

## LỜI GIỚI THIỆU

Mỗi dân tộc, mỗi quốc gia đều phải trải qua quá trình hình thành, phát triển, có suy có thịnh. Sự phát triển của dòng họ không nằm ngoài quy luật ấy.

Họ Doãn Việt Nam là một dòng họ nhỏ, hiện tại, đứng thứ 93 trên 100 dòng họ trong cả nước. Họ ta tuy nhỏ nhưng là dòng họ có những giá trị to lớn mà nhiều dòng họ khác không có được. Chúng ta chung một cụ Tổ duy nhất - Triệu Tổ. Chúng ta hiện vẫn giữ được ngôi mộ Tổ thiêng liêng ngự tại Đồn Hâu, Cổ Định, Tân Ninh, Triệu Sơn, Thanh Hoá; Chúng ta có nhà thờ Tổ đã được công nhận là Di tích Lịch sử văn hóa cấp Tỉnh, Thành phố tại Tân Ninh, Triệu Sơn, Thanh Hóa; Chúng ta cũng là dòng họ hiếm hoi đã Hợp phủ toàn quốc từ năm 1911 tại Đình Cao, Phù Cừ, Hưng Yên. Tất cả những giá trị văn hoá, lịch sử, tâm linh to lớn ấy cho phép ta khẳng định: Người họ Doãn Việt Nam luôn có ý thức dòng tộc sâu nặng; luôn nâng niu và giữ gìn những điều thiêng liêng cho các thế hệ con cháu; luôn mong muốn cháu con tiếp tục kế thừa những giá trị thiêng liêng đó nhằm phát triển dòng tộc cả về số lượng và chất lượng; giáo dục cháu con đạo lý uống nước nhớ nguồn; đặc biệt là tinh thần đoàn kết, yêu thương, sẻ chia... Đó chính là báu vật vô giá mà Tổ tiên đã để lại cho chúng ta trong suốt chiều dài lịch sử.

Trải qua bao thăng trầm, binh đao, loạn lạc, có khi cháu con họ Doãn Việt Nam tản mát khắp đất nước hoặc tha hương xứ người; có khi phải thay tên đổi họ nhưng vẫn giữ một chữ Doãn trong tim mình. Để rồi có dịp là đi tìm nhau và tìm cội. Những năm cuối thế kỉ XX, khởi đầu là cố Trung tướng Doãn Tuế cùng các bậc trưởng lão đáng kính khu vực Hà Nội khởi việc thành lập Liên chi Họ Doãn Hà Nội. Rồi từ đó, móc nối tới các chi họ ở miền Bắc, miền Trung... lần theo dấu vết tiền nhân trong sử sách, trong gia phả, trong đời sống... Tổ linh thiêng đã dẫn dắt cháu con tìm về đất thiêng khởi phát là Cổ Định, Tân Ninh, Triệu Sơn, Thanh Hoá.

Từ đó đến nay, dưới sự lãnh đạo của Ban Liên lạc Họ Doãn Việt Nam, sau đổi thành Hội đồng Họ Doãn Việt Nam, dòng họ ta đã kết nối ngày càng sâu rộng khu vực phía Bắc và miền Trung. Chúng ta đã tiến hành mở mang đất nhà thờ và xây dựng nhà thờ Họ Doãn Việt Nam; chúng ta đã mở mang đất và xây dựng khu lăng mộ Triệu Tổ; chúng ta tiếp tục viết phả, hợp phả và kỉ niệm 100 năm hợp phả tại Đình Cao... Con cháu Doãn tộc ở các chi cũng trên định hướng đó, xây dựng và phát triển chi họ mình... Đó là một chặng đường đáng tự hào của họ nhà.

Phúc sáng Tiên Tổ đã soi rọi tâm linh mỗi người con Doãn tộc, trên con đường lập nghiệp, những người con thành đạt, cảm ân đức cao dày của tiền nhân, khát sự sum vầy máu mủ... đã dâng hiến tình yêu về Tổ bằng tâm huyết, trí lực, vật lực, sức lực của mình để xây dựng và phát triển mạnh mẽ hơn nữa dòng họ của mình, gọi về bên cội những đứa con khao khát mái nhà chung... Đó

chính là lí do của Đại hội Họ Doãn Việt Nam đang được chuẩn bị khẩn trương và chu đáo, sẽ diễn ra vào ngày 03- 12 - 2023 sắp tới.

Như những con lạch đổ về suối, suối đổ về sông, những dòng sông Doãn tộc khởi phát từ Cỏ Định, dù chảy đến đâu thì tâm hồn con nước vẫn luôn hướng về nguồn.

Có bao điều xúc động trước những nghĩa cử cao đẹp của cháu con Doãn tộc: Bậc trí giả chuyên giao công việc cho thế hệ sau; người sẵn sàng hiến gia tài to lớn của mình cho dòng tộc; người cần mẫn viết phả; người ngày ngày bám công trình không quản nắng mưa; người đi kết nối bà con từ Tây Nguyên đến phía Nam; người thì chuyên trách chuẩn bị đại hội sắp tới... Đó là những ngọn gió mát lành khởi phát từ đất Tổ, mang sinh lực đến mọi trái tim người họ Doãn ta, mở ra một chương mới trong phả vàng Doãn tộc.

Đại hội Họ Doãn Việt Nam sắp tới sẽ diễn ra trong sự đồng lòng, hào hức của mọi chi, mọi nhà, mọi trái tim cháu con với tiêu chí dân chủ, trí tuệ, đoàn kết, dựng xây,... Các đại biểu của các chi họ sẽ đồng lòng chọn ra những người con tâm huyết và tài năng nhất, tiếp bước cha anh, lãnh đạo dòng họ hoàn thành kế hoạch đại hội đề ra, hướng tới tương lai sáng lạn hơn cho cả dòng họ ta.

Tinh thần, ý chí của đại hội thể hiện qua các văn kiện cũng là tinh thần, ý chí của mỗi người con họ Doãn Việt Nam. Những bài viết về những vấn đề của dòng họ, của các chi họ nhằm giúp bà con hiểu hơn về dòng họ mình, từ đó, mỗi người chúng ta thêm yêu quý, tự hào về dòng họ mình, sống trách nhiệm hơn với gia đình, dòng họ, cộng đồng và Đất nước. Cuộc sống của mỗi con người ngày càng đẹp hơn cũng có nghĩa là dòng họ sẽ lớn mạnh hơn, tốt đẹp hơn. Dòng họ phát triển, tốt đẹp hơn, góp phần cho Đất nước cường thịnh./.

***Trân trọng cảm ơn!***

**Ban biên tập**

## LỜI CẢM ƠN

Được sự đồng ý của Hội đồng họ Doãn Việt Nam, Ban biên tập chúng tôi tiến hành biên tập cuốn “Kỷ yếu Đại hội Đại biểu họ Doãn 2023”. Với mục đích để các Đại biểu, các chi họ và bà con trong dòng họ nắm được cội nguồn, thông tin và các kế hoạch hoạt động của dòng họ trong thời gian sắp tới.

Ban biên tập xin cảm ơn các tác giả, các chi họ cùng toàn thể bà con trong dòng họ đã gửi bài viết, trao đổi, góp ý, động viên và giúp đỡ Ban biên tập trong quá trình biên soạn.

Cuốn sách được biên tập trong thời gian ngắn, năng lực lại có hạn, ... nên chắc hẳn không thể tránh khỏi những thiếu sót, Ban biên tập rất mong nhận được sự cảm thông và các ý kiến đóng góp của mọi người.

Cảm ơn ông Doãn Tới và gia đình đã tài trợ kinh phí để tổ chức Đại hội Đại biểu họ Doãn và in ấn cuốn Kỷ yếu.

Cảm ơn ông bà Doãn Trung Quyền, Nguyễn Thị Huệ đã song hành và tiếp tục công việc biên soạn, chỉnh sửa, in ấn, đóng quyển cuốn sách Kỷ yếu.

Nhân dịp Đại hội Đại biểu họ Doãn Việt Nam (3/12/2023) và đón mừng xuân mới Giáp Thìn (2024), Hội đồng họ Doãn Việt Nam xin gửi tặng món quà nhỏ cuốn “**Kỷ yếu Đại hội Đại biểu họ Doãn 2023**” đến các Đại biểu, các chi họ và bà con,.. để đọc, nghiên cứu, tìm hiểu phát huy truyền thống tốt đẹp của dòng họ và giữ gìn cuốn Kỷ yếu để làm kỷ niệm.

Xin gửi lời kính chúc tới các Đại biểu, các chi họ và bà con trong toàn dòng họ luôn Mạnh khỏe, Gia đình hạnh phúc và Thịnh vượng./.

**Trân trọng cảm ơn!**

Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2023

**TM. BAN BIÊN TẬP**

**Doãn Quý Cối**



**PHẦN I**

**ĐẠI HỘI, BẦU CỬ**

**VÀ PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG**

**CỦA DÒNG HỌ TRONG THỜI GIAN TỚI**



## CHUYÊN THAM QUAN VÀ CÔNG TÁC CỦA CHÁU DOÃN CHÍ THIÊN CÙNG ĐOÀN LÀM PHIM VỀ DÒNG HỌ DOÃN VIỆT NAM.

### Doãn Quyền

Trong các ngày 6 - 9/11/2023, cháu Doãn Chí Thiên (là con trai của bác Doãn Tới), hậu duệ chi Hàm Rồng, Thanh Hóa, cùng đoàn làm phim đã ra Hà Nội, đến thăm, tìm hiểu, ghi hình một số nơi và phỏng vấn một số cụ, ông, bà, chú, bác,.. về lịch sử, nguồn gốc, công lao đóng góp của các bậc tiền nhân và lắng nghe những lời tâm sự, chia sẻ, động viên dành cho các thế hệ con cháu sau này.

Ngày 6 - 7/11/2023, đoàn làm phim đã đến thăm, tặng quà, ghi hình và phỏng vấn các cụ: cụ Nguyễn Thị Xuyên (phu nhân Trung tướng Doãn Tuế); cụ Doãn Tiến Dũng (nguyên Trưởng BLL và Chủ tịch HĐHD); cụ Doãn Quý Côi (nguyên phó BLL, Phó Chủ tịch HĐHD, nguyên trưởng tiêu ban Hợp phủ); cụ Doãn Nho (Nhạc sỹ); cụ Doãn Ngọc Trâm (Mẹ anh hùng Liệt sỹ Đặng Thùy Trâm); cụ Doãn Tam Hòe (nguyên phó trưởng BLL, nguyên Chủ tịch HĐHD); ông Doãn Quang Thái (nguyên Ủy viên HĐHD), thêm vào đó cả đoàn cũng đến thăm Lăng mộ Đức Bà Tổ Cô họ Doãn ở làng Cót, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội và thăm Văn Miếu - Quốc Tử Giám.

Ngày 8/11/2023, đoàn làm phim về Hưng Yên thăm nhà thờ Chi Đình Cao (nơi tổ chức kỷ niệm 100 năm Hợp biên Gia phủ họ Doãn); thăm nhà thờ bà mẹ Việt Nam Anh hùng Trần Thị Kim (có 3 người con là Liệt sỹ); thăm nhà ông Doãn Trung Quyền (nguyên Ủy viên TT HĐHD); thăm Di tích Lịch sử - Văn hóa Quốc gia đền thờ và Lăng mộ Thượng tướng quân Doãn Nỗ - Khai Quốc Công thần thời nhà Lê ở Phương Chiêu - TP Hưng Yên; gặp gỡ và giao lưu với Chủ tịch UBND xã Phương Chiêu - TP Hưng Yên. Sau đó, cả đoàn đến thăm nhà bác Doãn Thế Cường (nguyên Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên), được bác Cường chia sẻ, động viên và nhắn nhủ các thế hệ con cháu phát huy truyền thống tốt đẹp của tổ tiên, cố gắng học tập, lao động và rèn luyện tốt để hoàn thiện bản thân, góp phần xây dựng gia đình, dòng họ và đất nước ngày càng phát triển.

Chia tay TP Hưng Yên, đoàn di chuyển về Thường Tín thăm Di tích nhà thờ An Duyên (Di tích Lịch sử cấp Tỉnh, thành phố 12/2015), thăm ngôi mộ Tổ Thượng Thư - Thái Bảo Doãn Mậu Khôi và tới thăm khu tưởng niệm Trung tướng Doãn Tuế ở thôn An Lãng, xã Văn Tự, Thường Tín, Hà Nội.

Sáng ngày 9/11/2023, đoàn làm phim tiếp tục hành trình về thăm Hàm Rồng - Thanh Hóa, sau đó đi vào Cổ Định thăm Nhà thờ và Lăng mộ Tổ họ Doãn. Đoàn cũng đã đến xem, khảo sát công tác chuẩn bị hội trường nơi tổ chức Đại hội Đại biểu họ Doãn diễn ra vào ngày 3/12/2023 sắp tới.

Vì thời gian có hạn, còn một số nơi nữa đoàn chưa thu xếp đến thăm được như nhà cụ Sửu, cụ Ánh,.. chi họ Doãn Song Lăng, Vũ Thư, Thái Bình (Di tích cấp Quốc gia, nhà thờ cụ Doãn Khuê); chi họ Doãn Cự Phú, Tam Đa, Phù Cừ, Hưng Yên (Di tích cấp Tỉnh, nhà thờ cụ Tiến sỹ Doãn Mậu Đàm); chi họ Doãn Giao Thủy, Nam Định,.. Đoàn sẽ thu xếp đến thăm vào thời gian thích hợp.

Dòng họ xin gửi lời cảm ơn sâu sắc và ghi nhận tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình, tâm huyết với tổ tiên và dòng họ của cháu Chí Thiên và gia đình.

Chúc cháu cùng gia đình luôn mạnh khỏe, hạnh phúc, thành công trong cuộc sống và luôn quan tâm đến dòng họ Doãn./.

***Xin cảm ơn!***

*Hà Nội, tháng 9 mùa thu năm Quý Mão (2023).*

**Doãn Quyền**

Chi họ Doãn Đình Cao, Phù Cừ, Hưng Yên



**Một số hình ảnh chuyến thăm và làm việc của đoàn làm phim:**



Đoàn đến thăm, ghi hình và phỏng vấn cụ Nguyễn Thị Xuyên (phụ nhân cụ Doãn Tuế)



Đoàn đến thăm, ghi hình và phỏng vấn cụ Doãn Tiến Dũng (nguyên CT HĐHĐVN)



Đoàn đến thăm, ghi hình và phỏng vấn cụ Doãn Quý Cối (nguyên Phó CT HĐHĐVN)



Đoàn đến thăm, ghi hình và phỏng vấn cụ Doãn Nho (Nhạc sỹ)



Đoàn đến thăm, ghi hình và phỏng vấn cụ Doãn Ngọc Trâm



Đoàn đến thăm, ghi hình và phỏng vấn ông Doãn Quang Thái (nguyên UV HĐHD)



Đoàn đến thăm Văn Miếu - Quốc Tử Giám, nơi có 2 bia Tiến sỹ họ Doãn là Tiến sỹ Doãn Mậu Khôi (trái) và Tiến sỹ Doãn Hoàn Tuấn (phải) (trong tổng số 82 bia ở Văn Miếu - Quốc Tử Giám)



Đoàn đến thăm quan Lăng mộ Bà Tô Cô (Làng Cót – Cầu Giấy)



Đoàn đến thăm, ghi hình và phỏng vấn cụ Doãn Tam Hòe (nguyên CT HĐHĐVN)



Đoàn đến thăm nhà ông Doãn Trung Quyền (Chi họ Doãn Đình Cao)





Đoàn đến thăm, ghi hình và phỏng vấn Chi họ Doãn Đình Cao, Phù Cừ, Hưng Yên.



Đoàn đến thăm Nhà thờ Bà mẹ VNAH Trần Thị Kim (có 3 con là liệt sỹ)



Đoàn đến thăm Di tích và Lăng mộ Thượng tướng quân Doãn Nỗ.



Đoàn đến thăm gia đình bác Doãn Thế Cường (nguyên Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên)



Đoàn đến thăm Di tích Nhà thờ An Duyên và Lăng mộ cụ Thủy Tổ Tiến sĩ Doãn Mậu Khởi



Đoàn đến thăm khu tưởng niệm Trung tướng Doãn Tuế tại An Lăng - Văn Tự - Thường Tín - Hà Nội.

## **QUY CHẾ BẦU CỬ HỘI ĐỒNG HỌ DOÃN VIỆT NAM TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC NGÀY 3/12/2023**

### **CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng**

Quy chế này được áp dụng để bầu các thành viên và Ban lãnh đạo của Hội đồng Họ Doãn Việt Nam (viết tắt HÐHĐVN) tại Đại hội Đại biểu họ Doãn toàn quốc được tổ chức vào tháng 12/2023.

#### **Điều 2. Nguyên tắc bầu cử**

Việc bầu cử tại Đại hội thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ, bình đẳng, trực tiếp, đa số quá bán.

#### **Điều 3. Hình thức bầu cử**

1. Hình thức bỏ phiếu kín được thực hiện trong các trường hợp:

- Bầu các Ủy viên thường trực và
- Bầu Chủ tịch HÐHĐVN.

2. Biểu quyết giơ tay được thực hiện trong các trường hợp:

- Bầu các cơ quan điều hành, giúp việc Đại hội như Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban kiểm phiếu.

- Thông qua số lượng, danh sách ứng viên bầu cử.

- Thông qua danh sách UV HÐHĐ chuyên trách.

- Thông qua danh sách Phó chủ tịch do Chủ tịch HÐHĐ giới thiệu.

### **CHƯƠNG II. ĐẠI BIỂU DỰ ĐẠI HỘI VÀ QUYỀN BẦU CỬ**

#### **Điều 4. Quyền bầu cử**

Chỉ có đại biểu chính thức của Đại hội mới có quyền bầu cử.

#### **Điều 5. Đại biểu dự Đại hội**

1. Đại biểu chính thức dự Đại hội gồm:

- Các uỷ viên HÐHĐVN khóa đương nhiệm;

- Đại diện các chi họ, Liên chi, Ban Liên lạc được cử tham gia đại hội (chỉ tiêu số đại biểu mỗi chi do Ban TCDH quyết định trên tương quan quy mô nhân đinh của các chi);

- Các cá nhân ưu tú, tiêu biểu, có đóng góp với Dòng họ được Ban TCDH mời tham dự đại hội.

### **CHƯƠNG II.**

#### **ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ, DANH SÁCH BẦU CỬ, PHIẾU BẦU CỬ**

#### **Điều 6. Ứng cử, đề cử**

1. **Ủy viên HÐHĐVN**

a) UV HÐHĐ đại diện các chi, liên chi họ địa phương:

- Các chi, Liên chi căn cứ vào “Tiêu chí Ủy viên HĐHĐVN” do Ban TCDH ban hành để cử đại diện của mình vào Hội đồng HDVN (không phải bầu tại Đại hội). Mỗi chi họ và Liên chi được đề cử 01 đại diện tham gia vào HĐHD.
- Trong nhiệm kỳ ĐH, nếu có thay đổi nhân sự UV đại diện, các Chi, Liên chi bầu lại người đại diện và báo bằng văn bản cho Thường trực HDHĐ.

**b) UV HĐHD chuyên trách:**

- Căn cứ Tiêu chí nhân sự HĐHD, các chi, liên chi, TT HĐHD đương nhiệm và các cá nhân họ Doãn được mời đề cử các ứng viên UVHĐHD Chuyên trách (không trùng với UV HĐHD đại diện).
- Ban TCDH căn cứ tiêu chí, lựa chọn từ danh sách đề cử UVHĐHD chuyên trách để lựa chọn Danh sách UV HĐHD chuyên trách.
- Số lượng UV HĐHD chuyên trách trong khoảng 40 – 50 người .
- Ngày 25/11/2023, Ban TCDH sẽ thông báo rộng rãi Danh sách UVHĐHD Chuyên trách trên các trang mạng họ Doãn để tiếp thu thêm ý kiến. Sau 5 ngày sẽ chốt danh sách trình Đại hội thông qua bằng biểu quyết.
- Trong nhiệm kỳ ĐH, nếu có thay đổi nhân sự UV đại diện, các Chi, Liên chi bầu lại người đại diện và báo bằng văn bản cho Thường trực HDHĐ.

**2. Ủy viên thường trực HĐHĐVN (ĐH bầu trực tiếp):**

a) Danh sách các ứng viên TT HĐHD được Ban TCDH lựa chọn căn cứ vào:

- Danh sách các UVHĐHD chuyên trách và các UVHĐHD đại diện
- Tiêu chí “Ủy viên TT HĐHĐVN” trong văn bản Tiêu chí nhân sự HĐHD.

b) Ngày 25/11/2023 Ban TCDH sẽ thông báo rộng rãi Danh sách ứng viên TT HĐHD trên các trang mạng họ Doãn để tiếp thu thêm ý kiến. Sau 5 ngày sẽ chốt danh sách ứng viên trình Đại hội bầu cử trực tiếp.

c) Trong nhiệm kỳ ĐH, nếu có biến động về nhân sự UV Thường trực HĐHD thì CT HĐHD đề cử ứng viên thay thế trong số các UV HĐHD tổ chức để các UV HĐHD bầu qua tin nhắn điện thoại.

**3. Chủ tịch HĐHĐVN (ĐH bầu trực tiếp)**

a) Danh sách ứng viên Chủ tịch HĐHD được Ban TCDH tổng hợp căn cứ:

- Tiêu chí Chủ tịch HĐHD trong văn bản Tiêu chí nhân sự HĐHD .
- Các đề cử của Ban TT HĐHD đương nhiệm, của các chi, liên chi họ, các cá nhân họ Doãn được mời.

b) Trên cơ sở danh sách đề cử và căn cứ tiêu chí, Ban TCDH xác định ứng viên CT HĐHD với số lượng không quá 3 người.



Ngày 25/11/2023, Ban TCDH sẽ công bố danh sách ứng viên CT HĐHD trên các trang mạng họ Doãn. Sau 5 ngày, nếu Không có ý kiến đặc biệt sẽ chốt danh sách ứng viên trình Đại hội bầu trực tiếp.

c) Trong nhiệm kỳ ĐH, khi khuyết vị trí CT HĐHD (do điều kiện sức khỏe hoặc không có thời gian) thì Thường trực HĐHD tổ chức giới thiệu 2 - 3 ứng viên vị trí CT HĐHD mới, trình HĐHD để bầu (tổ chức hội nghị HĐHD để bầu trực tiếp hoặc gửi phiếu bầu qua mạng). Trường hợp trong HĐHD không có ứng viên đủ tiêu chí Chủ tịch HĐHD thì có thể giới thiệu ứng viên tự do có đủ Tiêu chí CT HĐHD

### **3. Phó CT HĐHDVN (CT HĐHD giới thiệu và ĐH thông qua bằng biểu quyết):**

a) CT HĐHD chọn Phó chủ tịch HĐHD căn cứ:

- Tiêu chí Phó CT HĐHD trong văn bản Tiêu chí nhân sự HĐHD
- Chọn trong số các UV TTHĐHD (*trường hợp đặc biệt không có người phù hợp thì CT HĐHD có thể chọn trong số UV HĐHD chuyên trách*).

b) Tại ĐH, CT HĐHD giới thiệu các Phó CT và ĐH thông qua bằng biểu quyết.

c) Trong nhiệm kỳ, nếu có biến động nhân sự PCT thì CT HĐHD chọn trong số UV HĐHD và tổ chức hội nghị HĐHD để thông qua bằng biểu quyết hoặc biểu quyết từ xa qua tin nhắn điện thoại)

### **Điều 7. Quy định về số dư và danh sách bầu cử Ủy viên TT HĐHDVN**

- Số lượng ứng cử viên trong danh sách bầu cử: bằng hoặc nhiều hơn số lượng cần bầu là do Đại hội quyết định, nhưng không quá 15% so với số lượng cần bầu;
- Trường hợp danh sách đề cử và ứng cử nhiều hơn 15% so với số lượng cần bầu thì xin ý kiến Đại hội về những người được Đại hội đề cử và người ứng cử. Căn cứ vào kết quả xin ý kiến, lựa chọn theo số phiếu đồng ý từ cao xuống thấp để lập danh sách bầu cử có số dư tối đa không quá 15%. Trường hợp cuối danh sách có nhiều người có số phiếu bằng nhau mà vượt quá 15% thì lựa chọn theo thứ tự ưu tiên cơ cấu, độ tuổi.
- Trường hợp danh sách có số dư dưới 15% so với số lượng cần bầu thì Đại hội quyết định (lấy danh sách đó làm danh sách bầu cử).

### **Điều 8. Phiếu bầu cử**

1. Phiếu bầu cử được in hoặc ghi họ tên những người trong danh sách bầu cử được xếp theo thứ tự vần A, B, C, có đóng dấu của HĐ HDVN góc trên bên trái phiếu bầu.

2. Phiếu bầu hợp lệ và không hợp lệ

a) Phiếu bầu hợp lệ là phiếu do Tổ kiểm phiếu phát ra, bầu người trong danh sách đã được Đại hội thông qua, phiếu bầu đủ hoặc bầu thiếu số lượng cần bầu.

b) Phiếu bầu không hợp lệ: Là phiếu không do Tổ kiểm phiếu phát ra; phiếu bầu nhiều hơn số lượng quy định; phiếu không bầu ai trong danh sách bầu (phiếu gạch toàn bộ tên trong danh sách bầu); phiếu gạch giữa 2 dòng chữ không biết bầu ai, không bầu ai; phiếu viết tên người ngoài danh sách bầu cử đã được Đại hội thông qua; phiếu viết thêm tên người ngoài danh sách bầu cử.

### 3- Đề cử tại Đại hội

Trường hợp ngay tại ĐH có ứng viên xin rút hoặc có đại biểu đề cử thêm nhân sự TT HĐHD và CT HĐHD sẽ do Đoàn chủ tịch ĐH quyết định.

## **CHƯƠNG III. NHIỆM VỤ CÁC CƠ QUAN TRONG CÔNG TÁC CHUẨN BỊ NHÂN SỰ VÀ BẦU CỬ TẠI ĐẠI HỘI**

### **Điều 9. Nhiệm vụ của BTC Đại hội**

- Chuẩn bị đề án nhân sự bầu Ủy viên HĐHDVN, Chủ tịch;
- Quyết định số lượng đại biểu, phân bổ đại biểu cho các chi họ đi dự Đại hội.

### **Điều 10. Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Tổ kiểm phiếu**

#### 1. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch

- Điều hành việc bầu cử.
- Tổng hợp danh sách những người được đề cử; đề xuất những trường hợp được rút và không được rút khỏi danh sách bầu cử, báo cáo với Đại hội xem xét, quyết định.
- Giới thiệu Tổ kiểm phiếu, Trưởng ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết; chỉ đạo hoạt động của Tổ kiểm phiếu; phổ biến nguyên tắc, cách thức bầu cử tại Đại hội.
- Giải đáp những vấn đề về nhân sự trong quá trình bầu cử.
- Theo tình hình thực tế, có thể xin ý kiến ĐH để chuyển đổi hình thức bầu cử

2. Nhiệm vụ của Thư ký Đại hội: ban thư ký ĐH do Đoàn Chủ tịch đề cử. Có nhiệm vụ ghi biên bản, tổng hợp ý kiến thảo luận tại Đại hội; dự thảo và trình bày dự thảo Nghị quyết Đại hội.

#### 3. Nhiệm vụ Tổ kiểm phiếu

- Tổ kiểm phiếu là những đại biểu chính thức của Đại hội, không có tên trong danh sách bầu cử, do Đoàn chủ tịch giới thiệu để Đại hội bầu bằng biểu quyết.
- Tổ kiểm phiếu có nhiệm vụ:
  - + Chuẩn bị phiếu bầu, hòm phiếu
  - + Kiểm tra, niêm phong thùng phiếu; phát phiếu trực tiếp cho đại biểu hoặc theo đoàn đại biểu; kiểm tổng số phiếu phát ra, thu về báo cáo Đại hội và tiến hành kiểm phiếu.
  - + Xem xét, kết luận phiếu không hợp lệ; lập biên bản cầu cử, công bố kết quả bầu cử.
  - + Niêm phong phiếu bầu và chuyển cho Đoàn chủ tịch

## **CHƯƠNG IV. QUY TRÌNH BẦU CỬ VÀ CÁCH TÍNH KẾT QUẢ BẦU CỬ**

### **Điều 11. Quy trình bầu cử tại Đại hội**

1. Đoàn Chủ tịch báo cáo với Đại hội về đề án nhân sự HĐHĐVN khoá mới do Ban TCDH chuẩn bị.

- Đại hội thảo luận về yêu cầu, tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng ...

- Đại hội thảo luận về danh sách bầu cử do Ban TCDH lập. Nếu có đại biểu xin rút khỏi danh sách bầu cử hoặc có đại biểu đề cử bổ xung thì Đoàn Chủ tịch có quyền xem xét, quyết định.

- Đại hội biểu quyết thông qua danh sách bầu cử.

2. Đại hội bầu tổ kiểm phiếu: Đoàn Chủ tịch Đại hội giới thiệu số lượng và danh sách cụ thể; Đại hội biểu quyết thông qua.

- Đoàn Chủ tịch hướng dẫn nguyên tắc, cách thức bầu cử.

3. Tổ kiểm phiếu phát phiếu, thu phiếu, kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử.

Bầu lần thứ nhất nếu chưa đủ số lượng có bầu tiếp hay không do Đại hội quyết định.

### **Điều 12. Tính kết quả bầu cử**

1. Đại hội chỉ hợp lệ khi có ít nhất trên 50% số đại biểu được mời tham dự.

2. Kết quả bầu cử được tính trên số phiếu bầu hợp lệ. Căn cứ vào số lượng Ủy viên thường trực cần thiết, Tổ kiểm phiếu sẽ chọn ra những người có số phiếu cao nhất từ trên xuống dưới cho đủ số lượng ủy viên thường trực cần bầu.

- Trường hợp cuối danh sách trúng cử có một số người bằng phiếu nhau và nhiều hơn số lượng cần bầu thì sẽ đưa ra Đại hội quyết định.

### **Điều 13. Giải quyết khiếu nại về bầu cử**

Trong vòng 07 ngày kể từ ngày bế mạc Đại hội, nếu có khiếu nại về bầu cử thì Thường trực HĐHĐVN khoá mới sẽ xem xét, giải quyết.

*An Giang ngày 25 tháng 11 năm 2023*

**TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

**Doãn Tới**

*(Đã ký)*



## TIÊU CHÍ NHÂN SỰ HỘI ĐỒNG HỌ DOÃN

### I. CƠ CẤU NHÂN SỰ HỘI ĐỒNG HỌ DOÃN

Cơ cấu nhân sự Hội đồng họ Doãn gồm:

- Các ủy viên (UV) Hội đồng họ Doãn: khoảng 110 – 130 UV (gồm 70-80 UV Đại diện và 40 – 50 UV chuyên trách)
- Các UV Thường trực HĐHD (19 UV bầu từ số UV chuyên trách)
- Chủ tịch và Phó CT HĐHD

### II. TIÊU CHÍ NHÂN SỰ HĐHDVN

#### 2.1. Ủy viên Hội đồng HDVN

- Hội đồng HDVN gồm 2 thành phần chính là UV đại diện và UV chuyên trách. Các UV đại diện và UV chuyên trách đều có vai trò như nhau trong HĐHD, không có sự phân biệt về nghĩa vụ và quyền lợi;
- Các Ủy viên HĐHDVN đại diện**
  - Là đại diện các chi, liên chi, các Tổ chức trực thuộc HĐHDVN do các đơn vị tự bầu chọn giới thiệu lên ĐH, mỗi chi, liên chi, tổ chức được đề cử 01 người (*không nhất thiết là trưởng của đơn vị*)
  - Các UV Đại diện không phải bầu tại Đại hội.
  - Số lượng UV HĐHD đại diện tùy thuộc vào số chi, Liên chi và các Tổ chức trực thuộc HĐHD.
- Các ủy viên HĐHD chuyên trách.**
  - Gồm một số cá nhân họ Doãn ở các lĩnh vực xã hội, có thực tế, kinh nghiệm, năng lực hoạt động dòng họ và tự nguyện tham gia, được các chi, liên chi, Ban TT HĐHD đương nhiệm, Ban TCĐH và các cá nhân họ Doãn căn cứ bản tiêu chí (mục 2.1.d) giới thiệu cho Ban TCĐH để lựa chọn và mời.
- Tiêu chí UVHĐHD chuyên trách**

Ngoài đáp ứng yêu cầu là 1 công dân Việt Nam, còn đáp ứng các tiêu chí sau:

  - Coi trọng và tự nguyện đảm nhận công việc dòng họ được giao.
  - Có sức khỏe tốt, tuổi từ 35 trở lên (trường hợp đặc biệt do CTHĐHD Quyết định)
  - Có hiểu biết nhất định về lịch sử và Truyền thống dòng họ Doãn. Có ý thức về đoàn kết và dân chủ trong quan hệ xã hội và dòng họ.
  - Là người luôn hành xử có văn hóa, kết hợp thuần phong mỹ tục truyền thống với văn hóa hiện đại. Có kết nối và hiểu biết công nghệ thông tin thông thường.
  - Đã có thời gian thực tế tham gia công việc của chi, liên chi hoặc dòng họ.

- Có kiến thức, kinh nghiệm và năng lực nhất định trong quản lý, tổ chức công việc và vận động, tập hợp cộng đồng trong hoạt động dòng họ.
- Có uy tín trong trong chi họ mình và lĩnh vực hoạt động dòng họ đã tham gia.
- Tâm huyết với dòng họ, đã có đóng góp nhất định cho sự phát triển hoạt động dòng họ;
- Dành được thời gian để thực hiện nhiệm vụ của một UVHĐHD chuyên trách
- Được gia đình đồng thuận .

## **2.2.Thường trực HĐHDVN (viết tắt: TTHĐHDVN):**

- a) Ban TTHĐHDVN là cơ quan thường trực của HĐHDVN, thay mặt HĐHD tổ chức, chỉ đạo điều hành, hướng dẫn việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội và nhiệm vụ của HĐHD.
- b) Trưởng ban TCĐH căn cứ các tiêu chí (mục 2.2.d) và danh sách UV HĐHD (cả Đại diện và Chuyên trách) để đề cử danh sách 21 ứng viên TT HĐHD và thông báo rộng rãi trước ĐH 5 ngày để hoàn chỉnh trình Đại hội đại biểu toàn quốc bầu trực tiếp.
- c) Số lượng uỷ viên Ban TTHĐHD: 19 người .
- d) Tiêu chí Ủy viên TTHĐHD

Ngoài đáp ứng tiêu chí UV HĐHD chuyên trách, còn đáp ứng các tiêu chí sau:

- Có sức khỏe tốt.
- Là người luôn hành xử có văn hóa, kết hợp thuần phong mỹ tục truyền thống với văn hóa hiện đại.
- Có kết nối và hiểu biết công nghệ thông tin khá.
- Có kiến thức, kinh nghiệm và năng lực khá trong quản lý, tổ chức công việc và vận động, tập hợp cộng đồng.
- Có uy tín trong trong chi họ mình và lĩnh vực hoạt động dòng họ đã tham gia.
- Tâm huyết với dòng họ, đã tham gia và có đóng góp cho hoạt động dòng họ;
- Dành được thời gian cho thực hiện nhiệm vụ của 1 UVTTHĐHD
- Được gia đình đồng thuận và tạo điều kiện.

## **2.3.Chủ tịch và Phó chủ tịch HĐHD**

### **a) Chủ tịch HĐHD:**

- Chủ tịch HĐHD lãnh đạo toàn diện các hoạt động của HĐHD cả đối nội và đối ngoại.
- Đề cử và bầu cử vị trí CT HĐHD:
- ✓ Các chi, liên chi và các ứng viên UV HĐHD Chuyên trách, TT HĐHD đương nhiệm và Ban TCĐH căn cứ tiêu chí Chủ tịch HĐHD (mục 2.3.b) đề cử ứng viên cho vị trí CT HĐHD.
- ✓ Ban TCĐH căn cứ danh sách đề cử và tiêu chí để lựa chọn 03 ứng viên vị trí CT HĐHD trình ĐH bầu trực tiếp.

- b) Tiêu chí vị trí Chủ tịch HĐHĐVN (để đề cử và bầu trực tiếp tại ĐH)  
Ngoài đáp ứng tiêu chí UV TTHĐHD còn đáp ứng các tiêu chí sau:
- ✓ Không giới hạn về độ tuổi, sức khỏe tốt;
  - ✓ Có kiến thức, kinh nghiệm và năng lực cao trong quản lý, tổ chức thực hiện công việc và vận động, tập hợp cộng đồng.
  - ✓ Đã trải qua các vị trí quản lý cao trong các cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội hay kinh doanh sản xuất, có tầm hoạt động và phạm vi ảnh hưởng trong cả nước và nước ngoài;
  - ✓ Có uy tín cao trong trong dòng họ và ngoài xã hội, Tâm huyết với dòng họ, đã có đóng góp mang tính chiến lược góp phần phát triển dòng họ;
  - ✓ Dành được thời gian cần thiết cho công việc điều hành hoạt động dòng họ.
  - ✓ Gia đình hòa thuận và thành đạt nhất định trên một số lĩnh vực kinh tế, văn hóa và xã hội đất nước.
- c) **Phó CT HĐHD:**
- Nhiệm vụ: giúp việc cho CT HĐHD, phụ trách điều phối một số lĩnh vực (Ban) trong hoạt động của HĐHD.
  - Số lượng Phó CT: từ 5-7 người, trong đó có 1 PCT thường trực kiêm tổng thư ký HĐHD.
  - Phó CT HĐHD do CT HĐHD chọn và thông qua tại ĐH.
- d) Tiêu chí vị trí Phó Chủ tịch HĐHĐVN (để CT HĐHD căn cứ lựa chọn trong số UVTTHĐHD và giới thiệu ĐH thông qua)  
Ngoài đáp ứng tiêu chí UV HĐHD chuyên trách, còn đáp ứng các tiêu chí sau:
- ✓ Không giới hạn về độ tuổi, có sức khỏe tốt, được Chủ tịch lựa chọn.
  - ✓ Đã trải qua các vị trí quản lý trong công tác, kinh doanh sản xuất hay xã hội. Có kiến thức, kinh nghiệm và năng lực khá trong quản lý, tổ chức công việc và vận động, tập hợp cộng đồng.
  - ✓ Có uy tín nhất định trong trong dòng họ và ngoài xã hội, có tầm hoạt động và ảnh hưởng khá rộng trong dòng họ.
  - ✓ Tâm huyết với dòng họ, đã có nhiều đóng góp cho hoạt động dòng họ;
  - ✓ Dành được thời gian và giúp CT HĐHD điều hành trực tiếp 2 – 3 lĩnh vực hoạt động của HĐHD.

An Giang ngày 25 tháng 11 năm 2023

**TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

**Doãn Tới**

(Đã ký)





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM KỲ 2023 - 2028**

**I. Mục tiêu**

**1. Xây dựng tình đoàn kết, liên kết, kết nối Họ Doãn** trên toàn quốc và từng bước kết nối với người họ Doãn ở nước ngoài. Hình thành cộng đồng Họ Doãn gắn bó hướng về cội nguồn, quê cha đất tổ, tri ân tiền nhân, tương thân tương ái, yêu thương giúp đỡ lẫn nhau.

**2. Xây dựng tính dân chủ trong hoạt động cộng đồng Họ Doãn Việt Nam.** Từng cá nhân, chi họ tích cực trao đổi góp ý kiến xây dựng, thể hiện tâm tư nguyện vọng của mình với dòng họ trên tinh thần xây dựng. Luôn trân trọng lắng nghe ý kiến đóng góp phê bình của các cá nhân và tập thể họ Doãn. Thành viên HĐHD không quan liêu cửa quyền, độc đoán, gia trưởng, xa rời bà con dòng họ. Đây là những căn bệnh luôn phải phòng ngừa chữa trị không cho tồn tại, nhất là trong ban lãnh đạo của Hội Đồng Họ Doãn Việt Nam.

**3. Bảo tồn và phát huy các di sản Họ Doãn,** cả vật chất và tinh thần đã được xây dựng, vun đắp trong suốt quá trình lịch sử Họ Doãn và đất nước. Gồm các nhà thờ, lăng tẩm, gia phả, hạp phả, bút tích, những hiện vật ... hiện nay đang nằm ở các chi Họ Doãn, mà các chi Họ Doãn đang quản lý. Đây là tài sản vô giá và linh thiêng của dòng Họ Doãn Việt Nam mà con cháu phải có vinh dự và trách nhiệm bảo quản và giữ gìn.

**II. Một số nhiệm vụ lớn, trọng tâm của dòng họ trong nhiệm kỳ 2023 - 2028**

**1. Xây dựng phim tư liệu giới thiệu về lịch sử và truyền thống họ Doãn Việt Nam.** Tổ chức các hoạt động giao lưu, tìm hiểu lịch sử, truyền thống của dòng họ; tổ chức thi tìm hiểu về lịch sử, truyền thống, danh nhân tiêu biểu họ Doãn Việt Nam qua hình thức trực tuyến, trực tiếp. Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện Gia phả Họ Doãn Việt Nam.

**2. Xây dựng Quỹ mừng thọ** và thăm hỏi hiếu hỷ các Cụ cao niên. Quỹ này do vận động, dự kiến khoảng 1 tỷ đồng; Gửi ngân hàng và lấy lãi hàng năm để chi phi cho hoạt động của Quỹ. Mục đích là động viên tinh thần và thể hiện sự quan tâm thành kính đến các bậc cao niên, lão thành của HĐHD Việt Nam.

**3. Xây dựng Quỹ khuyến học, khuyến tài Họ Doãn Việt Nam.** Dự kiến Quỹ khuyến học, khuyến tài này khoảng 25 tỷ (hai mươi lăm tỷ đồng) từ nguồn vận động và tự nguyện trong 5 năm. Số tiền vận động được sẽ gửi ngân hàng để

duy trì lâu dài, lấy lãi hàng năm để tặng học bổng cho con, cháu Họ Doãn học giỏi hoặc hoàn cảnh khó khăn trên khắp mọi miền đất nước.

Quỹ sẽ thay mặt cho Họ Doãn Việt Nam chăm lo và động viên con cháu thi đua học giỏi chăm ngoan, hiếu thảo với gia đình, và trở thành người có ích, tự giúp chính mình, giúp được gia đình và giúp cho dòng Họ Doãn, giúp ích cho xã hội.

Quỹ khuyến học có ý nghĩa nhân văn to lớn, đó là thế hệ trước quan tâm, chăm lo cho thế hệ sau. Khi được hưởng lợi ích từ hoạt động của Quỹ, các cháu sẽ nhận thấy sự quan tâm của Dòng Họ Doãn, luôn luôn yêu quý dòng họ, quyết tâm học tập, rèn luyện giỏi hơn để tiếp bước cha anh. Khi lớn lên, trưởng thành sẽ luôn ghi nhớ công lao của thế hệ cha ông, sẽ cùng gia đình mình hướng về tổ tiên và tiếp tục quan tâm đến các thế hệ sau.

Hiện nay một số Chi đang làm rất tốt việc xây dựng được Quỹ học bổng của riêng chi mình. Dòng họ xin biểu dương và đề nghị các chi họ chủ động tổ chức hoạt động khuyến học, khuyến tài ở chi mình, đồng hành cùng Hoạt động của Quỹ.

**4. Xây dựng khu tâm linh Họ Doãn Việt Nam.** Ngoài khu Nhà thờ có Diện tích khoảng 700 m<sup>2</sup> hiện tại, tại khu Lăng mộ Tổ sẽ mở rộng thêm mặt bằng để xây dựng Khu công viên tâm linh quy mô lớn, đáp ứng đa dạng các nhu cầu hành lễ và tổ chức các sự kiện Dòng họ đến hàng ngàn người. Đây là nơi trưng bày, giới thiệu, tuyên truyền giáo dục Lịch sử và Truyền thống họ Doãn. Hiện nay, cá nhân ông Doãn Tới đã mua xong và hiến tặng công đức cho Họ Doãn là 45,000m<sup>2</sup> đất cạnh khu Mộ Tổ; tính cả khu đất Lăng Mộ Tổ hiện nay (khoảng 15,000 m<sup>2</sup>) thì tổng diện tích khu đất tâm linh này, kể cả phần đường dẫn vào khu tâm linh rộng 54m, sẽ là 60,000m<sup>2</sup> (6 ha). Dự kiến kinh phí xây dựng khu tâm linh này ít nhất là 35 tỷ đồng.

Khó khăn nhất là phải có đất mới xây dựng được thì đến nay cơ bản đã xong. Khó khăn thứ hai là phải quy hoạch, lập dự án và trình cấp thẩm quyền phê duyệt. Việc này, ông Doãn Minh Khôi - Viện trưởng viện Quy hoạch - Kiến trúc, trường Đại học Xây dựng đã nghiên cứu lập quy hoạch sơ bộ để báo cáo Đại hội, trước khi hoàn chỉnh xin ý kiến rộng rãi trước khi thông qua HĐHD và các cụ cao niên trong Họ.

Thời gian thực hiện dự án này dự kiến trong 5 năm. 3 năm đầu là lập dự án và thông qua dòng họ, trình cơ quan thẩm quyền phê duyệt dự án, thành lập Ban vận động kinh phí cho dự án. Tiếp theo là thành lập Ban quản lý xây dựng dự án để triển khai xây dựng khu tâm linh này với thời gian là 24 tháng.

Nếu xây dựng được khu này thì tại đất Tổ họ Doãn ở Cổ Định, có thêm 1 khu đa chức năng cùng với khu Nhà thờ hiện tại thành nơi hội tụ con cháu họ Doãn Việt Nam ở khắp mọi miền đất nước hành hương về dự giỗ tổ, dự các sự kiện Dòng họ, tham quan, chứng nghiệm các giá trị lịch sử truyền thống của Dòng họ được trưng bày một cách hệ thống và bài bản.

Khu tâm linh này là di sản, tài sản to lớn hoành tráng, xứng tầm với họ Doãn Việt Nam, cho con cháu muôn đời sau hưởng về cội nguồn. Thời điểm này là cơ hội có cả *Thiên thời, địa lợi, nhân hòa* để Dòng Họ Doãn Việt Nam có được ông trình cho nhiều đời con cháu sau này.

**5. Thành lập Câu lạc bộ Doanh nhân Họ Doãn** nhằm tạo ra một môi trường kết nối, liên kết, tương trợ để phát triển các doanh nghiệp Họ Doãn, đồng thời góp phần tích cực vào sự phát triển của cộng đồng họ Doãn Việt Nam. Tại Đại hội sẽ ra mắt Ban vận động do ông Doãn Hữu Tuệ làm trưởng ban để triển khai các công việc chuẩn bị. Dự kiến Tổ chức Đại hội thành lập Câu lạc bộ họ Doãn Việt Nam vào quý II năm 2024.

Ngoài các nội dung chính yếu nêu trên, HĐHD nhiệm kỳ 2023 – 2028 vẫn tiếp tục thực hiện các hoạt động khác theo chức năng, nhiệm vụ của HĐHD Việt Nam.

***Đại hội kêu gọi những ai mang dòng máu Họ Doãn Việt Nam thì cùng chung tay, góp sức xây dựng thành công các mục tiêu, nhiệm vụ trên. Mỗi người một viên gạch, một ngày công, tiền của, công sức, có nhiều góp nhiều có ít góp ít, tự nguyện với tấm lòng của mình chung tay xây dựng Dòng Họ Doãn Việt Nam ngày càng vững mạnh và phát triển, sánh vai với các dòng họ khác, xây dựng nước Việt Nam hùng cường!***

An Giang ngày 01 tháng 11 năm 2023

**Người báo cáo**

**DOÃN TỚI**



## **KẾ HOẠCH**

### **THỰC HIỆN TỪ NAY ĐẾN ĐẠI HỘI TOÀN QUỐC**

### **CỦA HỌ DOÃN VIỆT NAM**

Kính gửi: **Hội đồng họ Doãn Việt Nam**

*Căn cứ vào tình hình của Hội đồng họ Doãn Việt Nam hiện nay, tôi đưa ra một số ý kiến đóng góp sau đây:*

#### **Phần A: Xây dựng Quy chế**

##### **I. DỰ THẢO QUY CHẾ MỚI:**

Rà soát đánh giá lại Quy chế hiện có. Trên cơ sở đó kế thừa những nội dung tốt đẹp trong Quy chế đã có. Từ đó, hoàn thiện lại những nội dung còn thiếu sót và chưa phù hợp, bổ sung nội dung mới nếu cần thiết để có bản quy chế mới phù hợp với tình hình hiện nay và tương lai.

- Về cơ cấu nhân sự trong thành phần trong Thường trực họ Doãn hiện nay không thực sự đại diện cho dòng họ Doãn, chỉ có một số người sống ở Thành phố Hà Nội, mà không có đại diện của các chi họ Doãn trong cả nước tham gia. Vì vậy, lần này bản quy chế bầu cử phải được công khai, minh bạch, dân chủ và tiến bộ. Phải xây dựng hoàn chỉnh bản quy chế, vì quy chế là gốc rễ của mọi vấn đề cốt lõi, để xây dựng dòng họ cho hiện nay và mai sau.

##### **II. TỔ CHỨC LẤY Ý KIẾN ĐỂ HOÀN THIỆN QUY CHẾ:**

Sau khi dự thảo xong bản Dự thảo Quy chế, cần cây ý kiến rộng rãi trong Dòng họ để Quy chế thật sự là ý nguyện của toàn thể bà con họ Doãn

Những người đóng góp xây dựng quy chế và tiêu chí cho dòng họ ta gồm những thành phần sau đây:

##### **1. Giới Tinh hoa:** Gồm 3 thành phần sau đây:

a- Giới những người cán bộ trong bộ máy quản lý Nhà nước, Đảng và Đoàn thể (đang đương chức và nghỉ hưu), là những người ý có trí phần đầu không ngừng để có được chỗ đứng trong bộ máy lãnh đạo của Nhà nước, có nhiều tư duy đổi mới trong quản lý, và đã từng tham gia quản lý vĩ mô,.. Phần đầu được làm Chủ tịch, Phó Bí thư Tỉnh ủy, ủy viên Trung ương đảng, Đại biểu Quốc hội, Thứ trưởng, các Tướng lĩnh,.. là những người con yêu tú của dòng họ ta, cho nên chúng ta trân trọng, yêu quý và tôn vinh những người này.

b - Giới doanh nhân đang hoạt động trong lĩnh vực kinh tế, những người này hàng ngày đang lăn lộn trên thương trường, đóng góp rất lớn cho sự phát triển của quốc gia, tạo công ăn việc làm cho hàng triệu người, xoá đói giảm nghèo nhờ có công ăn việc làm cho hàng triệu gia đình, đóng thuế hàng tỷ USD cho đất nước, góp phần xây dựng đất nước Việt Nam chúng ta phát triển ngày càng thịnh vượng hơn.

c- Giới trí thức khoa học, văn nghệ sĩ, các Giáo sư, Phó GS, Tiến sĩ, những nhà khoa học,.. đã từng tham gia và đóng góp vào công cuộc xây dựng đất nước, là tinh hoa về trí tuệ uyên bác về học thuật, vừa là trí thức vừa làm công tác quản lý các viện đầu ngành của Việt Nam, là khuôn mẫu cho con cháu noi theo để học hành đỗ đạt, là những nhạc sĩ, ca sỹ nổi tiếng (như cụ Nhạc sỹ Doãn Nho với những bài hát đi vào lòng người).

**2. Giới các cụ bô lão:** là những cụ tiền bối cao niên, tuổi cao nhưng ít nhiều đã đóng góp và xây dựng cho dòng họ ta nhiều năm rồi, đã có 4-5 thế hệ mới ra đời nhờ các cụ mà có. Mặc dù, cao tuổi nhưng tiếng nói của các cụ vẫn rất quan trọng trong xây dựng họ ta giai đoạn này, bởi tiếng nói của các cụ là tiếng nói kinh nghiệm bản thân và cũng của cả con và cháu trong đó, những người này chúng ta phải luôn kính trọng.

**3. Là các chi họ Doãn trong cả nước,** đại diện cho họ Doãn ở các vùng miền khác nhau, ở mọi miền Bắc, Trung, Nam, mà đại diện là các vị trong Hội đồng gia tộc chi hoặc Ban Liên lạc các chi, Liên chi họ Doãn. Tiếng nói của các chi là tiếng nói từ tấm lòng bà con họ Doãn Việt Nam.

**4. Thành phần thứ tư:** hiện có nhiều gia đình, nhóm gia đình họ Doãn đi làm ăn sinh sống xa quê gốc, ít hoặc không có liên hệ với chi gốc. Do hoàn cảnh phải xa quê hương một hoặc nhiều đời nhưng họ vẫn có tâm hướng về tổ tiên dòng họ và chi họ. Vì đi xa làm ăn nên thường phóng khoáng và năng động. Nếu mời đại diện thành phần này tham gia góp ý thì ai cũng mừng vì được trân trọng.

Tóm lại, việc biên soạn và ban hành Quy chế, nếu tiếp thu được ý kiến đầy đủ của bà con Dòng họ thì mới đúng thực sự là Quy chế của dòng họ Doãn Việt Nam. Việc tổ chức lấy ý kiến xây dựng Quy chế có có ý nghĩa đặc biệt nữa là tạo sự hiểu biết và gắn kết Hội đồng Họ Doãn với tất cả các giới, thành phần trong dòng họ. Đó là nền tảng cho tính dân chủ, minh bạch trong hoạt động của dòng họ trong thời kỳ mới. Trong Quy chế mới sẽ có nội dung về sự tham gia của toàn dòng họ trong hoạt động chung thông qua đại diện của cả 4 thành phần trong Hội đồng họ Doãn. Như vậy, thì mới tập hợp được sức mạnh tập thể của toàn Dòng họ để thực hiện các công việc chung.

**Như vậy các công việc trước mắt phải làm là:**

- 1- Thành lập ban soạn thảo Quy chế
- 2- Thành lập ban vận động và tiếp thu ý kiến của mọi người họ Doãn tham gia đóng góp cho Quy chế. Trước mắt lập danh sách đầy đủ về 4 nhóm trên, lập phương thức thông báo, tiếp thu ý kiến và tổng hợp ý kiến (để chuyển Ban soạn thảo xem xét, trả lời hoặc chỉnh sửa tiếp). Không chỉ gửi nguyên bản Dự thảo Quy chế mà phải phân chia thành từng nội dung xin ý để việc góp ý và tổng hợp ý kiến được thuận tiện.

3- Xây dựng hệ thống công nghệ thông tin truyền thông trong dòng họ (với 4 nhóm lấy ý kiến trên) ứng dụng công nghệ hiện đại và phổ thông để đảm bảo nhanh chóng, thuận tiện, không bỏ sót,..ngoài công cụ là các trang Zalo, Facebook, nên sử dụng cả Zoom và đặc biệt là trang website: hodoan.net (hodoan.Việt Nam) cũng như các phần mềm thông tin lấy ý kiến hiện rất thông dụng hiện nay.

Chủ trương thì như thế, nhưng ai sẽ là người thực hiện để việc xây dựng Quy chế có tính khả thi nhất, thì phải có người thực hiện. Nếu Hội đồng đã có sẵn thì Hội đồng chủ động phân công tổ chức thực hiện. Trường hợp có khó khăn về nhân lực chính thì đề tôi tiến cử cho HĐ xem nhé:

+ **Việc biên soạn Dự thảo quy chế mới:** Hội đồng nên mời chú **Doãn Khoa** phụ trách, vì chú Khoa có năng lực và tâm huyết với dòng họ có nhiều năm hoạt động rồi, nắm chắc luật và viết văn bản rất tốt, và không bao giờ có cái tôi trong đó. Đồng thời mời bác Côi nghe và góp ý kiến thêm.

+ **Việc tổ chức xin ý kiến dòng họ góp ý Dự thảo Quy chế:** Hội đồng nên mời chú Quyền phụ trách. Tại sao lại giao chú Quyền, vì chú có tâm, tận lực làm việc vì yêu quý họ Doãn và rất được lòng các vị tinh hoa này, đặc biệt luôn luôn quan tâm đến người mang họ Doãn thành đạt, liên lạc và tâm tình với những người này, nên khi triển khai xây dựng Quy chế này, chúng ta sẽ nhận được rất nhiều ý kiến đóng góp thiết thực mà từ trước đến nay chưa bao giờ làm được.

Tổng hợp các ý kiến xong chuyên giao lại cho Hội đồng họ Doãn và chú Khoa để xử lý: Tổ chức họp (đối với người ở xa có thể họp trực tuyến qua Zoom) để nghe và phân tích. Nội dung nào chưa thống nhất được thì tiếp tục tổ chức xin ý kiến lần 2, nếu lần 2 chưa đạt được thì tiếp tục xin ý kiến lần 3.

Sau khi xin ý kiến xong, bộ phận dự thảo biên soạn lại lần cuối và thông báo cho toàn họ biết quá trình dự thảo, và tiếp thu thêm các ý kiến đóng góp của mọi người. Nếu không có vấn đề gì nữa thì sẽ chính thức thông báo ban hành quy chế mới. Cho nên phần xây dựng quy chế là mất rất nhiều thời gian và công sức nhất, còn lại phần sau sẽ nhẹ nhàng và đơn giản hơn.

### **Phần B: Bầu cử Chủ tịch và các ủy viên Hội đồng họ Doãn Việt Nam:**

Vậy bầu cử và ứng cử như thế nào phải dựa trên Quy chế bầu cử mới phải nêu rõ Quy chế và tiêu chí:

- Chủ tịch HĐHD mới có thể do Chủ tịch, phó Chủ tịch của nhiệm kỳ trước giới thiệu, đề cử, sau đó xin ý kiến tập thể để biểu quyết.

- Chủ tịch trúng cử sẽ chọn ra e-kip làm việc của mình, gồm các Phó Chủ tịch, trưởng ban và các ủy viên Hội đồng họ Doãn Việt Nam, xây dựng bộ máy hoàn chỉnh để hoạt động một cách hiệu quả nhất.

- Bầu cử các uỷ viên của Hội đồng họ Doãn Việt Nam, phải có mặt đại diện của cả 4 thành phần như nêu ở mục II tham gia là uỷ viên HĐ. Riêng về đại diện các chi, mỗi chi ít nhất 1 người và phải đang sống tại địa bàn chi đó, có thể là trưởng tộc của chi hoặc trưởng Ban liên lạc tùy nội bộ chi giới thiệu. Đại diện 3 thành phần còn lại sẽ bàn thống nhất số lượng uỷ viên HĐ sau khi có danh sách. (số lượng có thể đến 50-70 người), đây là nguyên tắc cơ cấu uỷ viên HĐHĐVN

- Xây dựng ngay các Quy chế làm việc chức năng, nhiệm vụ, làm việc của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch, các Trưởng ban và các uỷ viên, các bộ phận chuyên môn trong Ban lãnh đạo của họ Doãn Việt Nam.

- Xây dựng Quy chế bãi miễn chức Chủ tịch, phó Chủ tịch, Trưởng ban nếu không hoàn thành được nhiệm vụ được giao, vi phạm vào những quy định của quy chế đề ra.

### **Phần C: Phương hướng và nhiệm vụ của Hội đồng họ Doãn Việt Nam Nhiệm kỳ 2023 - 2028:**

1. Xây dựng được sự đoàn kết tốt nhất trong dòng họ, yêu thương giúp đỡ lẫn nhau, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Hội đồng họ Doãn mới được bầu ra một cách dân chủ nhất.

2. Xây dựng được phương hướng cho sự phát triển của dòng họ, làm nền tảng hoạt động lâu dài, không bị trắc trở hoặc phân tán.

3. Mở rộng khuôn viên quanh khu mộ Tổ ở Đồn Hậu, xây dựng thành khu “Di tích Tâm linh họ Doãn” rộng gấp 20-30 lần diện tích nhà thờ cũ (Nhà thờ cũ giữ nguyên), tập trung vận động mọi người trong họ tham gia đóng góp công góp công đức để xây dựng dự án này, hoàn thành trong thời gian 5 năm.

- *Về tài chính:* số tiền cần khoảng: **25 - 35** tỷ đồng, trong thời gian 3- 4 năm phải vận động đủ để có kinh phí xây dựng

- *Về tiến độ:* chúng ta có 3 năm để xin giấy phép, thiết kế và lập dự toán cho việc xây dựng dự án Di tích Tâm linh họ Doãn này, thông qua dự án thiết kế với Hội đồng họ Doãn Việt Nam.

Hôm nay, tôi cũng xin thông báo cho bà con trong toàn dòng họ biết tin vui, là tôi đã mua xong được 02 mảnh đất liền kề với mộ Tổ rất đẹp, rất là tuyệt vời, mua xong ngày 20/6/2023. Trước 13 ngày tôi gửi thư cho bác Hoè (02/7/2023).

Theo báo cáo của chú **Thọ** và chú **Thơm** diện tích mua gồm có: 02 mảnh:  
 $6.925 \text{ m}^2 + 8.832 \text{ m}^2 = \mathbf{15.757 \text{ m}^2}$  (diện tích cũ đã có **15.941 m2**). Như vậy chúng ta sẽ xây dựng khu “**Di tích Tâm linh họ Doãn**” ở khu đất này.

Xin biểu dương tinh thần làm việc có trách nhiệm của chú **Thơm** và chú **Thọ** đã hoàn thành rất tốt việc tôi giao.

Như vậy, hiện nay tổng diện tích khuôn viên lăng mộ Tổ của mình rộng tới gần **3,2 Ha** ( $15.757 \text{ m}^2 + 15.941 \text{ m}^2 = \mathbf{31.698 \text{ m}^2}$ ), rất rộng và đẹp.



Sau này chúng ta sẽ thành lập hai Ban chuyên trách để tổ chức thực hiện dự án mới, đó là:

1- Ban vận động xây dựng khu Di tích Tâm linh họ Doãn để kêu gọi đóng góp tài chính cho dự án.

2- Ban quản lý dự án xây dựng khu Di tích Tâm linh họ Doãn

Như vậy là có rất nhiều việc phải làm trong giai đoạn này.

**Phần D: Xây dựng quỹ khuyến học, khuyến tài cho các con cháu và Quỹ mừng thọ các cụ cao niên trong dòng họ**

\* Việc xây dựng quỹ khuyến học, khuyến tài là việc thế hệ chúng ta phải làm, vì tương lai con em họ Doãn chúng ta, tạo điều kiện, động viên cho con cháu chúng ta học hành, chăm ngoan, đỗ đạt thành người có ích cho xã hội, dòng họ và gia đình. Sẽ rất có ý nghĩa khi con cháu của chúng ta lại được chính Quỹ khuyến học, học bổng của dòng họ Doãn trao tặng. Vậy tôi đưa ra ý tưởng sau đây để bàn bạc, chúng ta sẽ xây dựng 02 quỹ học bổng trong dòng họ, cụ thể như sau:

- **Quỹ 1**: Là quỹ của mọi người trong họ đóng góp mang tên “Quỹ Khuyến học họ Doãn Việt Nam”

- **Quỹ 2**: Là quỹ mang tên “Quỹ học bổng Doãn Tới họ Doãn Việt Nam”

Với tôi, cố gắng phấn đấu vận động quỹ được khoảng **25 tỷ đồng** trở lên là lý tưởng nhất. Nếu được nhiều hơn thì còn gì bằng, hãy cố gắng và phấn đấu.

\* Thành lập quỹ thăm hỏi hiếu, hỷ, ốm, đau và mừng thọ các cụ cao niên trong dòng họ **1 tỷ đồng**.

Trên đây là toàn bộ nhiệm vụ mà Ban lãnh đạo mới phải thực hiện trong nhiệm kỳ tới./.

*Xin cảm ơn!*

An giang, ngày 7/8//2023

**Doãn Tới**





Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2023

**HỌ DOÃN VIỆT NAM**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG  
TRONG NĂM ĐẦU 2022-2023 CỦA NHIỆM KỲ II (2022-2027)  
(Dự thảo)**

**1. ĐIỂM QUA CÁC SỰ KIỆN VÀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM ĐẦU TIÊN TỪ 2022-2023 CỦA NHIỆM KỲ II (2022-2027) HỒHĐVN**

Tình hình hoạt động của HỒHĐVN trong năm đầu tiên (2022-2023) của nhiệm kỳ II (2022-2027) có thể được chia ra làm 2 giai đoạn ngắn nhưng có nhiều biến động, đó là :

**1.1 Giai đoạn 1: từ Đại hội HDVN nhiệm kỳ II tháng 10/ 2022 đến tháng 7/2023.**

Đại hội HDVN nhiệm kỳ II (2022-2027) được tổ chức ngày 16/10/2022 tại Hà Nội, cách đây vừa tròn 01 năm. Tham dự Đại hội có mặt 70 đại biểu, đại diện cho các Chi họ Doãn trong cả nước. Đại hội đã nghe báo cáo tổng kết công tác nhiệm kỳ I (2018-2022), định hướng công tác nhiệm kỳ II (2022-2027); bầu Ban lãnh đạo mới và thông qua nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ II (2022-2027). Chủ tịch HỒHĐVN nhiệm kỳ II (2022-2027) được bầu là Ông Doãn Tam Hòa.

Đại hội HDVN nhiệm kỳ II (2022-2027) đã ghi nhận 3 việc lớn của dòng họ mà HỒHĐVN nhiệm kỳ I (2018-2022) đã tổ chức thực hiện thành công ở mức xuất sắc, đó là :

- Hoàn thành công trình xây dựng Nhà thờ Tổ và tu tạo Khu Lăng Mộ Tổ tại Cổ Định, sau nhiều năm dòng họ công đức và góp công sức xây dựng.
- Tổ chức đón Bằng Di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh cho công trình Nhà thờ Tổ tại Cổ Định, thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn, Thanh Hóa.
- Hoàn thành việc biên soạn bổ sung và chỉnh sửa Phả họ Doãn Việt Nam, năm 2020 để phổ biến và phát hành trong dòng họ, trên cơ sở kế tục và phát triển Hợp Phả họ Doãn năm 1992.

Bước vào nhiệm kỳ II (2022-2027), để tiếp tục phát huy các thành tựu đã đạt được, về cơ cấu tổ chức, HỒHĐVN nhiệm kỳ II (2022-2027) đã được chia ra thành 2 cấp điều hành, đó là :

- Ban thường trực HỒHĐVN gồm 01 Chủ tịch, 03 Phó Chủ tịch HỒHĐVN cùng 15 Ủy viên thường trực Hội đồng và
- Ban liên lạc họ Doãn tại các Chi họ (hay còn gọi là các Hội đồng gia tộc họ Doãn tại các địa phương) trên phạm vi cả nước.

Chủ tịch HĐHDVN nhiệm kỳ II (2022-2027) cũng đã ký ban hành Quy chế họ tộc ngày 27/11/2022 và ban hành quyết định thành lập 11 Ban chuyên trách trực thuộc Ban TTHĐ để giúp việc cho Chủ tịch HĐHDVN trong quá trình triển khai các hoạt động dòng họ, bao gồm các ban chuyên trách sau đây :

1. Ban Thông tin và Truyền thông, do Bà Doãn Thị Thuận làm Trưởng Ban
2. Ban Khánh lễ do Ông Doãn Hải Bằng làm Trưởng Ban
3. Ban Thanh niên do Ông Doãn Trung Tuấn làm Trưởng Ban
4. Ban Tài chính do Ông Doãn Đức Duẩn làm Trưởng Ban
5. Ban Xây dựng do Ông Doãn Minh Tâm làm Trưởng Ban
6. Ban thư lý HĐHDVN do Ông Doãn Văn Biên làm Trưởng Ban
7. Ban Khuyến học và Mừng thọ do Ông Doãn Huy Chung làm Trưởng Ban (sau được thay thế bằng Bà Doãn Hồng Nhung)
8. Ban Kiểm tra do Ông Doãn Văn Chinh làm Trưởng Ban
9. Ban Quản lý di tích Nhà thờ Cổ Định do Ông Doãn Đình Toàn làm Trưởng Ban
10. Ban Quản lý di tích Nhà thờ An Duyên do Ông Doãn Mạnh Hồng làm Trưởng Ban
11. Ban công tác Di tích và Di sản do Ông Doãn Nam Khánh làm Trưởng Ban

Các Ủy viên TTHĐ chuyên trách kiêm Trưởng ban liên lạc một số Chi họ gồm có: Ông Doãn Thơm, Ông Doãn Xuân Đài, Ông Doãn Mạnh Hà, Ông Doãn Sinh, Ông Doãn Huy Quang và ....

Như vậy, kể từ hội nghị An Duyên, được tổ chức vào ngày 27/11/2022, Ban TTHĐ HDVN đã tổ chức triển khai các hoạt động của dòng họ, mà điển hình nhất là việc Chi Cổ Định tổ chức triển khai Dự án làm đường BTXM, cấp đường GTNT, dài 750 m để dẫn vào Khu Lăng Mộ Tổ và đã hoàn thành dịp trước Tết Quý Mão (2023). Đồng thời, các Chi họ Doãn tại Phương Chiểu, Song Lăng, An Hạ, Phú Mỹ, Sơn Đồng, Cổ Định, An Duyên, Cót, ... đã lần lượt tổ chức thành công lễ giỗ Tổ với sự tham gia đông đảo của bà con dòng họ, duy trì nét đẹp truyền thống thờ cúng, nhớ về Tổ tiên. Trong thời gian này, Ban TTHĐ cũng đã tổ chức nhiều cuộc họp để phổ biến và bàn triển khai các công việc của các Ban chuyên trách.

Tuy nhiên, một sự kiện đã xảy ra kể từ sau cuộc họp định kỳ của Ban TTHĐ mở rộng được đón nhận lá thư tay đề ngày 02/7/2023 của Ông Doãn Tới – Doanh nhân họ Doãn từ An Giang gửi ra cho Ông Doãn Tam Hòe, Chủ tịch HĐHDVN và cho tất cả các đại biểu dự họp, thì tình hình hoạt động của HĐHDVN đã có sự thay đổi bất ngờ. Trong lá thư của Ông Doãn Tới ngày 02/7/2023 gửi Ông Doãn Tam Hòe và những người tham dự hội nghị có 3 nội dung chính như sau :

- Ông Doãn Tới đề xuất xây dựng Nhà thờ và Lăng Mộ Tổ sẽ to gấp 20-30 lần so với hiện tại; nâng diện tích khu mộ từ 2 Ha hiện nay lên 3 Ha và ông sẽ đầu tư khoảng 20 tỷ, với dự kiến thời gian xây dựng là 5 năm, 3 năm đầu lập dự án và vận động quỹ, 2 năm sau triển khai xây dựng. Nhà thờ Tổ mới đến năm 2028 phải hoàn thành.

- Ông Doãn Tới cũng đã đề xuất về việc thành lập mới Quỹ khuyến học mới mang tên “ Doãn Tới họ Doãn” với kinh phí khoảng 1.3 tỷ đ và chuyển trả 500 triệu đồng cho Quỹ khuyến học của dòng họ mượn từ nhiều năm trước đây để nhập vào Quỹ này, tạo thêm nguồn lực mới động viên phong trào khuyến học của dòng họ.

- Ông Doãn Tới đề nghị Ông Doãn Tam Hòe nên tự nguyện từ chức Chủ tịch HĐHĐVN để mở đường cho thế hệ trẻ họ Doãn kế tục phát triển các hoạt động của dòng họ.

Tiếp đó, tại thông báo về kết luận của Chủ tịch HĐ HDVN tại cuộc họp của Thường trực Hội đồng ngày 16/7/2023 để giải quyết các vấn đề đã được nêu ra tại Hội nghị Hội đồng mở rộng ngày 02/7/2023 và phân công nhiệm vụ trong Thường trực trong thời gian tới, Chủ tịch HĐHĐVN đã chính thức thông báo từ nhiệm khi mới nắm quyền chỉ đạo dòng họ được vừa tròn 9 tháng (từ 16/10/2022 đến 16/7/2023).

Về mặt tài chính, theo số liệu báo cáo của Ban tài chính, tính từ ngày 16/10/2022 đến ngày 29/7/2023, tổng kinh phí thu được và nhập vào Quỹ của HĐHĐVN là 92.486.000 đ và tổng chi là 93.008.000 đ, tính ra đã chi hết toàn bộ kinh phí có trong quỹ của dòng họ và chi vượt - 522.000 đ (hiện đang còn nợ ông Doãn Đức Duân, Trưởng ban tài chính).

Như vậy, ngay trong năm đầu của nhiệm kỳ II (2022-2027) hoạt động của HĐHĐVN, kể từ tháng 7/2023, HĐHĐVN đã khuyết người đứng đầu và tình hình tài chính dành cho hoạt động của dòng họ đã cạn kiệt, ảnh hưởng rất lớn đến mọi hoạt động tiếp theo của Ban TTHĐ nói riêng và của HĐHĐVN nói chung. Đứng vào thời điểm khó khăn này, ngoài Chủ tịch HĐHĐVN đã từ chức tại Thông báo ngày 16/7/2023, còn có 02 PCT cũng đã có đơn gửi Chủ tịch HĐHĐVN để xin từ nhiệm cùng một số Ủy viên Ban TTHĐ cũng đã báo cáo xin được nghỉ công tác nhưng tạm thời chưa kiến nghị lên HĐ HDVN giải quyết đơn xin từ chức của các vị.

## ***1.2 Giai đoạn 2 : từ tháng 7/2023 đến nay***

- Ngày 28/7/2023, Ban TTHĐ đã họp khẩn và ban hành kế hoạch công tác trước mắt :

Trong bối cảnh rất khó khăn cho hoạt động của dòng họ đã diễn ra trong tháng 7/2023 như đã nêu trên, Ban TTHĐ đã họp ngày 28/7/2023 và ban hành Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ cụ thể của Ban TTHĐ theo Thông báo kết luận của Chủ tịch HĐHĐVN ngày 16/7/2023 (được ký ban hành ngày 23/7/2023) nhằm tập trung trước mắt để giải quyết các vấn đề có tính cấp bách sau đây :

- Bổ sung chỉnh sửa Quy chế hoạt động và tổ chức của HĐHĐVN trên cơ sở Quy chế họ tộc đã được ban hành ngày 27/11/2022.

- Yêu cầu Trưởng các ban chuyên trách chịu trách nhiệm tổ chức biên soạn các quy chế nội bộ của các ban chuyên trách để xác định rõ chức năng, nhiệm vụ trong quá trình triển khai hoạt động phục vụ dòng họ

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức và ổn định bộ máy hoạt động của HĐHĐVN, đề nghị các OB Trưởng Ban chuyên trách chủ động lựa chọn nhân sự và đề xuất bổ nhiệm các Phó Trưởng Ban trước ngày 15/8/2023.

- Thống nhất triệu tập Đại hội HDVN bất thường, và dự kiến tổ chức vào đầu tháng 10/2023. Hội nghị giao Ông Doãn Minh Tâm Phó Chủ tịch, theo phân công của Ban lãnh đạo HĐ, chuẩn bị nội dung báo cáo tại Đại hội, tập trung vào 3 vấn đề, đó là : Tổng kết 01 năm hoạt động đầu tiên của HĐHĐVN nhiệm kỳ II (2022-2027); Báo cáo kết quả làm việc với Doanh nhân Doãn Tới (Chi An Giang) về các dự án lớn đề xuất cho dòng họ Doãn và về giới thiệu nhân sự cho Đại hội; và Báo cáo về Đề án nhân sự cấp cao HĐHĐVN trình Đại hội bất thường của HDVN để Đại hội xem xét và quyết định.

- Hội nghị giao Ông Doãn Trung Tuấn Ủy viên Thường trực, làm việc với Ban TT và các chi họ, lấy danh sách các chi giới thiệu nhân sự cấp cao để tổng hợp, rà soát tiêu chuẩn, lựa chọn các ứng viên đủ tiêu chuẩn và thống nhất danh sách ngắn để hoàn thành Dự thảo Đề án nhân sự trình Đại hội HĐHĐVN bất thường xem xét và quyết định. Thời gian hoàn thành dự thảo cần hoàn thành trước ngày họp BTT, tổ chức vào ngày 30/9/2023.

- Hội nghị giao Ông Doãn Mạnh Hồng Ủy viên Thường trực, chịu trách nhiệm hoàn thành dự kiến Đề cương chung và kế hoạch chi tiết chuẩn bị cho Đại hội trước ngày 15/8/2023, đưa lên zalo nhóm TTHĐ xin ý kiến các thành viên, sau đó tiếp thu hoàn thiện để tổ chức triển khai trước ngày 20/8/2023. Các Ban: Thông tin & Truyền thông, Khánh Lễ, Thư ký, Thanh niên, Tài chính phối hợp ông Doãn Mạnh Hồng để chuẩn bị cho Đại hội HĐHĐVN bất thường đầu tháng 10/2023.

- Hội nghị giao Bà Doãn Thị Thuận Phó, Chủ tịch, chịu trách nhiệm theo dõi, chỉ đạo công tác chuẩn bị Đại hội HĐHĐVN bất thường.

- Hội nghị giao Ông Doãn Minh Tâm, PCT, được Ban lãnh đạo HĐ phân công trong việc tổ chức một cuộc họp Ban TT Mở rộng, mời Doanh nhân Doãn Tới (Chi An Giang) và các vị Đại biểu uy tín cao của dòng họ từ các Chi khác, cùng tham dự cuộc họp để tranh thủ sự ủng hộ và các ý kiến đề xuất mới; Cùng cố và tăng cường sự đoàn kết nhất trí trong dòng họ; Tạo thêm nguồn lực và khí thế mới, tất cả vì sự phát triển của dòng họ Doãn. Thời gian họp dự kiến trong tháng 8 hoặc tháng 9/2023.

- Hội nghị giao Ông Doãn Đức Duân, Ủy viên Thường trực, Trưởng Ban Tài chính, chịu trách nhiệm hoàn tất thủ tục chuyển trả Doanh nhân Doãn Tới số tiền 500.000.000VND tiền trước đây ủng hộ Quỹ Khuyến học họ Doãn theo nguyên tắc bảo toàn vốn, để ông Doãn Tới có thêm điều kiện sớm triển khai xây dựng và đưa vào hoạt động Quỹ Khuyến học “Doãn Tới họ Doãn”. Thời gian hoàn thành trước ngày 30/8/2023.

- Hội nghị giao Ông Doãn Minh Tâm, Phó Chủ tịch, Trưởng Ban Xây dựng, được Ban lãnh đạo HĐ phân công giúp Chủ tịch HĐHĐVN trong vấn đề chỉ đạo Chi Cổ Định hoàn tất các thủ tục xin thanh lý hợp đồng, quyết toán và nghiệm thu Dự án làm đường vào Khu Lăng Mộ Tổ tại Cổ Định để đủ điều kiện bàn giao cho Ban QLDT Cổ Định tiếp nhận để quản lý khai thác, bảo trì và đưa vào khai thác.

- Ngày 05/8/2023, Ban TTHĐ đã gửi thư mời chính thức gửi Ông Doãn Tới (Chi An Giang) để mời tham dự cuộc họp mở rộng của Ban Thường trực HĐ trong tháng 8/2023, nhằm xem xét và cho ý kiến về các bản Dự thảo kế hoạch, chương trình Đại hội bất thường, công tác nhân sự và nội dung các văn kiện sẽ trình tại Đại hội bất thường. Sau đó, cùng Ban thường trực HĐ chỉ đạo triển khai các hoạt động để đảm bảo Đại hội bất thường, dự kiến vào tháng 10/2023 của dòng họ thành công tốt đẹp.

- Ngày 06/8/2023, Ban TTHĐ đã gửi Thư công tác đến Ông Doãn Tới (Chi An Giang) để trao đổi một số ý kiến về thực trạng tổ chức và hoạt động của HĐHĐVN từ năm 2018 đến nay.

- Ngày 07/8/2023, Ông Doãn Tới có thư phúc đáp gửi Ban TTHĐ về việc đóng góp ý kiến cho kế hoạch thực hiện công tác của dòng họ

- Ngày 07/8/2023, Ban TTHĐ đã có Thư công tác gửi Chi Cổ Định về việc hướng dẫn hoàn thành hồ sơ nghiệm thu dự án làm đường dẫn vào Khu Lăng Mộ Tổ tại Cổ Định. Tuy nhiên, cho đến nay, Chi Cổ Định chưa giao nộp được hồ sơ nghiệm thu, cho nên Ban TTHĐ xin kính chuyển phần việc này để sau Đại hội bất thường tiếp tục xem xét giải quyết.

- Ngày 11/8/2023, Ban TTHĐ đã gửi thư mời chính thức gửi tới các Ông Doãn Trung Tuấn, Doãn Tích, Doãn Quốc Khoa, Doãn Cối, Doãn Nam Khánh, Doãn Biên, ... để mời tham dự cuộc họp mở rộng của Ban Thường trực HĐ trong tháng 8/2023, nhằm xem xét và cho ý kiến về các bản Dự thảo kế hoạch, chương trình Đại hội bất thường, công tác nhân sự và nội dung các văn kiện sẽ trình tại Đại hội bất thường. Sau đó, cùng Ban thường trực HĐ chỉ đạo triển khai các hoạt động để đảm bảo Đại hội bất thường, dự kiến vào tháng 10/2023 của dòng họ thành công tốt đẹp.

- Ngày 16/8/2023, Ban TTHĐ đã gửi thư trao đổi với Ông Doãn Tới (Chi An Giang) về kế hoạch phối hợp triển khai công tác chuẩn bị cho Đại hội bất thường của HDVN

- Ngày 27/8/2023, Ban TTHĐ đã tổ chức thành công hội nghị Ban TTHĐ mở rộng tại Hà Nội để tập trung bàn về công tác chuẩn bị cho Đại hội bất thường của HDVN. dự kiến tổ chức vào tháng 12/2023 và đã thống nhất ban hành Nghị quyết hội nghị do Ông Doãn Minh Tâm và Doãn Tới đồng chủ trì đã ký. Tại hội nghị này, Ban TTHĐ đã trình và hội nghị nhất trí thành lập bổ sung Ban tổ chức chuẩn bị cho Đại hội bất thường (Ban TCDH) do Ông Doãn Tới là Trưởng Ban và các Ông Doãn Mạnh Hồng, Doãn Quốc Khoa là các Phó Ban.

- Ngày 16/9/2023, Ban TTHĐ mở rộng đã tổ chức cuộc họp tại Chi Cót để bàn về triển khai một số công việc chuẩn bị cho Đại hội bất thường để giao nhiệm vụ cho các Ban chuyên trách thuộc Ban TTHĐ có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ, cùng với Ban TCDH chủ động tổ chức thực hiện.

- Theo kế hoạch, trong tháng 10/ 2023, Ban TTHĐ sẽ thảo luận để đóng góp ý kiến cho Báo cáo tổng kết một năm đầu hoạt động của HĐHDVN (từ 10/2022 đến 10/2023) của Đại hội nhiệm kỳ II HDVN (2022-2027). Trên cơ sở đó, Ban TT-TT sẽ tổng hợp, chỉnh biên và gửi cho Ban TCDH để biên tập vào Kỷ yếu Đại hội bất thường, tháng 12/2023.

- Cũng theo kế hoạch của Ban TTHĐ, theo Đề án nhân sự 3 bước đã được hội nghị Ban TTHĐ mở rộng nhất trí thông qua tại cuộc họp ngày 27/8/2023, trong đó :

- Bước 1 : Phổ biến tiêu chí nhân sự và lấy ý kiến giới thiệu của các Chi họ
- Bước 2: Ban TCDH tổng hợp kết quả Bước 1 để báo cáo xin ý kiến Ban TTHĐ mở rộng về danh sách nhân sự trình Đại hội
- Bước 3 : Đại hội xem xét cho ý kiến quyết định về các trường hợp ứng cử, đề cử bổ sung và chốt danh sách ngắn để bầu

Do đó, trên cơ sở dự thảo của Ban TCDH về quy chế bầu cử và tiêu chí lựa chọn nhân sự tham gia Ban lãnh đạo HĐHDVN và tổng hợp kết quả giới thiệu của các Chi họ về nhân sự Đại hội ở Bước 1 được thực hiện trong tháng 10/2023, Ban TTHĐ mở rộng sẽ tổ chức họp dưới sự đồng chủ trì của Ban TTHĐ và Ban TCDH, để triển khai lựa chọn nhân sự Đại hội ở Bước 2 do Ban TTHĐ mở rộng đề xuất trong tháng 11/2023, để làm cơ sở trình chính thức Đề án nhân sự lên Đại hội bất thường và triển khai Bước 3 để xin ý kiến Đại hội về danh sách cuối cùng và quy chế bầu cử trước khi bầu chính thức.

Có thể kết luận rằng, trong giai đoạn từ sau tháng 7/2023 đến nay của năm đầu nhiệm kỳ II, tuy là khoảng thời gian tương đối ngắn nhưng đầy biến động và phức tạp, đòi hỏi tập thể Ban TTHĐ phải rất bản lĩnh, chủ động và cố gắng để giữ vững hoạt động của HĐHDVN trong thời gian quá độ cho đến kỳ tổ chức Đại hội bất thường.



Thành công nhất trong giai đoạn này, đó là việc Ban TTHĐ đã định hướng đúng đắn, chủ động liên hệ và kết nối được với luồng tư tưởng mới do Ông Doãn Tới (Doanh nhân chi An Giang) đề xuất với những ý tưởng táo bạo nhưng mang tính khả thi để hướng tới việc củng cố và phát triển dòng họ. Từ đó Ban TTHĐ đã có các giải pháp hợp lý để từng bước mời được Ông Doãn Tới và các cộng sự cùng tham gia các hoạt động của Ban TTHĐ, hòa nhập làm một khối đoàn kết, cùng góp phần tạo ra sự đổi mới và thúc đẩy hoạt động dòng họ ngày càng phát triển.

## **2. Một số tồn tại cần khắc phục và rút ra bài học kinh nghiệm về hoạt động của HĐHDVN nhiệm kỳ II (2022-2027)**

Nhiệm kỳ II của Đại hội HDVN (2022-2027) mới đi được 1/5 chặng đường, bên cạnh một số ít thành công đã đạt được song cũng còn nhiều tồn tại cần khắc phục, do đó cần tổng kết để rút ra bài học kinh nghiệm cho những năm còn lại của nhiệm kỳ II và cho các nhiệm kỳ khác tiếp theo. Tất cả nhằm mục đích để không ngừng củng cố và đổi mới, phát triển hoạt động của HĐHDVN trong quá trình phục vụ dòng họ.

### **2.1 Một số tồn tại cần khắc phục :**

- Để xảy ra sự cố trong hoạt động dòng họ vào tháng 7/2023, có thể thấy rằng đó là một kết quả của một quá trình quản lý lỏng lẻo và chỉ đạo thiếu kỹ năng, mất dân chủ kéo dài trong công tác lãnh đạo dòng họ.

- Các ban chuyên trách được lập ra và đi vào hoạt động mà không có quy chế nội bộ, tức là không rõ chức năng, nhiệm vụ. Cho nên, thực tế cho thấy bên cạnh một số ban như ban Di tích, ban TT-TT, ban Tài chính, ban Khánh lễ và ban Thư ký hoạt động có một số việc đạt hiệu quả, song còn nhiều ban khác hoạt động rất bị động và hiệu quả còn rất hạn chế.

- Hệ thống các văn bản quy chế chung và quy chế nội bộ chưa được quan tâm đúng mức và không phủ hết được các hoạt động của HĐHDVN nói chung và của các ban chuyên trách nói riêng. Do đó, thiếu cơ sở để các ban hoạt động trong quá trình phục vụ dòng họ.

- Công tác vận động đóng góp công đức xây dựng quỹ của hoạt động của dòng họ chưa được quan tâm đúng mức. Việc quản lý và sử dụng quỹ của dòng họ thiếu quy chế, không được báo cáo công khai và không đảm bảo tính dân chủ tại các hội nghị của Ban TTHĐ.

### **2.2 Các bài học kinh nghiệm**

- Trước hết, cần quan tâm đúng mức đến yếu tố chủ thể trong mọi hoạt động, đó là yếu tố con người. Yếu tố này được thể hiện trong việc lựa chọn con người trong công tác lãnh đạo dòng họ, trong công tác triển khai và trong công tác phổ biến, tuyên truyền.

- Tiếp đó, cần xây dựng chính sách rõ ràng và nhất quán về hoạt động dòng họ, phải gắn liền và phù hợp với các chủ trương, chính sách của Đảng và

Nhà nước, gắn chặt với các phong trào của các địa phương về gìn giữ phát huy truyền thống, xây dựng khối cộng đồng đoàn kết, phát huy văn hóa mới, đẩy mạnh khuyến học, khuyến tài và chăm sóc sức khỏe người dân.

- Từ đó, cần xây dựng các văn bản quy chế chung và nội bộ phục vụ hoạt động của HĐHĐVN và của các ban chuyên trách nhằm xác định rõ chức năng, nhiệm vụ để nâng cao hiệu quả hoạt động phục vụ dòng họ.

- Cần xây dựng một số quỹ để phục vụ các hoạt động của dòng họ, đồng thời kêu gọi mọi người, đặc biệt là các doanh nhân họ Doãn tích cực công đức xây dựng quỹ dòng họ.

- Cần phát huy tinh thần trách nhiệm, phát huy dân chủ trên nguyên tắc đảm bảo dân chủ tập trung, tuân thủ Pháp luật nhà nước để tập hợp và vận động quần chúng cộng đồng họ Doãn tại các địa phương tham gia các hoạt động do HĐHĐVN tổ chức, tập trung cho việc thờ cúng Tô tiên, động viên và giúp đỡ tương trợ lẫn nhau trong cuộc sống để ngày một tốt đẹp hơn.

Báo cáo tổng kết này được Ban TTHĐ nhiệm kỳ II (2022-2027) chuẩn bị và được tập thể Ban TTHĐ góp ý kiến xây dựng. Đây là thời đoạn đặc biệt nhất, xuất hiện lần đầu tiên trong gần nửa thế kỷ hình thành và phát triển các Ban Liên lạc họ Doãn Việt Nam trước đây và HĐHĐVN gần đây. Do đó, cần được nhận xét, đánh giá và rút ra các bài học cần thiết để có thể khép lại thời đoạn khó khăn này để tiếp tục hướng tới tương lai, tất cả vì mục tiêu xây dựng dòng họ Doãn đoàn kết, thân thiện và phát triển !

Mọi ý kiến đóng góp cho dự thảo Báo cáo này, xin được gửi về địa chỉ sau đây :

*Doãn Văn Biên, sđt ..... , zalo nhóm .....*

Thời hạn góp ý trước ngày 31/10/2023 để Ban thư ký HĐHĐVN tổng hợp, bổ sung, chỉnh sửa và gửi đăng Kỷ yếu Đại hội bất thường tháng 12/2023.

***Xin cảm ơn !***

## **Dự án: XÂY DỰNG KHU CÔNG VIÊN TÂM LINH HỌ DOÃN**

**KTS, Doãn Minh Khôi  
và các cộng sự**

### **I. Giới thiệu**

Khu Công viên tâm linh họ Doãn là tên gọi dự kiến cho Dự án mở rộng khu Mộ Tổ Họ Doãn tại khu vực gần Núi Nura, Triệu sơn, Thanh hóa. Với sự đầu tư đầy tâm huyết của ông Doãn Tới, và sự triển khai nhiệt tình và hiệu quả của ông Doãn Thơm cùng các đồng sự ở Thanh hóa, cho tới nay khu đất đã mở rộng lên thành 4,66 ha, với một con đường được làm mới dẫn vào khu vực lăng mộ. Kết quả đo đạc của nhóm khảo sát tại Thanh hóa tháng 11/ 2023- theo yêu cầu của Tư vấn cho thấy, mặc dù miếng đất khá rộng nhưng hình thái khu đất sẽ là một thách thức cho việc thiết kế Quy hoạch – Kiến trúc.

Viện Quy hoạch và Kiến trúc Đô thị trường Đại Học Xây Dựng Hà Nội do ông Doãn Minh Khôi làm Viện trưởng đã được ông Doãn Tới giao nhiệm vụ nghiên cứu Dự án mở rộng khu Mộ Tổ họ Doãn thành Khu Công viên Tâm linh với quy mô ... ha. Dự án có sự tham gia và cố vấn của các KTS họ Doãn: ông TS.KTS Doãn Quốc Khoa, ThS.KTS Doãn Thế Trung (An Duyên), các nữ KTS trẻ: ThS KTS Doãn Thanh Bình (Trưởng phòng Kiến trúc 1- con gái ông Doãn Minh Tâm), ThS KTS Doãn Minh Thu (KTS Cảnh quan- con gái ông Doãn Minh Khôi), và trưởng phòng Quy hoạch 2, viện UAI – ThS KTS Vũ Triều Linh là con rể ông Doãn Minh Khôi.

### **II. Nhiệm vụ TK khu Công viên tâm linh**

Nhiệm vụ TK khu Công viên tâm linh là một nội dung trong đề xuất của Tư vấn. Sau khi bàn bạc với ông Doãn Tới, Nhiệm vụ thiết kế sơ bộ như sau:

**A. Khu Lăng Mộ:** Bao gồm Ngôi mộ lớn là Mộ cụ Tổ, bao quanh là một số mộ các cụ lâu đời họ Doãn

**B. Khu Đền thờ tổ:** Bao gồm: Nhà thờ Tổ họ Doãn dự kiến 2 tầng, đền thờ ở t2, t1 dự kiến nơi hội họp, giao lưu kết hợp ăn uống (2.1) ; Nhà bảo tàng họ Doãn bao gồm phòng truyền thống, phòng trưng bày di sản họ Doãn (2.2); Nhà làm việc, quản lý điều hành bao gồm các phòng họp nội bộ, bộ phận ăn ở của thợ, (2.3); Bãi đỗ xe (2.4)

**C. Khu nhà khách lưu trú (3.1)** (phục vụ các chi về thăm và hoạt động dòng họ), khu WC (3.2)

Ngoài ra còn có Cổng vào, Cảnh quan thiên nhiên: QH cây xanh, đường đi dạo, hồ nước, địa hình...



Ảnh 1: Chuyến khảo sát khu đất Lăng mộ Tổ, đi đường HCM, ghé qua Lam Kinh của ông Doãn Khôi, ông Doãn Khoa (năm 2011); Ảnh 2: Hội ý của nhóm tư vấn tại Viện UAI bàn về dự án Khu Công viên Tâm linh họ Doãn (các ông Doãn Khoa, Quốc Tuấn, Doãn Trung, Doãn Khôi) 10/2023

### III. Báo cáo khảo sát hiện trạng

Báo cáo khảo sát hiện trạng cho thấy, khu đất có vị trí cách Núi Nưa khoảng 350m về phía Tây, cách Hồ mở Crom 1km về phía Tây bắc, cách sông Lãng giang 800m về phía Đông Bắc. Việc mua đất mở rộng về phía Đông Bắc, là khu vực hiện hữu của Mộ Tổ gặp khó khăn. Chủ yếu đất mua được ở khu vực phía Tây và Tây Nam.





Khảo sát khu vực thiết kế

#### IV. Ý tưởng Quy hoạch kiến trúc

Nhóm tư vấn đã căn cứ vào chất lượng Phong thủy để định hướng giải pháp Quy hoạch kiến trúc khu Công viên Tâm linh họ Doãn. Theo đó hướng Đông Bắc là hướng chính tạo Sinh khí, hướng Tây – Thiên y; hướng Tây Nam – Phục vị; hướng Tây bắc- Diên niên ( Hướng Cồng). Các yếu tố quan trọng như vị trí cổng vào khu vực dự án, cửa vào khu lăng mộ, khu nhà thờ tổ, hồ nước, tiêu cảnh phong thủy... được nghiên cứu phù hợp với nguyên lý Phong thủy Bát trạch và Huyền không Phi tinh.

Trên cơ sở đó, kết hợp với hiện trạng không thể dịch chuyển của khu lăng mộ ( khu A), nên dự kiến bố trí khu vực Đền thờ ( khu B) ở giáp phía Tây bắc , cận kề khu lăng mộ, và khu nhà khách ( khu C) ở doi đất phía cuối góc Tây Nam khu đất. Như vậy từ cổng vào sẽ đi qua khu B trước khi đến khu A là 2 khu vực quan trọng nhất.



Tư vấn Phong thủy theo Bát trạch và Huyền không phi tinh – Phòng Quy hoạch 2-UAI

Giữa khu A và khu B là một khu vườn với nhiều cây xanh và thảm cỏ. Khu Mộ Tổ được tạo cảnh quan phía trước là một bể Sen, phía sau tạo quả đồi được bao bọc xung quanh bởi một hồ nước. Đây là hồ nước hiện có được tạo lại hình dáng cho hợp phong thủy. Khu vườn bao quanh là một công viên trồng nhiều cây có bóng mát, là chỗ nghỉ ngơi, vui chơi của cộng đồng.

Khu Đền thờ tạo công trình tựa lưng vào một quả đồi và hướng mặt vào một hồ nước. Qua bên kia đường là bãi đỗ xe. Phía sau cùng là khu vực nhà khách, có nhà tắm, khu vệ sinh nằm cuối khu đất. Mặc dù chỉ có 3 dãy nhà một tầng đơn giản nhưng đó sẽ là khu vực rất có giá trị cho sự lưu trú của bà con họ Doãn khi về thấp hương Triệu Tổ họ Doãn, cũng như nghỉ ngơi du lịch, giao lưu các chi họ trong cả nước.

### **V. Kết luận:**

Đây là phương án phác thảo của nhóm tư vấn, với một số ý tưởng căn cứ vào hiện trạng khu vực Mộ tổ đã có định, dựa vào thế đất đã có định. Các khu vực chức năng quan trọng nhất là khu đền thờ. Đây là một quần thể kiến trúc có sân rộng, có mặt nước và các công trình phụ trợ.

Nhóm tư vấn nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của công tác quy hoạch trước khi thiết kế kiến trúc công trình nhà thờ. Thực tế các công trình nhà tổ của các dòng họ khác đầu tư rất nhiều vào công trình, từ gỗ quý đến sơn son thếp vàng... nhưng chỉ vì một số lỗi về quy hoạch mà kiến trúc không phát huy được giá trị của mình, có những lỗi mãi mãi không sửa được.

Công tác tư vấn sẽ qua nhiều giai đoạn. Ở giai đoạn đầu là thiết kế ý tưởng quy hoạch. Sau đó, ở các bước tiếp theo sẽ quy hoạch chi tiết, thiết kế hạ tầng và tổ chức cảnh quan, thiết kế công trình kiến trúc. Rất mong được sự góp ý của bà con, đặc biệt là của ông Doãn Tới, là nhà đầu tư chính cho dự án lớn nhất của dòng họ Doãn.

#### **• Phân khu chức năng:**

#### **A. KHU MỘ TỔ:**

1. MỘ TỔ
2. GÒ ĐÒI
3. HỒ NƯỚC
4. VƯỜN CÂY
5. BÊ SEN
6. HÓA VÀNG

#### **B. KHU ĐIỆN THỜ:**

7. NHÀ THỜ TỔ (2 TẦNG, TẦNG 1: HỘI HỌP ĂN UỐNG)
8. NHÀ BẢO TÀNG, TRUYỀN THỐNG
9. NHÀ PHỤC VỤ
10. SÂN LỄ

#### **C. KHU NHÀ KHÁCH:**

11. NHÀ KHÁCH
12. KHU PHỤ TRỢ

#### **CÁC KHU CHỨC NĂNG KHÁC:**

- BÃI ĐỖ XE (P)
- HÀNH LANG CẦU (H)
- CỔNG VÀO CHÍNH (X)
- CỔNG TAM QUAN (Y)

## PHƯƠNG ÁN Ý TƯỞNG TỔNG MẶT BẰNG



### PHƯƠNG ÁN TỔNG MẶT BẰNG ĐỀ XUẤT

#### CHÚ THÍCH

##### A. KHU MỘ TÓ:

1. MỘ TÓ;
2. GÒ ĐỒI
3. HỒ NƯỚC
4. VƯỜN CÂY
5. BỂ SEN
6. HÓA VÀNG

##### B. KHU ĐIỆN THỜ:

7. NHÀ THỜ TÓ (2 TẦNG, TẦNG 1: HỘI HỌP ẨN UỐNG)
8. NHÀ BẢO TÀNG, TRUYỀN THÔNG
9. NHÀ PHỤC VỤ
10. SÂN LỄ

##### C. KHU NHÀ KHÁCH

11. NHÀ KHÁCH
12. KHU PHỤ TRỢ

##### BÃI XE (P)

##### HÀNH LANG CẦU (H)

##### CÔNG CHÍNH (X)

##### CÔNG TAM QUAN (Y)

#### GHI CHÚ:

- ▶ Hướng vào
- Khu mộ tổ
- Khu điện thờ
- Khu nhà khách
- Ⓟ Bãi đỗ xe





## **ĐỀ XUẤT Ý TƯỞNG THÀNH LẬP CÂU LẠC BỘ DOANH NHÂN HỌ DOÃN VIỆT NAM**

**Doãn Hữu Tuệ**

### **I. Sự cần thiết của việc thành lập Câu lạc bộ Doanh nhân họ Doãn Việt Nam**

Trong những năm qua, các hoạt động của họ Doãn chủ yếu tập trung vào việc kết nối dòng họ, xây dựng từ đường, lăng mộ, tri ân công đức Tổ tiên, mừng thọ, khuyến học,... Đến nay, về cơ bản, các hoạt động này đã được định hình và dần đi vào nề nếp.

Tuy nhiên, để có thể phát triển mạnh mẽ và có vị thế ngày càng cao trong xã hội, họ Doãn Việt Nam cần coi phát triển kinh tế là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của dòng họ. Hơn ai hết, những doanh nhân họ Doãn cần đảm đương trọng trách này.

Với tinh thần đó, việc thành lập CLB Doanh nhân họ Doãn Việt Nam với mục đích tập hợp, liên kết hội viên nhằm hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; chia sẻ thông tin, khuyến khích, hỗ trợ các hội viên phát triển nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tại các tổ chức kinh tế do các Doanh nhân họ Doãn làm chủ, quản lý hoặc điều hành, hướng tới phát triển vị thế của các doanh nhân họ Doãn nói riêng và nâng cao vị thế của dòng họ Doãn nói chung.

### **II. Mục tiêu**

#### **1. Mục tiêu chung**

Thành lập và phát triển Câu lạc bộ Doanh nhân họ Doãn Việt Nam với mục tiêu tạo ra một môi trường kết nối, hỗ trợ và phát triển các doanh nghiệp, doanh nhân họ Doãn, đồng thời góp phần tích cực vào sự phát triển của cộng đồng họ Doãn Việt Nam nói riêng và cộng đồng xã hội Việt Nam nói chung.

#### **2. Mục tiêu cụ thể**

- *Tạo nền tảng kết nối và giao lưu:* CLB Doanh nhân họ Doãn Việt Nam tạo lập môi trường gặp gỡ, kết nối và trao đổi kinh nghiệm giữa các doanh nhân họ Doãn nhằm thúc đẩy sự hợp tác, giao thương, tạo cơ hội mới và mở rộng mạng lưới kinh doanh;

- *Chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm:* Các doanh nhân họ Doãn thường có kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn trong lĩnh vực kinh doanh của họ. CLB Doanh nhân họ Doãn là nơi để các hội viên có thể chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm và chiến lược kinh doanh với nhau, giúp tất cả các hội viên cùng phát triển;

- *Hỗ trợ doanh nghiệp:* CLB Doanh nhân họ Doãn Việt Nam có thể hỗ trợ cho các doanh nghiệp họ Doãn bằng cách cung cấp thông tin, tư vấn về pháp lý, tài chính, hoặc giúp kết nối với nguồn tài trợ và đầu tư nhằm cải thiện sức cạnh tranh của doanh nghiệp và thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp;

- *Đóng góp cho dòng họ Doãn và cộng đồng xã hội:* CLB có thể tổ chức các hoạt động thiện nguyện nhằm góp phần phát triển họ Doãn nói riêng và cộng đồng xã hội nói chung nhằm thể hiện tinh thần trách nhiệm doanh nhân họ Doãn;

- *Tạo công ăn, việc làm cho con em họ Doãn:* Tạo điều kiện, ưu tiên nhận con em họ Doãn vào thực tập, làm việc tại các doanh nghiệp;

- *Tạo giá trị cho họ Doãn và xã hội:* Bằng cách tạo ra một môi trường đoàn kết, hỗ trợ và phát triển, CLB giúp Doanh nhân họ Doãn tạo ra giá trị bền vững và đóng góp vào sự phát triển kinh tế của đất nước thông qua việc tạo công ăn việc làm và cơ hội phát triển kinh tế;

- *Tạo ra mạng lưới quốc tế:* CLB có thể hợp tác và kết nối với các doanh nhân họ Doãn ở nước ngoài nhằm mở rộng cơ hội kinh doanh và đầu tư quốc tế;

- *Đánh thức tiềm năng doanh nhân:* Thông qua các hoạt động, CLB Doanh nhân họ Doãn Việt Nam góp phần truyền cảm hứng, đánh thức tiềm năng doanh nhân; khám phá và phát triển các dự án kinh doanh mới, đồng thời thúc đẩy sự sáng tạo và đổi mới trong kinh doanh.

## **II. Sứ mệnh**

CLB Doanh nhân họ Doãn Việt Nam có sứ mệnh tạo ra một nền tảng tương tác, hợp tác, hỗ trợ lẫn nhau, giúp các hội viên phát triển kinh doanh, tạo ra giá trị và góp phần phát triển bền vững cho họ Doãn nói riêng, xã hội Việt Nam nói chung.

## **III. Thành viên**

Hội viên CLB Doanh nhân họ Doãn Việt Nam gồm: (1) những người là hội viên họ Doãn Việt Nam làm chủ doanh nghiệp, người quản trị, quản lý, điều hành doanh nghiệp trong các lĩnh vực kinh doanh và ngành nghề, không phân biệt tuổi tác, kinh nghiệm, hoặc quy mô doanh nghiệp; (2) những thành viên họ Doãn có năng lực, trình độ và mong muốn đóng góp vào sự phát triển của CLB Doanh nhân họ Doãn.

## **IV. Nguyên tắc hoạt động**

CLB Doanh nhân họ Doãn Việt Nam hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự chủ và tự chịu trách nhiệm về hoạt động của mình.

## **V. Cơ cấu quản lý**

Câu lạc bộ có Ban Chủ nhiệm được bầu chọn bởi các hội viên, bao gồm Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm, Tổng Thư ký và các vị trí khác cần thiết khác.

## **VI. Hoạt động:**

1. Kết nối các doanh nghiệp, doanh nhân họ Doãn trong cả nước nhằm hỗ trợ nhau cùng phát triển;

2. Tổ chức các cuộc họp, hội thảo để thảo luận về các vấn đề liên quan đến doanh nghiệp;

3. Tổ chức các khóa học đào tạo, chia sẻ kiến thức về quản trị, điều hành và các nghiệp vụ trong hoạt động của doanh nghiệp;

4. Kết nối, thúc đẩy các hoạt động hợp tác, đầu tư và phát triển kinh doanh của các doanh nhân họ Doãn;

5. Tham gia các hoạt động tri ân, khuyến học, từ thiện,.. của họ Doãn VN.

#### **VI. Tài chính:**

- Trước mắt, tài chính của CLB chủ yếu đến từ các nguồn đóng góp của các thành viên;

- Về lâu dài, CLB cần tạo được nguồn thu từ các hoạt động đào tạo, hội thảo,...;

- Khi hội đủ điều kiện, CLB có thể thành lập Công ty với các cổ đông là các hội viên của CLB và các thành viên họ Doãn Việt Nam. Lợi nhuận thu được của Công ty, sau khi chi trả cổ tức cho các cổ đông, sẽ được sử dụng cho các hoạt động của CLB và của họ Doãn Việt Nam.

#### **VII. Kế hoạch triển khai thực hiện**

1. Đề xuất và xin ý kiến về chủ trương thành lập Câu lạc bộ họ Doãn Việt Nam: Tại Đại hội họ Doãn Việt Nam (dự kiến ngày 03/12/2023);

2. Sau khi được Đại hội họ Doãn Việt Nam thông qua chủ trương, tiến hành thành lập Ban Vận động Thành lập CLB họ Doãn Việt Nam: Tháng 12/2023.

3. Ban Vận động thành lập CLB Doanh nhân họ Doãn Việt Nam chuẩn bị các công việc cần thiết để thành lập và tổ chức Đại hội thành lập Câu lạc bộ họ Doãn Việt Nam: Xong trước khi kết thúc quý I/2023.

4. Tổ chức Đại hội thành lập Câu lạc bộ họ Doãn Việt Nam (Thông qua Điều lệ, quy chế hoạt động và bầu Ban Chủ nhiệm CLB họ Doãn Việt Nam,...): Quý II/2024.

5. Ban Chủ nhiệm CLB họ Doãn Việt Nam ra mắt, nhận nhiệm vụ và triển khai các công việc được giao: Quý II/2023.

## BÀI PHÁT BIỂU CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI

**Doãn Trung Thắng - Chi Đình Cao**

*Kính thưa; ban tổ chức đại hội*

*Kính thưa các vị khách quý;*

*Kính thưa: Các vị trong hội đồng HDVN*

*Kính thưa: Các vị đại biểu các chi, các liên chi trên toàn quốc*

Hôm nay đây tôi xin đại diện cho 1500 nhân danh của liên chi Phù cừ, Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên xin được nói lên tâm tư của chúng tôi tới ĐHHD năm 2023.

Trước tiên xin gửi tới các vị khách quý, các vị đại biểu lời chào trân trọng nhất, lời chúc sức khỏe. Chúc cho ĐHHD năm 2023 thành công rực rỡ.

*Kính thưa quý vị :*

***Con người có tổ có tông***

***Như cây có cuội như sông có nguồn.***

***Cây có nước mới nở ngành đâm ngọn***

***Nước có nguồn mới bể rộng sông sâu***

***Người ta nguồn gốc ở đâu***

***Có tổ tiên trước, rồi sau có mình***

Mặc dù làm gì ở đâu, mỗi người con của dòng họ đều hướng về cuội nguồn, hướng về tổ tiên với lòng thành kính tri ân.

Với triết lý trên, hôm qua mới đây thôi. Các vị ĐB ưu Tú của các chi trên toàn quốc cùng các vị bô lão, các vị khách quý chính tề với các lễ vật hương hoa thanh tịnh dâng lên bàn thờ tổ, trước hết xin tỏ lòng thành kính, tưởng niệm nhớ ơn tổ tiên. Anh linh các vị tiền bối, cùng với anh linh liệt vị tổ tiên của các chi các phái trên toàn quốc. Tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ, các bà mẹ Việt nam anh hùng cùng các bà mẹ Việt trong họ Doãn.

Trước bàn thờ tổ xin hai chữ (cúi đầu) thể hiện lòng thành kính, thiêng liêng và rất đỗi tự hào về cuội nguồn tổ tiên, cúi đầu lạy cụ phù hộ độ trì cho toàn gia đình họ Doãn ta được mạnh khỏe, bình an và hạnh phúc, con cháu chúng ta được công thành danh toại. Cầu cho Quốc Thái Dân an, cầu cho ĐHHD VN thành công tốt đẹp.

Hôm nay đây chúng ta tổ chức Long trọng ĐHHD năm 2023 với sự có mặt của các ĐB các chi, các liên chi trên toàn quốc, là minh chứng của sự đoàn kết một lòng xây dựng dòng họ vững mạnh, sự hiện diện của quý vị là động lực to lớn thúc đẩy cho sự phát triển về mọi mặt của dòng họ tiến lên một tầm cao mới, phù hợp với sự phát triển mạnh mẽ của đất nước. Muốn vậy, tại ĐH này chúng ta phải bầu ra được một Hội đồng HDVN đủ tâm, đủ tầm đoàn kết một lòng xây dựng dòng họ vững mạnh và bầu ra một vị Thuyền Trưởng có tâm, có sức khỏe tốt để chèo lái con thuyền HDVN vượt qua mọi khó khăn, rào cản để đến bến bờ vinh quang.

Cuối cùng xin chúc đại hội thành công tốt đẹp. Chúc toàn thể đại biểu mạnh khỏe, gia đình hạnh phúc và bình an./.

***Xin cảm ơn!***

*Thị trấn Nưa, ngày 03/12/2023*

## Ý KIẾN ĐÓNG GÓP VỀ XÂY DỰNG DÒNG HỌ

Doãn Trung Quyền

Kính gửi: Các Bác các Anh, chị, em và các cháu họ Doãn.

Sáng chủ nhật, ngày 2/7/2023 vừa qua, tôi có đi đến dự buổi họp mở rộng của Hội đồng họ Doãn (HĐHD). Qua lắng nghe các ý kiến phát biểu của mọi người (9-10 người), và lá thư của anh Tới gửi ra cho hội nghị tôi xin có ý kiến như sau:

Tất cả các ý kiến phát biểu của mọi người đều rất tâm huyết, thẳng thắn và chân tình,.. với mục đích chung là cùng nhau xây dựng dòng họ ngày càng phát triển. Tuy nhiên, có một số ý kiến còn chưa được đồng thuận, có thể do suy nghĩ và quan điểm của từng người khác nhau, chưa hiểu hết nội dung vấn đề mà thôi,.. Hy vọng sau buổi họp này, mọi người sẽ bình tĩnh dành thêm thời gian để suy nghĩ các vấn đề cho thật khách quan và thấu đáo hơn, để các ý kiến đóng góp xây dựng về sau sẽ đạt được sự đồng thuận và nhất trí cao, giúp cho các hoạt động của dòng họ mình luôn được suôn sẻ thuận lợi.

### \* Về kế hoạch xây dựng khu Du lịch Tâm linh họ Doãn:

- Ngày 18/3/Quý Mão (2023), vừa qua là ngày giỗ Tổ họ Doãn Việt Nam ở Cổ Định. Hôm đó, gia đình anh Doãn Tới đã về dự với Họ và anh Tới đã phát biểu với bà con toàn Họ có mặt hôm đó việc đề xuất ý tưởng cùng dòng họ mình xây dựng một “**Khu Di tích Tâm linh họ Doãn**”, khuôn viên rộng (3-5ha), để hằng năm mỗi lần đi về dự giỗ Tổ, bà con sẽ có chỗ ngồi rộng rãi, thoáng mát để hội họp, giao lưu, sinh hoạt, ăn uống, nghỉ ngơi, thư giãn được vui vẻ thoải mái (kể cả nghỉ lại qua đêm),.. và đã được tất cả bà con và chính quyền huyện Triệu Sơn, thị trấn Nưa đồng tình ủng hộ.

- Còn nhà thờ Tổ “**Từ đường họ Doãn Việt Nam**” ở Thị trấn Nưa hiện nay, vừa qua ngày 01/4/2021 đã được UBND tỉnh Thanh Hóa cấp bằng “**Di tích Lịch sử cấp Tỉnh, Thành phố**”, hằng năm bà con vẫn về tưởng nhớ và thắp hương cho cụ Tổ bình thường - không có gì thay đổi (có một số người hiểu nhầm là phá Nhà Thờ cũ đi và xây dựng Nhà Thờ mới là không đúng). Mặt khác, chúng ta rất khó có thể mở rộng thêm khuôn viên Nhà Thờ Tổ hiện nay được, vì xung quanh là nhà dân ở đã ổn định nhiều năm rồi, bây giờ mua lại của họ rất khó (có trả giá cao họ cũng không bán).

**\* Về việc góp ý với bác Hòe:**

- Anh Tới chỉ chân tình góp ý với bác Hòe là nay tuổi bác đã cao (80 tuổi), bác đã có thời gian dài vất vả với các hoạt động của dòng họ và cũng đã có nhiều công lao đóng góp cho dòng họ rồi, bây giờ bác cần thời gian để nghỉ ngơi giữ gìn sức khỏe, còn công việc của dòng họ nên để cho thế hệ trẻ tuổi (60-70 tuổi) gánh vác. Anh Tới không hề có tư tưởng hay ý định gì để ép buộc bác Hòe từ chức và anh Tới cũng khẳng định không có chủ ý để lên thay bác Hòe làm Chủ tịch HĐHD.

Dù sau này bác Hòe không làm Chủ tịch HĐHD nữa thì công lao đóng góp suốt bao năm qua của bác vẫn luôn được mọi người ghi nhận và bác vẫn là một cây đa, cây đề của dòng họ tham vấn cho các bậc con cháu sau này có thể tiếp tục làm tốt công việc của dòng họ.

- Việc bầu chọn ra Chủ tịch HĐHD mới, sẽ được thông báo rộng rãi công khai đến các Chi và bà con trong toàn Họ được biết để cùng nhau lựa chọn người có uy tín: **“Có tâm, có tầm, có tài, có sức khỏe, có điều kiện, có khả năng Quy tụ dòng họ và được mọi người yêu quý”** để làm Chủ tịch HĐHD, lãnh đạo dòng họ phát triển vững mạnh, đáp ứng lòng mong đợi của cả dòng họ.

**\* Nhân đây, tôi cũng xin thông tin thêm cho bà con được biết:**

- Từ trước năm 2007, khu Lãng mộ Tổ của mình rất nhỏ bé, khuôn viên chỉ khoảng **150m<sup>2</sup>**. Sau khi đi về thăm thấy vậy anh Tới đã tự bỏ tiền mua thêm **10.000 m<sup>2</sup>** đất, sau này bác Doãn Thế Cường (nguyên Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên) cùng một số người nữa đưa tiền cho anh Thom mua thêm được gần **10.000 m<sup>2</sup>** nữa, để bây giờ dòng họ mình mới có khuôn viên Lãng mộ đẹp và rộng gần tới **20.000 m<sup>2</sup> (2ha)** như hiện nay.

- Ở trong nhà Thờ cũng vậy, ngày trước khuôn viên diện tích cũng chỉ khoảng **250 m<sup>2</sup>**, sau đó (năm 2010) anh Tới đã bỏ tiền mua thêm **300 m<sup>2</sup>** đất, sau BLL họ Doãn mua thêm được **100m<sup>2</sup>** nữa (của bà Xuân), để bây giờ nhà Thờ của chúng ta mới được rộng như ngày hôm nay.

- Về Quỹ khuyến học của dòng họ, thành lập từ năm 2009 do anh Tới là người khởi xướng và cũng là người tiên phong trao tặng cho dòng họ **500 triệu đồng** (tới đây tặng thêm **1,3 tỷ đồng** nữa), để làm quà tặng, động viên con, cháu có thêm điều kiện học hành tiến bộ.

- Anh Tới và Gia đình công đức toàn bộ số tiền mua thêm 4,5 ha đất để mở rộng xây dựng khu Di tích Tâm linh họ Doãn.

- Ngày 2/7/2023 vừa rồi, anh Tới cũng ủng hộ HĐHD **20 triệu đồng**, để có kinh phí tổ chức Hội nghị.

Tôi nghĩ bản thân anh Tới và Gia đình từ trước cho đến nay đã rất tâm huyết, có trách nhiệm và có tấm lòng hảo tâm với dòng họ Doãn của mình, dòng họ ghi nhận và trân trọng cảm ơn những tình cảm của Gia đình anh Tới.

Mục đích của anh Tới mong muốn là cùng với các Chi và bà con trong toàn họ Doãn Việt Nam của chúng ta luôn được đoàn kết, vui vẻ, cùng nhau đóng góp công sức, tiền của để xây dựng dòng họ Doãn của mình ngày càng phát triển và thịnh vượng hơn.

Trên đây là những ý kiến của tôi mong mọi người có cái nhìn khách quan với thiện chí xây dựng cộng đồng họ Doãn ngày càng phát triển./.

***Xin cảm ơn!***

*Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2023*

**Doãn Trung Quyền**





## **PHẦN II**

### **KỶ NIỆM 630 NGÀY SINH TƯỞNG CÔNG DOÃN NỮ VÀ 30 NĂM HỘI THẢO (1993 - 2023)**



## TỔNG KẾT HỘI THẢO THƯỢNG TƯỚNG QUÂN DOÃN NỖ, HỌ DOÃN TRONG LỊCH SỬ

Nguyễn Vinh Phúc<sup>(\*)</sup>

Hôm nay, ngày 15-12-1993 tại Bái đường của toà Văn Miếu trang nghiêm, nhân dịp kỷ niệm 600 năm sinh một công thần khai quốc của đời Lê là Thượng tướng quân Doãn Nỗ, chúng ta tiến hành hội thảo về bậc danh tướng này để hiểu thêm về sự nghiệp của ông, ngõ hầu đóng góp thêm cho chính sử, đây chính là mục đích của hội thảo. Lại do tướng quân Doãn Nỗ là thành viên của một dòng họ mà trước ông cũng như sau ông, cho tới tận ngày nay, đã có nhiều nhân vật tài danh, gắn tên tuổi với lịch sử, với văn hoá Việt Nam nên ở hội thảo này cũng dành một phần thời gian cho việc tìm hiểu dòng họ Doãn trong lịch sử. Với hai chủ đích đó, hội thảo với sự tham gia của nhiều nhà nghiên cứu thuộc nhiều ngành khoa học xã hội đã triển khai tốt đẹp, có những kết luận khoa học thực sự đích đáng.

Được vậy, trước hết, có lẽ phải cảm ơn chi họ Doãn ở Phương Chiểu, huyện Phù Tiên, tỉnh Hải Hưng là những người đầu tiên đã cung cấp những tài liệu quý về vị danh nhân này mà từ bao lâu, giới sử học đã biết tới tính danh và quan tước song không rõ gốc gác và hành trạng. Thứ nữa, phải cảm ơn tập thể các tác giả bộ Hợp phả họ Doãn hoàn thành vào năm 1992 vốn được biên soạn trên cơ sở tổng hợp hàng chục bộ gia phả do các cụ đời trước thuộc về nhiều chi họ Doãn ở nhiều nơi trong nước biên soạn rải rác trong các thế kỷ 18, 19, 20. Bộ Hợp phả này cung cấp một hiểu biết toàn diện, chi tiết về sự phát triển của dòng họ này từ đời Lý (thế kỷ 12) đến nay.

Phải nói ngay rằng bên cạnh các bộ sử cũ như Toàn thư Cương mục, Lam Sơn thực lục... thì những tài liệu điều tra thực địa của các vị ở Phương Chiểu và sự ghi chép của bộ Hợp phả đã đóng góp không ít cho sự thành công của Hội thảo hôm nay.

Bây giờ, tôi xin phép thay mặt Ban tổ chức hội thảo cảm ơn các vị đại biểu của các cơ quan lãnh đạo chính quyền cũng như văn hoá ở các tỉnh Hải Hưng, Thanh Hoá, Thái Bình, Nam Hà và đã tạo điều kiện cho các vị con cháu họ Doãn và các nhà nghiên cứu đi về những địa phương hữu quan làm việc, khảo sát cũng như đã ủng hộ cả về tinh thần lẫn vật chất cho công việc tổ chức hội thảo.

Cuối cùng xin được cảm ơn các nhà khoa học cùng là toàn thể bà con họ Doãn hiện diện ở đây, lực lượng chính tạo ra và đưa đến sự thành công của cuộc hội thảo này.

Như đã nêu trên, chủ đích thứ nhất của hội thảo là tìm hiểu về thân thế, sự nghiệp của Khai quốc công thần Doãn Nỗ. Có thể tóm lược những ý kiến chính như sau:

---

<sup>(\*)</sup> Phó Chủ Tịch Hội Sử học Hà Nội

## **A QUÊ HƯƠNG**

- Đất Kẻ Nura - Cổ Định nay thuộc huyện Triệu Sơn tỉnh Thanh Hoá là quê gốc của Doãn Nỗ. Họ Doãn cư trú tại đây đã nhiều đời. Đến đời Doãn Nỗ, tham gia Lam Sơn khởi nghĩa, sau thành Khai quốc công thần, được phong thực ấp ở làng Hương Chiểu tức nay là Phương Chiểu, Phù Tiên, Hải Hưng.

- Từ đấy, Doãn Nỗ về ở tại Phương Chiểu, con cháu cùng ở tại đó, hình thành ra chi họ Doãn trên đất Hải Hưng.

- Tăng Bá Hoành đã có lý khi nhận xét rằng sở dĩ Doãn Nỗ được cấp thực ấp ở Phương Chiểu vì cuối đời ông làm quản quân đạo Sơn Nam, tức coi việc quân của cả trấn Sơn Nam khi đó trấn lý là Phó Hiến, cách Phương Chiểu chỉ khoảng hai ba dặm đường.

## **B. SỰ NGHIỆP**

Doãn Nỗ có mặt khá sớm ở cuộc khởi nghĩa Lam Sơn, chỉ sau hội thề Lũng Nhai chút ít. Vì trước ngày phát cờ nổi dậy (tức trước tháng Giêng Mậu Tuất 1418), ông đã là một người tin cậy của Lê Lợi, đã từng lặn lội với các đồng ngũ như Bùi Bị, Trịnh Phả đi đoạt lại hài cốt của tổ phụ Lê Lợi bị giết Minh cướp đi.

Đến ngày nổi dậy thì trong số 51 tướng lĩnh đầu tiên của nghĩa quân, ta thấy có Doãn Nỗ. Từ đó ông tham gia chỉ huy, trải qua những năm tháng chiến đấu gian lao. Sử cũ có ghi rằng vào năm 1425 ông đã cùng Trần Nguyên Hãn cầm đầu mỗi cánh quân đánh vào Nam giải phóng Tân Bình, Thuận Hóa theo một đường lối mà nay ta gọi là chiến tranh nhân dân, tạo thời cơ mới cho cuộc chiến tranh đương thời. Vì chỉ từ khi đã mở rộng địa bàn ra như trên nghĩa quân Lam Sơn mới có một hậu phương vững chắc để rồi tiến lên phản công ra Bắc giải phóng Thăng Long vào năm 1427.

Sử sách không ghi cụ thể về những hoạt động của ông từ sau khi đất nước được hoàn toàn giải phóng (1428) cho tới khi ông qua đời (1431). Nhưng chỉ căn cứ vào vài chi tiết như Lam Sơn thực lục có chép việc vua Lê sau khi vào Thăng Long, đã làm ngay đợt xét công khen thưởng đầu tiên vào tháng 2 – 1428: Ở đợt này, Doãn Nỗ được xếp công hạng hai (cùng với Đinh Liệt) và được ban “quốc tính”. Do vậy một số sách sử còn gọi ông là Lê Nỗ. Hoặc căn cứ vào các sắc phong thì năm 1439, trước khi mất ít lâu, ông được phong tước Quan phục hầu. Và ngay sau khi ông mất, vào năm 1440 khi xét phong thưởng thêm cho các công thần đã qua đời, Doãn Nỗ được truy phong tước Á hầu (Nguyễn Trãi chưa từng được phong đến tước này). Và cũng theo sắc phong thì ông đã làm quản quân đạo Sơn Nam. Ngày ấy đạo Sơn Nam tương đương với địa bàn các tỉnh Hưng Yên (cũ), Hà đông, Nam Hà, Thái Bình ngày nay. Còn chức Quản quân hẳn là chỉ chức vụ coi sóc việc quân sự, võ bị của toàn đạo.

Điều này phù hợp với quân hàm của ông là "Thượng tướng quân". Chỉ vài chi tiết thế đó cũng đã nói lên rằng Doãn Nỗ đúng là một trong số các vị Khai quốc công thần đời Lê, tức những người lập công đầu trong cuộc vật lộn với giặc Minh đô hộ trên một chục năm ròng và đã giành thắng lợi vẻ vang, lấy lại nền

độc lập cho dân tộc. Vì lẽ đó mà ở Phương Chiêu, nhớ công ơn ông, vua đã lệnh cho dân (hoặc dân ở thực ấp của ông đã tự nguyện) lập ra miếu thờ ông và trân trọng đắp nổi trên mặt tiền ba chữ “Công thần miếu” ở gần lăng mộ của ông.

Trở lên là sự tổng thuật lại các ý kiến mà những bài tham luận đã nêu ra về thân thế và sự nghiệp danh tướng Doãn Nỗ.

Sang chủ đích thứ Hai, phần nói về họ Doãn trong lịch sử, mỗi tác giả đã khám phá từng khía cạnh khác nhau của sự hình thành và phát triển của dòng họ này, tuy nhiên tổng hợp lại, có thể rút ra những nhận định khái quát như sau :

1. Họ Doãn nay có mặt hầu như ở khắp các tỉnh thành nước ta (và một số nước ngoài).

2. Dù cách xa về địa lý, về thế thứ, về nghề nghiệp, về địa vị xã hội nhưng đa phần đã phát huy tinh thần tương thân tương ái, đoàn kết, hỗ trợ nhau, và dù làm nghề nghiệp gì cũng cố đạt mức hoàn thiện cao nhất, tốt nhất.

3. Họ này vốn đã tạo ra nhiều truyền thống khác nhau, làm nên một niềm tự hào chung.

a. Công việc ngoại giao: Ít ra có ba vị trong thời Lý - Trần đã là sứ giả sang Trung Quốc, có vị trí góp phần giữ lại đất đai cho Tổ quốc.

b. Công việc quân sự: Ngoài Doãn Nỗ đã nêu trên, trong họ này còn có cụ Doãn Uẩn có tài cầm quân, dưới thời Triệu Trị (1840 - 1847) đã giữ yên bờ cõi phía tây nam tổ quốc, ngày nay trong số những người trai họ Doãn gia nhập bộ đội đánh Pháp, đánh Mỹ có rất nhiều gương anh dũng mà tiêu biểu nhất là Trung tướng Doãn Tuế và thiếu tướng Doãn Sửu.

c. Công việc giáo dục văn hoá: Họ Doãn có những nhà giáo đạo cao, đức trọng, những ông tiên sĩ tên còn ghi trên bia đá Văn Miếu, như các vị Doãn Băng Hiến, Doãn Đăng Hoà đời Trần, Doãn Khuê đời Nguyễn và rất nhiều giáo sư, giáo viên ngày nay đang công tác ở nhiều trường phổ thông và đại học trong cả nước. Về mặt văn hoá, họ này cũng không ít đóng góp. Vì sách vở khó bảo quản nên cùng thời gian bị huỷ hoại nhiều, chỉ biết rằng Doãn Uẩn (chi Song Lăng, Vũ Thư, Thái Bình) ngoài là danh tướng còn là danh sĩ, tập thơ văn của ông - Tuy tính tử tạp ngôn - là một công trình văn học sáng giá. Doãn Kế Thiện (chi Phú Mỹ - Quốc Oai - Hà Tây) là một nhà Hà Nội học tiên khu. Rồi các văn nghệ sĩ hiện đại - như các nhạc sĩ Doãn Nho, Doãn Quang Khải, nghệ sĩ Doãn Hoàng Giang ....đã và đang đóng góp cho nền văn nghệ nước nhà.

d. Công việc thực nghiệm: Đi vào thực nghiệm, họ Doãn cũng có những tài năng trên lĩnh vực mỹ nghệ thủ công và doanh nghiệp. Chi họ Doãn ở Sơn Đồng, Hoài Đức (Hà Tây) hiện nay là cơ sở tạc tượng và làm những đồ tế tự nổi tiếng khắp vùng đồng bằng sông Hồng. Chi họ Doãn ở Phương Chiêu nay có vị định cư ở Hải Phòng, vừa là nhà sản xuất hàng tiêu dùng, vừa có những hoạt động từ thiện được Thành phố ghi nhận.

Sau một ngày hội thảo, sau khi nghe các tham luận, những người dự họp có kiến nghị:

1. Đề nghị Nhà nước công nhận di tích “Đền công thần” và lăng mộ thượng tướng quân Doãn Nỗ ở Phương Chiểu là di tích lịch sử.

2. Đề nghị địa phương Phương Chiểu và dòng họ có kế hoạch tu tạo quần thể di tích này<sup>(1)</sup>.

3. Đề nghị các cơ quan Khoa học xã hội ở trung ương và các tỉnh thành trong kế hoạch nghiên cứu về những danh nhân xin đưa vào danh mục các danh nhân họ Doãn.

4. Tất cả các công việc trên đều nhằm một mục đích là bảo vệ những di sản lịch sử văn hoá của dân tộc và qua đó đưa truyền thống vào việc giáo dục đạo lý, nếp sống cho thế hệ trẻ ngày nay để họ có thêm vốn trong hành trang đi vào thế kỷ XXI, đưa đất nước tiến lên một bước mới./.

---

<sup>(1)</sup> Mới đây họ Doãn ở Phương Chiểu và các chi họ Doãn ở các nơi trước sự giúp đỡ của chính quyền và nhân dân địa phương để bước đầu tư ức hiện điều này : dựng lại nhì bãi đường của Đền Công thần.

## VỀ MỘT DÒNG HỌ CỦA NỀN VĂN HIẾN VIỆT NAM

GS, Trần Quốc Vượng

{**Bài GS Trần Quốc Vượng viết sau phát biểu của ông trong Hội nghị khoa học “Kỷ niệm 600 năm sinh Doãn Nỗ (1393 -1993) và họ Doãn trong lịch sử”**}

Vài năm nay, được sự tài trợ của Ủy ban Khoa học kỹ thuật, ngành Hà Nội học đã, ngoài việc tìm hiểu, nghiên cứu các nghề thủ công cổ truyền, các làng nghề, các phố nghề, các món đặc sản của Hà Nội V.V... có chương trình nghiên cứu

- vừa ngắn hạn (short term) vừa dài hạn (long term) - về CÁC DÒNG HỌ CỦA NỀN VĂN HIẾN HÀ NỘI - VIỆT NAM (gọi tắt là các dòng họ văn hiến).

Gọi là DÒNG HỌ VĂN HIẾN, đó là những họ nào, trong nhiều thời đại khác nhau, đã xuất hiện những nhân tài đóng góp cho quốc gia những thành tựu văn hoá - theo nghĩa rộng của khái niệm này, như các vị tổ sư các nghề thủ công, các “bàn tay vàng”, các thi sĩ, văn sĩ, họa sĩ, nhạc sĩ, nghệ sĩ sân khấu... tài hoa (chứ không chỉ riêng các tiến sĩ, học giả)...

Theo những tiêu chí đó, chúng tôi cho rằng HỌ DOÃN là một dòng họ văn hiến

Đây là một trong những dòng họ đã - từ rất lâu đời - khai phá xây dựng nên chạ Kẻ Nưa ở vùng cổ Định thuộc Ngàn Nưa (nay thuộc huyện Triệu Sơn, Thanh Hoá). Từ đó, người họ Doãn đã tỏa đi nhiều nơi, như Sơn Nam (Nam Hà), Sơn Tây, Kinh Bắc (Hà Bắc), Hải Đông (Hải Hưng), Thăng Long - Đông Kinh - Hà Nội v.v...

Tôi không có ý nói rằng họ Doãn chỉ là một dòng họ văn hiến của Hà Nội, mặc dù sự thật lịch sử bao giờ cũng chứng tỏ rằng: Kinh thành - Thủ đô là nơi hội tụ, kết tinh và phát triển tài hoa của các nhân vật bốn phương Đông, Nam, Đoài, Bắc...

Nhiều nghệ nhân họ Doãn ở Sơn Đồng (Hoài Đức, trước thuộc Hà Nội, nay thuộc Hà Tây) là những bậc tài hoa về ĐIÊU KHẮC GỖ DÂN GIÀN. Tượng Mau, tượng Phật Sơn Đồng hiện diện ở nhiều chùa đền Hà Nội và các nơi khác cho đến hôm nay.

Tôi cũng không muốn nói đến một người họ Doãn đã là một trong những người sáng lập ngành pháo binh của Quân đội nhân dân Việt Nam mà năm nay (1994) toàn quốc chúng ta kỷ niệm 50 năm ngày thành lập và người ây của họ Doãn đã trở thành một vị tướng của QĐNDVN.

Đại tướng Võ Nguyên Giáp có lần bảo chúng tôi rằng ông thích xếp loại ngành QUÂN sự vào phạm trù VĂN HOÁ (có khoa học quân sự, kỹ thuật quân sự và nghệ thuật quân sự...).

Năm Quý Dậu (1993) vừa qua, tôi đã có dịp đi hàng chục lần vào công tác ở XỨ THANH - NGÀN NƯA.

Ai cũng biết: xứ THANH là quê hương của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn và chiến tranh giải phóng dân tộc đầu thế kỷ XV (1418-1427), quê hương của vua Lê, chúa Trịnh - chúa Nguyễn... Nhưng nhắc đến cuộc khởi nghĩa đó (ở xứ Thanh còn nhiều di tích hang nghĩa quân, thành lũy, bia, mộ cổ... liên quan đến cuộc khởi nghĩa này), là không thể không nhắc tới tướng quân DOÃN NÔ, người đã theo vua sáng nghiệp nhà Lê tự nghĩa ở Lam Sơn, được ban quốc tính, ban thực ấp ở Hương Chiếu (nay là xã Phương Chiếu, Phù Tiên, Hải Hưng) và khi qua đời được thờ cúng như một vị công thần, có sắc phong từ đời Hồng Đức.

Thực ra thì từ đời Lý (1010-1226) thời Trần (1226-1400) họ Doãn đã có người đỗ tiến sĩ, làm thượng thư, đi sứ sang nhà Tống, nhà Nguyên biện luận về cương giới...

Từ cuối đời Trần, một bộ phận họ Doãn di về xã An Duyên huyện Thượng Phúc, xứ Sơn Nam thượng.

Cũng hàng chục lần trong năm Quý Dậu (1993), tôi được về công tác ở Thường Tín, Hà Tây: Ở các làng xã này không phải chỉ một An Duyên có họ Doãn. Rồi đã gặp ông Bí thư Đảng uỷ ĐCSVN họ Doãn, cấp xã và được ông dẫn đến tháp hương tưởng niệm ở một tổ họ Doãn.

Từ thời Lê, họ Doãn đã phát PHÚC, sinh ra nhiều tiến sĩ, thượng thư...

Về thời Nguyễn, ta chỉ cần nhắc đến cụ DOÃN UẤN, đỗ cử nhân đánh giặc có công, được làm quyền Binh bộ thượng thư, làm quan to mà rất mực khiêm tốn hay cụ DOÃN KHUÊ, đậu tiến sĩ (1838), làm Đốc học Nam Định và nhiều chức quan khác, đã dám ngăn vua Thiệu Trị thích nhạc vui trong khi cha mới mất.

Họ Doãn không phải là một họ to, song từ cổ đến nay đã cung cấp nhiều nhân tài cho đất nước, xứng danh một DÒNG HỌ VĂN HIẾN.

Hôm nay (15/12/1993), Hà Nội cùng cả nước họp mặt ở Trung tâm Văn Miếu - Quốc Tử giám để kỷ niệm 600 năm sinh tướng quân Doãn Nô. Tôi là người thuộc bậc dưới mà hết sức vinh dự được cử ra phát biểu mở đầu cuộc Hội thảo Khoa học đông vui - nghiêm túc sau Lễ tưởng niệm DOÃN NÔ tướng quân và các danh nhân họ Doãn. Với tất cả tâm lòng trung thực của mình, tôi cho rằng từ đầu thập kỷ 90, mình chưa có vinh dự nào cao hơn ngày hôm đó!

Tôi không dám viết dài vì Hợp phả họ Doãn làm công phu trong 10 năm (1982-1992), đã biên soạn đến lần thứ hai rất tỉ mỉ. Ai là người có văn hoá và hăng quan tâm đến GIA ĐÌNH - HỌ HÀNG - LÀNG XÃ - ĐẤT NƯỚC thì rất nên tìm đọc cuốn sách hiếm quý này. Quý, vì ghi chép công phu tỉ mỉ. Hiếm, vì họ Doãn, với truyền thống khiêm tốn của mình đã ghi trên trang đầu cuốn Hợp phả in ấn đẹp trên giấy trắng nốt rang, cuốn sách này chỉ lưu hành trong nội bộ họ Doãn.

*Hà Nội, Xuân Giáp Tuất 1994*

**GS, TRẦN QUỐC VƯỢNG**



## TƯỚNG NHỚ CỤ DOÃN ĐỨC TOẠI

Doãn Quý Cối

Đại hội họ Doãn Việt Nam được tổ chức đúng vào năm kỷ niệm 630 năm sinh Thượng tướng quân Doãn Nỗ (1393 – 1439), khai quốc công thần nhà Lê và 30 năm hội thảo khoa học “**Kỷ niệm 600 năm sinh Doãn Nỗ (1393 – 1993) và họ Doãn trong Lịch sử**” do Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam phối hợp với các tỉnh Hải Hưng, Thái Bình, Hải Phòng, Hà Nội, Nam Hà, Thanh Hóa và Dòng họ Doãn tổ chức tại nhà Bái đường Quốc Tử Giám Hà nội ngày 15/12/1993. Hội nghị khoa học này cũng là cơ sở để từ đường và lăng mộ Thượng tướng quân Doãn Nỗ ở Phương Chiểu được Nhà nước cấp bằng di tích Lịch sử - Văn hóa cấp Quốc gia. Tại Hội thảo, họ Doãn Việt Nam được các nhà khoa học vinh danh là một dòng họ đã góp phần đáng kể trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước, xứng đáng là Dòng họ Văn Hiến.

Bài viết này như một nén tâm nhang để tưởng niệm một hậu duệ của Thượng tướng quân Doãn Nỗ, cụ Doãn Đức Toại, cố Trưởng chi họ Doãn Phương Chiểu, cố Trưởng Liên chi họ Doãn Hải Phòng đã có nhiều đóng góp lớn cho dòng họ ta, đặc biệt đóng góp quan trọng để hội thảo nói trên được tiến hành cùng việc lo liệu tích cực để tôn tạo di tích đền thờ Doãn tướng công, đủ điều kiện để nhà nước công nhận là di tích Lịch sử - Văn hóa quốc gia.

Cụ Doãn Đức Toại sinh năm 1929 tại xã Phương Chiểu, huyện Phù Tiên, tỉnh Hải Hưng (nay là xã Phương Chiểu, TP Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên). Thời trẻ Cụ tham gia kháng chiến chống Pháp tại địa phương và Liên khu III. Sau cải cách ruộng đất, cụ đưa gia đình ra TP Hải Phòng công tác và sinh sống ở 62 Cầu Đất, Hải Phòng cho đến khi mất năm 1995.

Trước khi có hợp phả 1992, chi họ Doãn Phương Chiểu chỉ biết công tích của cụ Thủy tổ qua gia phả (bản sao lại năm 1911) là một Thượng tướng quân thời Lê sơ, được phong Khai quốc công thần, được ban quốc tính họ Lê (Lê Nỗ) do có công lao “Bình Ngô khai quốc, tái phạt Chiêm thành, An kỳ địa phương”. Trong từ đường (dân làng gọi là Miếu công thần) có đôi câu đối: “Lam Sơn Vận Dục Lê Hoàng Thống” và “Khai Quốc Công Thần Doãn Tướng Môn”. Ngoài ra không biết gì về xuất thân, quê quán của Cụ.

Là cháu trực hệ của vị Khai quốc công thần từ đầu thế kỷ XV mà không biết quê hương cụ Thủy Tổ, không biết các chi họ Doãn các nơi có quan hệ với chi mình thế nào? đó là nỗi niềm mà cụ Toại luôn trăn trở day dứt không nguôi.

Sau khi nghỉ hưu, cụ Toại có điều kiện quan hệ với anh em họ Doãn gần xa. Khi biết ở Hà Nội có thành lập Liên chi họ Doãn, tuy sinh sống ở Hải Phòng nhưng hầu như tuần nào cụ cũng về Hà Nội, lúc về nhà cụ Doãn Tuế ở phố Phạm Ngũ Lão, lúc gặp cụ Doãn Mậu Côn ở khu tập thể Thành Công, lúc gặp anh em chúng tôi: Doãn Quý Cối, Doãn Thị Hiền ở phố Bạch Mai rồi gặp cụ

Doãn Đính, Doãn Long ở Cót, rồi cụ Doãn Vinh ở Tương Mai, cụ Doãn Ánh ở phố Trường Chinh... Cụ rất thân thiện với các gia đình Hà Nội, mấy cháu nhà tôi bảo hình như bác Toại về hẳn Hà Nội rồi hay sao mà tuần nào nhà mình cũng gặp bác, Cụ Doãn Vinh đã từng nói: “Bác Toại tuy ở Hải Phòng mà vẫn thăm hỏi nhiều gia đình Hà Nội, còn hơn chúng ta gặp nhau”

Năm 1988, cụ Doãn Phú (chi Khương Đình) đã giới thiệu cụ Doãn Đức Toại với chi Sơn Đồng và hẹn gặp các cụ Doãn Việt, Doãn Tường, Doãn Chánh tại nhà bà Nguyễn ở 11 phố Ngõ Gạch, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Các cụ đã đổi chiếu gia phả chi Phương Chiêu với chi Sơn Đồng, lúc đó mới biết hai chi là anh em cùng là con cháu trực hệ của Tướng công Doãn Nỗ.

Bất kể công việc nào liên quan đến họ Doãn cụ đều quan tâm từ việc sưu tầm tài liệu cung cấp cho Hợp phả họ Doãn đến việc xây mộ Tổ các chi An Duyên, hội thảo kỷ niệm 100 năm sinh cụ Doãn Kế Thiện. Từ đó Cụ có dịp quen biết trao đổi với các nhà Sử học về cụ thủy tổ Doãn Nỗ của chi Phương Chiêu.

Để các vị lãnh đạo tỉnh Hải Hưng biết về tướng công Doãn Nỗ, Cụ đã đưa cụ Doãn Tuế và BLL Liên chi Hà Nội (LCHN) về Miếu Công thần ở Phương Chiêu, về Hải Hưng gặp lãnh đạo Bảo tàng, Sở Văn hóa tỉnh, gặp cụ Doãn Thế Tịch, thường vụ Tỉnh ủy Hải Hưng (là thân sinh ông Doãn Thế Cường Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên sau này),... để trao đổi bàn luận về việc đánh giá tôn vinh công tích vị Khai quốc công thần họ Doãn.

Cụ Doãn Đức Toại vào thời kì này bị bệnh tim, mọi người khuyên cụ tạm nghỉ nơi điều trị bệnh, nhưng vì công việc tổ tiên, nhiều việc vẫn còn dang dở, Cụ biết quỹ thời gian không cho phép nên vẫn dốc sức làm việc.

Người đầu tiên biết đến chi Phương Chiêu là nhà Sử học, nhà Hà Nội học, Nguyễn Vinh Phúc. Sau khi được Ban Hợp phả họ Doãn, chi Phương Chiêu và chi Sơn Đồng cung cấp tài liệu, đã viết bài “ Từ MIẾU CÔNG THẦN lần tìm ra gốc gác một nhân vật có vai trò lớn trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn” đăng tại hội nghị Khảo cổ học toàn quốc năm 1992.

Cụ Nguyễn Vinh Phúc cùng bà Doãn Đoàn Chinh đã giới thiệu với các nhà Sử học về dòng họ Doãn Việt Nam và di tích đền thờ, Lăng mộ “Doãn tướng công” ở Phương Chiêu. Sau khi nghiên cứu về Hợp phả họ Doãn 1992, đặc biệt biết rõ quê hương Thượng tướng quân Doãn Nỗ, các nhà Sử học Trần Quốc Vượng, Phan Huy Lê, Dương Trung Quốc, Nguyễn Quang Ân, Hoàng Minh Thảo, Ngô Đăng Lợi .... và dòng họ Doãn đã phối hợp với lãnh đạo các tỉnh, huyện, nơi có các danh nhân họ Doãn cùng tổ chức hội thảo Khoa học “Kỷ niệm 600 năm sinh Doãn Nỗ và Họ Doãn trong Lịch sử” ngày 25/12/1993. Trong kết luận Hội thảo, nhà sử học Nguyễn Vinh Phúc đã kiến nghị một số vấn đề liên quan đến họ Doãn, đặc biệt nhấn mạnh việc đề nghị Nhà nước công nhận di tích “Miếu công thần” và lăng mộ cụ Doãn Nỗ tại Phương Chiêu là di tích lịch sử.

Đền thờ Doãn Tướng công đã cũ và nhỏ bé (chỉ khoảng 15m<sup>2</sup>) nên để có đủ điều kiện xếp hạng di tích cần cần tu tạo lại. Thế là cụ Toại lại gánh thêm nhiều việc mới, Cụ cho lập ngay ban Tôn tạo di tích và may mắn tìm mua được bộ khung nhà gỗ lim năm gian và hoàn thành việc tu tạo, nơi thờ tự đã được khang trang to, đẹp (chính là 5 gian tiền tế hiện nay). Cùng việc tôn tạo là việc chuẩn bị hồ sơ, rồi phải đến trực tiếp các cơ quan từ xã, huyện, tỉnh (lúc đó tỉnh lỵ Hải Hưng là Hải Dương) Cụ đã phải đi nhiều lần, phương tiện giao thông ngày ấy không thuận tiện, cụ vẫn bèn đi từ Hải Phòng đi các nơi không quản ngại.

Ngày 23/3/1995, Chủ tịch UBND tỉnh đã chính thức kí công văn đề nghị Bộ Văn hóa và Thông tin xét xếp hạng cho 26 di tích Lịch sử-Văn hóa của tỉnh Hải Hưng, trong đó có đền thờ và lăng mộ công thần Doãn Nỗ .

Đến ngày 18 tháng 4 năm 1995, Nhà thờ và lăng mộ cụ Doãn Nỗ đã được Bộ Văn hóa quyết định cấp bằng di tích Lịch sử - Văn hóa Quốc gia .

Đây là tin vui lớn đối với dòng họ Doãn Việt Nam nói chung và chi Phương Chiêu nói riêng nhưng niềm vui dành cho cụ Toại là xứng đáng nhất. Bao nhiêu cố gắng của Cụ cuối cùng đã được đền đáp. Nhưng do bệnh tim mang sẵn, lại do trước đó Cụ lên Hà Nội đốc thúc việc in cuốn “Thượng tướng quân Doãn Nỗ và họ Doãn trong Lịch sử” rồi vào An Duyên từ trước ngày giỗ tổ An Duyên 1/3 âm lịch (31/3/1995) để gặp gỡ các vị trong LCHDHN. Vì đã yếu sẵn lại thức khuya bàn bạc việc xếp hạng di tích và các công việc về họ Doãn khác nên ngay sau hôm giỗ ở An Duyên, Cụ bị viêm phổi phải nằm viện rồi sau đó chuyển về Hải Phòng điều trị ngoại trú.

Chiều ngày 18/4/1995, sau khi cuộc họp xét duyệt di tích LSVH tại Bộ Văn hóa kết thúc và thông tin Lăng và Đền thờ Doãn Nỗ là DTLS được báo về cho Cụ. Do bao ngày quên mình làm việc và quá xúc động khi biết tin vui, Cụ Toại đã về với Tổ tiên ngay rạng sáng hôm sau, ngày 19/4/ 1995, chỉ khoảng 8 giờ đồng hồ sau khi biết tin vui đó.

Cả dòng họ Doãn khắp nơi đều thương tiếc cụ Doãn Đức Toại, nhiều chi về Hải Phòng dự tang lễ, tiễn đưa người con ưu tú của dòng họ ta về nơi an nghỉ cuối cùng. Liên chi họ Doãn Hà Nội đã cử các cụ Doãn Ánh, Doãn Vinh và Nguyễn Thị Xuyên cùng về Vĩnh biệt cụ. Tôi đã về 62 Cầu Đất Hải Phòng tưởng niệm ngày thứ 49 Cụ ra đi, đã gặp Giám đốc Bảo tàng Hải Hưng Tăng Bá Hoàn, Hiệu Trưởng trường Cao đẳng Hải Hưng Doãn Hồng (chi Giai Lệ), Đại Tá quân y Doãn Thế Lâm (chi Đình Cao), .. ai cũng ngậm ngùi, tiếc thương một người con yêu dấu đã cống hiến hết mình cho dòng họ. Ô Tăng Bá Hoàn cho là cụ Doãn Đức Toại đã được về hầu Thượng tướng quan Doãn Nỗ .

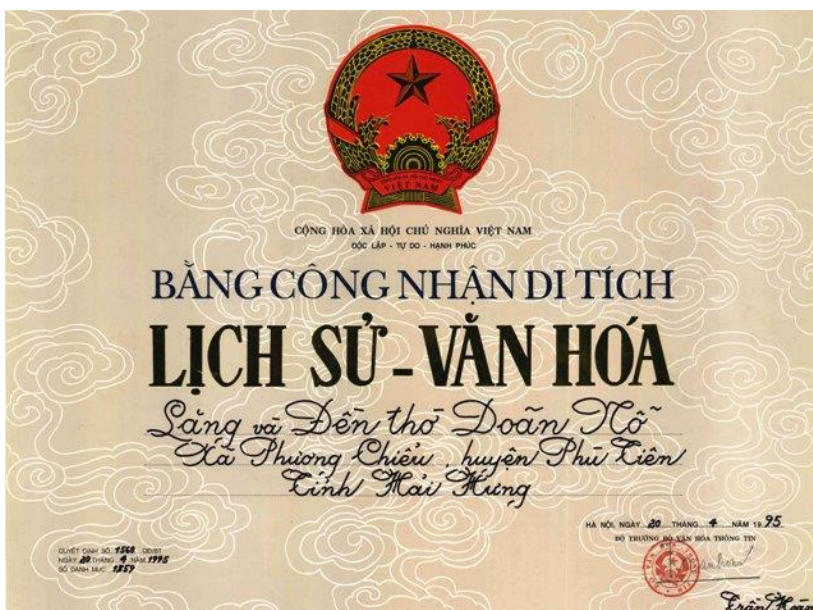
Thế là trong năm 1995 họ ta có hai lễ tang lớn, lễ tang cụ Tuế ngày 13/1/1995, chưa đầy 100 ngày sau là lễ tang cụ Toại. Đây là tổn thất và đau thương lớn không gì bù đắp được của dòng họ ta.

Nhận thấy các chi dần dần biết nguồn gốc của mình và quy tụ dần về đất Tổ, cụ Toại trước khi quy tiên đã đề xuất thành lập Ban Liên lạc họ Doãn Việt Nam (BLLHĐVN) để cùng Liên Chi họ Doãn Hà Nội đảm nhiệm các công việc chung của dòng họ. Sau đó, BLLHĐVN được thành lập, đúng với mong ước của cụ. Noi gương Cụ, cụ bà Vũ Thị Toàn cùng các em là ông Doãn Đức Lan và Doãn Đình Quế cùng các con, cháu Cụ đều nhiệt tình góp nhiều công sức, tiền của trong tôn tạo di tích “Lăng và đền thờ Doãn Nỗ” được Khang trang cũng như tham gia công việc Dòng họ. Con thứ cụ Doãn Đức Toại là Doãn Quốc Khoa mà các vị đại biểu hôm nay dự đại hội đều quen biết .

Hàng năm, vào ngày 14 tháng giêng, chi Phương Chiểu và chính quyền địa phương đều tổ chức lễ giỗ TTQ Doãn Nỗ rất trang trọng. Đó cũng là dịp các chi họ Doãn khắp nơi về sum họp, góp phần vào việc đoàn kết, quy tụ họ hàng, kế tục truyền thống tổ tiên, xây dựng họ ta ngày càng lớn mạnh.

Ngày nay họ ta ngày càng phát triển, đã quy tụ được nhiều chi họ khắp nơi về đất tổ Cổ Định. Uống nước nhớ nguồn, không thể quên ơn các vị tiên bối đã có công xây dựng dòng họ để có được những thành quả to lớn như hôm nay và mãi mai sau./.

***Hà Nội ngày 10/11/2023***



Cụ Doãn Đức Toại đã đưa thân phụ (cụ Doãn Văn Thuật, ngồi hàng đầu, thứ ba từ phải sang trái) về nhà thờ Tô An Duyệt hai lần trước năm 1990 .





Thành lập liên chi họ Doãn tại Hải phòng

Liên chi Hải Phòng hội này có nguyên Trưởng CA quận Lê Chân Doãn Thế Quốc ( chi Giai Lệ ), Đại Tá Doãn Duyên ( Song Lăng ) nhà thơ Thanh Tùng tác giả bài Thời hoa đỏ ,Doãn Thị Mây ( Câu Tử ) và nhiều gia đình khác



Hội thảo khoa học “ Thượng tướng quân Doãn Nỗ và họ Doãn trong lịch sử tại nhà Bái đường trung tâm Văn Miếu Quốc Tử Giám ngày 15/12/1993



Cụ Doãn Đức Toại

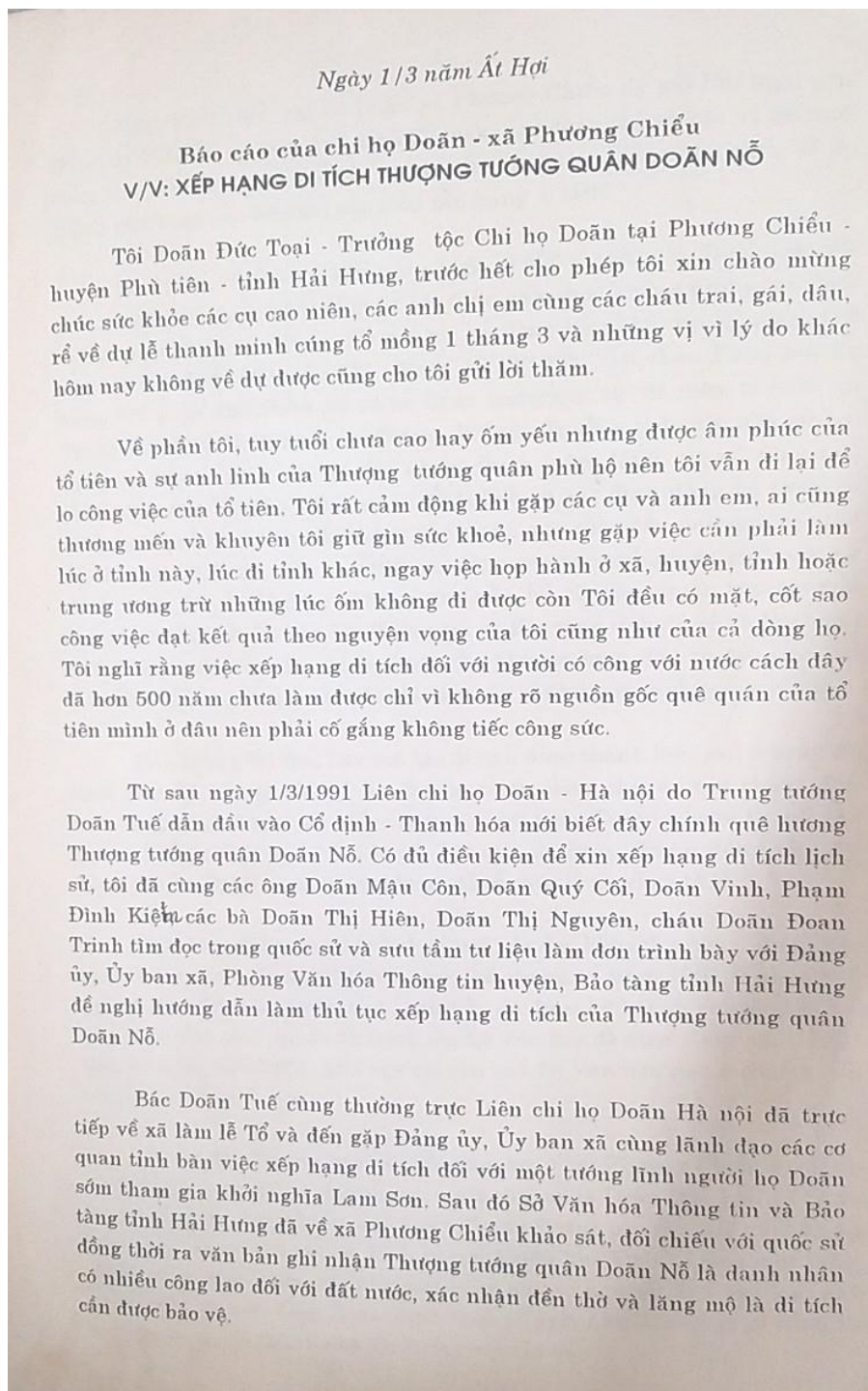


Cụ Doãn Ngọc Ánh, đoàn Liên chi Hà Nội đọc lời vĩnh biệt trước linh cữu cụ Doãn Đức Toại.



Ngày 1/3 năm Ất Hợi (31/3 năm 1995) cụ Doãn Đức Toại còn về An Duyên báo cáo về những việc đã làm để chuẩn bị hồ sơ đề nghị các cơ quan nhà nước xếp hạng di tích từ đường và lăng mộ Thượng tướng quân Doãn Nỗ, 19 ngày sau cụ đã quy tiên .

Báo cáo của cụ Doãn Đức Toại ngày 1/3/ Ất Hợi (1995), 19 ngày sau cụ ra đi.





**Ý KIẾN THAM GIA  
VỚI ĐẠI HỘI HỌ DOÃN 2023 CỦA ÔNG NGUYỄN DOÃN CHÁNH**  
**Chi Sơn Đồng - Hoài Đức - Hà Nội**  
**(một trong số các vị trực tiếp tham gia tổ chức Hội thảo Khoa học  
“Kỷ niệm 600 năm ngày sinh Doãn Nỗ và họ Doãn trong lịch sử”  
tại Văn Miếu Hà Nội 15/12/1993)**

Hội đồng 25-10-2023  
 Tôi là nhà giáo Doãn Chánh  
 tuổi 91, thuộc chi họ Doãn xã  
 Sơn Đồng, Hoài Đức, Hà Nội  
 Tôi rất phấn khởi và sung sướng  
 thấy họ ta ngày càng lớn mạnh  
 con cháu các chi đều hướng về Tổ  
 quốc Miền Bắc.  
 Hoạt động của Ban lãnh đạo ngày  
 càng mạnh mẽ và phong phú  
 Tôi đã tham gia công tác của họ  
 từ năm 1989 cũng với chức vụ:  
 Trung tá Doãn Đức  
 Cựu Doãn Đức Toại  
 Cựu Doãn Đình  
 Cựu Doãn Lưu Cầu  
 Cựu Doãn Ngạc Chỉ

Cụ Doãn Đình Dũng  
 và Doãn Long...  
 Nhất là sau Hội thảo "Doãn  
 Nỗ và họ Doãn trong lịch sử  
 dân tộc". Họ ta con cháu  
 tìm về cội nguồn càng nhiều  
 trở thành một họ lớn có  
 địa vị lớn của nước ta.  
 Sau khi xem xong dự kiến và  
 chương trình của Ban tổ chức  
 tôi rất đồng tình và ủng hộ.  
 Bởi chủ góp ý kiến ta đã góp  
 thêm mục tiêu họ phải đóng góp  
 50.000 đồng theo giá trị thực tế họ.  
 + Ban BCH họ Doãn toàn quốc  
 + Ban lãnh đạo chi họ  
 + Phó chủ tịch có 1 tháng trên.

+ Ban lãnh đạo quan tâm đến  
 người Cao tuổi.  
 + Quan tâm đồng viên các cháu  
 học sinh học giỏi.  
 + Quan tâm đến nhà nghèo có con  
 học giỏi  
 Chỉ cần họ phải đi đồng viên các  
 phong trào.  
 Cuối cùng tôi kính chúc  
 các đồng bào đại hội mạnh khỏe  
 Chúc Hội họ Doãn thành công  
 tốt đẹp,  
 Kính trân trọng cảm ơn  
 Nhà giáo  
 Nguyễn Doãn Chánh

**Ghi chú của cụ Doãn Quý Cối:**

Ban biên tập rất trân trọng bài viết của cụ Doãn Chánh, năm nay đã 91 tuổi, cụ là một trong số những người đầu tiên của chi Sơn Đồng liên lạc với Liên chi Hà Nội và chi họ Doãn Phương Chiểu để đối chiếu Gia phả, các cụ đã phát hiện chi Phương Chiểu và chi Sơn Đồng cùng là hậu duệ của Thượng tướng công Doãn Nỗ, Cụ đã cùng cụ Doãn Đức Toại bỏ ra nhiều thời gian và công sức để “**Hội thảo Thượng tướng công và họ Doãn trong lịch sử**” được tiến hành năm 1993 tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám - Hà Nội, Cụ vẫn minh mẫn nhớ lại những ngày tháng lịch sử đó. Trong danh sách mà cụ Chánh nêu trên có một số cụ năm 1989 chưa tham gia hoạt động và năm 1993 chưa là thành viên của BLL Liên chi họ Doãn Hà Nội.



**PHẦN III**  
**NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC CỦA DÒNG HỌ**  
**TRONG THỜI GIAN VỪA QUA**



## ĐẠI LỄ GIỖ TỔ HỌ DOÃN VIỆT NAM TẠI THỊ TRẤN NỬA - TRIỆU SƠN - THANH HÓA

**Lê Văn Sơn**  
CCVH - XH Thị trấn Nửa

Trong suốt diễn trình phát triển lịch sử của dân tộc, các thế hệ người con của quê hương đã có nhiều cống hiến và đóng góp cho sự nghiệp dựng nước và giữ nước của dân tộc.





Các đại biểu tham dự Đại Lễ.

Trong 2 ngày 6 và 7/5/2023 tại Từ đường họ Doãn Việt Nam, thuộc Tổ dân phố 5, thị trấn Nưa và Hội đồng họ Doãn Việt Nam đã tổ chức lễ rước kiệu và Đại lễ giỗ Đức Triệu Tổ họ Doãn Việt Nam.

Về dự buổi lễ: Lãnh đạo huyện Triệu Sơn có đồng chí Lê Quang Trung, ủy viên BTV Huyện ủy, PCT UBND huyện; đại diện Phòng VH,TT,TT và DL huyện; lãnh đạo Đảng thị trấn Nưa có đồng chí Hà Quang Hân, HUV, Bí thư Đảng bộ, Chủ tịch HĐND thị trấn; Đồng chí Lê Thị Hưng, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy; Đồng chí Hoàng Văn Chung, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND thị trấn Nưa cùng các ban ngành đoàn thể thị trấn Nưa; ông Doãn Tam Hòa, Chủ tịch Hội đồng gia tộc họ Doãn Việt Nam; các ông bà trong Ban Thường trực họ Doãn Việt Nam; các chi họ Doãn, con cháu dòng họ trên khắp mọi miền Tổ quốc và bà con nhân dân địa phương thị trấn Nưa về dự lễ.



Đồng chí Hoàng Văn Chung, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND thị trấn Nưa phát biểu khai mạc.

Đồng chí Hoàng Văn Chung, Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND thị trấn Nưa phát biểu khai mạc buổi lễ, diễn văn của Chủ tịch UBND thị trấn Hoàng Văn Chung nhấn mạnh: Cổ Định – Tân Ninh – Thị trấn Nưa – là vùng quê được khai sinh từ thuở các vua Hùng dựng nước, Từ những ngày đầu khai làng, lập ấp nơi đây đã có mặt đại diện các dòng họ: “Lê – Hứa – Nguyễn – Hoàng – Doãn – Phan – Ngô – Trịnh”. Trong suốt diễn trình phát triển lịch sử của dân tộc, các thế hệ người con của quê hương đã có nhiều cống hiến và đóng góp cho sự nghiệp dựng nước và giữ nước của dân tộc.

Nơi đây cũng nổi danh là đất học và đất phát quan, Qua các triều đại phong kiến thị trấn Nưa có tới 24 vị tiến sỹ, Trong các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm, cùng với các dòng họ trong cả nước, dòng họ Doãn luôn có những đóng góp to lớn. Nhiều người trở thành những vị tướng tài giỏi lập nhiều công trạng, được nhân dân lập đền thờ tôn vinh là những vị nhân thần, những vị thành hoàng trên nhiều làng quê của đất nước, Ngoài các vị sứ giả tài ba còn có nhiều tướng lĩnh văn võ song toàn như: Doãn Mậu Khôi (đỗ tiến sỹ khoa thi 1507 là thượng thư bộ lễ - tước An Hầu; Doãn Hy (1572 – 1643) được phong Phó Quốc vương, Doãn Nỗ (Tức Lê Nỗ) Đền thờ là di tích Lịch sử văn hóa Quốc gia tại Phương Chiểu – Hưng Yên, các cụ Doãn Tuấn, Doãn năng, doãn Uẩn, Doãn Khuê...vv và nhiều bậc hiền tài họ Doãn khác đã góp phần làm rạng danh dòng họ, rạng rỡ quê hương đất nước.

Tất cả những đóng góp to lớn của các thế hệ người con Họ Doãn trải dài theo tháng năm lịch sử của dân tộc đã in sâu vào tâm thức của người dân Cổ Định – Tân Ninh – Thị trấn Nưa nói riêng và cả nước nói chung đã và đang là những sự kiện, chứng tích huyền thoại, linh thiêng, là mạch nguồn sức mạnh kỳ diệu của quê hương và dân tộc.

Tại buổi lễ ông Doãn Thọ, đại diện Hội đồng gia tộc họ Doãn đã báo cáo sơ lược 10 năm tôn tạo nhà thờ và lăng mộ tổ họ Doãn tại thị trấn Nưa.



Ông Doãn Tam Hòa, Chủ tịch HĐHD Việt Nam phát biểu tại buổi lễ

Ông Doãn Tam Hòe, Chủ tịch Hội đồng Họ Doãn Việt Nam đã có bài phát biểu sâu sắc và ý nghĩa tại buổi lễ. Được biết, theo truyền ngôn cụ Tổ họ Doãn là một trong thập vị tiên, công khai phá đất Kẻ Nưa từ thuở Hùng Vương, đến thời Lý, họ Doãn đã trở thành vọng tộc, dần dần con cháu họ Doãn chuyển cư đến nhiều vùng đất mới sinh cơ lập nghiệp. Tại Cổ Định-Tân Ninh và nay là thị trấn Nưa, cùng với các dòng họ khác họ Doãn luôn có những đóng góp to lớn trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước từ thuở sơ khai đến ngày nay.

Nhiều người con họ Doãn đã trở thành những vị tướng tài giỏi, lập nhiều công lao hiển hách, được nhân dân lập đền thờ tôn vinh là những vị nhân thần, những vị Thành hoàng trên nhiều làng quê của đất nước, ngoài các vị Xứ giả tài ba còn có nhiều tướng lĩnh văn võ song toàn như: Doãn Mậu Khôi là Thượng thư bộ lễ - tước An Hầu; Doãn Hy được phong Phó Quốc vương; cụ Doãn Anh Khái làm quan đến Lệnh Thư gia; cụ Doãn Tử Tư đi xứ sang Tống đòi lại đất nước và đòi tên nước; cụ Doãn bằng Hải đậu Tiến sĩ, giữ chức Hàn lâm Hiệu úy, Thượng thư bộ hình, Thiếu bảo; Thượng tướng quân Doãn Nỗ là một trong những vị Tướng tham gia khởi nghĩa Lam Sơn, đền thờ ông được công nhận là di tích lịch sử văn hóa Quốc gia tại Phương Chiểu-Hung Yên; các cụ Doãn Tuấn, Doãn Năng, Doãn Uẩn, Doãn Khuê... và nhiều bậc hiền tài khác đã góp phần làm rạng danh dòng họ, rạng rỡ quê hương đất nước.

Tất cả những đóng góp của các thế hệ người con họ Doãn trải dài theo tháng năm lịch sử của dân tộc đã in sâu vào tâm thức của người dân Cổ Định và nay là thị trấn Nưa nói riêng và cả nước nói chung.

Đại lễ giỗ Đức Triệu Tổ họ Doãn Việt Nam năm nay được tổ chức trong hai ngày. Ngày 6/5 với các hoạt động rước kiệu từ khu lăng mộ tổ ở Đồn Hầu gần chân núi Nưa về Từ Đường Họ Doãn Việt Nam, cùng với đó là thực hiện các nghi lễ tế thần, dâng cúng lễ, tổ chức các hoạt động múa lân và ca nhạc; ngày 7/5 được thực hiện các nội dung tế chính và Lễ giỗ Đức Triệu Tổ họ Doãn Việt Nam.

Lễ giỗ Đức Triệu Tổ họ Doãn Việt Nam hàng năm tại thị trấn Nưa nhằm thể hiện niềm tự hào và biết ơn quê hương đã sinh ra Doãn Tộc Việt Nam cùng với những bậc văn võ tướng hiền tài của dòng họ, từ đó phát huy những bài học về đạo đức của cha ông, đoàn kết, gắn bó yêu thương để xây dựng quê hương giàu mạnh, nâng cao trách nhiệm của các thành viên xây dựng dòng họ, gìn giữ, quản lý và phát huy giá trị di tích văn hóa lịch sử từ đường họ Doãn, di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh trên quê hương thị trấn Nưa.





Doanh nhân Doãn Tới - Người có nhiều sự quan tâm xây dựng, phát triển dòng họ phát biểu tại buổi lễ.

Tại buổi lễ đại diện các chi họ và con cháu dòng Doãn đã phát biểu cảm tưởng, bày tỏ sự tự hào về truyền thống dòng họ, quyết tâm phát huy tinh thần đoàn kết, luôn xứng đáng là dòng họ văn hiến, đóng góp tích cực xây dựng quê hương đất nước giàu mạnh.





Một số hoạt động tại buổi lễ.

Lễ giỗ Đức Triệu Tổ Họ Doãn Việt Nam là dịp các đại biểu cùng con cháu dòng họ đốt nén tâm nhang tưởng nhớ Đức Triệu Tổ và các bậc tiền nhân, cùng tri ân, thành tâm cầu nguyện cho anh linh các bậc tiền nhân được siêu thoát tịnh độ, mong phù hộ cháu con dòng họ và quê hương phát triển thịnh vượng./.

## MỘT DÒNG HỌ VĂN HIẾN TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM

PGS.TS Nguyễn Thị Minh Thái (15/06/2021).

Ngày 29-4-2021 (tức 19 tháng Ba âm lịch), tại Trung tâm Hội nghị thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã diễn ra Lễ đón nhận bằng di tích lịch sử cấp tỉnh, vinh danh “Từ đường họ Doãn Việt Nam”. Sự kiện này thêm khẳng định: Việt Nam là quốc gia có nền văn hóa dòng tộc lâu đời, được lưu truyền, gìn giữ từ đời này sang đời khác và đã tác thành một mã văn hóa truyền thống căn bản, được bảo tồn, phát huy trong sự phát triển xã hội Việt Nam hiện đại.



Lễ đón nhận bằng di tích lịch sử cấp tỉnh, vinh danh “Từ đường họ Doãn Việt Nam”.

### Gốc tích địa - văn hóa:

Theo sách “Họ và tên người Việt Nam” (PGS.TS Lê Trung Hoa - NXB Khoa học Xã hội Hà Nội, tái bản năm 2005), ở Việt Nam có 14 dòng họ lớn, chiếm 90% dân số, như họ Nguyễn chiếm 38%, họ Trần chiếm 12,1%... Còn lại khoảng 200 dòng họ nhỏ, chiếm 10% dân số, trong đó có họ Doãn.

Tham luận về gốc rễ họ Doãn tại Việt Nam, Giáo sư Đinh Xuân Lâm khẳng định: “Nhờ ngôi mộ Tổ họ Doãn đặt vào nơi đất phát nên con cháu về sau học hành thành đạt, có nhiều người làm quan to, có sự nghiệp lớn được sử sách lưu danh”. Họ Doãn tuy không lớn, song lịch sử hình thành lại rất lâu đời.

Vị Triệu tổ họ Doãn là Doãn Thực, được Hội đồng họ Doãn Việt Nam xác nhận đã hiện diện từ thời Hùng Vương, mộ táng tại Đồn Hâu, thị trấn Nưa, Triệu Sơn. Ngày mất vị Triệu tổ (19 tháng Ba âm lịch) đã thành ngày giỗ Tổ dòng họ Doãn Việt Nam.

Sự khởi nghiệp họ Doãn không những góp phần khai phá, phát triển quê hương xứ Thanh (thuộc đất Cửu Chân xưa), mà còn góp phần to lớn vào lịch sử phát triển dân tộc. Giáo sư Đinh Xuân Lâm chính xác khi cho rằng, yếu tố địa - văn hóa đã mặc nhiên có giá trị “long mạch” cho sự phát tích dòng họ Doãn,

bởi: “Chạ Kẻ Nưa, giáp Cá Na, hương Cổ Na (nay là Cổ Định, Triệu Sơn, Thanh Hóa) vốn là vùng đất tối cổ. Các tên gọi Chạ, Giáp, Hương... nói trên khẳng định sự tụ cư và hình thành rất sớm các cộng đồng cư dân trong lịch sử dựng và giữ nước trên vùng đất cổ này, gợi ý niệm về các đời vua Hùng xa xưa”. (PGS.TS Trần Đức Cường nêu ý kiến cho rằng: Chỉ nên viết là “thời xa xưa”, chứ không nên viết là thời Hùng Vương, bởi thời kỳ ấy là có thực, nhưng rất khó xác định diện mạo xã hội lúc ấy là thế nào, tên gọi các họ đã có chưa? Vì thế Giáo sư Lâm đã viết “vùng đất tối cổ”, “gợi ý niệm về các đời vua Hùng xa xưa”...).

Và địa thế Cổ Định được chọn làm nơi định cư đắc địa, khởi nguồn dòng họ Doãn, với núi Nưa và sông Lãn Giang (sông Lười), là “đắc sản” xứ Thanh cổ. Núi Nưa - dãy cuối cùng phía đông của mạch núi kéo dài từ Tây Hiếu (Nghệ An) qua Như Xuân (Thanh Hóa) - cao gần 500m, là một trong mấy quả núi cao nhất rải rác quanh đồng bằng Thanh Hóa, tạo dựng bức thành phía đông nam của một thung lũng rộng lớn, từ xã Hợp Thành, Hợp Lý đến Thọ Tiến, Thọ Tân, huyện Triệu Sơn. Thung lũng này khép lại ở mạn đông bắc, bằng dãy đồi đất đỏ, thấp tròn như 9 quả trứng khổng lồ, tên chữ “Cửu Noãn Sào” (ô chín trứng rồng), hiển thị ước muốn người xưa: Con cháu sinh sôi đời đời, tiếp nối truyền thống gia tộc. Chân phía đông núi Nưa là đồng bằng châu thổ màu mỡ, từ thuở dựng nước rất sớm của người Việt đã là tụ điểm dân cư đông đúc.

Cùng những truyền thuyết xưa lưu truyền như Tu Nưa gánh núi dọn đồng, tín ngưỡng cổ thờ vô trấu ở Nghè Giáp, sự tồn tại sâu bền thổ ngữ của vài cư dân miền núi..., các cuộc khai quật phát hiện ở núi Nưa và tả ngạn sông Mã các riu đá, khuyên đeo tai đá đen trắng, gương soi bằng đá mài bóng..., đã hội đủ cơ sở để có thể cho rằng địa danh Kẻ Nưa (Cổ Định ngày nay) có từ thời vua Hùng. Và Kẻ Nưa, với núi cao, sông sâu, rừng thẳm, đã là nơi “địa linh nhân kiệt”, phát tích dòng họ Doãn ở xứ Thanh. Theo truyền thuyết bản địa, trong 10 vị khai sáng Chạ Kẻ Nưa có một vị là Doãn Thực đã có công chọn đúng vùng “đắc địa”, để khai phá, phát triển họ tộc Doãn.

### **Những truyền thống tốt đẹp**

Như bao dòng họ ở dải đất Việt, họ Doãn đã khai phá, phát triển vùng đất tối cổ này bằng nghề nông - nghề làm ruộng căn cơ, đã được cố Giáo sư Trần Quốc Vượng tổng kết thành 3 hăng số văn hóa Việt Nam: Nông dân - Nông nghiệp - Nông thôn. Trong xã hội phong kiến xưa, con cháu nhà nông hiếu học có thể theo đòi thi cử, đỗ đạt, làm quan trong triều.

Truyền thống hiếu học của họ Doãn, vì thế, được khởi phát rất sớm. Trong “Hợp phả họ Doãn” (Liên chi họ Doãn Hà Nội biên soạn năm 1984) đã ghi chép từ thời Lý đến thời Trần, Lê, Mạc, Nguyễn về sau..., việc học giỏi, đỗ đạt cao, thành hiền tài, làm quan, giúp vua điều hành quốc gia, giúp nước nhà cường thịnh, đã tự nhiên trở thành “nghịệp nhà” của họ Doãn.

Trải ngàn năm Bắc thuộc, gia phả họ Doãn bị thất truyền. Đến đời Lý, những nhân vật ưu tú họ Doãn mới được ghi chép tại “Đại Việt sử ký toàn thư”. Cụ Doãn Anh Khái, đời vua Lý Thần Tông làm Lệnh Thư gia, đi sứ Trung Hoa

năm 1130. Cụ Doãn Tử Tư, đời vua Lý Anh Tông làm Trung vệ Đại phu, dẫn sứ bộ sang nhà Tống. Cụ Doãn Băng Hải (Doãn Băng Hiến) đỗ Thái học sinh khoa Giáp Thìn (1304), đời vua Trần Anh Tông làm quan Thượng thư bộ Hình, hàm Thiếu Bả; năm Nhâm Tuất 1322, làm Chánh sứ, sang nhà Nguyên giải quyết thành công tranh chấp biên giới. Cụ Doãn Ân Phủ làm quan đời vua Trần Anh Tông, Trần Minh Tông, được cử đi sứ nhà Nguyên năm 1317. Cụ Doãn Thuần Thần được vua Trần Dụ Tông cử đi sứ nhà Minh năm 1368.

Tiếp nối, cụ Doãn Hoàng Tuấn đỗ Tiến sĩ khoa Mậu Tuất (1478), quan Thượng thư bộ Lễ; cụ Doãn Mậu Khôi đỗ Tiến sĩ khoa Nhâm Tuất (1502), quan Thượng thư kiêm Chương Hàn lâm Viện; cụ Doãn Văn Hiệu đỗ Tiến sĩ khoa Tân Sửu (1541); cụ Doãn Đình Đống đỗ Tiến sĩ khoa Tân Mùi (1571); cụ Doãn Mậu Đàm đỗ Tiến sĩ khoa Bính Tuất (1586); cụ Doãn Tuấn đỗ Tiến sĩ khoa Bính Dần (1626); cụ Doãn Khuê đỗ Tiến sĩ khoa Mậu Tuất (1838)... Nhiều Nho sinh Doãn tộc đã trúng “Tam trường”, đậu hương cống, cử nhân, giám sinh, sinh đồ, tú tài... dưới các triều đại Lý, Trần, Lê, Nguyễn, kế tiếp truyền thống khoa bảng của gia tộc... Doãn tộc còn tự hào có Doãn Khuê, nhà giáo yêu nước thương dân từng giữ chức Đốc học Nam Định, Sơn Tây, Doanh điền sứ kiêm Thương biện Hải Phòng, đã có công lớn trong việc khai hoang, mở mang, phát triển vùng đất rộng lớn nay thuộc xã Nghĩa Thành, huyện Nghĩa Hưng (tỉnh Nam Định).

Thời cận - hiện đại, họ Doãn có nhà “Hà Nội học” Doãn Kế Thiện (1891 - 1965); nhà văn hóa Doãn Quốc Sỹ và em ruột là Tiến sĩ, Đại tá, NSND, nhạc sĩ Doãn Nho; đạo diễn Doãn Hoàng Giang (cháu đời thứ 5 của cụ Doãn Uẩn); nhạc sĩ Doãn Quang Khải; Tiến sĩ Doãn Mậu Diệp, nguyên Thứ trưởng Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội...

Cùng truyền thống hiếu học đáng tự hào, Doãn tộc đã xây dựng được truyền thống quân sự hào hùng. Thời giặc Minh xâm lược, cụ Doãn Nỗ theo nghĩa quân Lam Sơn đánh giặc, được vua Lê Thái Tổ ban Quốc tính, phong Trụ quốc Thượng tướng quân, tước Quang Phục trấn. Cụ Doãn Đăng Thức có công dẹp giặc được triều Lê Cảnh Hưng phong Uy vũ Tướng quân. Cũng đời nhà Lê, cụ Doãn Văn Hiệu làm quan Tổng binh, tước Đàng Khê bá; cụ Doãn Hy chức Tả thị lang bộ Binh. Cụ Doãn Uẩn chức Quyền Binh bộ Thượng thư, có công giữ yên bờ cõi Tây Nam, được triều Nguyễn phong An Tây mưu lược Tướng quân...

Thời kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, có Trung tướng Doãn Tuế (1917 - 1995), Phó Tổng tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam; Trung tướng Đinh Văn Tuy (1922 - 1990), Tư lệnh kiêm Chính ủy Bộ đội Biên phòng; Thiếu tướng Doãn Sửu, Bộ Tổng tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam... Nhiều cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Cụ Hồ là người họ Doãn đã đóng góp vào thắng lợi của hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ xâm lược.

Trong thời hiện đại, dòng họ Doãn được hội đủ điều kiện thuận lành để phát triển truyền thống bản nguyên từ thuở xưa của gia tộc, như câu đối được lưu truyền muôn thuở: “Na Sơn Doãn Thị khai đức nghiệp/ Đồn Hâu phúc địa

phát trung lương” (dịch nghĩa: Họ Doãn khi mở đức nghiệp ở Na Sơn/ Đát phúc phát sinh lương tướng ở Đồn Hậu).

Trải bao thăng trầm lịch sử, Từ đường họ Doãn Việt Nam đã bị xuống cấp trầm trọng. Năm 2012, từ sự đóng góp trong gia tộc và người hảo tâm, Từ đường họ Doãn được dựng lại khang trang. Không chỉ có mặt ở hầu khắp các tỉnh, thành phố ở Việt Nam, dòng tộc họ Doãn ngày nay đã vươn cành tỏa nhánh đến nhiều quốc gia trên thế giới. Dù ở đâu, trong thời điểm lịch sử nào, người họ Doãn cũng hướng về cội nguồn và luôn tâm niệm một triết lý và hoài vọng truyền đời: ***“Lấy Nhân làm gốc, lấy Nghĩa làm nền, tu chí giữ danh giá dòng họ và luôn làm điều thiện”***./.

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1074/QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 01 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hoá và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hoá;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14 tháng 7 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Văn bản số 1011/SVHTTDL-DSVH ngày 26/3/2021 về việc xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh (kèm theo Hồ sơ khoa học các di tích).*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh, gồm:

1. Di tích lịch sử Nghè Đông Kinh, xã Nga Trường, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

2. Di tích lịch sử Từ đường họ Doãn Việt Nam, thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Khu vực bảo vệ di tích được xác định theo Biên bản và Bản đồ các khu vực bảo vệ di tích trong hồ sơ khoa học di tích.

**Điều 2.** Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch UBND huyện và Chủ tịch UBND xã, thị trấn (nơi có di tích lịch sử được xếp hạng tại Điều 1 của Quyết định này) trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện việc quản lý nhà nước đối với di tích theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch UBND các huyện: Nga Sơn và Triệu Sơn; Chủ tịch UBND thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để B/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX.

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đầu Thanh Tùng**



**Ảnh lăng mộ, nhà thờ, bằng di tích**





## **DÒNG HỌ DOÃN VIỆT NAM TỔ CHỨC ĐẠI LỄ GIỖ TỔ HỌ DOÃN**

**Thùy Dung**

Trong 2 ngày 6 và 7/5/2023 tại Từ đường họ Doãn Việt Nam, thuộc Tổ dân phố 5, thị trấn Nưa và Hội đồng họ Doãn Việt Nam đã tổ chức lễ rước kiệu và Đại lễ giỗ Đức Triệu Tổ họ Doãn Việt Nam.





*Các đại biểu và con cháu trong dòng họ về dự lễ.*

Về dự buổi lễ có đồng chí Lê Quang Trung, ủy viên BTV Huyện ủy, PCT UBND huyện; đại diện Phòng VH,TT, Trung tâm VH,TT,TT và DL huyện; lãnh đạo Đảng, chính quyền, các ban ngành đoàn thể thị trấn Nưa; ông Doãn Tam Hòe, Chủ tịch Hội đồng gia tộc họ Doãn Việt Nam; các chi họ Doãn và con cháu dòng họ trên khắp mọi miền Tổ quốc về dự lễ.

Đồng chí Hoàng Văn Chung, PBT Đảng ủy, Chủ tịch UBND thị trấn Nưa phát biểu khai mạc buổi lễ, tại buổi lễ đại diện Hội đồng gia tộc họ Doãn đã báo cáo sơ lược 10 năm tôn tạo nhà thờ và lăng mộ tổ họ Doãn tại thị trấn Nưa. Theo truyền ngôn cụ Tổ họ Doãn là một trong thập vị tiên, công khai phá đất Kẻ Nưa từ thuở Hùng Vương, đến thời Lý, họ Doãn đã trở thành vọng tộc, dần dần con cháu họ Doãn chuyên cư đến nhiều vùng đất mới sinh cơ lập nghiệp. Tại Cổ Định-Tân Ninh và nay là thị trấn Nưa, cùng với các dòng họ khác họ Doãn luôn có những đóng góp to lớn trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước từ thuở sơ khai đến ngày nay.

Nhiều người con họ Doãn đã trở thành những vị tướng tài giỏi, lập nhiều công lao hiển hách, được nhân dân lập đền thờ tôn vinh là những vị nhân thần, những vị Thành hoàng trên nhiều làng quê của đất nước, ngoài các vị Xứ giả tài ba còn có nhiều tướng lĩnh văn võ song toàn như: Doãn Mậu Khôi là Thượng thư bộ lễ - tước An Hầu; Doãn Hy được phong Phó Quốc vương; cụ Doãn Anh Khái làm quan đến Lệnh Thư gia; cụ Doãn Tử Tư đi xứ sang Tống đòi lại đất nước và đòi tên nước; cụ Doãn Bằng Hải đậu Tiến sĩ, giữ chức Hàn lâm Hiệu úy, Thượng thư bộ hình, Thiếu bảo; Thượng tướng quân Doãn Nỗ là một trong những vị Tướng tham gia khởi nghĩa Lam Sơn, đền thờ ông được công nhận là di tích lịch sử văn hóa Quốc gia tại Phương Chiểu-Hung Yên; các cụ Doãn Tuấn, Doãn Năng, Doãn Uẩn, Doãn Khuê... và nhiều bậc hiền tài khác đã góp phần làm rạng danh dòng họ, rạng rỡ quê hương đất nước. Tất cả những đóng góp của các thế hệ người con họ Doãn trải dài theo thảng năm lịch sử của dân tộc đã in sâu vào tâm thức của người dân Cổ Định và nay là thị trấn Nưa nói riêng và cả nước nói chung.

Lễ rước kiệu và Đại lễ giỗ Đức Triệu Tổ họ Doãn Việt Nam được tổ chức vào ngày 19 tháng 3 âm lịch hàng năm tại thị trấn Nưa nhằm thể hiện niềm tự hào và biết ơn quê hương đã sinh ra Doãn Tộc Việt Nam cùng với những bậc văn võ tướng hiền tài của dòng họ, từ đó phát huy những bài học về đạo đức của cha ông, đoàn kết, gắn bó yêu thương để xây dựng quê hương giàu mạnh, nâng cao trách nhiệm của các thành viên xây dựng dòng họ, gìn giữ và quản lý và phát huy giá trị di tích văn hóa lịch sử từ đường họ Doãn, di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh trên quê hương thị trấn Nưa.



*Doanh nhân Doãn Tới đại diện con cháu dòng họ phát biểu ý kiến.*

Tại buổi lễ đại diện các chi họ và con cháu họ Doãn đã phát biểu cảm tưởng, bày tỏ sự tự hào về truyền thống dòng họ, quyết tâm phát huy tinh thần đoàn kết, luôn xứng đáng là dòng họ văn hiến, đóng góp tích cực xây dựng quê hương đất nước giàu mạnh.



*Tặng quà mừng thọ cho các cụ cao niên trong dòng họ.*

Hội đồng gia tộc họ Doãn cũng đã tổ chức trao quà mừng thọ cho các cụ cao niên 90 tuổi trong dòng họ và phát thưởng khuyến học cho các cháu có thành tích cao trong học tập; tổ chức dâng hương tại từ đường dòng họ Doãn Việt Nam.

## Truyền thống “Vấn Tổ, Tìm Tông”

Sau nhiều lần giỗ Tổ, sau nhiều lần chia tay, sau nhiều nhiều lần hẹn gặp...và rồi chúng tôi đã gặp nhau! Những người con của dòng họ Doãn Việt Nam luôn là như vậy.

*Đến Quảng Nam đoàn về Tây Nguyên;*

*Dòng máu nóng cứ mãi lan truyền...*

*Từ Miền Đông đoàn về Miền Tây,*

*Vòng Kiên Giang, An Giang...chia tay!!!*

Chuyến đi của chúng tôi, Chuyến đi của những người con nơi đất Tổ cùng liên chi họ Doãn các tỉnh phía Bắc, miền Trung, Tây, Nam bộ đã về đích cuối cùng; an toàn, trọn vẹn, thấm tình huyết thống, chan chứa yêu thương, những cái ôm ấm nồng, những lời hẹn gặp, những giọt nước mắt chảy dài nóng bỏng trong tình máu thịt của chúng tôi. Tôi nhớ mãi câu nói của ông Doãn Tới: **“Tôi đưa con tôi về đây là để các con tôi biết được, đây chính là nơi cội nguồn, gốc Tổ của các con và các con phải có trách nhiệm vun đắp tài sản quý báu mà các con đang có”** hay: **“Tôi đã từng cống hiến cho đất nước, cống hiến cho xã hội, tạo công ăn việc làm cho nhiều người lao động và bây giờ là lúc tôi tập trung các nguồn lực để thực hiện các ước nguyện đã ấp ủ bấy lâu về dòng họ”**.

Tạm biệt bà con, tạm biệt những vùng quê có những người con cùng họ những vùng đất chúng tôi chưa đến được...chúng tôi sẽ sắp xếp thời gian để có ít nhất một lần gặp được bà con!

**An Giang, ngày 14 tháng 11 năm 2023**

Đoàn liên chi họ Doãn các tỉnh  
phía Bắc, Trung, Tây, Nam bộ



## TỰ HÀO CON CHÁU DOÃN TỘC

**Họ Doãn - chi Phước Âm (xã Bình Triều, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam)**

Nhà thờ Doãn tộc - chi Phước Âm (xã Bình Triều, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam) được xây dựng từ năm 1985 trên đất vườn của một tiền bối là ông Doãn Thạnh (*đã mất*) để lại. Lúc bấy giờ kinh tế rất khó khăn, chỉ 7 hộ dân, nhiều gia đình phải bán vàng dành dụm bấy lâu để đóng góp xây dựng nhà thờ tộc... Từ đó đến nay, nhà thờ đã qua 2 lần tu sửa, nâng cấp... dù chưa gọi là bề thế khang trang song cũng khá tươm tất, đường hoàng, là nơi con cháu tộc Doãn tề tựu trong mỗi dịp tết, dịp lễ, giỗ chạp...

Điều đáng vui mừng và tự hào là so với các tộc họ khác trong làng xã, thì số hộ tộc Doãn của chi Phước Âm khá ít ỏi, nhưng việc làm ăn, chăm sóc người già, đầu ỏm cho tới chăm lo việc học hành của con cháu đều chu đáo, đầy đủ - dòng học không có ai vi phạm pháp luật nhà nước, hương ước của làng xã... Con cháu đi làm ăn xa quê mỗi khi về viếng nhà thờ đều tự hào về dòng tộc luôn thương yêu, đùm bọc nhau. Các vị cao tuổi thường nhắc nhở con cháu mỗi khi tề tựu đông đủ là “tộc Doãn chúng ta từ nam chí bắc chỉ có một, các cháu các con đi đâu, hễ gặp người họ Doãn thì phải nhận nhau là họ hàng, tìm cách giúp nhau trong cuộc sống...”.

Một ngày cuối tháng 9 âm lịch năm Quý Mão (2023), bà con trong chi họ Doãn Phước Âm vô cùng vui mừng đón nhận tin đoàn liên lạc họ Doãn phía bắc do anh Doãn Thọ làm trưởng đoàn trong chuyến “nhận họ” Bắc Trung Nam - chuẩn bị cho đại hội Doãn Tộc lần thứ 3 đến viếng hương tiên linh họ Doãn, thăm hỏi các ông bà cao tuổi, bệnh tật... Con mưa nặng hạt trời miền Trung hôm ấy càng làm cho buổi gặp gỡ trở nên vô cùng nồng ấm, nghĩa tình. Các bác cao tuổi của chi Phước Âm xúc động và cảm kích vô cùng khi lần đầu tiên được đón người họ hàng từ Hà Nội, Hưng Yên, Thanh Hóa... đến thăm, được nghe căn kế hoạch chuẩn bị Đại hội toàn quốc tộc Doãn lần thứ 4; được giới thiệu về con cháu dòng họ trưởng thành, giàu có, thành đạt trên khắp mọi miền đất nước...

Chia tay đoàn liên lạc họ Doãn để các anh các chú tiếp tục chuyến hành trình “nhận họ” vào Tây nguyên, miền Nam, miền Tây, đất mũi Cà Mau... ai cũng mong ngóng thông tin chuyến đi kết nối họ Doãn mọi miền đất nước thành công tốt đẹp. Hơn 30 hộ họ Doãn thuộc chi Phước Âm (xã Bình Triều, huyện Thăng Bình) khẩn nguyện tiên linh Doãn tộc phù hộ cho đại hội lần thứ 4 thành công tốt đẹp; khẩn nguyện ơn trên luôn gia hộ cho con cháu Doãn tộc cả nước ngày thêm đoàn kết, mạnh mẽ, trưởng thành và giàu mạnh.

*(Thông tin người viết bài” Doãn Thành Tri*

*Email: [doanthanhtri@gmail.com](mailto:doanthanhtri@gmail.com)*

*ĐT: 0905158268)*

## NÓI VÒNG TAY LỚN

**Doãn Thanh Xuân**

Kính thưa dòng họ, Tổ tiên Dân tộc Việt Nam cùng tất cả các vị cao niên, anh chị em, con cháu dâu rể.

Thưa quý vị, dòng họ ta đã trải qua nhiều thế kỷ, nhiều cuộc chiến tranh tàn khốc, cuộc sống của mỗi thành viên trong gia tộc phải trải qua nhiều biến cố, thăng trầm, phải thay tên đổi họ hoặc là chuyển nơi cư trú... Chính vì thế mà người họ ta đã sống rải rác từ Bắc chí Nam, thậm chí có người đến tận đất mũi Cà Mau hoặc sang phương trời khác... từ đó không sao tránh khỏi những đau thương mất mát kể cả người và của. Âu chi đó cũng là định mệnh, là qui luật mà chúng ta đành phải chấp nhận.

Kính thưa dòng tộc: Đã trải qua 68 năm kể từ khi tôi được sinh ra cho đến nay. Nay là lần đầu tiên trong đời tôi được đón phái đoàn họ Doãn từ gốc Chạ Kẻ Nưa, Thanh Hóa, Nam Định, Hà Nội, các anh chị đã không quản thời gian, công sức, tiền bạc để đến với Quảng Nam, Đắc Nông, Bình Thuận, Bình Dương, Biên Hòa, Cà Mau, Long Xuyên, An Giang, Thành phố Hồ Chí Minh. Một cuộc hành trình xuyên Việt để kết nối dòng họ, thật cảm động và vô cùng cảm kích! Lần này đi, tôi xin chân thành gửi đến anh Ba (anh Tới An Giang) lời cảm ơn chân thành và sâu sắc nhất. Anh sát sao cùng chúng tôi trong cuộc hành trình, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho đoàn hoàn thành nhiệm vụ.

Trong thời gian tới tổ chức Đại hội Đại biểu họ Doãn Việt Nam, tôi mong rằng các vị sẽ tập trung cao độ để chọn ra một vị Chủ tịch Hội đồng họ Doãn có đủ tài, đủ đức, có tâm, có tầm, luôn hướng về cội nguồn, về dòng tộc để góp công, góp của xây dựng Gia tộc ngày một lớn mạnh, hợp phả dòng họ hoàn thành. Đặc biệt là sự quan tâm đến thế hệ con cháu hiếu học, động viên kịp thời, và phát huy tài năng của các cháu, góp phần cống hiến cho gia đình, gia tộc, cho xã hội, cho đất nước.

Luôn quan tâm đến các bậc cao tuổi, động viên kịp thời **“Tuổi già nhưng chí không già”** các cụ đã quá vất vả để nuôi dạy con cháu lớn khôn và trưởng thành đến ngày nay.

Cuối cùng tôi không có gì hơn, xin gửi đến dòng họ Doãn Việt Nam lời kính chúc sức khỏe, may mắn, hạnh phúc và thành công. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

***Xin chân thành cảm ơn dòng họ Doãn Việt Nam rất nhiều./.***

*Bình Thuận, ngày 22 tháng 11 năm 2023*



CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI HỌ DOÃN VIỆT NAM  
NÉT ĐẸP TRUYỀN THỐNG  
VIỆC TẾ, LỄ TRONG LỄ GIỖ TỔ HỌ DOÃN TẠI  
GIAO THỦY TỈNH NAM ĐỊNH

**Doãn Xuân Đài**

Chi họ Doãn Hoàn Nha, huyện Giao Thủy

Lễ giỗ Tổ là dịp để con Lạc, cháu Hồng tìm hiểu và biết ơn công lao to lớn của những người đi trước đã phát triển, xây dựng dòng họ mình như ngày hôm nay. Cứ đến dịp này, dù ai ở xa, dù ai đang bận rộn, dù ai đi đâu về đâu cũng đều thu xếp công việc về dâng hương kính Tổ, cầu mong sự bình an. Đó là nét đẹp của những người con dòng họ Doãn huyện Giao Thủy, Tỉnh Nam Định.

Trong bài viết này, tôi xin viết về nét đẹp truyền thống việc Tế, Lễ trong giỗ Tổ họ Doãn tại Huyện Giao Thủy, Tỉnh Nam Định. Theo Hợp phả họ Doãn Việt Nam, khoảng giữa Thế kỷ XVI, Cụ La Sơn Hầu – Tiết nghĩa, Tiến sỹ Doãn Đình Đống là con thứ 4 của Cụ Thái Bảo Hương Giang công Tiến sỹ Doãn Mậu Khôi (ở An Duyên) về khai trương, lập ấp tại Làng Hoàn Lộ, Huyện Giao Thủy, Tỉnh Nam Định. Trải qua thời gian, các hậu duệ của Cụ đã cư trú, sinh sống ở khắp các địa phương trong cả nước, nhiều người đã có công lớn với đất nước. Hiện nay, tại Huyện Giao Thủy có 04 Chi họ chính (Chi gốc Hoàn Lộ, Chi Hoàn Nha, Chi Hoàn Nhị, Chi Giao An), có 04 Nhà thờ (Từ đường) An Tôn và hàng chục Nhà thờ của các Cành, Chi trực thuộc, với khoảng 5.200 nhân khẩu, trong đó có khoảng 2.300 nhân đình. Hàng năm, vào dịp giỗ Tổ đầu năm hoặc các ngày giỗ Tổ (Thủy Tổ) tại 04 Nhà thờ An Tôn thường được tổ chức tế, lễ. Để thấy được bản chất, ý nghĩa và bài học rút ra khi nghiên cứu vấn đề này, tôi xin trình bày nội dung như sau:

**1. Tế, Lễ trong buổi giỗ Tổ tại HĐ họ Doãn huyện Giao Thủy:**

Tế là nghi thức long trọng, cử hành âm nhạc trong hành lễ, dâng lễ vật lên Tổ tiên để tỏ lòng cung kính, tưởng nhớ về Tổ tiên nhân ngày lễ đầu năm hoặc ngày giỗ Tổ.

Lễ tế, gồm có 03 (ba) nghi thức trở thành lệ:

*Thứ nhất: Lễ dâng hương:* Dâng hương mở đầu vào cuộc tế Tổ, đốt hương thường theo số lẻ từ 1 đến 3 hoặc 5 nén, đều là các số dương sinh.

*Thứ hai: Lễ dâng rượu:* Sau khi hương được đốt lên, rượu được rót ra, khi ấy khói hương, hơi rượu xông lên, là biểu tượng nối âm với dương, thời điểm âm dương giao hòa, Tổ tiên xuất hiện. Đây là khi các hoạt động tâm linh bắt đầu và thực sự thiêng liêng.

**Thứ ba: Lễ hiến sinh:** Trong mỗi kỳ cúng tế, không có lễ vật bị coi là không thiêng liêng (vô vật bất linh). Thường trong cuộc tế, các lễ vật thường được dẫn lên xem xét gọi là “cú sát tế vật”.

Các tiến trình của cuộc tế:

**Lễ cáo yết** (còn gọi là lễ cáo tế): Là lễ trình với Tổ tiên về việc con cháu dòng họ sẽ tổ chức lễ sự thần, thường vào buổi chiều trước ngày chính tế. Lễ thường chỉ có một tuần hương, một tuần rượu và sau đó là tuyên chúc văn, nói rõ lý do của cuộc đại tế.

**Lễ chính tế:** Được tổ chức vào ngày giỗ chính.

Thiết chế của một cuộc tế: Cổ xưa đã có lời bình về tế lễ “Tế đắc chi kỳ nghiêm”, nghĩa là việc cúng tế phải hết sức nghiêm chỉnh, vì phần cúng tế phải cẩn thận thì hồn khí mới trở lên trời, hình phách mới trở về đất. Cho nên cúng tế là cầu ở lẽ âm dương, tức là sự kết hợp hài hòa giữa hai yếu tố “lý” và “khí”, là sự kết hợp hiện trạng văn hóa ứng xử: vật thể và phi vật thể. Bởi vì, dù lễ tế được thực hiện ở đâu thì không gian thần điện ở đó cũng trở nên rất thiêng liêng, dù là thần điện có kiến trúc hoặc thần điện phi kiến trúc. Các đồ tự khí (đồ thờ) làm tăng vẻ huyền bí, làm rộn lên vẻ hoành tráng trong không gian thờ Tổ tiên.

Khi tổ chức lễ tế, các dòng họ đều theo một mô hình chung đầy đủ để mới thần điện uy nghi như chón cung đình, đó là sự bày biện đồ tự khí bao gồm:

**Hai cái đẳng gỗ**, đặt hai bên Đông xướng - Tây xướng có lọng che. Trên các đẳng gỗ bên Đông đặt cây đèn, bình hương, bình hoa, cái tam sơn đặt 3 đài rượu gọi là bàn “Đông bình”. Viên Đông xướng đứng xướng tế ở đây. **Trống hiệu** đặt bên dưới bàn đông bình.

Trên cái đẳng gỗ bên Tây đặt cây đèn, bình hoa, đĩa trầu cau gọi là bàn “Tây quả”. Viên Tây xướng đứng ở đây. **Chiêng hiệu** đặt bên Tây (bên chiêng, bên trống).

**Hai cây đèn** dùng để dẫn khi lên hương, lên rượu. Là biểu tượng của hai bầu tinh tú mặt trời, mặt trăng, ý nghĩa là “nhật nguyệt quang minh” - mặt trời, mặt trăng cùng sáng. Có thể làm bằng đồng, nhìn chung đều làm bằng gỗ mít.

**Cái tam sơn** đựng ba đài rượu dùng hiến tước 3 tuần, là biểu tượng của “tam tài” - thiên, địa, nhân.

**Cái nạm rượu** lễ đặt ở bàn Đông xướng.

**Cây quán tẩy:** Là cái giá để đựng chậu nước cho các viên chủ tế, bồi tế, chấp sự rửa tay sạch sẽ khi vào hành tế.

**Lỗ bộ:** Nhìn chung ở các nhà thờ đều có bộ “lỗ bộ”. Ngày có lễ tế thì đem trưng bày hai bên Đông - Tây xướng cho thêm phần uy nghi, hoành tráng.

**Bảng chúc:** Một bảng có dạng hình chữ nhật nằm ngang, đặt đứng nghiêng khoảng 100, trên cái giá đỡ là thân hai con ly đứng hai bên, mặt bảng

ngửa về phía sau. Ngày tế lễ, bài văn chúc dán lên bảng chúc, lại có một miếng vải thêu hình hổ phù che lấy bài văn chúc, khi đọc mở ra, thể hiện sự tôn kính thần linh.

Ngoài ra còn một số đồ dùng khác như: Bốn chiếc chiếu cói mới dùng cho hành lễ trải từ giáp trước bàn thờ trở xuống.

*Y phục của các quan viên tế:*

**Chủ tế:** Thường là màu đỏ, vì đỏ thuộc hành hỏa, phương vị ở phía Nam nóng ẩm, mọi vật sinh sôi. Tế lễ là cầu mong cho sự sinh sôi nên chủ tế mặc áo màu đỏ, có cân đai, bôi tử, mũ kiểu phốc đầu màu đỏ.

**Các viên bồi tế, Thông xướng, Tứ số:** Dùng chung một màu áo, màu xanh, có bôi tử, mũ phốc đầu màu đỏ.

**Các viên hành tuần:** Dùng chung áo một màu và mũ phốc đầu màu xanh.

Tất cả áo tay thụng, quần màu trắng kiểu ống sớ, chân đi hia cùng màu áo

*Thành phần ban tế*

Các Cụ đã dạy: “Nhất chủ nhì bồi, tam thông tứ số”

**Chủ tế:** Một người, còn gọi là mệnh bái, thứ bậc xã hội là hàng mệnh quan, thứ bậc tâm linh là Tôn trưởng hoặc Trưởng Ban Giám tộc. Về nhân thân, chủ tế là người được dòng họ kén chọn kỹ càng nhất trong thành phần ban tế. Thường là bậc cao niên, khoẻ mạnh, vóc dáng phương phi, có chức sắc phẩm hàm, có học vị ngoài xã hội càng quý, gia đình song toàn, đông đúc, thê vinh, tử vượng. Các tiêu chí làng xã đều xếp bậc cao, gia đình có văn hoá.

Đối với đoàn tế nữ quan, chủ tế thường dùng khăn thêu màu đỏ che tay, thể hiện sự kín đáo của nữ giới, kính trọng Tổ tiên.

**Bồi tế:** 4 người

Là người đứng giúp chủ tế, đứng hàng chiếu dưới của chủ tế và trông theo người chủ tế mà làm lễ, lễ theo chủ tế. Thường bầu hai bồi tế, tối đa là bốn bồi tế đều thuộc hàng số chẵn.

**Nội tán:** Có hai người. Một người đứng đằng Đông, một người đứng đằng Tây để dẫn người chủ tế ra vào khi hành lễ và trợ xướng khi chủ tế vào chiếu trong (chiếu nghinh thần), chuyển chúc.

**Đông xướng:** 1 người. Người này đứng ở bàn bên Đông, ngang với chiếu phục vị làm phận sự xướng tế, điều hành cuộc tế theo nghi thức có trong bài tế đã định sẵn.

Bàn có lọng che, người Đông xướng đứng dưới lọng. Trên bàn bày đèn hương, bình rượu tế, cái dâng rượu, trong đài đựng các chén rượu, nên bàn Đông xướng còn gọi là “Đông bình”.

*Tây xướng:* Người này đứng ở bàn bên Tây đối xứng với bàn Đông xướng cũng làm phận sự xướng tế, phụ giúp cho người Đông xướng.

Bàn có lọng che, trên bàn bày cây đèn, đĩa trầu cau nên còn gọi là “Tây quả”. Người Tây xướng đứng dưới lọng.

*Chấp sự:* Là người giúp việc ở hai bàn Đông - Tây xướng, chia đứng hai bên, mỗi bên ba người, giúp việc dâng hương, dâng rượu.

*Thủ hiệu:*

Bên trống: Điều hành cuộc tế bằng trống cái.

Bên chiêng: Điều hành theo lệnh của trống cái.

*Đọc chúc:* 1 người. Người này được kén là người thông văn tự vì phải đọc bài văn tế bằng nguyên bản chữ Hán Việt theo âm điệu, có giọng đọc sang sảng vang xa, gây truyền cảm và xúc động.

Đoàn tế có các thành phần như thế này được gọi là đoàn tế đủ, đủ thành phần hoặc tế kép, chữ kép với ý nghĩa có cấu tạo một thành phần theo cấu trúc âm dương bên nhau và đối xứng qua một đường giả tưởng - đường thần đạo.

*Chiếu tế:* Trong trường tế, trải 4 chiếu trước thần điện:

Chiếu thứ nhất: Trải ngang, gọi là chiếu “nghinh thần”, chiếu giành riêng chỉ khi làm lễ nghinh thần, đọc chúc, vị chủ lễ đứng hiến lễ ở đây.

Chiếu thứ hai: Trải ngang, gọi là chiếu “thụ tộ” tức là nơi chủ tế lên hưởng lộc của thần thánh ban cho (uống rượu tế, ăn miếng trầu cau đã tế lễ).

Chiếu thứ ba: Trải dọc, gọi là chiếu “phục vị”, hay chiếu “tế chủ” là chiếu giành riêng cho chủ tế trở về (điểm xuất phát).

Chiếu thứ tư: Trải ngang, gọi là chiếu “Bồi tế”, chiếu giành riêng cho các vị bồi tế hành lễ.

*Âm nhạc dùng trong lễ tế*

Một cuộc tế nghi thức được coi là hoành tráng thể hiện trong sự trưng bày, bày biện các đồ tự khí như lỗ bộ, cờ lọng,... Ngoài ra nó còn long trọng ở sự hành tế (nghi thức lên xướng, diễn xướng của các thành phần ban tế), trong đó âm nhạc tế được dùng theo một quy chế nhất định, có thể thức với thiết chế “lên âm”, “xuống nhạc”. “Lên” là khi dâng hương, hiến lễ. “Xuống” là trở về vị trí khi công việc hoàn thành.

Các loại âm nhạc dùng có tính chất lễ nghi, thờ cúng trong việc tế lễ nơi đền miếu đều thuộc phạm trù nhạc lễ.

- Bộ gõ: Các loại trống, chiêng, sinh tiền (3 loại nhạc cụ). Sinh tiền dùng trong lễ tế (cả lễ rước kiệu) là để điểm nhịp trong hành lễ, múa theo vị chủ tế hoặc các viên chấp sự lên hương, lên rượu.

- Bộ hơi: Kèn và sáo.

Trong một cuộc tế thường sử dụng 2 bài nhạc:

- Bài “Lưu thủy” dùng khi tiến tước, gọi là “lên âm”.

- Bài “Ngũ đối” dùng khi tiến tước hoàn thành, gọi là “xuống nhạc”.

**Ca công:** Thường là 03 người, gồm 01 người hát văn, 02 người cầm quạt phủ phục. Nội dung bài hát văn: Ca ngợi công ơn của Tổ tiên.

**Hàng châu hoa đặng:** Là nữ giới, được xếp hàng dọc đứng theo cánh gà Đông – Tây, số lượng có thể là 6, 8...12. Các vị này hoạt động theo Chủ tế.

**Tóm lại:** Trong ngày giỗ Tổ, tế lễ có thể tế 03 ban, gồm Ban chính, Ban Đông, Ban Tây. Các đoàn tế gồm đoàn tế nam quan, đoàn tế nữ quan hoặc đoàn tế nam – nữ quan kết hợp (thường vào ngày giỗ Tổ đầu năm, hoặc đại lễ), tế 01 ban vào ngày giỗ thường.

## **2. Ý nghĩa việc Tế, Lễ giỗ Tổ tại HĐ họ Doãn huyện Giao Thủy:**

Qua các buổi tế, lễ giỗ Tổ tại 04 Nhà thờ Tổ (thờ Cụ Thủy Tổ họ Doãn ở Hoàn Lộ, Hoàn Nha, Hoàn Nhị và Giao An), chúng tôi thấy:

2.1. Thể hiện các nhân đình, con cháu trong dòng tộc đồng lòng, đoàn kết, tôn kính Tổ tiên, nhớ ngày giỗ Tổ, về tham gia cùng nhau tế, lễ Tổ, nhớ công ơn của Tổ tiên.

2.2. Qua tế Tổ, để giáo dục cho con cháu trong dòng họ nhớ về công ơn của Tổ tiên, biết cội nguồn của mình mà tu dưỡng, rèn luyện, tự hào về dòng họ.

2.3. Thông qua tế lễ Tổ, tạo dựng cho các nhân đình trong họ đoàn kết, cùng nhau xây dựng, phát triển dòng họ.

## **3. Bài học:**

3.1. Việc tổ chức tế lễ Tổ phải có sự thống nhất từ Ban Giám tộc (Ban Liên lạc) và con cháu trong dòng tộc.

3.2. Để buổi tế lễ nhịp nhàng đẹp đẽ, trang trọng trước anh linh của Tổ tiên, tất cả mọi người phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện, tập luyện.

3.3. Trong thành phần các nhân đình, người con tham gia đoàn tế nam quan, nữ quan phải là những người không có tang gia, hoặc có vấn đề vương mắc đến xã hội, đời sống năm trước hoặc thời điểm thực hiện.

Người chủ tế phải còn đầy đủ vợ, chồng, con trai, con gái...

## VỀ CỔ ĐỊNH\*

Con biết cha về lễ Tổ cùng con  
Cơn mưa non rông dẫn xe từ Hà Nội vào Thanh Hoá.

Đường mở những trang mơ, mới một chương ngọc phả  
Ngàn giọt đào tỵ lại cổ hương.

Thương nặng vai, con đi trong đoàn rước  
Trời lên xanh - tóc thổi gió mùa  
Cờ lọng rợp hồng, kèn sáo vang ngân  
Cha nhìn con qua mắt núi?

Bà mặc the nâu, dải tứ thân reo gọi  
Ông cười ngựa ô, túi thuốc thờ hương rừng  
Tổ tiên trên mây trắng trùng trùng  
Cháu con chân trần, đất Tân Ninh trải lụa.

Đường son mới - chảy dòng Doãn tộc  
Mộ Tổ - đài hoa nở tựa núi Nưa  
Lãng tọa uy nghi, cờ bay ngạo nghễ  
Triệu cư dân lúa nước kiểng chân châu.

Hồn trống đại lay cây đỉnh Na Sơn\*\*  
Voi bà Triệu tung vòi quơ tiếng trúc  
Mỏm đá ngàn năm cựa mình thức giấc  
Chảy râm ran trong mạch khúc kèn đồng...

Văn tế Tổ dâng lên...  
Ngàn cánh én lượn vòng  
Che đàn con... lọng xuân pháp phới?  
Phút giây ấy... cha bay sau kiệu Tổ  
Nước mắt vòng quanh...con cúi lạy Đôn Hầu!

**Doãn Thị Ngọc Bạch**

**Chú thích:** \*Cổ Định thuộc huyện Triệu Sơn, Thanh Hoá, nơi phát tích của dòng họ Doãn Việt Nam \*\* Na Sơn, còn gọi là núi Nưa, nơi diễn ra trận đánh ác liệt của nghĩa quân Bà Triệu chống giặc Đông Ngô năm 248.

## PHÚC SÁNG ĐỒN HẦU

**Doãn Ngọc Bạch**

Những ngày này, họ Doãn Việt Nam ta đang náo nức chuẩn bị ngày đại hội rất quan trọng của dòng họ, lần đầu tiên được tổ chức tại đất Tổ: Cổ Định, Tân Ninh, Triệu Sơn, Thanh Hóa... Mừng vui, lo toan, bộn bề mọi ngả nhưng mọi ngả cũng đang tung bừng vang ngân bài Doãn ca trong mỗi trái tim cháu con cụ Triệu Tổ Doãn tộc... Mọi trái tim người họ Doãn ta đang hướng cả về Cổ Định, về Đồn Hâu thiêng liêng, nơi Tổ yên nghỉ, nơi Tổ hằng dõi theo cháu con, nơi tỏa sáng vàng phúc lành, soi rọi mỗi trái tim và gương mặt chúng ta!

Kể từ những năm cuối thế kỉ XX, với sự tiên phong kết nối dòng họ của Cố Trung tướng Doãn Tuế và các bậc trưởng lão đáng kính khác, những người mang trong bầu huyết quản một tình yêu vô bờ bến với cội rễ, với máu mủ tình thâm... dòng họ ta ngày càng được kết nối rộng và sâu hơn.

Qua nhiều trải nghiệm, gắng gỏi, dâng hiến của các tiền bối, giờ đây, họ nhà đã tìm được nguồn gốc phát tích và đã trở về cội nguồn theo đúng nghĩa; đã gọi về những giọt máu đỏ từ mọi nẻo Tổ Quốc; đã và đang dạy dỗ con em về gốc tích họ nhà; đã hợp phả toàn quốc; đã xây dựng được từ đường thờ phụng Tiên Tổ; đã tu bổ lăng mộ Tổ; đã lan tỏa sâu rộng những sự tích về cha ông và gieo vào trái tim mỗi người tình yêu sâu nặng với dòng tộc, với anh em, bà con cùng một cội... khiến dòng họ Doãn Việt Nam trở thành một dòng họ, tuy nhỏ, nhưng lại có tên in đậm trên bản đồ các dòng họ Việt Nam...

Đại hội họ Doãn lần này dường như đã có sự giục giã, trợ giúp của các bậc Tiên Tổ, đang sắp được diễn ra sớm hơn thường lệ; đang được chuẩn bị sâu rộng và chu đáo hơn thường lệ; những hồi hả lo toan vì thế mà cùng nhiều hơn thường lệ; với sự xuất hiện nguồn lực tinh thần và tài vật hơn thường lệ, rất nhiều và con cháu tham dự sẽ nhiều hơn ... Đó là một đột biến đáng mừng. Thời gian không chờ ai cả. Cây đến kì sẽ nở hoa. Cháu con họ Doãn khi có nguồn lực thì chung tay biến nguyện ước của tổ tiên thành hiện thực.

Ôn lại những ngày gian khó khi nhà thờ Tổ chỉ có vài gian đơn sơ, khi mộ cụ Khởi Tổ ở Đồn Hâu nằm trên thửa đất eo hẹp, khi con cháu ra đường chẳng nhận được mặt anh em... thì giờ đây, Tổ đã dẫn dắt con cháu về cội, đã dạy con cháu lòng thành kính, bỏ tâm sức, tài vật, thời gian, vất vả lo toan cho mái ấm họ nhà đúng nghĩa là nơi tụ hội cháu con...

Việc lớn, không tránh khỏi những va vấp, những suy nghĩ trái chiều, những tranh luận, khúc mắc... Điều đó không hề xấu, mà là sự thể hiện đa dạng của đời sống, sự làm mới mình để vươn lên, sự tự đấu tranh để hài hòa, sự thử thách để hoàn thiện, chúng ta đang trên con đường ấy.

Dòng họ ta đã từng sinh ra những người con ưu tú cho Đất Nước: Doãn Nỗ, Doãn Uẩn, Doãn Khuê... Dòng họ ta cũng sinh ra những người con tận hiếu với Tổ: Doãn Tuế, Doãn Sửu, Doãn Ngọc Ánh, Doãn Đức Toại, Doãn Văn Đính, Doãn Long, Doãn Nho, Doãn Tiến Dũng, Doãn Tam Hòa, Doãn Quý Cối, Doãn Nho, Doãn Hữu Kim, Doãn Kim Cúc, ... Và lúc này, tôi không thể quên được những gương mặt trẻ hơn nhưng đã và sẽ tiếp tục đóng góp tâm sức cho dòng họ: Doãn Tới, Doãn Mạnh Hồng, Doãn Quang Thái, Doãn Minh Tâm, Doãn Quốc Khoa, Doãn Thom, Doãn Thọ, Doãn Quyền, Doãn Sinh, Doãn Đức Duẩn,... Không thể kể hết được những tấm gương con cháu thảo hiền làm rạng danh Tiên Tổ. Mỗi chúng ta đều có trong những cái tên ấy. Mỗi chúng ta đều có nhịp đập trái tim mình trong nhịp

Đập những trái tim ấy... Chúng ta hãy tự hào về điều đó và hãy soi lại mình để xứng đáng hơn nữa với Tổ Tiên mình, dòng họ mình!

Sắp tới, với sự trợ giúp âm thầm của Tổ, họ ta sẽ tiếp tục những kế hoạch to lớn là xây dựng khu tâm linh của dòng họ tại Đền Hào, với sự góp sức chung tay của toàn thể cháu con và sự đóng góp tài lực vô cùng lớn của doanh nhân Doãn Tới và gia đình; chúng ta lập các quỹ phúc lợi khác dành cho người cao tuổi và khuyến học... Làm được điều đó là chúng ta đang thực hiện tâm nguyện của cha ông và tạo nguồn lực cho thế hệ tiếp theo... Người có của góp của, người có công góp công; người đóng góp trí tuệ, người thì trực tiếp lao động ngoài công trường... Nói đến việc này, tôi không thể không nhắc tới bằng sự khâm phục và biết ơn của một người con họ Doãn với chi Liêu Xá, Hưng Yên, một chi họ luôn đi đầu trong các cuộc vận động đóng góp vì dòng họ. Anh Doãn Lực và các anh trong chi họ kể với tôi: Một số gia đình ở chi Liêu Xá, xin được đóng góp cho cả những người đã khuất để người thân được hạnh phúc dưới suối vàng khi góp chút lòng thành với Tiên Tổ. Nghe chuyện, tôi không cảm được nước mắt. Ân đức Tổ Tiên đã nhuần thấm nơi trái tim mỗi người con Doãn tộc!

Việc lớn đã gần kề, kế hoạch đại hội đang được xúc tiến khẩn trương; những hoạch định cho công việc sau đại hội cũng đang được bàn thảo; việc kết nối dòng họ vẫn đang diễn ra... chi họ Đức Thụ rất nhỏ, cũng đã tìm được một nhánh thất lạc gần trăm năm, sắp chính thức hợp phá...

Tất cả những việc đó không nằm ngoài phúc lành của Tổ Tiên chúng ta. Xin kính cảm hương về Tổ Tiên, cảm ơn phúc lành tỏa sáng tâm hồn chúng ta, làm tốt lên cuộc sống chúng ta...

*Hà Đông, 06/11/2023*

**Doãn Thị Ngọc Bạch, chi Đức Thụ**



## TỰ HÀO VỀ DÒNG HỌ CỦA CHÚNG TÔI

**Doãn Kế Thọ**

Không như các dòng họ khác; dòng họ Doãn chúng tôi còn giữ được ngôi mộ cụ **Khởi Tổ** hơn 2000 năm, nhà thờ và mộ cụ Tổ đều là **đất Vua ban**. Cứ đến trung tuần tháng 3 âm lịch hàng năm, bà con khắp các chi họ cả nước lại về Cổ Định, Triệu Sơn dâng hương cúng Tổ!

Cụ Khởi Tổ của dòng họ chúng tôi là một trong mười vị Tiên công: “Văn Tế Thánh Nghè Giáp” làng Cổ Định cổ có ghi:

**“Sơ canh khai phá**

**Thập vị tiên công**

**Lê, Hứa, Nguyễn, Hoàng,**

**Doãn, Phan, Ngô, Trịnh,...” \***

Xưa gọi là Chạ Kẻ Nưa sau này gọi là Cá Ná Giáp, rồi Hương Cổ Na, nay là Tổ dân phố số 5, thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

Từ đây qua các giai đoạn lịch sử các cụ người họ Doãn lưu lạc khắp nơi “Rừng sâu, biển xa” và làm đủ trăm nghề; Cụ thời đi sứ, cụ là tướng quân, lên cao có cụ “Trụ quốc Thượng tướng quân Doãn Nỗ, khai quốc công thần triều Lê”

Mộ cụ Khởi Tổ nằm tại xứ Đồn Hậu chân núi Nưa, nhà thờ nằm tại làng Đình, Cổ Định này là Tổ Dân phố số 5, thị trấn Nưa. Dòng họ chúng tôi còn giữ được gia phả và đã hợp phả lần thứ hai khoảng ¾ chi họ.

Mỗi độ tháng ba về; khi cánh đồng lúa đã chuyển màu thành những thảm vàng xanh típ tắp cũng là lúc trong lòng những người con họ nhà háo hức chuẩn bị những đặc sản của mỗi vùng quê đem về cúng Tổ! Ngày 17, 18, 19 cũng đã đến; từng đoàn xe lớn bé khắp mọi miền đã về Cổ Định; cờ hoa, võng lọng rợp một vùng quê, tiếng chào hỏi, cười nói... là những thứ âm thanh tạo nên sự ấm áp, gần gũi, ruột thịt thân thương!

“...Năm nay anh vẫn còn được về cúng Tổ em ạ, hơn tám mươi rồi vẫn còn đi được là anh về, anh sợ một ngày nào đó không còn đủ sức về... thì chỉ nghĩ lại mà khóc tủi cho mình thôi!” Có cụ bà (ở TP HCM) đã gần chín mươi nói: Cứ gần đến ngày 16, 17/ là tôi tìm cách nói với con cháu để được về cúng Tổ...

Năm nay đầu Hạ nắng nóng, trưa sang chiều mười bảy chúng tôi vào mộ cụ Tổ để rước kiệu cụ về dưới cái nắng lên đến 44 độ... mà chẳng thấy ai ngại nóng; Từ cháu bé đến các cụ cao niên đều háo hức vui mừng bước trên mặt bê tông nóng bỏng. Rước cụ về nhà thờ trên con đường hơn 3km... Vậy mà... Tổ tiên độ trì không ai hề hấn gì! Lễ tế Tổ hoành tráng theo nghi thức cổ truyền trang nghiêm, thành kính tại sân nhà thờ. Ai vào việc này, tất thấy một lòng hướng về Tiên Tổ bất chấp tiết trời nắng lửa!

Bà con dòng họ chúng tôi thật rất tuyệt vời; vừa tâm huyết vừa hiếu thảo, có người đã vào cùng chúng tôi trước đó hàng tuần làm công tác chuẩn bị như ông D Toàn, Doãn Đài...Mãi ghi nhận tấm lòng của bà con như gia đình ông D.Đình Đan, tỉ mỉ xếp đặt bàn thờ Tổ, lo các công việc tâm linh tận tình, chu đáo! Ở tận Sơn La ông Hiền, cô Hồng, tận trọng xứ Nghệ ông Tạo ông Quang, ông Việt, ông Lâm (Giáp Ngói)...Xa nhất tận An giang là ông Doãn Tới cũng đã kịp về. Ông là những người tiên phong bỏ tiền mua thêm đất tôn tạo nhà thờ và khu lăng mộ. Thay mặt HĐHD ông lên trao thưởng khuyến học, mừng thọ các cụ và có lời phát biểu vô cùng **tâm huyết**; từng lời của ông như lời **hiệu triệu**, như những **thông điệp** thấm tình máu thịt dòng tộc, quê hương... Vẫn là ông; tặng tiền cho quỹ khuyến học để động viên các cháu cố gắng học tập vươn lên... Vẫn là ông **đau đáu mở mang phát triển dòng họ!** muôn có nơi thờ cúng thật trang nghiêm xứng với công lao đóng góp của các bậc tiền nhân!

Trưa ngày 18, tất cả các hậu duệ cùng nhau thụ lộc Tổ tại nhà thờ, **nâng chén rượu nhạt, ăn bát cơm quê** cùng những câu chuyện chẳng có hồi kết về **tình anh em dòng tộc**...chúng tôi lại hẹn nhau những lần gặp tới ở khắp mọi miền quê! Mỗi chúng ta lại về với đời thường về với công việc thường ngày, tần tảo, tích góp cho cuộc sông mưu sinh...chung tay xây dựng mối đoàn kết và phát triển dòng họ ngày càng bền vững hơn!

Tạm biệt bà con, tạm biệt những người anh em...Chúc tất cả: **Mạnh khỏe, May mắn, Bình an, Hạnh phúc và Thành đạt!**

Triệu Sơn, tháng 3 năm 2023

**BQL Di tích**

*\*(Tài liệu này đã được giáo sư sử học Đinh Xuân Lâm giới thiệu trong cuốn Cội nguồn tập 2, do Câu lạc bộ UNESCO Thông tin Các dòng họ xuất bản, Hà Nội 1997, trng 50-55). Giáo sư Lâm cho là chạ Kẻ Nưa đã có rất lâu vào “ các đời vua Hùng xa xưa” (trang 50).*

**CÓ MỘT NGƯỜI LÍNH**  
**(Kính tặng anh Doãn Tới)**

*Ai dẫn anh về núi Nưa  
Để nghe ngào nguồn cội  
Áo quân phục sòn vai quỳ trên đất Đồn Hậu  
Mộ Tổ linh thiêng bay lên vàng mây ám...  
Bồng trên tay đồng đội hi sinh  
Anh chưa từng rơi lệ  
Giữa đon sơ từ đường  
Anh, đưa trẻ lạc nhà, tìm được mẹ, khóc như mưa...  
Người lính trong anh, một lần nữa lên đường  
Mặt trận xanh không tiếng súng  
Vũ khí của anh là trái tim yêu  
Và ngọn lửa từ trái tim người lính  
Thắp sáng An Giang, nơi Tiên Tổ xây nền  
Một ngọn lửa nhân lên nhiều ngọn lửa  
Đường tương lai hiện lên trên trang sách học trò...  
Người lính, tóc nhạt màu trở lại núi Nưa  
Gọi máu đỏ tha hương sum vầy đất Tổ  
Gọi về một tình yêu vạm vỡ  
Tạc sừng sững Đồn Hậu tựa linh khí non Tiên...*

**Doãn Ngọc Bạch**

## **KÊ NƯA - NÔNG CÔNG - THANH HÓA - ĐẤT PHÁT TÍCH CỦA DÒNG HỌ DOÃN TRONG LỊCH SỬ DÂN TỘC**

**GS. Đinh Xuân Lâm**

*Phó Chủ tịch Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam*

Chạ Kê Nưa, giáp Cá Na, rồi hương Cổ Na (nay là Cổ Định thuộc huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa) vốn là một vùng đất tối cổ. Các tên gọi Chạ, Giáp, Hương nói trên khẳng định sự tụ cư và hình thành rất sớm các cộng đồng cư dân trong lịch sử dựng và giữ nước trên vùng đất cổ này, gợi ý niệm về các đời vua Hùng xa xưa.

Địa thế Cổ Định có nhiều nét đặc sắc để được chọn làm địa bàn sinh tụ sớm của con người. Núi Nưa là dãy núi cuối cùng phía Đông của một mạch núi kéo dài từ Tây Hiếu (Nghệ An) qua Như Xuân (Thanh Hóa) đổ về. Với độ cao gần 500 mét, đây là một trong những núi cao nhất rải rác quanh đồng bằng Thanh Hóa. Đây chính là bức thành đông nam của một thung lũng rộng lớn chạy suốt từ xã Hợp Thành, Hợp Lý đến Thọ Tiến, Thọ Tân của huyện Triệu Sơn. Thung lũng này được khép lại ở mạn Đông Bắc bằng những dãy đồi đất đỏ, thấp và tròn như những quả trứng khổng lồ nên có tên là Cửu Noãn Sào (ở chín trứng rồng), nói lên mong muốn của người xưa có cháu con đời đời sinh sôi nảy nở, tiếp nối truyền thống.

Ôm vòng dưới chân phía Đông núi Nưa và len lỏi giữa các đồi bát úp, rồi đổ về phía Đông Nam là dòng Lãn giang (sông Lười), nước chảy lững lờ, chậm chạp nên mới có tên đó, lòng sông hẹp nhưng sâu thẳm, hai bờ dốc thẳng đứng.

Thung lũng núi Nưa nằm trên vành đai bao quanh đồng bằng châu thổ từ phía Bắc qua Tây, đến tận cực Nam Thanh Hóa, phía Đông núi Nưa là đồng bằng châu thổ, đất đai màu mỡ, từ rất sớm đã là những tụ điểm dân cư đông đúc. Ngược về phía Tây Nam núi Nưa là một vùng rừng núi rộng lớn và càng vào sâu càng hiểm trở.

Kết hợp các điều kiện tự nhiên trên, các truyền thuyết lưu truyền từ xa xưa trong vùng như truyền thuyết Tu Nưa gánh núi dọn đồng cũng như dấu vết tín ngưỡng cổ thờ Vô trầu ở Nghè Giáp, kể cả sự tồn tại dai dẳng một số thổ ngữ ngày nay chỉ bắt gặp ở một vài cư dân miền núi, càng khẳng định thêm tính tối cổ của địa phương này. Trong khi đó thì các cuộc khai quật khảo cổ học trong vùng đã phát hiện được nay tại núi Nưa và trên tả ngạn sông Mã các rìu đá có vai khuyên đeo tại rừng đá đen trắng, gương soi bằng đá mài bóng, cho phép khẳng định Kê Nưa (tức Cổ Định ngày nay) xuất hiện từ thuở vua Hùng, đứng về mặt khoa học là có cơ sở.

Kẻ Nua với núi cao sông sâu, đồng ruộng phì nhiêu, rừng thẳm kéo dài đã bồi đắp các đặc điểm cần có của một “địa linh, nhân kiệt” và vùng đất đó chính là nơi phát tích của dòng họ Doãn nổi tiếng.

Có thể khẳng định họ Doãn là một vọng tộc lâu đời ở Kẻ Nua. Theo truyền thuyết lưu hành ở địa phương thì trong số mười vị đứng ra khai phá đầu tiên để dựng nên Chạ Kẻ Nua có một vị người họ Doãn. “Thập vị tiên công” đó đã được ghi vào bài văn tế thánh ở Nghè Giáp, cũng qua lời bài văn tế ngắn gọn đó đã khẳng định mười vị đứng ra khai phá đầu tiên đã chọn đúng một vùng đất không chỉ để giữ chân buổi đầu, mà còn có khả năng phát triển lâu dài về sau:

*“Sơ canh khai phá  
Thập vị tiên công  
Lê, Hứa, Nguyễn, Hoàng,  
Doãn, Phan, Ngô, Trịnh,...  
Viễn sơn nhi định  
Cận thủy tất thành  
Thế thế quăng canh  
Niên niên đại chúng...”*

Như vậy, là họ Doãn cũng như mọi tộc họ Việt Nam khác đều bắt đầu bằng lao động sản xuất nông nghiệp. Nhưng cũng là một đặc điểm của xã hội Việt Nam xưa, đó là dù xuất thân từ tầng lớp nào, nhưng nếu có chí vẫn có thể học hành thành đạt, tiến thân theo con đường khoa cử và đóng góp vào việc phát triển văn hóa dân tộc. Họ Doãn là một dẫn chứng cho đặc điểm đó. Nhờ vậy họ Doãn không chỉ góp phần khai phá và phát triển vùng đất quê hương trở thành một trung tâm quan trọng về kinh tế, mà còn cả về văn hóa xã hội trong xứ Thanh (thuộc đất Cửu Chân xưa).

Con cháu họ Doãn còn tỏa đi sinh cơ lập nghiệp ở nhiều địa phương trong cả nước, lập ra nhiều chi và tại nơi nào họ cũng đã đóng góp hết sức mình cho sự lớn mạnh và quang vinh của địa phương đó, xuyên suốt chiều dài của lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước oai hùng của dân tộc.

Theo cách suy nghĩ về tín ngưỡng của người xưa thì nhờ ngôi mộ Tổ họ Doãn đặt vào nơi đất phát nên con cháu về sau học hành thành đạt, có nhiều người làm quan to, có sự nghiệp lớn được sử sách lưu danh. Nhưng đối với chúng ta ngày nay thì có được các thành tựu đó là do cần cù siêng năng, kết hợp với ý chí ham học hỏi, cầu tiến bộ.

Họp phả họ Doãn đã ghi rõ từ đời Lý (thế kỷ 12) đã có cụ Doãn Anh Khái năm Canh Tuất (1130) Thiên Thuận thứ 3 đời Lý Thần Tông (1128 - 1138), rồi cụ Doãn Tử Tư năm Giáp Thân (1164), Chính Long Báo Ứng thứ hai đời Lý Anh Tông (1138 - 1175) được cử đi sứ sang triều Tống (Trung Quốc). Đến đời Trần, họ Doãn có cụ Doãn Băng Hải đỗ Thái học sinh (Tiến sĩ), làm quan lên chức Thượng thư bộ Hình, đặc phong Thiệu Bảo được cử làm Chánh sứ sang triều Nguyễn năm Nhâm Tuất (1322), sau khi hoàn thành nhiệm vụ về nước được phong Thiệu phó, tước Hương Đình hầu. Tiếp đó, có cụ Doãn Ân Phủ năm 1317 được vua Trần Minh Tông cử đi sứ Trung Quốc.

Đến đời Lê, cụ Doãn Hoàng Tuấn đỗ Tiến sĩ năm Mậu Tuất (1478) dưới Triều Lê Thánh Tông, làm quan tới chức Thượng thư bộ Lễ, được cử đi sứ nhà Minh (1480) đến cụ Doãn Mậu Khôi, đỗ Tiến sĩ khoa Nhâm Tuất (1502), làm quan đến chức Thượng thư kiêm chương Hàn lâm viện, năm 1507 được cử đi sứ nhà Minh, khi về được vua ban tặng hàm Thái bảo, tước Hương giang công.

Sơ bộ điếm qua như vậy, chúng ta có thể rút ra một nhận định đó là: Hoạt động ngoại giao của họ Doãn được chi gốc Cổ Định khởi đầu đã được các chi sau tiếp nối một cách xứng đáng tạo thành một truyền thống tốt đẹp của dòng họ.

Truyền thống tốt đẹp đó của Doãn tộc bắt nguồn và phát triển trên cơ sở một truyền thống văn hóa lâu đời và bền vững. Lần dở các trang “Họp phả họ Doãn”, chúng ta rất dễ nhận thấy việc học tập đỗ đạt của họ Doãn đã được khởi phát từ rất sớm, không nói tới các thời xa xưa mà sử sách chưa ghi chép nên nay không truy tìm được, chỉ tính từ đời Lý (thế kỷ 12) đến nay không thời nào là không có người học giỏi, đỗ đạt cao, việc học hầu như đã trở thành một nghiệp nhà. Và trong xã hội cũ, đi học, thi đỗ, rồi ra làm quan mang khả năng ra giúp vua, giúp nước và trong khái niệm vua nước đã bao hàm nhân dân là con đường mà mọi người có chí khí, có lý tưởng đều muốn noi theo.

Con cháu dòng họ Doãn trải qua các thời kỳ lịch sử đã thực hiện được điều đó. Mở đầu cho bảng “Lụy thế đăng khoa” của Doãn tộc là cụ Doãn Băng Hải đỗ Thái học sinh thời Trần, khoa Giáp Thìn (1304), tiếp theo là các cụ Doãn Hoàng Tuấn đỗ Tiến sĩ năm Mậu Tuất (1478) làm quan tới chức Thượng thư bộ Lễ, cụ Doãn Mậu Khôi, đỗ Tiến sĩ năm Nhâm Tuất (1502) làm quan tới chức Thượng thư kiêm chương Hàn lâm viện, cụ Doãn Đình Đống đỗ Tiến sĩ khoa Tân Mùi (1571), cụ Doãn Văn Hiệu, đỗ Tiến sĩ khoa Tân Sửu (1541), cụ Doãn Mậu Đàm đỗ Tiến sĩ khoa Bính Tuất (1586), cụ Doãn Tuấn đỗ Tiến sĩ khoa Bính Dần (1626), cụ Doãn Khuê đỗ Tiến sĩ khoa Mậu Tuất (1838).

Tiếp nối truyền thống nho học đó, còn biết bao vị trong Doãn tộc trúng “Tam trường” dưới các triều Lý, Trần, Lê, đậu Hương cống (đời Lê), cử nhân (thời Nguyễn), hay là Giám sinh, sinh đồ, tú tài... đời đời nối tiếp, danh sách nối dài, tạo thành một truyền thống tốt đẹp đến tận ngày nay vẫn được duy trì và phát triển trong hoàn cảnh mới của lịch sử.

Một điều rất đáng chú ý là những người con ưu tú của Doãn tộc sau khi đỗ đạt, rồi đi vào hoạn lộ, ngoài một số người có những hoạt động ngoại giao xuất sắc như đã giới thiệu ở trên, còn có những người giữ những chức vụ đời xưa rất được triều đình và nhân dân quý trọng và đòi hỏi chủ yếu là phải có đạo cao đức lớn, phải có khí tiết, cương trực.

Đó là các chức Ngự sử có nhiệm vụ giám sát, đàm đạo mọi người trong triều, kể từ Vua đến các quan đầu triều, như cụ Doãn Định (1312 - 1363) làm Giám sát Ngự sử dưới triều Trần Dụ Tông, dám can ngăn vua, vạch lỗi lầm của Thái thượng hoàng; hay chức quan tư pháp chuyên việc xét xử án tử cho nhân dân như cụ Doãn Băng Hải làm Thượng thư bộ Hình, cụ Doãn Đình Đống giữ chức Hiến sát sứ cũng kinh qua chức Giám sát Ngự sử.

Về giáo dục thì Doãn tộc có một nhà giáo yêu nước thương dân tiêu biểu là Doãn Khuê, từng giữ chức Đốc học các tỉnh Nam Định, Sơn Tây, có thời kỳ làm Doanh điền sứ kiêm thương biện Hải Phòng, tuy bận trăm công ngàn việc lớn khác vẫn không quên gốc nhà nên đã có công lớn trong việc khai hoang tiên triển tạo nên vùng đất rộng ở xã Nghĩa Thành (Nghĩa Hưng, Hà Nam).

Một truyền thống tốt đẹp khác đã được con cháu họ Doãn tiếp nối một cách rạch ròi qua hai cuộc kháng chiến oai hùng chống Pháp và chống Mỹ của dân tộc ta là truyền thống quân sự. Truyền thống tốt đẹp này cũng bắt nguồn từ rất sớm với cụ Doãn Nỗ đã căm thù giặc Minh xâm lược, hăng hái theo nghĩa quan Lam Sơn của Lê Lợi đánh giặc có công lớn nên được ban quốc tính (Lê Nỗ), phong Trụ quốc thượng tướng quân, tước quang phục trấn.

Tiếp theo sau là cụ Doãn Đăng Thức có công dẹp giặc được triều Lê Cảnh Hưng phong uy vũ tướng quân; cụ Doãn Văn Hiệu làm quan và tới chức Tổng binh, tước Đàng Khê bá dời Lê; cụ Doãn Hy giữ chức Tả Thị lang bộ Binh; cụ Doãn Uẩn giữ chức quyền Binh bộ thượng thư, có công giữ yên bờ cõi phía Tây nam, được triều Nguyễn phong An Tây mưu lược tướng quân,... Các vị trung tướng Doãn Tuế, thiếu tướng Doãn Sửu và đông đảo các sĩ quan của quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng thuộc họ Doãn trong hai cuộc kháng chiến oai

hùng chống Pháp và chống Mỹ vừa qua của dân tộc ta đã kế thừa xuất sắc truyền thống yêu nước chống xâm lược của dân tộc.

Không phải nói thì mọi người đều biết rằng các truyền thống tốt đẹp đó của Doãn tộc càng có điều kiện thuận lợi hơn để phát triển một cách toàn diện và mạnh mẽ trong thời kỳ hiện đại.

Nhưng cũng rõ ràng là mọi điều kiện khách quan dù cho thuận lợi đến đâu cũng không thể phát huy được tình trạng nếu thiếu một điều kiện chủ quan vô cùng cơ bản đó là sự thống nhất về ý chí của toàn Doãn tộc trong việc quyết tâm **“Lấy Nhân làm gốc, lấy Nghĩa làm nền, tu chí giữ danh giá dòng họ và luôn luôn làm điều thiện”**.

Đó không phải chỉ là bài học tổng kết riêng trong dòng họ Doãn mà cũng là bài học tổng kết chung cho mọi người, mọi gia tộc và bài học giá trị đó hơn bao giờ hết càng cần được tiếp thu và vận dụng một cách có hiệu quả vào thời kỳ hiện nay, khi dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ, thực hiện tư tưởng Hồ Chí Minh, toàn thể nhân dân ta trong đó có đông đảo con cháu họ Doãn đang hăng hái phấn đấu cho dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng và văn minh theo định hướng xã hội chủ nghĩa.



Ghi chú: GS Sĩ học Đinh Xuân Lâm, một trong tứ trụ của ngôi nhà lịch sử Việt Nam tham luận về nguồn gốc họ Doãn Việt Nam tại UBND xã Tân Ninh, huyện Triệu Sơn, Thanh Hóa (20 năm trước). Từ phải qua trái: Thiếu tướng Doãn Sửu, cụ Doãn Ngọc Ánh, GS. Đinh Xuân Lâm.

**Tháng 11 năm 1995 - GS. Đinh Xuân Lâm**



## **Linh Thiêng Đồn Hàu**

Đồn Hàu là vùng đất cổ thuộc thôn Cổ Định, xã Tân Ninh, huyện Triệu Sơn, Thanh Hóa, nơi phát tích của dòng họ Doãn ta. Nằm dưới chân núi Nưa, phía trên có Am Tiên và huyệt đạo nổi tiếng tụ khí linh trời đất tại miền trung của dải non sông hình chữ S. Đồn Hàu là nơi Triệu Tổ họ Doãn an giấc ngàn thu. Vì thế, đây cũng chính là đất thiêng của dòng họ Doãn Việt Nam.

Các thế hệ cha ông từ thời xa xưa đã gìn giữ được cho cháu con ngôi mộ thiêng của Tổ trên mảnh đất này với bao sự tích vừa thực, vừa kì lạ, càng dẹt thêm tình yêu của mỗi người con họ nhà với cha ông và dòng họ mình. Sau chiến tranh, loạn lạc, sau những đứt nối của lịch sử, ngày nay, các thế hệ cháu con họ Doãn đã và đang quy tụ về một mối. Những mẩu chuyện nhỏ và có chất truyền miệng về mảnh đất Tổ nằm, trên chính nơi khởi phát dòng họ nhà, có lẽ sẽ tô điểm thêm tình yêu dòng họ với con cháu hôm nay.

Ở đất Triệu Sơn, bà con thường nói; “Tổ tiên họ Doãn Việt Nam linh thiêng lắm!” Từ thửa tuổi chín, mười, tôi đã được nghe ông Doãn Văn Ngời(Trưởng cảnh 4, chi Doãn Văn - Chợ Mới Doãn) nói rằng: Từ trưa 14- 5 âm lịch hằng năm, có một cặp rắn trắng, mòng đỏ, bơi từ cánh đồng làng Trịnh(phía núi Am Tiên) về nhà thờ chi họ, nơi có 5 cây bông bông(roi) đại thụ tại Chợ Mới Doãn, làng Nhuệ Sâm. Khi tìm được nguồn cội tại làng Cổ Định, kết nối câu chuyện trên mới hiểu vì sao cặp rắn mòng đỏ lại về từ hướng đó. Dân làng Cổ Định đã kể lại nhiều câu chuyện lạ về họ ta. Cứ gần ngày giỗ Tổ họ Doãn 19 - 3 âm lịch, trong đêm thanh tĩnh, họ nghe thấy tiếng ngựa hí, quân reo từ Đồn Hàu tiến về nhà thờ họ Doãn.

Trước ngày giỗ Tổ họ Doãn, năm nào cũng mưa, cứ đến trưa ngày 18 - 3 (âm lịch)là trời quang mây tạnh, cũng giống như cơn mưa rửa đèn ở những địa danh linh thiêng thường xảy ra vậy. Những câu chuyện mờ tỏ này được truyền miệng nhiều thế hệ, vì thế mà dân Cổ Định núi Nưa chưa bao giờ dám lừa vịt, chẵn thả gia súc hay làm những việc không thanh tịnh trên mảnh đất có mộ Tổ họ Doãn.

Đặc biệt, từ sau khi cụ Doãn Tuế và đoàn họ Doãn liên chi Hà Nội tìm về gốc họ, các nhà tâm linh được mời đến làm thủ tục, nhiều câu chuyện linh thiêng khác đã xuất hiện. Nhất là, các ngôi mộ của tiền nhân nằm rải rác khu vực núi Nưa hay trên Xuân Du, huyện Như Xuân lần lượt được tìm thấy bằng nhiều cách và được quy tập. Từ đó, con cháu nhiều nơi tìm về cội rễ. Khi thì chỉ một người, khi là cả nhóm người, ai cũng đăm đăm một dạ hướng Tổ! Con cháu đến, dù gặp mưa to gió cả, dù đường xá khó khăn, nhưng cuối cùng đều có sự may lành xuất hiện, trợ giúp. Trường hợp Doãn Quốc Bảo, chi Nghệ An, khi còn là cậu sinh viên tay trắng, cũng là một trong rất nhiều ví dụ. Trời mưa tầm tã, rét mướt, vẫn có người đưa đến nơi, về đến chôn; có người chỉ đường dẫn lối giữa mịt mùng đến nơi quang đãng. Đến được mộ Tổ, mấy gói bánh đã ướt nhoẹt. Nhưng, Tổ chỉ cần lòng thành kính thôi! Sau những chuyến đi đó, con cháu đều nhận được những vận hội may lành. Quốc Bảo cũng không ngoại lệ. Tất cả cháu con họ

nhà, bà con quan khách các họ về dự lễ giỗ Tổ họ Doãn đều bình an trên con đường đi và về, dù xa hay gần. Đoàn rước của họ nhà đi trên đường Cổ Định luôn nhận được những vái lạy thành kính của dân làng và khách qua đường.

Năm 2012, khánh thành lăng mộ Tổ, khi dàn tế cử hành lễ, tiếng nhạc cất lên hoành tráng, mọi người con họ nhà cúi đầu trước Tổ. Từ núi Nưa, hàng ngàn cánh én bay về quây tròn thành một chiếc lồng khổng lồ trên mộ Tổ. Doãn Ngọc Bạch, chi Đức Thụ nhìn thấy, chỉ cho anh Doãn Thái và hỏi: “Anh ơi, có phải chim én không ạ? Sao chim én không sợ tiếng nhạc, không sợ đám đông mà về nhiều thế ạ?” Anh Doãn Thái nhìn lên, lúc đó, một số người cùng nhìn lên và reo: “Ôi, chim én!” Anh Doãn Thái nói: “Em ơi, điềm này ứng với một câu trong văn tế Tổ để lại từ xưa: "Yến dực vi mưu". Nôm na là cánh én mang đến điềm lành cho dòng họ ta, em ạ!” Cũng chính ngày hôm đó, khi cụ Doãn Tiến Dũng, Doãn Tam Hòe... cùng đoàn tế Giao Thủy tế Tổ xong, Doãn Trung Quyên tới thắp hương, bát hương trên mộ Tổ hóa đỏ rực Đồn Hậu! Phải chăng, tấm lòng hiếu nghĩa của cháu con họ ta đã cảm ứng Trời Đất, Thần linh và Tiên Tổ?

Còn rất nhiều những câu chuyện, gắn với những người họ Doãn có chức sắc. Ví dụ như, những người con đó đi xe đời mới đến dâng hương Tổ, khi về, xe không nổ máy được. Các anh em đó phải vào lạy tạ Tổ lần thứ hai, xin Tổ cho về thì xe mới nổ máy. Có người con Giao Thủy đi dự giỗ Tổ cứ suýt xoa: “Tổ mình linh thiêng quá! Hôm nay, Tổ đỡ cho cháu khỏi tai nạn gần kề để cháu còn mạng sống!” Vài năm trước, có người con họ Doãn mua hoa về giỗ Tổ. Sau khi mua, anh hỏi lai lịch cô bán hoa và sừng sốt gọi cậu lái xe xuống để cậu ấy kể chuyện. Đó là, có người nói vào tai cậu lái xe rằng hãy mua hoa của người phụ nữ kia kìa, cô ấy là người họ Doãn!... Và đúng là cô ấy họ Doãn thật!

Giữa bộn bề mưu sinh, và bao nhiêu gắng gỏi kết nối dòng họ khắp đất nước, bao nhiêu dự án và khát vọng phát triển dòng họ, những câu chuyện này là món quà tâm linh, xin gửi tặng bà con. Xin cảm tạ Tổ Tiên công lao trời biển! Cầu mong cháu con, bằng tấm lòng thành và những điều kiện của riêng mình, hãy dệt nên những câu chuyện thật, những câu chuyện đời thường nghĩa tình, nhân ái để sự tích Đồn Hậu thật trù phú, tốt tươi giữa cuộc đời thực và trong cõi linh thiêng!

**Doãn Kế Thọ - BQL Di tích Cổ Định**

**ĐOÀN CA**  
(Song ca Nam Nữ)

Hồ hởi - Đậm âm (♩ = 100) Nhạc: Đoàn Nho  
Thơ: Đoàn Thị Ngọc Bạch

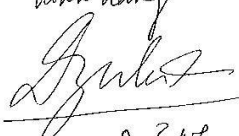
(Dạo nhạc...)

(Nữ:) Riêng sâu biển xa Chung một Đoàn gia Cầm  
tay thân ái Thật mà như mơ (Song ca:) Thật mà như mơ (Nam:) Một  
bầu máu chia Muốn tìm hòa nhịp Anh ngả em nâng (Song ca:) Anh  
ngả em nâng Xa mấy cũng gần Người trong bách nghệ Người gìn  
giữ đảo xa Đều con một nhà Hoa vàng tiếng hát  
Đoàn ca Đoàn ca Đoàn (a) ca! (Nhạc...)

(Nữ:) Riêng

4/3/2012

Con xin kính cẩn dâng lên tổ tiên  
dòng họ Đoàn bài hát với lời ca giọng  
hát chân thành mộc mạc, nói lên lòng  
biết ơn và tự hào về dòng họ Đoàn anh  
hùng và văn hiến của chúng ta!

Kính dâng  
  
Đoàn Nho

## **BA LẦN BIÊN SOẠN HỢP PHẢ HỌ DOÃN 40 NĂM QUA, HỌ DOÃN QUY TỰ VÀ PHÁT TRIỂN.**

**Doãn Quý Cối**

Trưởng ban Hợp phả họ Doãn Việt Nam

Từ khi thành lập Liên chi họ Doãn Hà Nội (năm 1982) đến nay, gần 40 năm, họ ta đã ba lần biên soạn Hợp phả, góp phần đáng kể trong việc quy tụ họ hàng. Nhân dịp phát hành Hợp phả họ Doãn lần thứ ba, chúng ta cùng điểm lại về sự phát triển qua mỗi lần biên soạn :

### **Hợp phả họ Doãn năm 1984:**

Liên chi Hà Nội bấy giờ chỉ khoảng 20 gia đình, người họ Doãn hồi ấy phần nhiều chưa biết gốc tích họ, có người ngộ nhận họ Doãn có gốc từ Trung Quốc.

Liên chi Hà Nội xác định cần cấp thiết biên soạn cuốn Hợp phả. Nhóm biên soạn được thành lập lúc đó gồm các cụ: Doãn Văn Đính, nguyên Tổng biên tập báo Giao thông vận tải mới nghỉ hưu, lương Y Nguyễn Viết Chứ, (anh rể cụ Đính) cùng hai ông là giảng viên: Doãn Quý Cối (Đại học Kinh tế quốc dân), Nguyễn Đăng Na (Đại học Sư phạm Hà Nội).

Tư liệu lúc đó còn hạn chế, có một số bản Hán Nôm, một số bản Quốc ngữ do một số chi từ An Duyên, Thường Tín, Hà Tây gửi tới. Liên chi Hà Nội lúc đó chỉ có những người gốc từ các chi thuộc An Duyên, nên các gia phả cũng ghi họ Doãn có gốc từ An Duyên và chỉ biết: có một cụ từ Doãn Xá, Đông Sơn, Thanh hóa cuối đời Trần về An Duyên lập nghiệp, xa hơn nữa không biết.

Những năm đó, quan hệ VN, Trung Quốc rất căng thẳng, họ Doãn bị nghi có nguồn gốc từ Trung Quốc, trong bản in Hợp phả ấy in mộ tổ họ Doãn và bài “ Cao Biền cảo vân” nói về thế đất phát đất mộ tổ họ Doãn. Ông Na góp ý để tránh hiểu lầm về nguồn gốc họ Doãn, không nên đưa bài này vào Hợp phả vì thế một số Hợp phả mà các chi nhận được sau, không có bài thơ ấy.

Việc in gia phả năm đó không dễ dàng, trước đó chưa có gia phả của họ nào ở Việt Nam được nhà xuất bản in vì in một cuốn sách phải qua các bước kiểm duyệt, phải có kế hoạch trước và được cấp phép, nên càng không thể in gia phả. Lúc đó cụ Doãn Tuế đã giới thiệu chúng tôi với nhà xuất bản Bộ Tổng Tham mưu quân đội nhân dân Việt Nam và đã được họ giúp đỡ.

Hợp phả in xong được phát hành tại nhà bà Doãn Thị Nguyên ở phố Ngõ Gạch, nhà bà Nguyên lúc đó là trung tâm liên lạc của Liên chi Hà Nội với các chi.

Hợp phả họ Doãn năm 1984, tuy chỉ viết về các chi khởi thủy từ An Duyên, nhưng bước đầu đã giúp nhiều người biết thêm về họ mình, từ đó nhiều người đã về An Duyên sum họp ngày 1/3 âm lịch hàng năm và đăng ký sinh hoạt ở Liên chi Hà Nội.

### **Hợp phả họ Doãn năm 1992:**

Hợp phả họ Doãn năm 1984 chưa giải đáp được cụ từ Doãn Xá về An Duyên lập nghiệp có nguồn gốc từ đâu, nơi nào mới là nơi phát nguồn họ Doãn? Điều bản khoản ấy, lần biên soạn này đã được giải đáp.

Khi biên soạn Hợp phả năm 1992, nhóm biên soạn cũ chỉ còn tôi nhưng may mắn được cụ Doãn Mậu Côn, chuyên viên cao cấp bộ Giáo dục mới nghỉ hưu cùng tham gia.

Cụ Côn, thuộc chi Song Lăng, chi có truyền thống viết gia phả dòng họ, là trực hệ cụ Doãn Thự, người soạn gia phả họ ta năm 1784. Cụ Côn am tường Hán, Nôm và lịch sử, Cụ còn những bản gia phả Hán, Nôm cổ nên rất thuận lợi khi cần thẩm định tư liệu cũ. Gặp các vấn đề mà gia phả cũ viết chưa rõ, chúng tôi thường trao đổi, đàm luận, nếu chưa rõ hẳn, phải ghi lại để đời sau xem xét.

Các gia phả cũ đều ghi lại: Cụ Tổ các chi họ Doãn khởi thủy từ An Duyên có gốc nguồn từ Doãn Xá, Đông Sơn, Thanh Hóa. Nhưng ở Doãn Xá trước đó có họ Doãn không, nếu có thì họ Doãn lại xuất phát từ đâu? Chúng tôi còn nhiều bản khoản. May mắn, một hôm cụ Doãn Vinh thuộc chi Cổ Định, Thanh Hóa, đang sinh hoạt ở Liên chi Hà Nội mang đến một quyển gia phả đã dịch sang Quốc ngữ. Bản chữ Hán có từ mấy trăm năm trước, nay không còn, bản dịch này chi Cổ Định đã lưu truyền lại từ xa xưa nên có độ tin cậy lớn.

Gia phả cho biết cụ tổ họ Doãn là một trong tám vị tiên công khai phá, lập nên làng Cổ Định từ thời Hùng Vương, con cháu nối tiếp đều ở Cổ Định, đến đời cụ Thái học sinh, Thượng thư Doãn Bang Hải, sau khi đi sứ về được nhà Vua thưởng ruộng đất, cụ cho con trai thứ là Doãn Hoàng đưa gia nhân đến lập ấp, lấy tên là Doãn Xá. .. Gia phả đã giải được bản khoản của chúng tôi, như vậy cụ Tổ An Duyên có gốc nguồn từ Doãn Xá mà họ Doãn ở Doãn Xá có gốc nguồn từ Cổ Định, Cổ Định có họ Doãn Từ thời Hùng Vương. Tất nhiên con cháu họ Doãn ở Cổ Định không chỉ về Doãn Xá mà còn đi các nơi khắp mọi miền đất nước, trải qua hai thiên niên kỷ phát triển, dòng họ Doãn Việt Nam được như ngày nay.

Ngày 30 tháng 4 năm 1991, đoàn Ban Liên lạc Liên chi Hà Nội cùng ông, bà Doãn Lộc, đại diện các chi thuộc An Duyên do cụ Doãn Tuế, Trưởng Liên chi làm Trưởng đoàn đã về Cổ Định thăm hỏi họ hàng, nghe chi Cổ Định nhiệt tình đón tiếp và trình bày, thảo luận về gia phả. Từ đây đã khẳng định Cổ Định là đất phát nguồn họ Doãn.

Năm 1992, việc in ấn Hợp phả không khó khăn như trước, máy vi tính vẫn còn hiếm nhưng đã được sử dụng ở cơ quan nhà nước. Lúc đó ông Doãn Tam Hòa, sau khi bảo vệ luận án Tiến sĩ ở Liên Xô về đã liên hệ nhà xuất bản Xây dựng hoàn thành việc in ấn. Họa sĩ Doãn Vượng, chi Liêu Xá đã trình bày bìa Hợp phả.

Hợp phả họ Doãn năm 1992 được phát hành tại ngõ Giếng Mút , phố Bạch Mai, nhà bà Doãn Thị Hiên ( con gái cụ Doãn Kế Thiện ), ủy viên Ban Liên lạc Liên chi Hà Nội .

Hợp phả họ Doãn năm 1992 đã phát hiện ra gốc tích họ Doãn Việt Nam, đã tập hợp, quy tụ thêm nhiều các chi trong nước, là cơ sở cho việc thành lập Ban Liên lạc họ Doãn Việt Nam. Năm 2011 họ ta đã kỷ niệm thành công 100 năm biên soạn Hợp phả họ Doãn tại Đình Cao, Phù Cừ, Hưng Yên, đánh dấu mốc son sáng chói về tình yêu thương, đoàn kết thắm tình huyết thống của người họ Doãn Việt Nam để tiếp tục hoàn thành xây dựng nhà thờ Tổ, lăng mộ Tổ uy nghi, trang lệ ngày nay.

### **Hợp phả họ Doãn năm 2021**

Những năm cuối thập niên đầu tiên của thế kỷ 21, Do phát hiện nhiều chi mới, do cần bổ sung, tu sửa Hợp phả, Ban Liên lạc họ Doãn Việt Nam quyết định tiếp tục biên soạn Hợp phả mới. Lúc này cụ Côn đã đi xa, Ban Liên lạc bổ sung ông Doãn Quang Thái mới nghỉ hưu sau đó ông Doãn Tam Hòe hiện là Tổng thư ký . Hai ông Thái và Hòe cũng thuộc chi Song Lãng, hậu duệ của các nhà khoa bảng ngày xưa nên từ nhỏ cũng được học Hán, Nôm, về sau là tự học nên có thể thẩm định gia phả, các văn tự của tiền nhân.

Thuận lợi của soạn gia phả lần này là nhờ Các công cụ: smartphone, website, facebook, email, zalo... mà Ban Hợp phả có thể liên lạc với các chi, các cá nhân bất kể lúc nào nên bổ sung được rất nhiều các chi mới, nhiều thông tin mới . Có nhiều chi dày công viết gia phả, có chi đã soạn xong gia phả, sau lại thấy thiếu và chưa chính xác đã thường xuyên đề nghị thay đổi nhiều lần như chi Liêu Xá, chi Nguyễn Doãn ở So, chi Giao An...

Dù là con trai, gái, dâu rể đều là thành viên họ Doãn nên trong gia phả phải được ghi đầy đủ. Để có thể nhận ra thế thứ của mình trong chi, mỗi người trong Hợp phả có một mã hệ . Mã hệ của một người còn cho biết người đó là con thứ mấy trong gia đình và ngược lên cha, ông, cụ... là đời bao nhiêu, là con thứ mấy...

Để thống nhất chung về trình bày, ông Doãn Tam Hòe đã biên tập lại trước khi in. Tuy mới được phát hành nhưng có thể nói chắc chắn cuốn Hợp phả mới sẽ được người trong họ hiểu thêm nhiều về gốc tích, về các chi anh em, về truyền thống vẻ vang của dòng họ ta, việc quy tụ họ hàng ngày càng phát triển, đất tổ sẽ được đón tiếp nhiều hơn những người con xa cách trở về .

Những cuộc họp mặt có quy mô lớn, ngoài đất tổ Cổ Định, trong thời gian qua có ba cuộc họp mặt quy mô toàn quốc, đó là năm 2011, kỷ niệm 100 năm Hợp biên gia phả tại Đình Cao, Phù Cừ, Hưng Yên, năm 2016, tại Song Lãng , Vũ Thư, Thái Bình và năm 2017 tại Phú Mỹ, Quốc Oai, Hà Nội.

Phải chăng tổ tiên ta từ xưa đã ước nguyện: Là con họ Doãn, phải thường xuyên tìm tới nhau sum họp một nhà, các cụ đã linh thiêng đưa con, cháu trước tiên tới những nơi đã có nhiều đóng góp về Họp phả .



*Ngày 30 tháng 4 năm 1991 Đoàn BLL Liên chi họ Doãn Hà Nội, đoàn của những người con họ Doãn Việt Nam lần đầu tiên quy tụ về đất Tổ Cổ Định.*

- Ngồi hàng trên: ông Doãn Vinh (Liên chi Hà Nội, quê Cổ Định), thứ 3 từ trái sang phải

- Ngồi hàng thứ 2, từ trái sang phải: Ông Doãn Quý Cối, Cụ Doãn Mậu Côn, Cụ Doãn Tuế, ông Doãn Viết Ngợi

- Đứng hàng thứ ba (Sau hai hàng ngồi trên); từ trái sang: Ông Doãn Lộc, Bà Doãn Thị Nguyên, bà Doãn Thị Hiên (con gái cụ Doãn Kế Thiện) bà vợ ông Doãn Lộc.

## VÀI NÉT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA THANH NIÊN HỌ DOÃN

### Doãn Văn Biên

Tổ chức Thanh niên Họ Doãn được thành lập từ Câu lạc bộ thanh niên năm 2009, do sự chỉ đạo của Ban liên lạc họ Doãn Việt Nam, định hướng phát triển rộng khắp trong toàn quốc. Bước đầu, là tập hợp các thanh niên, và những người đã qua tuổi 30 nhưng nhiệt huyết với dòng họ, đang sinh sống học tập và làm việc tại Hà Nội... với một số hoạt động đồng hành cùng các hoạt động dòng họ và mở rộng kết nối với thanh niên các chi họ; giúp đỡ nhau trong khó khăn; tìm kiếm việc làm; phát triển phong trào văn hoá văn nghệ, thể thao...

Qua một thời gian hoạt động tích cực, TNHD đã giúp đỡ được nhiều hoàn cảnh anh em họ nhà xa quê lên Hà Nội học tập sớm hoà nhập và tự tin với môi trường mới; cùng nhau bàn bạc, chung sức tổ chức các sự kiện của Ban liên lạc họ Doãn lúc bấy giờ. Những năm sau, phong trào có phần trầm lắng bởi mỗi cá nhân đều phải tự bươn chải lập nghiệp, xây dựng gia đình riêng và gánh vác việc nhà...Điều đó cũng là bổn phận của thế hệ trẻ với chính mình và gia đình, xã hội.

Từ tháng 11/2016, phong trào Thanh Niên được khởi động lại nhờ sự động viên, tw vấn của bác Doãn Quốc Khoa, anh Doãn Huy Tuân, chị Doãn Hồng Nhung, anh Doãn Quốc Bảo cùng nhiều thành viên thanh niên khác. Ban Thanh niên họ nhà đã tổ chức thành công buổi hội thảo công tác thanh niên tại Hà Nội; xây dựng được tôn chỉ hoạt động và trang Facebook "Thanh Niên Họ Doãn"; đưa ra định hướng hoạt động lâu dài, nhất là việc " thanh niên họ Doãn CHIA SẺ & GIÚP NHAU CÙNG PHÁT TRIỂN".



Tháng 5/2017, Hội Nghị Thanh niên họ Doãn Việt Nam đã chính thức được tổ chức tại chi Giaí Lê, Lê Xá, Tiên Lữ, Hưng Yên, nhiệm kỳ I, 2017-2018. Hội nghị đã thông qua được quy chế hoạt động và phương hướng nhiệm vụ cho toàn nhiệm kỳ.





Bức ảnh chụp toàn thể hội nghị khi bế mạc



Trước thềm hội nghị, toàn thể các thành viên tham gia trên mọi miền đã xếp hàng thành hình chữ “DOÃN” bằng chữ Hán nôm tại sân hội trường. Bức ảnh rất đẹp, thể hiện niềm tự hào về dòng tộc, tinh thần đoàn kết, tình anh em của thanh niên họ ta.



Sau 1 năm hoạt động, công tác thanh niên đã được đánh giá, rút kinh nghiệm, từ đó đề ra phương hướng hoạt động nhiệm vụ nhiệm kỳ 2 .

Năm 2018-2019, đại hội TNHD được tổ chức tại Chi Liêu Xá - HY.



Các năm tiếp theo, do tình hình dịch bệnh nên chưa tổ chức đánh giá được nhưng phong trào thanh niên vẫn được duy trì qua nhiều hoạt động được Hội đồng họ Doãn Việt Nam ghi nhận: tổ chức gặp mặt đầu xuân tại chi Phú Mỹ, Ngọc Mỹ, Quốc Oai, Hà Nội:



Chung tay tổ chức lễ giỗ Tổ tại Tân Ninh, Triệu Sơn, Thanh Hóa:



Chung tay tổ chức lễ giỗ tại An Duyên, Tô Hiệu, Thường Tín Hà Nội:



TNHD đã tích cực:

- Kêu gọi thanh niên toàn quốc quyên góp cung tiền bộ cây hương - cột đèn nhà thờ Tô tại Tân Ninh Triệu Sơn Thanh Hóa



- Kêu gọi thanh niên toàn quốc chung tay xây dựng sân nhà thờ tại nhà thờ Cổ Định, Thanh Hóa.



- Kêu gọi ủng hộ chi phí làm đường vào khu lăng mộ tổ



- 2016-2017: Phát hành thành công cuốn lịch để bàn, trên đó có rất nhiều nội dung tuyên truyền các hoạt động của dòng họ, được bà con đánh giá rất ý nghĩa.



- 2018-2019 phát hành thành công quyển lịch treo tường ghi lại các hoạt động trong 2 năm 2018-2019 của dòng họ ta.



- Kêu gọi, hỗ trợ GD em Doãn Hữu Trọng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn đã chữa bệnh tại Bệnh Viện Bạch Mai.



Có rất nhiều hoạt động thanh niên đã làm được nhưng xin điểm danh một số hoạt động bề nổi.

Thời gian tới, ban Thanh Niên họ Doãn mong muốn sự đồng hành của toàn thể thanh niên họ nhà trong toàn quốc; mong muốn được sự quan tâm hơn nữa của các chi họ; cần có sự chỉ bảo, định hướng từ Hội Đồng Họ Doãn Việt Nam để công tác thanh niên ngày càng phát triển, thực hiện được tôn chỉ: Thanh Niên họ Doãn “Đoàn kết - Hỗ trợ nhau - Cùng nhau phát Triển”.

Dự kiến định hướng cụ thể như sau:

- Thanh niên tại các chi họ:

+ Các chi họ thành lập ban thanh niên của chi, đề cử người phụ trách công tác thanh niên tại Chi, cập nhật, phổ biến các chương trình hoạt động của Ban thanh niên toàn quốc đến các thành viên thanh niên chi mình.

+ Lập danh sách thanh niên chi mình, báo cáo chi tiết, biến động về thành viên, cụ thể như: nghề nghiệp, nơi học tập công tác, làm việc, các thành viên mới, các thành viên mới đỗ đại học hoặc đạt danh hiệu, bằng khen của Đảng và Nhà nước để được gi nhận động viên kịp thời.

+ Hàng năm tổ chức đánh giá các hoạt động của năm vừa qua, đề nghị khen thưởng và cử đại biểu đi dự Hội Nghị thanh niên họ Doãn Toàn Quốc.

- Đối với Ban thanh niên họ Doãn trực thuộc Hội Đồng họ Doãn Việt Nam:

+ Kiện toàn lại cơ cấu tổ chức của Ban.

+ Hoàn thiện bản sửa đổi quy chế hoạt động, được sự nhất trí đồng lòng của các thành viên thanh niên họ Doãn trên cả nước.

+ Xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, gắn với thực tế, kết nối đến thanh niên các chi họ, phổ biến và triển khai hoạt động, có đánh giá qua từng năm. Các kế hoạch hoạt động đó đã được Hội Đồng Họ Doãn thông qua.

+ Tổ chức sinh hoạt theo chuyên đề, ngành, lĩnh vực mà các thành viên đang học tập làm việc, mời các vị tiền bối của ngành, nghề, lĩnh vực đó đến chia sẻ, hướng dẫn, định hướng, động viên để phát triển hơn nữa theo ngành và lĩnh vực đã chọn.

+ Chung tay tổ chức các ngày lễ lớn, các sự kiện của dòng họ.

+ Hàng năm tổ chức đánh giá lại hoạt động của Ban sau khi các Ban thanh niên của chi đã họp, đánh giá, gửi báo cáo tổng kết lên cho Ban thanh niên toàn quốc./.

*Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2023*

**TỔNG HỢP**  
**Doãn Văn Biên**

## BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH MỘ VÀ NHÀ THỜ DOÃN KHUÊ

**Doãn Nam Khánh**

Từ đường tiến sĩ Doãn Khuê được xây dựng tại xã Song Lãng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Năm 2001 được xây dựng lại, với kết cấu tường xây gạch đỏ (gạch đóng thủ công), vữa ba ta (vữa sử dụng chất kết dính vôi là chủ yếu) mái cuốn vòng gạch và lợp ngói mũi (ngói làm thủ công đã sử dụng mấy chục năm); chất lượng thi công tại thời điểm đó cũng còn nhiều hạn chế vì vậy công trình đã xuống cấp nghiêm trọng. (Năm 2013 mộ và nhà thờ Doãn Khuê được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp bằng xếp hạng Di tích quốc gia. Ngoài ra, Cụ có đền thờ được công nhận Di tích quốc gia năm 1994 tại xã Nghĩa Thành, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định).

Để bảo tồn và phát huy giá trị của di tích, căn cứ vào Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các văn bản có liên quan, chi họ đã thuê đơn vị tư vấn lập dự án: **tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử mộ và nhà thờ Doãn Khuê** trình UBND xã Song Lãng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (dự án do UBND xã Song Lãng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình làm chủ đầu tư, nguồn vốn: xã hội hóa). Sau đó UBND xã trình Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Bình. Sở trình UBND tỉnh Thái Bình. UBND tỉnh trình Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định.

Công trình được thiết kế theo nhà gỗ kẻ truyền 3 gian, với kết cấu tường bao xây gạch, kèo, cột, xà gồ gỗ, mái lợp ngói mũi, cột hiên, cột đồng trụ, bậc tam cấp đá tự nhiên.

Điều quan trọng là những tư liệu, hiện vật (có nguy cơ xuống cấp, hư hỏng) đã có trong hồ sơ di tích và những tư liệu, hiện vật khác (bia tiến sĩ tại kinh thành Huế; thơ, câu đối, sắc phong... về tiến sĩ Doãn Khuê có nguồn gốc rõ ràng) được sưu tầm sao chụp, hiện vật hóa, bảo tồn và dịch nghĩa... Đồng thời, sẽ làm văn bia giới thiệu thân thế và sự nghiệp của tiến sĩ Doãn Khuê (Cụ Doãn Khuê sinh ra tại xã Song Lãng, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình nhưng thi đỗ tiến sĩ tại Huế và được bổ dụng làm quan, cống hiến gần 40 năm cho dân cho nước ở các địa phương khác). Từ đó, giúp cho con cháu cũng như nhân dân địa phương hiểu biết rõ hơn, trân trọng di tích và những giá trị của di tích sẽ được trường tồn, tỏa sáng.

Trên đây là một vài kinh nghiệm trong quá trình **tu bổ, tôn tạo di tích lịch sử mộ và nhà thờ Doãn Khuê** xin được chia sẻ trong dòng họ.

**Trân trọng!**



HĐHD VIỆT NAM  
**CHI HỌ DOÃN CỔ ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5.12/TB.HDCĐ

Cổ Định, ngày 05 tháng 12 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**Nâng cấp lại con Đường đi ra Lăng mộ cụ Tổ họ Doãn**

Kính gửi: - Các chi họ Doãn trên cả nước  
- Các Quý vị và bà con họ Doãn

Lăng mộ Cụ khởi Tổ dòng họ Doãn Việt Nam tọa lạc tại xứ Đồn Hậu, làng Cổ Định, xã Tân Ninh, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, có cách đây hàng ngàn năm, là ngôi mộ cổ rất hiếm của Việt Nam còn giữ được (*Cụ là 1 trong 10 vị tiên công của 8 dòng họ đã lập nên chạ Kẻ Nưa nay là Cổ Định từ thừa Vua Hùng*). Việc con cháu đã giữ gìn được khu mộ Tổ đến nay (như là một Di sản) là một Hồng phúc của dòng họ rất tuyệt vời và rất đáng trân trọng.

Hiện nay, sau một vài lần mua thêm đất thì toàn bộ khu Lăng mộ cụ Tổ có diện tích khoảng gần 20.000 m<sup>2</sup> (2 ha) rất rộng lớn.

Năm 2012 mộ cụ Tổ đã được con cháu cải tạo xây dựng lại rất đẹp và khang trang. Hàng năm, các thế hệ con cháu họ ta vẫn thường xuyên về dâng hương tưởng nhớ Cụ vào ngày giỗ Cụ 19/3 (AL).

Trải qua thời gian và thời tiết khắc nghiệt. Hiện nay, con đường đi ra Lăng mộ cụ (dài 750 m) đã bị xuống cấp nhiều, nền đường đất bị lở, sụt lún, nhiều ổ gà,.. đi lại rất khó khăn, ô tô không vào được.

Được sự đồng ý của HĐHD Việt Nam và thay mặt cho HĐGT Chi Cổ Định, với mong ước có được con đường đẹp, chắc chắn để con cháu đi vào viếng thăm mộ cụ Tổ được thuận tiện,.

Dự kiến kinh phí làm đường hết khoảng: **500** triệu đồng (*Năm trăm triệu đồng*). Bao gồm các hạng mục: Đổ đất, đá nâng cao nền đường; Gia cố xây kè những chỗ nền đường yếu; Làm rộng vài chỗ để tránh và quay đầu xe ô tô; Đổ bê tông mặt đường, chiều ngang mặt đường rộng: 2,5 m, chiều dày 15 cm,.. Rất mong các Chi và bà con trong toàn họ hướng về cuối nguồn phát tâm đóng góp công đức, để có kinh phí nâng cấp lại con đường đi ra khu Lăng mộ Cụ được thành công, đáp ứng lòng mong mỏi của dòng họ.

Toàn bộ số tiền đóng góp công đức của con cháu sẽ được ghi chép cẩn thận, rõ ràng - Quyết toán thu chi công khai, minh bạch trước toàn họ, sau đó được đóng sổ vàng và sẽ lưu giữ lại lâu dài tại nhà thờ Tổ họ Doãn Việt Nam.

**Số tiền đóng góp của các Chi và bà con trong họ xin gửi về:**

Số TK: **3528215002570**. Ngân hàng Agribank chi nhánh Như Thanh

Chủ TK: **Doãn Kế Thọ** - ĐT: 0347 292696

Vì thời gian có hạn mà nhu cầu đi lại rất cấp thiết. Chúng ta sẽ tiến hành khởi công làm vào ngày: 9/12/2022 (16/11/Nhâm Dần), phấn đấu hoàn thành xong trước tết Quý Mão (2023)

Rất mong các Chi và bà con trong toàn họ cùng chung sức với Chi Cổ Định sớm hoàn thành con đường đi ra Lãng mộ cụ Tổ dòng họ Doãn trong năm nay.

Xin gửi lời kính chúc tới các chi và toàn thể bà con trong dòng họ nhiều Sức khỏe, Hạnh phúc và Thành công./.

***Trân trọng cảm ơn!***

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Zalo Ho Doan Viet Nam;
- Facebook Hoidonghodoan;
- BQL nhà thờ và Lãng mộ tại TH;
- Lưu VP chi Cổ Định.

**TM. CHI HỌ DOÃN CỔ ĐỊNH**

**TRƯỞNG CHI**

*(Đã ký)*

**Doãn Thơm**

ĐT: 0987 422 663

## **ĐƯỜNG VÀO MỘ TỔ - ĐƯỜNG VÀO CÔNG TRÌNH THẾ KỶ**

**Doãn Đăng Dũng**

Lăng mộ cụ Triệu Tổ dòng họ Doãn Việt Nam tọa lạc tại xứ Đôn Hậu, Cổ Định, xã Tân Ninh, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá nay là Thị trấn Nưa, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá. “Qua nhiều lần tu sửa, mở rộng năm 2012 khu lăng mộ cụ Triệu Tổ được khánh thành với quy mô bề thế, Khang trang xứng tầm là ngôi mộ Tổ của dòng họ Doãn cả nước - một công trình thế kỷ” - lời của ông Doãn Tiến Dũng, trưởng ban liên lạc dòng họ Doãn Việt Nam đọc trong diễn văn khánh thành mộ Tổ của dòng họ.

Sau khi khánh thành mộ Tổ của dòng họ, Ban liên lạc họ ta đã vận động bà con trong họ cả nước đóng góp, công đức tiền của để làm nhà thờ Tổ và một số công trình thế kỷ tiếp theo của dòng họ: Nhà thờ Tổ dòng họ Doãn Việt Nam tại Cổ Định đã được xây dựng xong kịp trước ngày Giỗ Tổ (ngày 19/03 Đinh Dậu năm 2017). Như vậy là trong khoảng thời gian không dài, họ Doãn đã xây dựng thành công mộ Tổ và Nhà thờ Tổ - thoả mong ước của con cháu khắp mọi miền đất nước. Và cũng từ đây, con cháu khắp nơi về viếng Tổ, thắp hương nhà thờ Tổ càng nhiều. Là người con sinh ra và lớn lên trên đất Cổ Định, mỗi lần vào dịp giỗ Tổ được dẫn các đoàn chi họ trên cả nước ra viếng mộ Tổ, chứng kiến cảnh bà con phải xách dép, xắn quần đi trên con đường bùn đất lầy lội mới đến thắp hương Tổ được - thật gian nan vất vả!

Mộ Tổ đã khang trang, bề thế; Nhà thờ Tổ là công trình thế kỷ của dòng họ. Còn đoạn đường từ chân núi Nưa ra mộ Tổ đến lúc nào mới làm được đây? Nhìn cảnh vất vả khi đi viếng mộ Tổ của bà con các chi họ cả nước, chi Cổ Định - Ban quản lý Di tích mộ Tổ - Nhà thờ Tổ lên phương án đề nghị Ban liên lạc dòng họ cho triển khai xây dựng đoạn đường vào mộ Tổ. Nhưng dòng họ mới xây dựng xong mộ Tổ, Nhà thờ Tổ, Đất nước lại vừa trải qua dịch bệnh, kinh tế rất khó khăn nên việc vận động, đóng góp tiền để xây dựng đường phải hoãn lại. Ngày 27/11/2022 tại Hội nghị Hội đồng họ Doãn Việt Nam tại An Duyên, ông Doãn Thọ đại diện Ban Quản lý di tích và chi Cổ Định lại đem phương án xây dựng đường vào mộ Tổ cho tương xứng với mộ Tổ, nhà thờ Tổ trình hội đồng. Và thật vui mừng khi Hội đồng họ Doãn Việt Nam thông qua chủ trương xây dựng đường vào mộ Tổ với sự nhất trí cao của toàn thể chi họ. Sau hội nghị ở An Duyên, Ban quản lý di tích và chi Cổ Định họp triển khai ngay công việc, phân công cụ thể công việc cho một số người:

- Ông Doãn Thơm: Quản lý chung;
- Ông Doãn Dũng: Phụ trách tài chính;
- Ông Doãn Thọ: Phụ trách truyền thông- Thủ quỹ;
- Ông Doãn Thanh: Giám sát công trình;
- Ông Doãn Hải: giám sát công trình và cùng một số thành viên làm các công việc khác khi cần.

Hợp đồng xây dựng gồm:

- Đường bê tông dài 750m dày 15cm rộng 2,5m (mác bê tông 250);
- San lấp mặt đường cũ, gia cố những điểm nền đất yếu có thể sụt lún;
- Đặt cống thoát nước tại 2 điểm thấp của đường;
- Bãi đỗ xe rộng 240m<sup>2</sup> và 5 điểm tránh dọc đường đi.

Quá trình triển khai công việc, tuy cũng có ý kiến không đồng thuận nhưng bằng quyết tâm cao, chi họ Doãn Cổ Định – Ban quản lý Di tích đã hoàn thành đoạn đường, đảm bảo chất lượng tốt nhất trong thời gian ngắn nhất. Ngày 27/12/2022 đúng một tháng sau hội nghị dòng họ ở An Duyên, đường vào mộ Tổ tại Cổ Định được khánh thành. Về dự lễ khánh thành có đại diện của Chính quyền Địa phương. Ông Doãn Tam Hoè - Chủ tịch Hội đồng dòng họ cùng các chi Phú Mỹ - Hà Nội, Giao Thủy - Nam Định cùng bà con dòng họ Cổ Định, Đông Sơn - Thanh Hoá,...

Từ nay con cháu trong cả nước khi về viếng Tổ được dàng hoàng lái xe vào tận chân mộ với bãi đỗ xe 240 m<sup>2</sup>. Từ nay việc viếng Tổ thật dễ dàng, thuận lợi. Thật tự hào dòng họ Doãn lại hoàn thành một công trình: con đường đi vào công trình thế kỷ! Thay mặt chi Cổ Định – Ban quản lý di tích xin cảm ơn Hội đồng họ Doãn Việt Nam, các chi họ, các nhà hảo tâm có tấm lòng thơm thảo đã chung tay góp công, góp của cùng những lời động viên kịp thời, chan chứa tình cảm để bà con Cổ Định hoàn thành con đường - con đường đi vào công trình thế kỷ của dòng họ. Nhân dịp đầu xuân năm mới, xin kính chúc toàn thể bà con trong họ dồi dào sức khỏe, hạnh phúc – an khang – thịnh vượng./.

**Thanh Hoá, ngày 01 tháng 01 năm 2023**

**PHẦN IV**  
**CÁC THÔNG TIN KHÁC VỀ DÒNG HỌ**



## TỪ CỘI NGUỒN ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN CỦA HỌ DOÃN VIỆT NAM

**Doãn Quý Cối**

Theo cuốn “Họ và tên người Việt Nam” (PGS-TS Lê Trung Hoa-NXB Khoa học Xã hội Hà Nội 2005) thì ở Việt Nam có 14 dòng họ lớn chiếm 90% dân số còn lại là khoảng 200 dòng họ nhỏ, chỉ chiếm 10% dân số. Họ Doãn nằm trong số các dòng họ nhỏ đó.

Nơi phát tích dòng họ là vùng đất tối cổ từ thưở Hùng Vương có tên là Chạ Kẻ Nưa (tên quen gọi là Kẻ Nưa, dưới chân núi ngàn Nưa). Vùng đất ấy, trải qua các triều đại đã đổi thành Giáp Cá Na, hương Cổ Na, Cổ Ninh,..., thời nhà Nguyễn thuộc tổng Cổ Định huyện Nông Công phủ Tĩnh Gia, nay là Cổ Định, xã Tân Ninh, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa. .

Núi Nưa là dãy cuối cùng của mạch núi từ Tây Hiếu (Nghệ An), qua huyện Như Xuân (Thanh Hóa). Dưới chân núi là thung lũng rộng lớn, phía Đông Bắc có 9 ngọn đồi trông như những quả trứng khổng lồ, gọi là “Cửu noãn sào” (cái ổ có 9 quả trứng rồng ).

Dưới chân núi nưa có dòng sông nước chảy lững lờ, chậm chạp nên có tên gọi là Lãn Giang (sông lười), dòng sông hẹp nhưng sâu thẳm.

Với núi cao, sông sâu, đất đai màu mỡ, phì nhiêu, từ thưở hoang sơ đã trở thành nơi hội tụ của dân cư và là đất địa linh, nhân kiệt, đặc biệt là nơi phát tích của dòng họ ta.

Theo văn tế thánh Nghè Giáp ở Cổ Định, và theo truyền thuyết lâu đời ở địa phương đã xác định rằng trong số 10 vị có công khai phá dựng nên chạ Kẻ Nưa (tức Cổ Định ngày nay), có một người họ Doãn, đó chính là cụ Triệu tổ của dòng họ Doãn Việt Nam. Như vậy họ Doãn là dòng họ đã có lâu đời ở Việt Nam từ trên 2000 năm, Ngôi mộ cụ Triệu tổ đến nay vẫn được bảo tồn tại đất Đồn Hâu.

Tuy là dòng họ nhỏ nhưng từ xưa tới nay họ Doãn Việt Nam đã có nhiều đóng góp trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc .

Do không còn đầy đủ tư liệu, nên không thể biết được tên tuổi, thế thứ các cụ từ trước đời Nhà Trần. Chỉ biết trong Quốc Sử (Đại Việt sử ký toàn thư) có ghi tên các cụ:

Cụ Doãn Anh Khái, đời vua Lý Thần Tông (1128-1138) làm Lệnh thư gia đi sứ Trung Hoa để đáp lễ việc nhà Tống phong tước Giao Chỉ quận vương cho vua Lý vào năm 1130.

Cụ Doãn Tử Tư, đời vua Lý Anh Tông (1138-1175) làm Trung vệ Đại phu, dẫn đầu sứ bộ sang nhà Tống và khiến nhà Tống công nhận Đại Việt là một nước độc lập với tên là An Nam.

Cụ Doãn Băng Hải (Doãn Bang Hiến) đỗ Thái học sinh năm Giáp Thìn - 1304 (thời nhà Trần, triều Trần Anh Tông) là quan đến chức Thượng Thư Bộ Hình, hàm Thiếu Bảo, Năm Nhâm Tuất niên hiệu Đại Khánh thứ 9 (1322) làm Chánh sứ đi sứ sang nhà Nguyên giải quyết tranh chấp biên giới giữa hai nước. Sau thành công của chuyến đi sứ đó, cụ được vua Trần phong tước Hương đình hầu, hàm Thiếu phó, được vua ban 100 mẫu đất làm trang ấp, lập nên làng Doãn Xá thuộc tổng Lê Nguyễn, huyện Đông Sơn phủ Thiệu Thiên, Thanh Hóa, nay là các thôn Ngọc Lậu, Đà Ninh, Đại Từ thuộc xã Đông Thịnh và thôn Nhuệ Sâm, xã Đông Xuân, huyện Đông Sơn và một phần xã Đông Văn (thôn Thiều).

- Doãn Ân Phủ, nhà thơ, quê phủ Bình Giang châu Thượng Hồng lộ Lạng Giang thời nhà Trần (nay thuộc Hải Dương), làm quan dưới các thời Trần Anh Tông và Trần Minh Tông. Doãn Ân Phủ được vua Trần Minh Tông cử đi sứ sang nhà Nguyên năm 1317.

- Doãn Thuần Thân, được Trần Dụ Tông (1341-1369) cử đi sứ nhà Minh năm 1368 ngay sau khi nhà Minh lập quốc, để đáp lễ chuyến thiết lập bang giao của sứ thần Dịch Tế Dân do Minh Thái Tổ (Chu Nguyên Chương) cử sang Đại Việt.

### **Sự phân nhánh dòng họ:**

Gia phả chi Cổ Định chỉ ghi rõ được từ cụ Doãn Đăng Hòa về sau, họ Doãn Việt Nam tôn vinh cụ Doãn Đăng Hòa là Thượng thượng Tổ (Đời thứ nhất). Cụ Doãn Đăng Hòa sinh một con là Doãn Băng Hải (đã nghi ở trên). Cụ Doãn Đăng Hải sinh hai con trai là Doãn Định và Doãn Hoảng.

#### ***I. Sự phân nhánh lớn lần thứ nhất từ Cổ Định về Doãn Xá:***

Hai con cụ Doãn Băng Hải: con trưởng ở lại Cổ Định, con thứ về Doãn Xá

1) **Cụ Doãn Định** là con trưởng cụ Băng Hải, năm 1312 thi Hội trúng Tam trường làm Giám sát ngự sử, con cháu cụ ở lại Cổ Định và lập nên chi Cổ Định trở thành chi trưởng của dòng họ Doãn Việt Nam hiện nay.

Từ Cổ Định về sau (hậu duệ cụ Doãn Định) di cư và lập nên các chi họ:

- Chi họ Doãn Phương Chiêu ( Tiên Lữ, Hưng Yên) và Sơn Đồng (Hoài Đức, Hà Nội), cụ tổ hai chi là Thượng tướng quân **Doãn Nỗ**, khai quốc công thần nhà Lê. Nhà thờ và lăng mộ cụ Doãn Nỗ ở Phương Chiêu được công nhận di tích Lịch sử và văn hóa quốc gia. Một số chi Nguyễn Doãn gần với Sơn Đồng như chi An Hạ, Trung tướng Nguyễn Doãn Anh thuộc chi này, Chi Yên Quán, Tân Phú, Quốc Oai (có gốc từ An Hạ), Chi Nguyễn Doãn ở Hoàng Mai, Hoàng Văn Thụ, Hà Nội.

- Các chi họ Doãn ở Nghệ an, Hà Tĩnh, Quảng Bình.

Chi Nghi Thái, Nhi Lộc, Nghệ An có hai anh em cụ: Doãn Phi, Doãn Bật là hai vị tướng thời Tây Sơn, sau khi nhà Tây Sơn mất, hai cụ lánh về phía Nam



và dừng lại khai phá nên vùng đất Nghi Thái ngày nay. Thiếu tướng Doãn Sửu, nguyên Trưởng BLL họ Doãn Việt Nam thuộc chi này. Thiếu tướng Doãn Ngọc Sơn thuộc chi Long thành, Yên Thành, Nghệ an

- Các chi họ Doãn ở Quảng Nam, Đà Nẵng. Cụ Doãn Ngọc Ánh, cố Trưởng BLL họ Doãn Việt Nam thuộc chi họ Doãn ở Quảng Nam.

- Chi họ Doãn về huyện Nga Sơn tỉnh Thanh hóa và tiếp tục di cư lập nên Liên chi Vân Cốc ở Phúc Thọ (Hà Nội) và huyện Vĩnh Tường tỉnh Vĩnh Phúc.

- Chi họ Doãn ở Vân Đài, Hưng Hà, Thái Bình (Chi này nguyên trước có hai anh em họ Doãn, một người vẫn giữ họ Doãn, một người đổi sang họ Đinh. Cố Trung tướng Đinh Văn Tuy thuộc chi này). Năm 2016, chi Đinh Doãn đã về bái yết tổ tiên và nhận họ tại Cổ Định.

- Chi họ Phạm Doãn xã Tòng Bạt huyện Ba vì, Hà Nội. Nhà thờ và lăng mộ cụ Phạm Doãn Ly ở Tòng Bạt được công nhận di tích lịch sử, văn hóa cấp thành phố

- Chi họ Nguyễn Doãn ở xã Hải Bôi huyện Đông Anh, Hà Nội.

***Các chi họ Doãn chưa xác định được gốc trực tiếp thuộc cành nào (Doãn Xá hay An Duyên) nhưng có gốc xa xưa từ Cổ Định gồm:***

- Chi họ Nguyễn Doãn làng So xã Tân hòa huyện Quốc Oai.

- Chi họ Doãn thị trấn Vân Đình huyện Ứng hòa, Hà Nội.

- Chi Hàm Rồng TP Thanh Hóa.

- Chi Hoàng Hợp, Hoàng Hóa, Thanh Hóa.

- Chi họ Doãn thôn Đoài (P. Hoàng Văn Thụ, Q. Hoàng Mai, Hà Nội).

- Chi họ Doãn Khương Đình, huyện Thanh Trì, Hà Nội,

- Chi họ Doãn xã Bình Đà huyện Thanh Oai, Hà Nội.

- Chi họ Doãn xã Phù Đổng huyện Gia Lâm, Hà Nội.

- Chi họ Doãn ở Quế Võ Bắc Ninh.

- Chi họ Doãn ở xã Ninh Sơn, huyện Việt Yên, Bắc Giang.

- Chi họ Doãn ở Duy Tiên, Bình lục Hà Nam.

- Chi họ Ma Doãn ở Tuyên Quang (Cụ thủy tổ Doãn Công Huỳnh là con rể quan Châu Đại Man họ Ma chỉ có một con gái nên lấy họ Ma Doãn.

- Chi họ Doãn ở Phượng Đông, Phụng Châu huyện Chương Mỹ, Hà Nội

- Chi họ Doãn ở Duyên Phúc, Hưng Hà, Thái Bình

- Chi họ Doãn ở Thanh Ngọc, Huyện Thanh chương, Nghệ An

- Chi Họ Doãn thôn Đông, Hoàng Mai.

- Chi họ Doãn ở Bình Đà, Thanh Oai, Hà Nội

- Chi họ Doãn ở Kỳ Hòa, huyện Kỳ Anh, Hà Tĩnh.
- Chi họ Doãn ở Đôn Thư, Bình Lục, Hà Nam.
- Chi họ Doãn ở thôn Thanh Khê, xã Thanh Hải, huyện Thanh Liêm
- Chi họ Doãn ở Phương Viên, xã Song Phương, Hoài Đức, Hà Nội.
- Chi họ Doãn ở Hòa Mục, Hòa Thạch, Quốc Oai, Hà Nội.
- Chi họ Doãn ở Kim Đào, xã Phả Lại huyện Lương Tài (thị trấn Thứa) Bắc Ninh
- Chi họ Doãn ở Quốc Tuấn, Nam Sách, Hải Dương.
- Chi họ Doãn ở Như Độ huyện Kim Sơn, Ninh Bình. Thiếu tướng Doãn Văn Sở thuộc chi này.
- Chi họ Doãn ở Lâm Thao, Phú Thọ

**2). Cụ Doãn Hoằng**, là con thứ cụ Doãn Băng Hải, đỗ Tú Trường, thời vua Trần Minh Tông (1314-1329). Sau khi cụ Doãn Băng Hải được vua ban 100 mẫu ruộng, cụ Doãn Hoằng đưa gia đình cùng họ hàng về lập ấp, đặt tên là Doãn Xá. nay là các thôn Ngọc Lậu, Đà Ninh, Đại Từ thuộc xã Đông Thịnh và thôn Nhuệ Sâm, xã Đông Xuân, huyện Đông Sơn và một phần xã Đông Văn (thôn Thiều).

Các chi thuộc Doãn Xá (cụ Tổ chung là Doãn Hoằng) gồm:

- Các chi Doãn Trọng Đại Từ.
- Chi Doãn Văn, Đại Từ và Đông Tân.
- Chi Đồng Tiến.
- Các chi Doãn Huy, Doãn Hữu, Doãn Tất, Doãn Đình ở Ngọc Lậu..
- Chi Doãn Văn, Chợ Mới. vùng đất này từ xưa do hai con cụ Doãn Năng cùng một cụ họ Hoằng về đây khai phá. cụ Doãn Năng là công thần được vua Lê Thần Tông (1649-1662) truy phong: “Đô đốc Đồng tri, Tào Quận công”
- Chi Hưng Lễ huyện Quảng Xương, Thanh Hoá
- Chi Đức Thụ, huyện Mỹ Đức, Hà Nội.

## ***II. Sự phân nhánh lớn thứ hai từ Doãn Xá về An Duyên:***

Cuối đời Trần có một cụ (chưa rõ tên) về An Duyên định cư (nay thuộc xã Tô Hiệu huyện Thường Tín, Hà Nội) con, cháu cụ các đời sau chưa rõ, chỉ biết về sau có 2 anh em ruột:

Anh là Doãn Hoằng Tuấn, đỗ Tiến sĩ năm 1478 triều Lê Thánh Tông là Thượng thư bộ lễ, em là Doãn Thân Không là quan viên nhà Lê, được ám phong Thiếu Khanh, sinh ra cụ Doãn Mậu Khôi.

Cụ Doãn Mậu Khôi, đỗ Tiến sĩ năm 1502, làm quan đến Thượng thư bộ Lễ, được cử đi sứ nhà Minh, được vua ban tặng Thái Bảo, tước Hương giang Công. Nhà thờ An Duyên được công nhận di tích Lịch sử và văn hóa cấp thành phố.

Cụ Doãn Mậu Khôi sinh 7 con trai trở thành 7 cụ tổ các chi thuộc An Duyên sau này:

**1) Con trưởng:** Là Viên ngoại lang, tự Trúc Hiên, hậu duệ cụ là chi trưởng của 7 chi khởi thủy An Duyên nhưng hiện nay còn lại rất ít ở An Duyên, phần lớn đã thiên cư đi các nơi:

- Một chi đến huyện Yên Dũng, Bắc Giang sinh ra cụ Doãn Văn Hiệu, đỗ Tiến sĩ năm 1542, làm quan đến chức Tổng Binh, tước Đẳng hê bá (hiện nay chưa có thông tin về chi này)

- Một chi về xã Chương Dương, huyện Thường Tín.

- Một chi về xã Cổ Đông, huyện Thanh Liêm, Hà Nam.

- Một chi về Thổ Hoàng, huyện Ân Thi, Hưng Yên.

- Một chi về xã Phượng Dực, huyện Phú Xuyên, Hà Nội.

- Một chi về thôn An Lăng, xã Văn Tự, huyện Thường Tín, Hà Nội. Có Trung Tướng Doãn Tuế, Trưởng Liên chi họ Doãn Hà Nội (tiền thân của BLL Việt Nam) thuộc chi này.

- Một chi về Phúc Trạch, xã Thống Nhất, huyện Thường Tín, Hà Nội....

**2) Con thứ hai** (không rõ tên) là cụ tổ của chi thứ khởi thủy thứ hai từ An Duyên về Yên Quyết Hạ tạo nên các chi hiện nay:

- Một chi về Yên Hòa (Yên Quyết), quận Cầu Giấy, Hà Nội. Tại đây có Đức bà tổ cô họ Doãn được sắc phong Hoàng cung Trinh thực Phu nhân được dân làng thờ tại Miếu Cả, làng mộ Đức Bà từ hơn 400 năm trước là ngôi mộ tổ hiện nay vẫn được bảo tồn.

..Chi Yên Hòa có các cụ Doãn Văn Đính, Nguyễn Viết Trứ, Nguyễn Đăng Na tham gia biên soạn Hợp phả họ Doãn năm 1984. Nhà văn Doãn Quốc Sĩ và nhạc sĩ Doãn Nho nổi tiếng cũng thuộc chi này

-- Một chi về thôn Phú Mỹ, xã Ngọc Mỹ huyện Quốc Oai, Hà Nội có: Cụ Doãn Hào, tự Nguyên Hồng, vị tướng thời Tây Sơn, nhà văn hóa, nhà Hà Nội học tiên khu Doãn Kế Thiện, nhạc sĩ Doãn Quang Khải, Tiến sĩ Doãn Mậu Diệp, Thứ trưởng bộ Lao động, thương binh và xã hội.

Cụ Tú Kép Doãn Quang Tán đã tham gia hợp biên gia phả cùng các cụ ở Song Lăng từ đầu thế kỷ XX, cụ Doãn Quý Cối đã tham gia ba lần biên soạn Hợp phả thời kỳ hiện nay cùng các cụ ở Yên Quyết và Song Lăng: Các năm 1984, 1992, 2021.

- Một chi về Liêu Xá, Liêu Trung, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

- Một chi về xã Hải Triều huyện Hưng Nhân, tỉnh Thái Bình.

- Chi họ Doãn ở Phú Đô, Từ Liêm, Hà Nội (một nhánh của chi lên Hoà Bình), chi này cho biết cũng có gốc từ Yên Quyết)

**3) Con thứ ba** (không rõ tên) di về xã My Động, phủ Bình Giang, trấn Hải Dương, sinh ra cụ Doãn Mậu Đàm, đỗ Tiến sĩ năm 1586 làm Hiến sát sứ

Kinh Bắc, Thừa chính sứ Nghệ An, tước Thọ Nham tử. Nhà thờ Cụ Doãn Mậu Đàm ở Cụ Phú được công nhận di tích Lịch sử và văn hóa cấp tỉnh.

Chi khởi thủy thứ ba về định cư các nơi:

- Một chi về Cụ Phú, Tam Đa, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên, cụ tổ chi là cụ Doãn Mậu Đàm.

- Một chi về xã Đình Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên (năm 2011, họ Doãn Việt Nam đã về đây tổ chức lễ kỷ niệm 100 hợp biên gia phả tại Đình Cao)

- Một chi về Xã Đại Duy, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên. Cụ Doãn Tiến Dũng, nguyên Trưởng BLL họ Doãn Việt Nam thuộc chi này.

- Một chi về về Giai Lệ, Lệ Xá, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên, nguyên Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội, Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên Doãn Thế Cường thuộc chi này.

- Một chi về Đông Lũng, huyện An Lão, Hải Phòng (hiện nay chưa có thông tin về chi này).

- Một chi về xã Cao Mật, huyện Vĩnh Phúc, tỉnh Thanh Hóa (hiện nay chưa có thông tin về chi này).

**4) Con thứ tư và thứ năm** là: Là cụ Doãn Đình Đống và cụ Doãn Đình (Hoảng tín đại phu) là cụ tổ của hai chi khởi thủy thứ tư và năm thuộc An Duyên..

Cụ Doãn Đình Đống, đỗ Tiến sĩ năm 1571, làm Khâm sai các xứ: Hải Dương, Tuyên Quang, Hiến sát sứ, tổng tri Giám sát Ngự sử, tước La Sơn hầu, cụ không có con, nhận cháu gọi là bác ruột là Doãn Đức Tông (con cụ Hoàng tín đại phu) làm con kế tự. Nhà thờ cụ Doãn Đình Đống ở Hoàn Lộ được công nhận di tích Lịch sử và Văn hóa cấp tỉnh.

Chi khởi thủy thứ tư và năm di đến các nơi hầu hết thuộc tỉnh Nam Định, đó là các chi: Hoàn Lộ, Hoàn Nhị, Hoàn Nha (Giao Thủy), chi ở Nam Điền và Nghĩ a Hải (Nghĩa Hưng).

Ở Hải Phòng có chi Câu Tử huyện Thủy Nguyên, Trung tướng Doãn Thái Đức thuộc chi này.

Ở Thái Bình có chi Song Lãng (Vũ Thư). Chi này có hai danh nhân lịch sử và văn hoá nổi tiếng: An Tây mưu lược tướng, Tổng đốc An-Hà **Doãn Uẩn**, Đốc hoạc, Doanh điền sứ Tiến sĩ **Doãn Khuê**, nhà thờ, lăng mộ cụ Doãn Uẩn ở Song Lãng được công nhận di tích Lịch sử và Văn hóa cấp tỉnh, nhà thờ, lăng mộ cụ Doãn Khuê ở Song Lãng và nhà thờ cụ ở Nghĩa Thành, Nghĩa Hưng, Nam Định được công nhận di tích Lịch sử và văn hóa quốc gia nhà thờ cụ Doãn Khuê ở Đồng Lạc, Tiên Hải, Thái Bình được công nhận di tích lịch sử, văn hóa cấp tỉnh.

Nhà thờ cụ Doãn Chi (con cụ Doãn Khuê) ở Phú Mỹ, Kiến Xương, Thái Bình được công nhận di tích lịch sử, văn hóa cấp tỉnh.

Song Lãng còn là chi có các tiên nhân đã sớm viết nên những trang gia phả dòng họ nối tiếp được các thế hệ từ hàng trăm năm trước tới nay đó là các cụ Doãn Thự, Doãn Thai, Doãn Phác, Doãn Uẩn, Doãn Đĩnh, Doãn Gia Trung, Doãn Vị.

Thời kỳ hiện nay có các cụ: Doãn Mậu Côn, Doãn Tam Hè, Doãn Quang Thái. Nhà soạn kịch nổi tiếng: Nghệ sĩ nhân dân Doãn Hoàng Giang cũng thuộc chi này.

Ở Thanh Hóa có chi ở Thôn Luật, xã Hà Đô (hiện nay chưa có thông tin về chi này).

**5) Con thứ sáu, thứ bảy** tên là Cầm và Sắt thi Hương đều đỗ Tú trường thi Hương là con bà thiếp của cụ Doãn Mậu Khôi, người họ Nguyễn ở xã Cống Hiền, nay thuộc Vĩnh Bảo, Hải Phòng. Hai cụ đều sống ở quê mẹ, theo phong tục ở đây, các con đều lấy theo họ mẹ nên hai cụ là Nguyễn Cầm, Nguyễn Sắt. Con cháu các cụ ở lại lập nên chi Nguyễn Doãn ở Cống Hiền, một số di cư đến xã Hữu Bị, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định, nơi này là đất của Vua Trần nên dân ở đây đều đổi sang họ Trần, các cụ họ Doãn đổi thành Trần Doãn. Một chi về xã Trường Yên, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình vẫn lấy họ là Nguyễn Doãn.

Hiện nay, người họ Doãn đã định cư ở khắp mọi miền đất nước, một số định cư ở nước ngoài trên khắp các châu lục.

Nhưng dù sống ở nơi đâu đều người họ Doãn đều xác định có chung một cội nguồn, dù trăm đời tuy xa nhưng vẫn cùng huyết thống, tình thân ái như anh em một nhà.

Hàng năm ngày nhớ giỗ tổ 19 tháng 3 con cháu gần xa trong họ vẫn hẹn nhau về Cổ Định, đây là nơi đất tổ, có nhà thờ và lăng mộ Triệu tổ họ Doãn Việt Nam. Về Cổ Định nơi nguồn thiêng cùng tỏ lòng thành kính, ghi lòng tạc dạ công đức tổ tiên .

Các thế hệ con, cháu ngày nay vẫn tiếp tục phát huy truyền thống của dòng họ văn hiến, làm rạng danh dòng họ, tự hào mang trong mình dòng máu họ Doãn Việt Nam, luôn luôn làm theo lời tiên nhân đã dạy: *“Lấy nhân làm gốc, lấy nghĩa làm nền, tu chí giữ gìn danh gia dòng họ và luôn làm điều thiện”*./.

\*\*\*\*\*

**CHÀO MỪNG ĐẠI HỘI HỘI HỌ DOÃN VIỆT NAM**  
**HỌ DOÃN GIAO THỦY PHỤNG SỰ TỔ TIÊN CÙNG CÁC**  
**DÒNG HỌ XÂY DỰNG QUÊ HƯƠNG GIÀU ĐẸP & VĂN MINH**

**Doãn Xuân Đài**

Chi họ Doãn Hoàn Nha  
Thuộc HD họ Doãn huyện Giao Thủy

Giao Thủy là huyện đồng bằng ven biển của tỉnh Nam Định, nơi sông Hồng đổ ra biển Đông qua cửa Ba Lạt. Trải qua mấy trăm năm, mảnh đất này đã được hình thành từ phù sa màu mỡ của sông Hồng và dưới bàn tay lao động cần cù, sáng tạo của bao thế hệ người dân Giao Thủy cùng với lòng quả cảm, kiên cường trong đấu tranh chinh phục thiên nhiên và đấu tranh chống giặc ngoại xâm, quê hương Giao Thủy đã không ngừng đổi thay và phát triển ngày càng rạng rỡ như ngày hôm nay.

Trước thế kỷ XV, Giao Thủy là vùng sinh lầy chưa được khai phá. Vào thời vua Lê Nhân Tông niên hiệu Đinh Niên thứ 3 (năm 1456), có dòng họ Nguyễn từ làng Hòe Nhai ở Bắc Thành Thăng Long (nay ở Hà Nội vẫn còn con phố tên Hòe Nhai) xuống đây khai hoang, lập ấp mới và cũng lấy tên làng cũ là Hòe Nhai thuộc phủ Thiên Trường, Trấn Sơn Nam để đặt cho ấp mới. Về sau các dòng họ Hoàng, Lê, Phạm, Vũ, Từ, Trịnh...tiếp tục xuống khai hoang mở rộng làng ấp và đổi tên làng Hòe Nhai thành làng Hoàn Nha (nay thuộc xã Giao Tiên). Khi “Ba Lạt chưa phá hội”, sông Hồng Hà chảy qua cửa Hà Lạn ra biển Đông, thì đất Giao Thủy còn nằm ở tả ngạn sông Hồng Hà. Từ khi “Ba Lạt phá hội” (năm 1787), mảnh đất mới đã được hình thành.

Dưới triều Hậu Lê, triều đình xuống chiếu cho dân khai khẩn vùng đất này để mở rộng bờ cõi ra phía biển Đông. Đến Triều vua Minh Mạng (năm 1820 – 1840), triều đình đặt chức quan Doanh điều sứ và cho khai khẩn vùng đất mới bồi ở Nam Định – Thái Bình mà cụ Nguyễn Công Trứ là người chịu trách nhiệm thực hiện.

Trải qua mấy thế kỷ đấu tranh và xây dựng quê hương, nhân dân Giao Thủy luôn luôn thể hiện lòng yêu quê hương, đất nước nồng nàn, ý chí quyết tâm cao, cùng với tinh thần đoàn kết để tạo lập sức mạnh cộng đồng và lòng nhân ái bao la... làm cho quê hương Giao Thủy không ngừng đổi thay cùng cả nước tiến đến mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, đời sống của các tầng lớp nhân dân trong huyện ngày càng được cải thiện, ấm no và hạnh phúc.

Quá trình hình thành và phát triển huyện Giao Thủy được gắn liền với sự hình thành và phát triển của những dòng họ. Do vậy, những nét đẹp văn hoá dòng họ ở Giao Thủy đang được gìn giữ, phát huy và trở thành nhân tố quan

trọng góp phần tạo nên truyền thống văn hóa làng xã tại các địa phương trong huyện. Nhiều gia tộc, dòng họ có những hoạt động phong phú, giàu bản sắc như: biên soạn, bổ sung gia phả; xây dựng, thực hiện quy ước; bảo tồn, tôn tạo di tích từ đường, phần mộ tổ; tổ chức lễ mừng thọ; lập ban khuyến học, tử sách dòng họ...Lịch sử, truyền thống của các dòng họ đã trở thành những di sản văn hoá quý báu của các làng xã ở Giao Thủy, thể hiện qua những công trình kiến trúc từ đường dòng họ.

Căn cứ Gia phả họ Doãn Việt Nam và các tài liệu lưu giữ lịch sử hình thành phát triển của huyện Giao Thủy, của Xã Hoàn Sơn, của Làng Hoàn Lộ và liên quan thì trước Thế kỷ XVI, Làng Hoàn Lộ là vùng đất Hải Tàn thuộc Trấn Nam Sơn Hạ, nằm sát bờ biển phía đông đồng bằng Bắc bộ, là vùng đất bãi bồi sinh lầy, quanh năm chỉ có “gió thét sóng gầm”, con người nơi đây phải chịu bao cảnh manh nha hà rảo của thiên nhiên, cuộc sống vô cùng khó khăn, gian khổ. Vào thời điểm này, Cụ Hiến Sát Sứ La Sơn Hầu – Tiên sỹ Doãn Đình Đống, tự Đình Bảo, hiệu Minh Nghị, sau khi được vua Mạc Mậu Hợp, niên hiệu Sùng Khang đồng ý cho Cụ về quê nghỉ dưỡng già. Cụ vâng nghe lời dạy của cha là Cụ Doãn Mậu Khôi, đã đưa Cụ bà và 03 (ba) cháu gọi Cụ là bác ruột về cùng với các cụ Tổ tiên dòng họ khác quai đê, lấn biển, cải tạo vùng đất Hải Tàn lập lên làng Hoàn Lộ ngày nay.

Những công lao to lớn đó, theo truyền ngôn những câu Diễn ca được lưu truyền trong nhân gian thời điểm đó đến nay ở làng Hoàn Lộ ca ngợi công đức của Đức Thủy tổ họ Doãn Hoàn Lộ:

*“Cành nêu chẵn vệt trên đồng  
Ở nơi bãi biển mênh mông sóng cồn  
Bùn lầy khoai nước mọc lên  
Đóm mạ cấy xuống là nền nhà nông  
Noi theo con cháu lạc hồng  
Có hai bác cháu cụ Tông mới về  
Một lòng khai phá đồng quê  
Để cho con cháu đề huề đồng vui”.*

Cụ Hiến Sát Sứ La Sơn Hầu, Tiên sỹ Doãn Đình Đống, tự Đình Bảo, hiệu Minh Nghị, là con thứ tư của Cụ Thái Bảo Thượng Thư Bộ Lễ, Tiên sỹ Doãn Mậu Khôi. Cụ làm quan giữ các trọng trách Khâm sai hai xứ Tuyên Quang và Hải Dương, với chức vụ Hiến Sát Sứ thuộc Ty Hiến Sát Ngự Sử. Thanh Sóc Vệ Ty Sá Nhân, Tổng Ty Giám Sát Ngự Sử. Cụ được phong tước La Sơn Hầu qua các Triều đại Hậu Lê (Triều Lê Trang Tông từ năm 1533 – 1548; Triều Lê Trung Tông từ năm 1549 – 1556; Triều Lê Anh Tông từ năm 1557 đến 1573); Cụ là Tiên sỹ năm Tân Mùi (1571) đỗ Đệ Tam giáp đồng Tiên sỹ xuất thân,

được vua Mạc Mậu Hợp , niên hiệu Sùng Khang phong tặng người có Tiết Nghĩa. Năm 1599, Cụ mất tại Hoàn Lộ, hưởng thọ 89 tuổi. Hiện hài cốt Cụ được an táng tại Lăng mộ Tổ Hoàn Lộ (Phía trước đối diện qua sông) Từ đường Hoàn Lộ.

Công đức của Đức Thủy Tổ Doãn Đình Đống được khắc ghi tại Từ đường của dòng họ Doãn Hoàn Lộ trên các trụ ghi môn, điển hình là câu đối:

*“Doãn Xá phát tường khai cưu đức  
An Duyên phái diển khai Hoàn Lộ”*

Dịch nghĩa : “Doãn Xá diêm lành từ xưa ơn đức lớn

Một phái An Duyên về đây mở mang đất Hoàn Lộ”.

Các thế hệ hậu duệ của Cụ đã kế tục việc tìm kiếm, khai khẩn, cải tạo đất đai, dựng làng, lập nghiệp xây dựng vùng đất Giao Thủy ngày càng giàu đẹp, hạnh phúc và văn minh hơn. Đến nay, con cháu hậu duệ dòng họ Doãn Hoàn Lộ đã phát triển, sinh sống trên khắp miền quê của cả nước, gồm Chi lớn như:

Chi Hoàn Nha, Xã Giao Tiến, Huyện Giao Thủy.

Chi Hoàn Nhị, (chủ yếu ở Thị trấn Ngô Đồng, Xã Giao Hà và Xã Hoàn Sơn), Huyện Giao Thủy.

Chi Giao An, Huyện Giao Thủy.

Chi Song Lãng, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình.

Chi Huyện Tiền Hải, Tỉnh Thái Bình.

Chi Câu Tử, Huyện Thủy Nguyên, Thành phố Hải Phòng.

Chi ở Huyện Nghĩa Hưng, Tỉnh Nam Định.

Chi ở Huyện Hoa Lư, Tỉnh Ninh Bình.

Họ Doãn huyện Giao Thủy, Tỉnh Nam Định, hiện tồn tại 02 hệ thống, gồm: Hội đồng Gia tộc họ Doãn Hoàn Lộ và Liên Chi họ Doãn Giao Thủy. Mặc dù tồn tại như thế, nhưng chúng tôi đều có sự đoàn kết thống nhất, trong đó Liên Chi họ Doãn Giao Thủy là nòng cốt của Hội đồng Gia tộc Hoàn Lộ.

Hội đồng Gia tộc họ Doãn Hoàn Lộ, bao gồm đại diện các Chi họ Doãn có nguồn gốc từ Hoàn Lộ ở huyện Giao Thủy và các địa phương khác.

Liên Chi họ Doãn Giao Thủy: Chúng tôi đã thống nhất thành lập Liên Chi họ Doãn Giao Thủy, đang chuẩn bị Đại hội và đổi tên là Hội đồng họ Doãn Giao Thủy, có 04 Chi lớn họ Doãn là Hoàn Lộ, Hoàn Nha, Hoàn Nhị và Giao An. Các Chi đều có Ban Giám tộc điều hành làm những công việc của dòng họ, của Chi và vận động con cháu đoàn kết phụng sự Tổ tiên, rèn luyện, học tập phấn đấu vươn lên trong cuộc sống để trở thành người có ích cho xã hội và dòng họ (phù hợp với quy mô, tính chất của Hội đồng họ Doãn Việt Nam).



Theo thống kê phục vụ Đại hội họ Doãn năm 2023, toàn huyện có 5.137 nhân khẩu, trong đó có 2.260 nhân đình. Hệ thống Nhà thờ, Từ đường có 39 ngôi, trong đó có 04 Nhà thờ, Từ đường thờ các Cụ Đức Thủy tổ của Hoàn Lộ, Hoàn Nha, Hoàn Nhi, Giao An, được tập trung xây dựng to, rộng, trang trí, bày biện, thờ cúng đẹp, lịch sự. Nhà thờ An Tôn thờ Đức Thủy tổ Hoàn Nha, được Hội đồng họ Doãn Việt Nam đánh giá là lớn nhất trong hệ thống nhà thờ họ Doãn toàn quốc. Hệ thống Lăng mộ được xây dựng khang trang, đẹp đẽ, nhiều nơi hoành tráng, thường xuyên được tu bổ, tôn tạo.

Các thế hệ con cháu, hậu duệ của Đức Thủy tổ hiện cư trú, sinh sống ở huyện Giao Thủy dù đi đâu, làm gì đều phát huy truyền thống của dòng tộc. Nhớ về cội nguồn, giữ gìn nề nếp gia phong, gìn giữ đạo nhà, một lòng trung quân ái quốc, hăng say lao động sản xuất, cũng như học tập, công tác theo phong cách dòng họ “Nông gia sỹ tộc” và theo tư tưởng của Tổ tiên, làm cho dòng họ ngày càng phát triển, lớn mạnh như ý nghĩa của ba (3) chữ “Hậu tất Đại” ghi trên bức Đại tự cùng với quan điểm của Tổ tiên dạy bảo con cháu học để làm người. Nhờ phúc ảm của Tổ tiên, họ Doãn Hoàn Lộ cùng với các Chi Hoàn Nha, Hoàn Nhi, Giao An ngày một nở cành xanh lá tốt tươi, đơm hoa kết trái, con cháu đông đúc, xum vầy hưng thịnh.

Kế thừa và phát huy truyền thống quý báu đó, trong các cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc và bảo vệ đất nước, con cháu họ Doãn Giao Thủy đã đóng góp đáng kể cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Trong công cuộc xây dựng và đổi mới đất nước ngày nay, con cháu trong dòng họ Doãn Giao Thủy luôn ra sức học tập, lao động, công tác phấn đấu vươn lên, nhiều người là Tiến sỹ, Thạc sỹ, Kỹ sư, Bác sỹ, Cử nhân...nhiều người tham gia công tác giữ các chức vụ trọng trách, chủ chốt của các cơ quan Đảng, Nhà nước và Chính quyền các cấp. Nhiều người là Sỹ quan Trung, Cao cấp trong lực lượng vũ trang, đặc biệt đã có nhiều người là Tướng lĩnh trong Quân đội nhân dân Việt Nam, nhiều người là những Doanh nhân thành đạt. Dù ở bất cứ môi trường công tác nào, con cháu dòng họ Doãn Giao Thủy đều nêu cao tinh thần truyền thống, tốt đẹp của dòng họ, của quê hương, góp phần tích cực xây dựng quê hương, ngày càng giàu đẹp, văn minh và phát triển.

Trong những năm qua, với đạo lý uống nước nhớ nguồn, tri ân công đức của Tổ tiên, con cháu dòng họ Doãn Giao Thủy đã đồng tâm, hợp lực, đoàn kết thống nhất, phát tâm công đức, cùng nhau đóng góp kinh phí để xây dựng hệ thống Nhà thờ, Từ đường, khu Lăng mộ Tổ và công trình phụ trợ ngoài khuôn viên nhà thờ nhằm điều chỉnh công trình phù hợp với xây dựng nông thôn mới, phục vụ đời sống, sinh hoạt của nhân dân trong khu vực, được Chính quyền và nhân dân đánh giá cao về công hiến của dòng họ đối với địa phương. Trong số 39 Nhà thờ, Từ đường họ Doãn Giao Thủy, đã có 03 Từ đường, Nhà thờ được UBND tỉnh Nam Định công nhận và cấp Bằng di tích lịch sử và văn hóa cấp tỉnh, gồm: Từ đường thờ Đức Thủy tổ Hoàn Lộ, công nhận và cấp năm 2010,

Nhà thờ thờ Đức Thủy tổ Hoàn Nhị, công nhận và cấp năm 2018; Nhà thờ thờ Đức Thủy tổ Giao An, công nhận và cấp năm 2022. Năm 2023, Hội đồng nhân dân huyện Giao Thủy quyết định đặt tên các đường phố tại Thị trấn Ngô Đồng (Trung tâm của Huyện), trong đó có đường mang tên Cụ: Doãn Đình Đồng.

Đối với Nhà thờ Tổ và Lăng mộ ở An Duyên, Xã Tô Hoài, Huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội và Làng Cổ Định, Thị trấn Nưa, Huyện Triệu Sơn, Tỉnh Thanh Hóa:

*Thứ nhất:* Liên Chi họ Doãn Giao Thủy đều tham gia góp ý về các phương án xây dựng, tôn tạo Nhà thờ, Lăng mộ, vận động các nhân đình đóng góp tiền, công sức vào việc xây dựng, tu bổ nhà thờ và lăng mộ.

*Thứ hai:* Ngày giỗ Tổ ở hai cơ sở trên, Chi họ Doãn Giao Thủy đều tham dự đầy đủ, đóng góp tiền giỗ và cử đoàn rước, tế đến hành lễ tạo không khí trang nghiêm, kính trọng, biết ơn công đức của Tổ tiên, cầu cho quốc thái dân an, dòng họ đoàn kết và phát triển.

**Qua phần trình bày trên, chúng tôi xin rút ra một số bài học và kiến nghị, nội dung như sau:**

*Một là:* Để thực hiện công việc của dòng họ được thuận lợi đúng kế hoạch, thì điều đầu tiên đó là sự đoàn kết. *Đoàn kết là sức mạnh*, là ngọn cội của thành công. Trong tất cả những công việc lớn của dòng họ Doãn Giao Thủy, Ban Liên lạc Liên chi đều tổ chức họp bàn thống nhất về nội dung, cách thức, phân công người thực hiện. Động viên con cháu trong dòng họ đồng tâm, đồng lòng cùng Ban Giám tộc các Chi phụng sự Tổ tiên được chu đáo, phục vụ dòng họ được tốt đẹp, đoàn kết đúng với tinh thần mà các bậc tiền nhân đã xây dựng.

*Hai là:* Chúng tôi luôn xác định, dòng họ là một tổ chức xã hội, chịu sự quản lý của nhà nước. Chính vì thế, chúng tôi luôn giáo dục và vận động con em trong dòng họ phải nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, quy định của chính quyền, quan hệ tốt với các dòng họ khác, cùng nhau trao đổi, chia sẻ, động viên hỗ trợ nhau trong việc phát triển và xây dựng dòng họ. Động viên con cháu khi tham gia công việc của chính quyền, doanh nghiệp phải đoàn kết, luôn tu dưỡng, phấn đấu vươn lên, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, cũng là thể hiện sự đóng góp của dòng họ cho xã hội.

*Ba là:* Trong những ngày giỗ Tổ đầu năm, hoặc các kỳ đại lễ giỗ Tổ, chúng tôi đều tổ chức rước, tế, lễ. Đối với công việc này mục đích nhằm giáo dục, giúp cho con cháu trong dòng họ tìm hiểu và biết ơn công lao to lớn của những người đi trước đã phát triển, xây dựng dòng họ mình như ngày hôm nay. Từ đó, trong tâm khảm mọi người đều có tư tưởng luôn hướng về cội nguồn, tham gia đóng góp xây dựng dòng họ phát triển, đó là nét đẹp văn hóa truyền thống của họ Doãn Giao Thủy.

*Bốn là:* Đối với Nhà thờ và Lăng mộ Tổ ở An Duyên – Hà Nội: Từ trước những năm 1990 về trước, nơi đây từng là trung tâm sinh hoạt về tâm linh của họ Doãn Việt Nam, sau khi tra cứu, tìm hiểu lịch sử họ Doãn thì Cổ Định ở Thanh Hóa xác định là nơi khởi nguồn họ Doãn Việt Nam, nên Nhà thờ và Lăng mộ Tổ ở An Duyên ít được quan tâm tu sửa, tôn tạo. Do vậy, Họ Doãn Giao Thủy đề nghị HĐH Doãn Việt Nam cần dành chút thời gian, điều kiện trong việc tu sửa, tôn tạo Nhà thờ, Lăng mộ ở khu vực An Duyên.

*Năm là:* Đối với Nhà thờ và khu tâm linh ở Cổ Định – Thanh Hóa: Đề nghị HĐ họ Doãn Việt Nam và Chi Cổ Định có kế hoạch nghiên cứu mua đất mở rộng Nhà thờ về phía trước đến bờ sông Lãng Giang, để quy hoạch xây dựng lại nhà thờ trong khuôn viên ở cạnh nơi cư dân sinh sống. Còn khu đất mới mua dự kiến xây dựng khu tâm linh sẽ xây dựng những công trình trung tâm sinh hoạt, làm việc cho dòng họ, khu du lịch tâm linh này sẽ kết hợp với các khu du lịch vùng đất Triệu Sơn – Thanh Hóa.

*Sáu là:* Đối với việc quản lý các trang mạng xã hội: TT HĐHD Việt Nam cần cử những người có trách nhiệm quản lý trang mạng, loại bỏ những bài viết có nội dung xấu, vi phạm thuần phong, mỹ tục, không công kích lẫn nhau, không tuân thủ pháp luật của Nhà nước... cần công khai số điện thoại của người quản trị để nghe phản ánh của các thành viên và kịp thời xử lý.

## HỌ DOÃN VIỆT NAM MỘT DÒNG HỌ VĂN HIẾN

### Doãn Thị Đoàn Trinh - Doãn Quốc Khoa

Cho đến nay chưa có thống kê chính xác ở Việt Nam có bao nhiêu dòng họ và quy mô các dòng họ như thế nào ?. Tuy nhiên theo Lê Trung Hoa trong “Họ và tên người Việt Nam” (NXB Khoa học Xã hội Hà Nội 2005) thì ở Việt Nam có 14 dòng họ lớn chiếm 90% dân số còn lại là các dòng họ nhỏ (số lượng khoảng trên dưới 200) chỉ chiếm 10% dân số.

Họ Doãn nằm trong số các dòng họ nhỏ đó.

Tuy là một họ nhỏ nhưng họ Doãn có lịch sử từ thời Hùng vương. Nơi khởi phát của dòng họ là Cổ Định (xã Tân Ninh - Triệu Sơn - Thanh Hoá ngày nay). Thời các Vua Hùng có tên Chạ Kẻ Nưa, thời thuộc Hán gọi là Cá Ná giáp, Thời Tùy- Đường thường gọi là Kẻ Nưa, Thời Lý Trần đổi là hương Cổ Na, thời Lê Thái tổ đổi là Cổ ninh, Thời Lê Trung hưng đổi là Cổ định,

Văn tế thánh nghề giáp tại Cổ định còn ghi rõ sự tích về 10 vị tiên công khai phá dựng nên chạ Kẻ Nưa thời Hùng Vương, trong đó có 1 vị là người họ Doãn:

<i>“...Sơ canh khai phá</i>	<i>Viễn sơn nhi định</i>
<i>Thập vị tiên công</i>	<i>Cận thủy tất thành</i>
<i>Lê, Hứa, Nguyễn, Hoàng</i>	<i>Thế thế quảng canh</i>
<i>Doãn, Phan, Ngô, Trịnh...</i>	<i>Niên niên đại chúng...”</i>

Từ Cổ Định, theo sự biến thiên của lịch sử, Họ Doãn dần phát tán đi các nơi tạo thành các chi họ Doãn ở khắp mọi miền đất nước. Cho đến nay theo thống kê sơ bộ của Ban Liên lạc họ Doãn, trên cả nước có gần 100 chi họ Doãn, tập trung chủ yếu ở miền Bắc và chỉ có 5 chi họ có số nhân khẩu trên một nghìn người còn lại đều có số lượng khá nhỏ, thậm chí có chi chỉ được 20 – 30 đình. Tuy vậy, dù ở bất cứ đâu, hoàn cảnh nào, các chi họ cũng luôn liên hệ, tìm về cội gốc. Hàng năm vào ngày 19/3 âm lịch, đại diện các chi thông qua hệ thống gia phả các chi họ. Không kể những tài liệu đã bị thất lạc, những năm 1784, 1814, 1843, 1911, 1984, 1992 và gần đây là năm 2011 đều có những lần họp biên gia phả các chi họ Doãn để thống nhất thành hợp phả chung trong toàn Họ.

Như vậy họ Doãn là một trong số ít dòng họ Việt Nam hình thành lâu đời và còn giữ được truyền thống chung cùng một cội gốc. Cho đến nay con cháu họ Doãn vẫn giữ được lời dạy của tổ tiên: người cùng họ Doãn không lấy nhau.

Đánh giá chung về dòng họ Doãn, tại hội thảo "**Kỷ niệm 600 năm sinh Doãn Nỗ và họ Doãn trong lịch sử**" do Hội Khoa học Lịch sử VN phối hợp với các Sở Văn hoá: Hà Nội, Hải Phòng, Hải Hưng, Thái Bình, Nam Hà, Thanh Hoá tổ chức ngày 15-12-1993 tại Văn miếu - Quốc tử giám Hà Nội, các nhà

ngiên cứu lịch sử - văn hóa đã kết luận: **“họ Doãn là một dòng họ văn hiến, có truyền thống tốt đẹp, có nhiều người tài giỏi trong các lĩnh vực kinh tế, quân sự, ngoại giao ... đã góp phần xứng đáng vào sự nghiệp dựng nước và giữ nước của Dân tộc”** .

Tại sao họ Doãn lại được đánh giá là một trong những dòng họ VĂN HIẾN của dân tộc Việt Nam ?.

Là người họ Doãn thời hiện tại nhưng có cơ duyên được tiếp cận với một số tư liệu lịch sử của dòng họ cũng như của đất nước, được tham gia trực tiếp vào các hoạt động của Ban Liên lạc họ Doãn hơn hai chục năm qua, theo chúng tôi có 2 lý do để họ Doãn được đánh giá là dòng họ văn hiến: (1) qua những đóng góp của một số nhân vật họ Doãn vào lịch sử xây dựng bảo vệ đất nước trong lịch sử và (2) qua những di sản văn hóa của dòng họ Doãn để lại cho ngày nay.

### **1- Những đóng góp của một số nhân vật họ Doãn vào lịch sử xây dựng bảo vệ đất nước trong lịch sử**

**a) Về lĩnh vực ngoại giao**, họ Doãn có 3 nhân vật được cử đi sứ phương Bắc và đã có đóng góp to lớn trong quá trình xác lập nên quốc hiệu Đại Việt; ngăn chặn âm mưu xâm lược bờ cõi của dân tộc, giúp tránh được nạn binh đao, khói lửa; đồng thời, nêu cao vị thế, uy tín của nước ta, khẳng định nền độc lập, chủ quyền dân tộc.

Người thứ nhất là Doãn Tử Tư, làm quan triều Lý Thái Tổ, 2 lần được cử đi sứ nhà Tống. Và đấu tranh được vua Tống công nhận tên nước là An Nam quốc, cho ấn vàng, có quốc hiệu (theo *Việt sử tiêu án* do Ngô Thời Sĩ)

Người thứ hai là Doãn Anh Khái (cháu Doãn Tử Tư) làm quan thời Lý Nhân Tông. Trong bối cảnh chiến tranh rình rập giữa 2 nước, Doãn Anh Khái đã đề xuất với vua Lý kế sách hòa hoãn thích hợp và thực hiện thành công khi được cử đi sứ sang Tống. Với tài trí của mình ông đã chỉ ra những khó khăn mà nhà Tống đang gặp phải, khiến Tống Thần Tông không dám cao ngạo, phải chấp nhận cầu hòa và không dám xâm phạm nước ta trong suốt hơn 200 năm. Ghi nhận những công lao to lớn đó của ông với đất nước trong việc bang giao, Doãn Anh Khái đã được vua Lý Nhân Tông phong chức Thượng thư và tước Quận Công.

Người thứ ba là *Doãn Bằng Hải*. Ông là cháu bảy đời của Doãn Tử Tư, ra làm quan năm 1304 sau khi thi đỗ Đồng Tiến sỹ cấp đệ thứ 8 dưới đời vua Trần Anh Tông. Trước khi đi sứ ông đã làm đến chức Tả thị Lang và Thượng thư Bộ hình, được liệt vào hàng Quân quốc trọng thần. Sau 3 lần chiến thắng quân Nguyên Mông xâm lược, trước khả năng nhà Nguyên lại kéo quân sang trả thù, nhà Trần chủ trương giải quyết vấn đề bằng biện pháp hòa bình. Thượng thư Bộ hình Doãn Bằng Hải được vua Trần tin tưởng giao làm Chánh sứ đảm nhận

trọng trách đi sứ phương Bắc. Trước tài năng và lý lẽ của ông, vua nhà Nguyên đã chấp nhận hòa đàm. Sau thành công của chuyến đi sứ đó, ông được vua Trần phong tặng chức Thiếu phó cùng tước hiệu Hưng đình hầu và ban cho 100 mẫu đất ở huyện Đông Ngàn (nay là làng Doãn xá, xã Đông Thịnh, huyện Đông Sơn, Thanh Hóa) để làm trang ấp...

Ngoài 3 vị trên còn có một số vị họ Doãn cũng được cử đi sứ và đều hoàn thành nhiệm vụ được Triều đình ban thưởng. Thời Trần Minh Tông có cụ Doãn Ân Phủ được cử đi sứ năm 1317. Thời Lê Thánh Tông, cụ Doãn Hoằng Tuấn đỗ Tiến sĩ năm Mậu Tuất (1478), làm quan đến chức Thượng thư bộ Lễ, được cử sang sứ nhà Minh (1480). Thời Doãn Mậu Khôi đỗ Tiến sĩ khoa Nhâm Tuất (1502), làm quan đến chức Thượng thư kiêm Trưởng Hàn Lâm viện, năm 1507 đi sứ nhà Minh khi về được vua ban tặng hàm Thái Bảo tước Hương Giang Công.

**b) Về chống ngoại xâm, bảo vệ chủ quyền dân tộc,** cũng như các dòng họ khác của toàn dân tộc, người họ Doãn cũng có đóng góp tích cực thông qua một số nhân vật tiêu biểu như:

**Thượng tướng quân Doãn Nỗ** sinh năm Quý Dậu (1393) tại Cỗ Định trong một gia đình vọng tộc có nhiều đời làm quan triều Trần. Cụ nội Doãn Nỗ là Doãn Băng Hải (1272-1332) đã nêu ở trên. Ông nội của Doãn Nỗ là Doãn Định (1312-1363), thi Hội trúng tam trường, làm Giám sát ngự sử thời Trần Dụ Tông. Cha của Doãn Nỗ là Doãn Quyết làm Cung hiến Đại phu. Căm thù giặc Minh xâm lược, tàn sát dân lành, Doãn Nỗ đã sớm gia nhập nghĩa quân Lam Sơn ngay sau hội thề Lũng Nhai (1416). Năm 1418, khi Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa, Ông là 1 trong 51 tướng đốc xuất đội quân thiết đột đối địch với quân Minh. Trải qua các trận chiến gian lao Ông lập nhiều chiến công và được phong Thượng tướng quân. Một trong những trận đánh mà Ông trực tiếp chỉ huy cùng với với một số tướng lĩnh khác là trận Tân Bình – Thuận Hóa. Chiến thắng Tân Bình – Thuận Hóa đã giải phóng một vùng hậu phương lớn rộng, từ đó tạo được bước ngoặt có lợi cho cuộc khởi nghĩa Lam Sơn. (*các sách Lam Sơn thực lục, Đại Việt thông sử đều có chép việc này*).

Sau khi chiến thắng quân Minh, trong đợt xét công khen thưởng đợt đầu, tháng 2/1428, Thượng tướng quân Doãn Nỗ được xếp công hạng hai, hàm Trung lượng đại phu, tả Phụng thần vệ tướng quân, tước Đại trí tự, được liệt vào hàng ngũ Khai quốc công thần và được ban “quốc tính” (họ nhà vua: Lê Nỗ). Sau khi giành được độc lập (năm 1428), Ông tiếp tục đảm đương nhiệm vụ dẹp giặc ở Hoà Bình, Tây Bắc, dẹp phi ở Mường Lễ, chinh phạt Chiêm Thành ở phương Nam và cuối đời, được giao làm Quản trấn đạo Sơn Nam (với địa bàn các tỉnh Hưng Yên, Hà Nam, Nam Định, Thái Bình ... ngày nay). Năm Thiệu Bình thứ 6

(1439) Ông được thăng Tráng sĩ vệ đồng tri chư quân sự, tước Quang phục hầu. Sau khi Ông qua đời, các lần xét phong vào những năm 1440, 1454, 1464, Ông đều được xét truy phong đến Á hầu. Đền thờ và lăng mộ của Ông ở xã Phương Chiểu huyện Tiên Lữ Hưng Yên đã được xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia năm 1995.

**An Tây mưu lược tướng Doãn Uẩn** (1795-1850) quê quán tại làng Ngoại Lãng - Thư Trì (nay thuộc xã Song Lãng - huyện Vũ Thư - tỉnh Thái Bình). Doãn Uẩn là một danh tướng, văn võ song toàn, phụng sự ba đời vua nhà Nguyễn liên tiếp: Minh Mạng, Thiệu Trị, Tự Đức. Đặc biệt, ông là một trong những trụ cột của triều đình, trấn giữ vùng biên cương tây nam, suốt những năm trị vì của vua Thiệu Trị. Thời gian này Doãn Uẩn được vua phong làm An Tây mưu lược tướng, giữ quyền Thượng thư Bộ Binh. Tới tháng 6 năm 1847, Doãn Uẩn được thăng Thượng thư Bộ Binh kiêm Đô ngự sử và Tổng đốc An Hà (An Giang và Hà Tiên) (hàm chính Nhị phẩm), được phong tử tước hiệu Tuy Tĩnh.

Do các công lao của mình, Doãn Uẩn đã được triều đình nhiều lần khen thưởng và ghi danh: Tháng 7 năm 1847, vua Thiệu Trị đúc 9 cỗ thần công, Doãn Uẩn được khắc tên vào cỗ thứ nhất Thần uy phục viễn đại tướng quân. Tháng 6 năm 1848, vua Tự Đức cho khắc bia ghi công các tướng thắng trận ở Trấn Tây, đặt tại Võ miếu, tên của ông được ghi hàng thứ 3/6 người gồm: Vũ Văn Giải, Nguyễn Tri Phương, Doãn Uẩn, Đoàn Văn Sách, Nguyễn Văn Hoàng, Tôn Thất Nghị.

**Tiến sỹ Doãn Khuê**, tự là Bảo Quang, sinh ngày 15 tháng 10 âm lịch năm Quý Dậu (1813. Năm Mậu Tuất (1838) ông đỗ Đệ tam giáp tiến sỹ xuất thân (đứng thứ tám). Năm 1863, khi làm Chánh sứ Hải phòng sứ (tức là Tư lệnh Biên phòng vùng duyên hải Bắc bộ) kiêm Đốc học Định An (tỉnh Nam Định và Hưng Yên) Ông đã khuyến khích đấu tranh phản đối hòa ước giữa Triều đình ký với Pháp. Vì việc này mà Ông bị bãi chức Hải phòng sứ và giáng xuống bốn cấp. Ông xin cáo bệnh từ quan nhưng năm 1867, Ông lại được đề cử làm Thương biện Hải phòng tỉnh Nam Định (tức là Đô đốc hải quân). Với uy tín từng là Đốc học Định An và Hải phòng sứ, Doãn Khuê đã có những hoạt động tích cực trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược lần thứ nhất. Ông cùng một số sỹ phu như Phạm Văn Nghị, Đỗ Mậu Kiến ... tổ chức các đội nghĩa dũng và trực tiếp chỉ huy một số trận đánh góp phần tiêu hao lực lượng và đẩy lùi nhiều đợt tấn công bằng đường thủy của quân Pháp từ biển đánh vào và từ Hà Nội đánh xuống.

**c) Về công cuộc xây dựng, phát triển đất nước**, người họ Doãn cũng có đóng góp trong nhiều lĩnh vực như khoa cử, hành chính, phát triển học hành, khẩn hoang mở mang đất đai ...

Về khoa cử và hành chính, trong thời kỳ nhà nước độc lập phong kiến, họ Doãn có 8 cụ đỗ Thái học sinh, Tiến sỹ và khá nhiều cụ đỗ thấp hơn như Tam trường (thời Lý, Trần, Lê) hoặc cử nhân thời Nguyễn ... Các vị đỗ đạt hoặc làm quan hoặc dạy học. Một số vị đã làm đến chức Thượng thư (tương đương bộ trưởng ngày nay) như cụ Doãn Băng Hải (đỗ Thái học sinh 1304) làm Thượng thư Bộ hình. Doãn Hoàng Tuấn (đỗ tiến sỹ 1478) làm Thượng thư bộ Lễ, Doãn Mậu Khôi (đỗ tiến sỹ năm 1502) làm Thượng thư bộ Lễ, cụ Doãn Uẩn (đỗ cử nhân 1828) làm Thượng thư bộ Binh. Các chức vụ khác không thể liệt kê hết. Trong những đóng góp hoàn thiện nền hành chính không thể không nhắc đến nhân vật Doãn Uẩn. Năm 1839, Ông cùng Thượng thư Võ Xuân Cẩn vào tỉnh Bình Định, làm sổ địa bạ, hoạch định quân điền, phân cấp ruộng công. Đây chính là một cuộc cải cách quản lý ruộng đất tiến bộ của thời đó. Cũng chính Doãn Uẩn, đã có đề xuất mang tầm chiến lược với Triều đình trong cuộc chiến tranh Tây Nam: mặc dù đã đánh thắng nhưng rút quân, không chiếm giữ vùng Trấn Tây của Cao Miên.

Về phát triển việc học, nhiều người họ Doãn trực tiếp dạy học hoặc đảm nhận chức đốc học của một địa phương. Tiêu biểu trong lĩnh vực này là tiến sỹ Doãn Khuê. năm 1847 ông bị bệnh, nên cáo quan về nhà dạy học. Trong vòng hơn 10 năm (1847-1861), ông đã đào tạo được nhiều học trò xuất sắc, vừa tài trí vừa yêu nước thương dân, như Hoàng giáp Nguyễn Quang Bích (tức Ngô Quang Bích), Cử nhân Phạm Huy Quang, đều là lãnh tụ Phong trào Cần Vương chống Pháp về sau này. Tháng 9 năm 1858 ông làm Đốc học tỉnh Nam Định. Năm 1861, Triều đình điều ông lên Sơn Tây làm Đốc học và tổ chức kỳ thi Hương ở tỉnh này (ông làm quan Đề điệu (chủ khảo) kỳ thi Hương này). Năm 1863, vua Tự Đức bổ nhiệm ông làm Đốc học Định An (tỉnh Nam Định và Hưng Yên) kiêm Chánh sứ Hải phòng sứ.

Về khẩn hoang, phát triển đất đai, gia phả họ Doãn có ghi lại sự tích các vị tiền nhân họ Doãn đi khai khẩn, lập làng. Khởi đầu là cụ Doãn Hoàng (con trai thứ cụ Doãn Băng Hải) dẫn con cháu tiếp quản 100 mẫu ruộng mà Vua ban cho cụ Doãn Băng Hải, lập thành trang ấp mang tên Doãn Xá (nay là xã Đông Thịnh, Đông Xuân huyện Đông Sơn, Thanh Hóa). Xã Nghi Thái là một xã trù phú đông dân của Nghi Lộc Nghệ An ngày nay cũng được khai phá đầu tiên bởi hai anh em cụ Doãn Phi, Doãn Bật (là tướng của đô đốc Đặng Tiến Đông thời Tây Sơn) từ Cổ Định Thanh Hóa tránh nạn trả thù của triều Gia Long vào đây lập làng. Làng Hoàn Lộ, hiện là một làng trù phú đông đúc của xã Hoàn Sơn, Giao Thủy, Nam Định cũng được lập nên bởi La sơn hầu Doãn Đình Đống (đỗ tiến sỹ năm 1571) và người cháu là Doãn Đức Tông. Hai vị được dân làng thờ



là Thành hoàng và đền thờ các cụ được Nhà nước xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa năm 2009.

Ngoài hoạt động chống Pháp và đốc học, Tiến sỹ Doãn Khuê còn đóng góp trong công cuộc khẩn hoang mở rộng đất đai vùng Nam Định. Năm 1854, Ông cùng với con là Doãn Thúc Bình (tức Doãn Vị) chiêu mộ dân các nơi về đất phía Đông của trại Sĩ Lâm (ven biển Nghĩa Hưng) để khai hoang mở đất, và đặt tên cho làng mới là làng Thư Điền (với ý nghĩa mong cho dân làng được no ấm và học hành). Làng Thư Điền này, nhờ có nỗ lực của cha con Doãn Khuê cùng dân cư các nơi được Ông chiêu mộ, về sau vùng đất này phát triển thành xã Nghĩa Thành huyện Nghĩa Hưng. Dân làng đã tôn Ông là Thành hoàng làng và đền thờ Doãn Khuê tại đây đã được xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa năm. Năm 1868, khi đang giữ chức Đốc học Nam Định kiêm Thương biện hải phòng sứ Nam Định, Doãn Khuê làm sớ tâu 7 điều lên vua Tự Đức trong đó có nội dung rất thiết thực về việc kết hợp giữa việc binh với việc khẩn hoang. Mặc dù không được Triều đình phê chuẩn nhưng Ông vẫn chủ động tự áp dụng, tổ chức mở rộng khai hoang đồn điền ở cả hai nơi: miền núi (Hung Hóa) và miền biển (Nam Định), làm kế liên thủ lâu dài để phòng giữ Bắc kỳ. Năm 1869, ông xin thôi chức Đốc học chuyển sang làm Doanh điền sứ chuyên đi khuyến quyên, chiêu mộ người khai khẩn bãi cát ở ven biển, 3 năm thành điền, một phần làm ruộng công, 2 phần làm ruộng tư ... Doãn Khuê cũng bàn bạc với Tổng đốc Định-Yên (Nam Định, Hưng Yên) là Nguyễn Hiên tâu lên vua Tự Đức cho thi hành việc ngăn chặn nước mặn không cho tràn vào ruộng, khai thông luồng lạch đón lấy nước ngọt, tổ chức giao cho lính mộ khai khẩn các đất bãi nổi bỏ hoang ...

## 2- Những di sản văn hóa của dòng họ Doãn.

Trong hành trình lịch sử chung, các thế hệ dòng họ Doãn dày công vun đắp tạo nên cốt cách người họ Doãn: Biết ơn tiên nhân, nhân nghĩa, hiếu học, cần kiệm, yêu nước, thương dân, trung thực can đảm và liêm khiết.

Về tinh thần uống nước nhớ nguồn, luôn tâm niệm kế thừa và phát huy các truyền thống tốt đẹp của dòng họ được thể hiện qua bài tựa Gia phả năm 1816 (trích) “ ... thường nghĩ đến việc gìn giữ những điều gia huấn, noi theo nền nếp thanh cao, chẳng những để cho mình được lạm hưởng cái hương thơm danh giá của tiên nhân, mà điều mong muốn hơn tất cả là con cháu sau này xem đến phả như thấy được cha ông ở trước mắt, vừa nghiêm túc, vừa kính sợ mà nghĩ rằng sự nghiệp cha ông kiến tạo đã gian nan thì đời sau không thể quên được việc thuật lại và lại càng phải cố công tu dưỡng về đạo đức, tiến bộ trong sự nghiệp ngõ hầu có thể làm rộng lớn gia môn ta, làm rạng vẻ tộc phả ta, từ trong nhà ra ngoài nước, họ tên được ghi trong sử sách”.

Tính nhân nghĩa trong đời nhân xử thế trong nội tộc và với xã hội của người Doãn được thể hiện trong lời giáo huấn của tiền nhân qua bài lược biên gia phả năm 1843: "...Trong nhà bố hiền từ, con hiếu thảo, anh tử tế, em ngoan ngoãn, chồng có nghĩa, vợ biết nghe. Trong gia đình thì giữ cho luân lý được ngay thẳng, trọng điều ân nghĩa, lại yên lòng làm điều thiện, vui vẻ sử sự có tình lý. Nói phải biết giữ uy tín, làm phải luôn nhắc mình cẩn thận ... người không lương thiện thì không giao du, vật mà phi nghĩa thì không giữ lấy. Không uỷ vào quyền thế, không cạnh tranh lợi lộc ..." (Trích)

Tinh thần hiếu học của họ Doãn có thể thấy qua lời tự sự răn dạy con cháu của cụ Doãn Thự và Doãn Duyệt (ông nội và bác ruột của Doãn Uẩn) ghi trong bài tựa Gia phả năm 1784 : "Riêng ta phải ở xa quê, thường trải gian khổ, chỉ cố gắng đọc sách . Nhà ta đặc biệt không bao giờ sao nhãng sách vở thường hay khảo cứu cụ chi, thăm hỏi người trong họ, xin lược thuật như trên. Có người nào trong họ muốn phỏng theo người xưa, đem lý lẽ sách vở làm sáng tỏ cho gia môn thì đó là điều mong muốn nhất của ta". Hoặc trong bài tựa Gia phả năm 1816 (trích): "Tổ tiên chúng ta đã lấy văn chương chiếm bảng vàng, lấy huân nghiệp giúp đất nước, lấy bút mực để lưu truyền tiếng thơm, làm rạng rỡ dòng dõi trâm anh cho đến nay thành danh gia vọng tộc. Có thể ghi hết được để làm gương cho con cháu mãi mãi soi chǎng !"

Tinh thần trọng đức, hướng thiện, coi trọng việc giáo dục con cháu của họ Doãn được cô đọng trong 8 chữ, đó là "**Tích đức cầu địa - Giáo tử độc thư**" ghi trong gia phả họ Doãn năm 1784 (theo giải nghĩa của ông Doãn Quang Thái, Ban Liên lạc họ Doãn Việt Nam: ý nghĩa chữ "địa" ở đây được hiểu theo nghĩa là nền - vị thế, nền tảng để làm nên một gia đình, vị thế làm nên một con người - Tích đức để cầu mong có nền tảng gia đình tốt, dạy con đọc sách trong điều kiện xã hội hiện đại nên hiểu rộng ra là tạo điều kiện tốt nhất cho con cháu được học tập, kể cả học chữ học nghĩa và học nghề).

Cùng với hiếu học, nhân đức, cốt cách người họ Doãn còn cả đức tính cần cù và tiết kiệm. Truyền thống này được thể hiện qua đôi câu đối do cụ Doãn Thai (1769 – 1838) là bác ruột của Doãn Uẩn để lại cho con cháu tại nhà thờ chi họ DOÃN Song Lãng (Vũ Thư – Thái Bình)

**"Canh độc lưỡng đồ, độc khả vinh thân, canh khả phú**

**Kiệm cần nhị tự, cần năng sáng nghiệp, kiệm năng doanh"**

(Theo giải nghĩa của ông Doãn Quang Thái: *đọc sách (đi học) và canh tác (làm ruộng- hoạt động sản xuất căn bản của xã hội nông nghiệp) là hai vế vun đắp nên cái nghiệp của con người, đọc sách có thể mang đến cho con người sự vinh quang, canh tác có thể mang đến cho con người sự giàu có. Cần kiệm là*

hai điều quan trọng xử sự trong học tập và lao động. Cần cù mới làm nên sự nghiệp, tiết kiệm mới làm nên danh dự một con người.

Những giáo huấn mà tổ tiên dòng họ Doãn đã được các thế hệ cháu con tiếp thụ, chuyển hóa trong thực tiễn cuộc sống, tạo nên cốt cách của người họ Doãn, đó là: trung với nước, thương người, ngay thẳng, can đảm và liêm khiết.

Có trung với nước thì những vị sứ thần họ Doãn mới không làm nhục quốc thể, mới đấu tranh để Nhà Tống phải công nhận quốc hiệu và đối xử công bằng trong bang giao 2 nước. Có trung với nước thì mới hết mình trên chiến trường đánh giặc ngoại xâm, đảm nhận nhiều trọng trách nguy nan mà không e sợ như Thượng tướng quân Doãn Nỗ chống quân Minh, như ba cha con Doãn Trung, Doãn Phi, Doãn Bất chống quân Thanh, như Doãn Uẩn chống quân Xiêm và như Doãn Khuê chống quân Pháp. Có trung với nước thì Doãn Vị (1855-1910), con trai thứ ba của Doãn Khuê, mới trở thành nhà nho yêu nước hoạt động trong Phong trào Đông Kinh Nghĩa Thục ở tỉnh Thái Bình đầu thế kỷ 20. Ngoài ra còn bao người họ Doãn khác không thể kể hết đã góp phần xương máu và tính mạng cho độc lập, tự do của Tổ quốc trong các cuộc khởi nghĩa, chống xâm lược của kẻ thù phương bắc thực dân Pháp.

Có bản tính ngay thẳng, can đảm mới có tấm gương như Doãn Định, làm đúng chức phận của một Giám sát ngự sử, biết sẽ mất chức mà vẫn can gián khi Vua làm điều sai trái. Hoặc như Doãn Uẩn vào sinh ra tử trong chiến trận vùng biên giới Tây Nam. Hoặc như Doãn Khuê, trong lúc nhiều quan lại trong triều bạc nhược bàn hòa với Pháp, đã cùng các viên giáo thụ, giáo huấn, tri phủ, tri huyện ở Nam Định, làm mật tấu lên vua Tự Đức, hết sức nói việc nghị hòa là hỏng mà không sợ bị bắt tội. ...

Tiêu biểu cho đức tính thương dân và liêm khiết của người họ Doãn là cuộc đời và sự nghiệp của An tây mưu lược tướng Doãn Uẩn. Đồng cảm với tình cảnh khổ cực của người dân thường, Doãn Uẩn đã có những việc làm thiết thực như cấp ruộng công cho ở Bình Định, trợ giúp miễn giảm thuế cho người dân vùng chiến sự hoặc bị thiên tai. Thật cảm động khi đọc lại bản điều trần của Doãn Uẩn và Nguyễn Tri Phương trước tình hình bão lụt ở An Giang: *“Đáng thiên tử thể theo đức nguyên của trời, thường gặp tai biến mà biết sợ. Thế cho nên thấy mặt trời hoặc ngôi sao cảnh cáo còn phải nhận là lỗi mình, hướng chi nay bão lụt khác thường, há lại cho rằng tuyền do khí vận ? Nhân xin điều trần 3 việc:*

- 1- Xin liệu giảm bớt thuế thanh tra
- 2- Xin rút bỏ hư ngạch ở sở các dân
- 3- Xin tha cho thuế lệ còn đọng thiếu

... “*Lục tỉnh Nam Kỳ năm ngoài dịch lệ lưu hành, thóc lúa kém thu hoạch, xin đều cho tha thuế một năm để dân được hồi phục những nỗi khổ thì căn bản nước được vững vàng, mà tuyệt được sự dòm dỏ của giặc ngoài*”

Là một Tổng đốc hai tỉnh An Giang – Hà Tiên, phẩm hàm gần đến bậc cao nhất, vậy mà Doãn Uẩn vẫn giữ cuộc sống đạm bạc đơn sơ, hàng ngày vẫn dùng chiếc lược sừng trâu cụt cả răng. Vì liêm khiết, không hề nhận của biếu nên khi chết Ông không có chút tài sản gì thậm chí mang nợ như đoạn viết trong gia phả họ Doãn Song Lãng (Vũ Thư, Thái Bình): “*Khi mở tráp của vị danh thần lừng lẫy tiếng tăm thấy một cuốn sổ "nhật kí" có ghi còn nợ của người 1.000 quan tiền...*”. Vị Tổng đốc mới được bổ thay Doãn Uẩn đã phải tâu xin triều đình ban ơn ngoại lệ “*Uẩn là người công bằng, trung thực, thanh liêm, cẩn thận, sau khi chết không có một chút tài sản gì, xin đặc cách gia ơn cho*”. Cảm thương bề tôi thanh liêm, vua Tự Đức đã phải cấp thêm 500 quan tiền, 100 phương gạo để chi dùng về việc đưa đám và cho vợ con được no đủ hàng ngày.

Ngoài những giá trị về cốt cách con người, họ Doãn còn cả một gia tài khá lớn văn hóa vật thể và tinh thần khác. Đó là các ấn bản do người họ Doãn biên soạn. Tại Thư viện Viện Hán Nôm còn lưu 24 bản viết tay, bản in do người họ Doãn biên soạn (một số quyển đã được dịch ra tiếng Việt và phát hành như quyển Tuy tĩn tử tạp ngôn của Doãn Uẩn và một số quyển gia phả). Ngoài số tài liệu trong Viện Hán Nôm nói trên, còn khá nhiều cuốn gia phả hoặc tài liệu riêng của các chi họ, gia đình họ Doãn trên cả nước. Một số cuốn gia phả còn ghi cả những quy ước về sinh hoạt dòng họ, ứng xử trong họ tộc mà đến nay đọc lại càng thấm thía ý nghĩa nhân bản. Việc duy trì cúng giỗ tổ của từng chi họ cũng như toàn dòng họ tụ họp tham dự giỗ Tổ chung hàng năm chính là nét đẹp của người họ Doãn đóng góp vào truyền thống uống nước nhớ nguồn của dân tộc Việt Nam.

Ngoài di sản văn hóa tinh thần, họ Doãn còn duy trì được hệ thống các di sản văn hóa vật chất như các đền thờ, từ đường, các hoành phi, câu đối và di vật thờ tự cũng như lăng mộ tổ tiên. Hầu hết các chi họ đều có nhà thờ chi họ, có những nhà thờ đã có vài trăm tuổi nhưng đa phần đã bị phá hoại trong thời gian chiến tranh và mới được con cháu chung sức phục dựng lại gần đây. Mỗi một lần tôn tạo xây dựng công trình nhà thờ, lăng mộ là một lần con cháu trong chi họ và người họ Doãn khắp nơi cùng mang tâm công đức, vừa thể hiện tấm lòng tôn kính tổ tiên và là dịp giao lưu, gắn kết dòng họ.

Trong cuộc kháng chiến bảo vệ độc lập dân tộc và xây dựng đất nước thời hiện đại, người họ Doãn đã kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dòng họ, có nhiều đóng góp trong các lĩnh vực như quân sự, chính trị, kinh tế, khoa

học kỹ thuật, văn học nghệ thuật ... Một số tên tuổi tiêu biểu như: về quân sự có Trung tướng Doãn Tuế, Thiếu tướng Doãn Sửu và gần đây là thiếu tướng – chuẩn đô đốc Doãn Sở, tư lệnh vùng 5 Hải quân. Về văn hóa nghệ thuật là nhà văn hóa, Hà Nội học Doãn Kế Thiện – nguyên Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc TP Hà Nội, là nhạc sỹ Doãn Mẫn, là nhạc sỹ Doãn Quang Khải tác giả bài hát Vì nhân dân quên mình, là nhạc sỹ Doãn Nho với nhiều ca khúc sống mãi với thời gian, nhà thơ Doãn Thanh Tùng và là NSND Doãn Hoàng Giang, nhà đạo diễn sân khấu nổi tiếng. Trong lĩnh vực giáo dục đào tạo cũng có sự góp mặt của nhiều thầy cô giáo người họ Doãn, một số người đã đạt được học vị, học hàm do nhà nước công nhận. Nhưng đóng góp của người họ Doãn đáng kể hơn chính là những người lao động, những người có cốt cách được kế thừa từ tổ tiên: cần cù, tiết kiệm, ngay thẳng, thương người và liêm chính, hàng ngày cần mẫn, tích góp cùng với người dân cả nước làm nên nền tảng của xã hội mới.

Lịch sử của mỗi dân tộc là tổng hòa lịch sử của các dòng họ, hay nói một cách khác, chính các dòng họ, trong mối quan hệ biện chứng với nhau đã tạo nên lịch sử của một dân tộc, một đất nước. Người họ Doãn tự hào là một dòng họ văn hiến, là một họ tuy nhỏ về số lượng nhưng đã có những đóng góp không nhỏ vào lịch sử dựng nước và giữ nước hào hùng của dân tộc. Người họ Doãn tự hào bởi những giá trị văn hóa truyền thống của dòng họ mình cùng đã góp phần bồi đắp tạo dựng nên văn hóa truyền thống đầy bản sắc và nhân bản của Việt Nam.

*Hà Nội tháng 10/2012*

***Tài liệu tham khảo:***

- Kỷ yếu hội thảo “Thượng tướng quân Doãn Nỗ và họ Doãn trong lịch sử” Hội khoa học lịch sử Việt Nam 1995.
- Tài liệu hội thảo khoa học và lễ kỷ niệm Danh nhân Doãn Khuê tại bãi đường Văn miếu quốc tử giám Hà Nội vào ngày 12 tháng 11 năm 2008.
- Kỷ yếu hội thảo khoa học “ Danh nhân Doãn Uẩn với việc bảo vệ Biên cương vùng đất Tây Nam bộ vào nửa đầu thế kỷ XIX” do Hội KHLS An Giang, Sở KH&CN An Giang, Ủy ban Nhân dân Thị xã Châu Đốc và Ban LL Họ Doãn Việt Nam đồng tổ chức ngày 30/6/2011 tại Châu Đốc – An Giang.
- Hợp phả Họ Doãn 1992 (tài liệu lưu hành trong Doãn tộc).

## HỘI TƯỞNG VỀ LIÊN CHI HỌ DOÃN HÀ NỘI TIỀN THÂN CỦA HỘI ĐỒNG HỌ DOÃN VIỆT NAM

**Doãn Quý Cối**

Chi họ Doãn Phú Mỹ

Hôm nay, người họ ta khắp nơ nơi từ trung du đến đồng bằng, từ núi cao tới biển xa khắp mọi miền đất nước đều hướng về đất Tổ Cổ Định linh thiêng, nơi đang diễn ra Đại hội họ Doãn Việt Nam đưa họ ta bước sang trang sử mới.

Trong buổi trọng đại ngày hôm nay, chúng ta cùng nhớ lại những ngày hoạt động của Liên chi họ Doãn Hà Nội từ hơn 40 năm qua.

Trước đây, khi nói về gốc tích của người họ Doãn nhiều người đều khẳng định họ ta có nguồn gốc ở Thanh Hóa, nhưng tại nơi nào của Thanh Hóa thì không ai rõ.

Ngày 1/3 hàng năm, một số chi có nguồn gốc từ An Duyên thường về tụ họp ở thôn An Duyên, xã Tô Hiệu, huyện Thường Tín, tỉnh Hà Sơn Bình viếng mộ và lễ tổ. Nhưng sự kết nối các chi ngày đó còn nhiều hạn chế, quan hệ họ hàng chỉ là quan hệ cá nhân, không đại diện cho mối quan hệ giữa các chi họ. Để tăng cường tình huyết thống, ông Doãn Tuế cùng một số người họ Doãn đang làm việc và sinh sống ở Hà Nội đã đề xuất: Họ ta cần lập Liên chi họ Doãn Hà Nội làm cơ sở kết nối các chi trong cả nước ..

Ngày ấy Hà Nội còn nhỏ lắm ngoài 4 quận nội thành, có thêm mấy huyện ngoại thành: Gia Lâm, Thanh Trì, Từ Liêm.

Một buổi sáng, trời thu trong, mát, đúng 8 giờ sáng ngày 22 tháng 8 năm 1982, những người họ Doãn ở Hà Nội có nguồn gốc thuộc các chi khác nhau đã hẹn về nhà bà Doãn Thị Nguyên ở 11 phố Ngõ Gạch, quận Hoàn Kiếm thành phố Hà Nội .

Tham dự hội nghị có đại diện một số chi thuộc An Duyên, An Lãng Yên Quyết, Phú Mỹ, Liêu Xá, Hoàn Nhị, Bình Lục, Thanh Liêm. Hai cụ cao tuổi nhất là Doãn Huy Can (chi Phú Mỹ, Quốc Oai, Hà Sơn Bình), Doãn Việt (thân phụ bà Nguyên, chi Liêu Xá, Mĩ Văn, Hải Hưng) đều 73 tuổi. Thiếu tướng Doãn Tuế đang bận việc quân cũng tranh thủ đến với họ hàng, ông Doãn Lộc thuộc chi trưởng An Duyên kịp về tham dự. Bà Doãn Thị Chùng (chị NS Doãn Nho), trước khi vào thành phố Hồ Chí Minh cũng đến chia tay.

Đặc biệt có những người con rể họ ta: Lương y Nguyễn Viết Trứ (Yên Quyết )với khuôn mặt hiền từ, chòm râu dài, bạc cước, đó là đáng thân quen, điềm đậm của ông Trần Đình Bào (chi Hoàn Nhị )

Hội nghị đã thành lập Liên chi họ Doãn Hà Nội (LCHDHN) và tạm cử ông Doãn Đức Khiển, chi Hoàn Nhị là Trưởng Ban Liên lạc (vì hôm hôm ấy chưa liên hệ được với ông Doãn Châu Long, hiện là Trưởng các chi có gốc từ An Duyên. Mấy tháng sau liên hệ được thì ông Long chính thức là Trưởng Liên chi.). Khi ông Long cùng gia đình chuyển cư vào Vũng Tàu thì các vị Trưởng Liên chi kế tiếp là: Doãn Tuất, Doãn Sửu, Doãn Ngọc Ánh, Doãn Văn Đính, Doãn Long, Doãn Tiến Dũng .

Sau buổi họp ấy, những người họ Doãn ở Hà Nội đã báo tin cho nhau biết việc thành lập Liên chi, các buổi họp sau dần dần đông hơn .

Những ngày tết Âm lịch hàng năm LCHDHN tổ chức gặp nhau chúc mừng năm mới , lúc tại nhà các Trưởng Liên chi Doãn Châu Long, Doãn Tuất lúc tại nhà ông Doãn Quỳnh (179 Bùi Thị Xuân ), Doãn Hoan, Doãn Tiến Dũng ( chi Đại Duy )... Năm 1996, khi quận Cầu Giấy được thành lập, Yên Quyết về nội thành Hà Nội, LCHDHN sáp nhập với chi Yên Quyết, lúc đó ông Doãn Văn Đính sau là ông Doãn Long làm Trưởng Liên Chi. Đã một số năm LCHDHN tổ chức lễ đức Bà Tô cô và chúc mừng năm mới tại Miếu Cả.

Từ ngày ấy, LCHDHN là nơi liên kết dòng họ giữa các chi trong nước đặc biệt là các chi thuộc An Duyên. Nhà bà Doãn Thị Nguyên là nơi liên lạc giữa các chi để trao đổi thông tin trong việc vận tổ tâm tông và tăng cường hiểu biết lẫn nhau.

Sau LCHDHN, lần lượt các Liên chi Hải Phòng và thành phố Hồ Chí Minh thành lập. Hai Liên chi này có quan hệ rất thân thiết với Liên chi Hà Nội:

- Ông Doãn Đức Toại (chi Phương Chiêu) là Trưởng Liên chi Hải Phòng thường xuyên về gặp ban liên lạc Liên chi Hà Nội, nhất là dịp chuẩn bị Hội thảo “Thượng tướng quân Doãn Nỗ và họ Doãn trong lịch sử dân tộc “ và bàn bạc khi chuẩn bị hồ sơ làm thủ tục để nhà thờ và lăng mộ Thượng tướng quân Doãn Nỗ được cấp bằng xếp hạng di tích lịch sử quốc gia..
- Cụ Doãn Tấn Nghiệp (chú cụ Doãn Ngọc Ánh, chi Quảng Nam ) sau đến cụ Trần Doãn Trợ ( chi Hữu Bị, Mĩ Lộc, Nam Định ) là Trưởng Liên chi họ Doãn Thành phố Hồ Chí Minh. Gần 30 năm trước, khi vào công tác ở thành phố này, tôi đã được ông Doãn Kính Đốc (Giao Thủy, Nam Định) dẫn tới thăm các cụ , nay các cụ đã quy tiên!
- Bà Doãn Thị Hiên (con gái cụ Doãn Kế Thiện) đã tham gia ban liên lạc LCHDHN, sau đó vào Nam, đã tham gia ban Liên lạc Liên chi họ Doãn thành phố Hồ Chí Minh (BLLLCHDTPHCM), năm 1991 bà đã vào Cổ Định. Nhìn nơi thờ Tổ đơn sơ, bà luôn trăn trở, mong ước họ ta xây dựng được nhà thờ Tổ trang nghiêm, bề thế .

- Anh và chị nhạc sĩ Doãn Nho là ông Doãn Quốc sĩ ( năm nay vừa tuổi bách niên ) và bà Doãn Thị Chùng ở thành phố Hồ Chí Minh đều tham gia
- BLLLCHDTPHCM. Lần về quê Yên Quyết, khoảng 30 năm trước ông Doãn Quốc sĩ đã được ông Doãn Văn Đính dẫn tới thăm nhóm soạn Hợp phả chúng tôi tại nhà ông Doãn Mậu Côn ở khu tập thể Thành Công. Những ngày ấy, không có điện thoại, đến thăm nhau chỉ bằng xe đạp mà chúng tôi vẫn thường gặp nhau không quản ngại .

Trước năm 1990, khi đang biên soạn gia phả, chúng tôi được ông Doãn Phú (chi Khương Đình) giới thiệu và dẫn về thăm chi Sơn Đồng (Hoài Đức). Đây là chi không có nguồn gốc từ An Duyên đầu tiên kết nối với LCHDHN. Hôm ấy là ngày lễ Tổ, đoàn chúng tôi có các ông Doãn Phú, Doãn Mậu Côn, bà Doãn Thị Nguyên và tôi được bà con đón tiếp thân tình, như anh em xa nhau, lâu ngày mới gặp. Sau này, nhiều chi họ khác đã tìm đến LCHDHN, đó cũng là những ngày đầu kết nối dần với các chi trong nước.

LCHDHN đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, khởi đầu cho những sự kiện lớn của họ ta sau này :

- LCHDHN cùng ông Doãn Vinh (chi Cổ Định) đã tìm ra cội nguồn họ Doãn. Cụ Doãn Tuế đã dẫn đầu đoàn đại biểu và ban biên soạn Hợp phả về thăm đất tổ Cổ Định ngày 30/4/ 1991.

- LCHDHN phối hợp các nhà Sử học và các cơ quan nhà nước tổ chức thành công 2 cuộc hội thảo: Năm 1991 hội thảo kỉ niệm 100 sinh cụ Doãn Kế Thiện tại trụ sở Hội liên hiệp Văn học, Nghệ thuật Hà Nội. Năm 1993, hội thảo “Thượng tướng quân Doãn Nỗ và họ Doãn trong lịch sử dân tộc” tại trung tâm Văn Miếu Quốc Tử Giám .

- LCHDHN cùng đại Liên chi An Duyên đã hoàn thành xây nhà thờ Tổ trên phần đất mà ông Lộc đã hiến cho dòng họ, nay nhà thờ và lăng mộ Tổ đã được cấp bằng xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh, thành phố.

- LCHDHN đã hoàn thành Hợp phả họ Doãn năm 1984 và 1992.

Hợp phả năm 1992 được phát hành sau khi tìm ra nguồn gốc dòng họ Doãn , đã được các nhà sử học Việt nam đánh giá cao: Trong cuốn “ **Thượng tướng quân Doãn Nỗ và họ Doãn trong lịch sử** “ (Sách do Hội khoa học lịch sử Việt Nam xuất bản năm 1995 ) ,GS Trần Quốc Vượng viết : “ *Tôi không dám viết dài vì Hợp phả họ Doãn làm công phu trong 10 năm ( 1982-1992 ) đã biên soạn đến lần thứ hai tỉ mỉ . Ai là người có văn hóa và hăng quan tâm đến GIA ĐÌNH – HỌ HÀNG – LÀNG XÃ – ĐẤT NƯỚC thì nên tìm đọc cuốn sách hiếm, quý này....*” (Bài “Về một dòng họ văn hiến “ – Trần Quốc Vượng ) . TS Sử học Tạ Ngọc Liễn viết :”*Hợp phả họ Doãn là cuốn lịch sử của dòng họ Doãn ở Việt*



*Nam đã được biên soạn công phu. Một số vị người họ Doãn đã trở thành những nhân vật lịch sử mang tầm vóc quốc gia. Đối với người nghiên cứu lịch sử và dân tộc, Hợp phả họ Doãn là một tài liệu bổ ích để tham khảo. Đối với nhà gia phả học, Hợp phả họ Doãn là một dẫn chứng tốt khi tổng kết phương pháp viết tộc phả” ( Bài “ Vài suy nghĩ nhân đọc tập Hợp phả họ Doãn “- Tạ Ngọc Liễn )*

Từ khi tìm được gốc nguồn dòng họ và Hợp phả họ Doãn năm 1992 được phát hành, các chi trên toàn quốc đã dần dần quy tụ về đất Tổ. Đến hôm nay, gần 100 chi họ các nơi kết nối được với Hội đồng họ Doãn Việt Nam ...

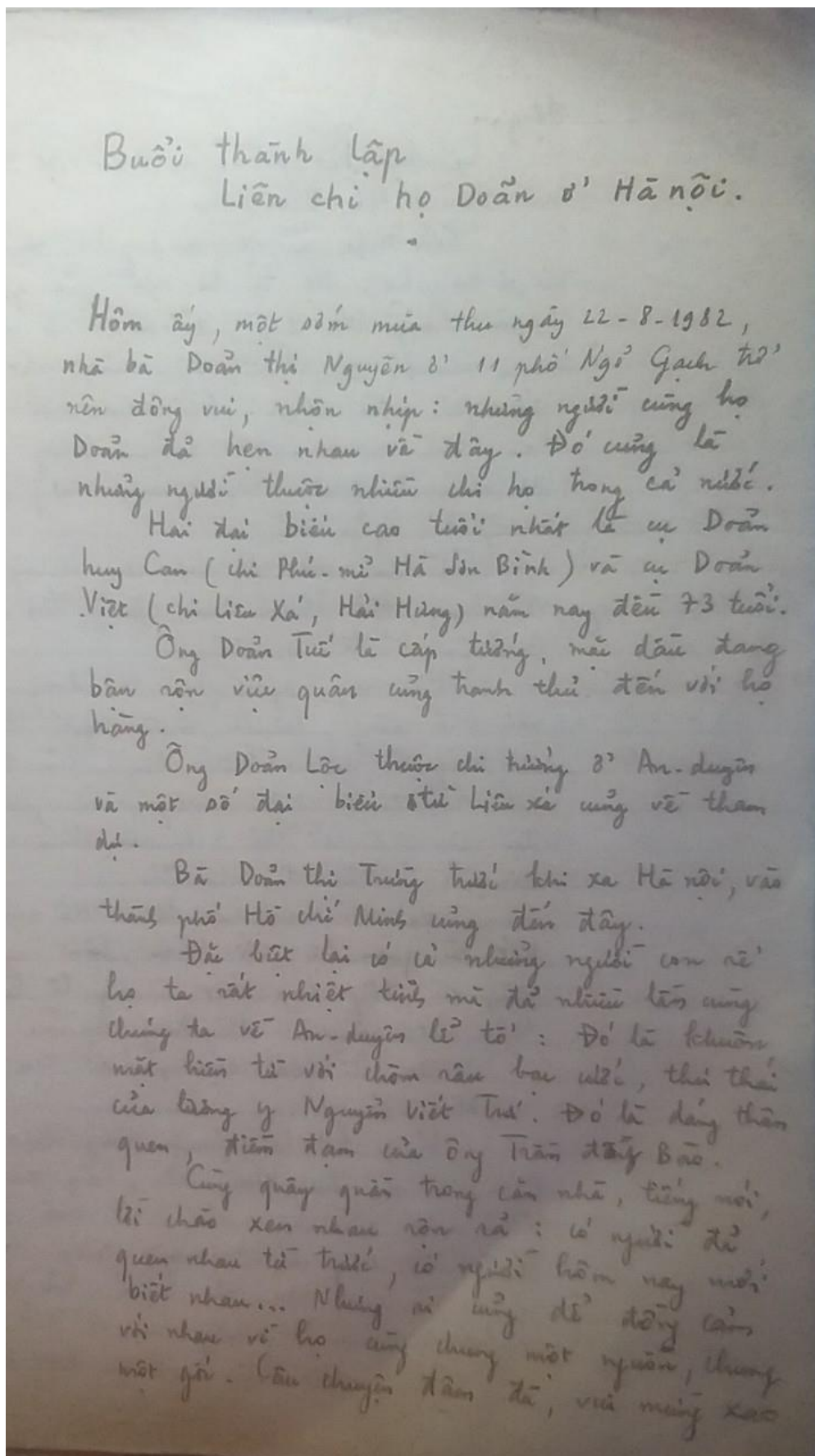
Nhiều nhà Sử học đã nghiên cứu họ Doãn qua cuốn Hợp phả họ Doãn năm 1992, tháng 11 năm 1995, GS Đinh Xuân Lâm, một trong tứ trụ của trong làng Sử học Việt Nam đương đại cùng ban lạc LCHDHN đã dự hội thảo về họ Doãn do UBND xã Triệu Sơn tổ chức, GS đã viết bài trong tạp chí lịch sử: **“ Kể Nua, Nông Cống, Thanh Hóa, đất phát tích của dòng họ Doãn Trong lịch sử dân tộc”** Khi họ ta thành lập Ban Liên lạc họ Doãn Việt Nam, để phù hợp với tình hình mới, các thành viên ban liên lạc LCHDHN nhận nhiệm vụ mới của ban liên lạc họ Doãn Việt Nam, LCHDHN đã hoàn thành sứ mệnh cao cả .

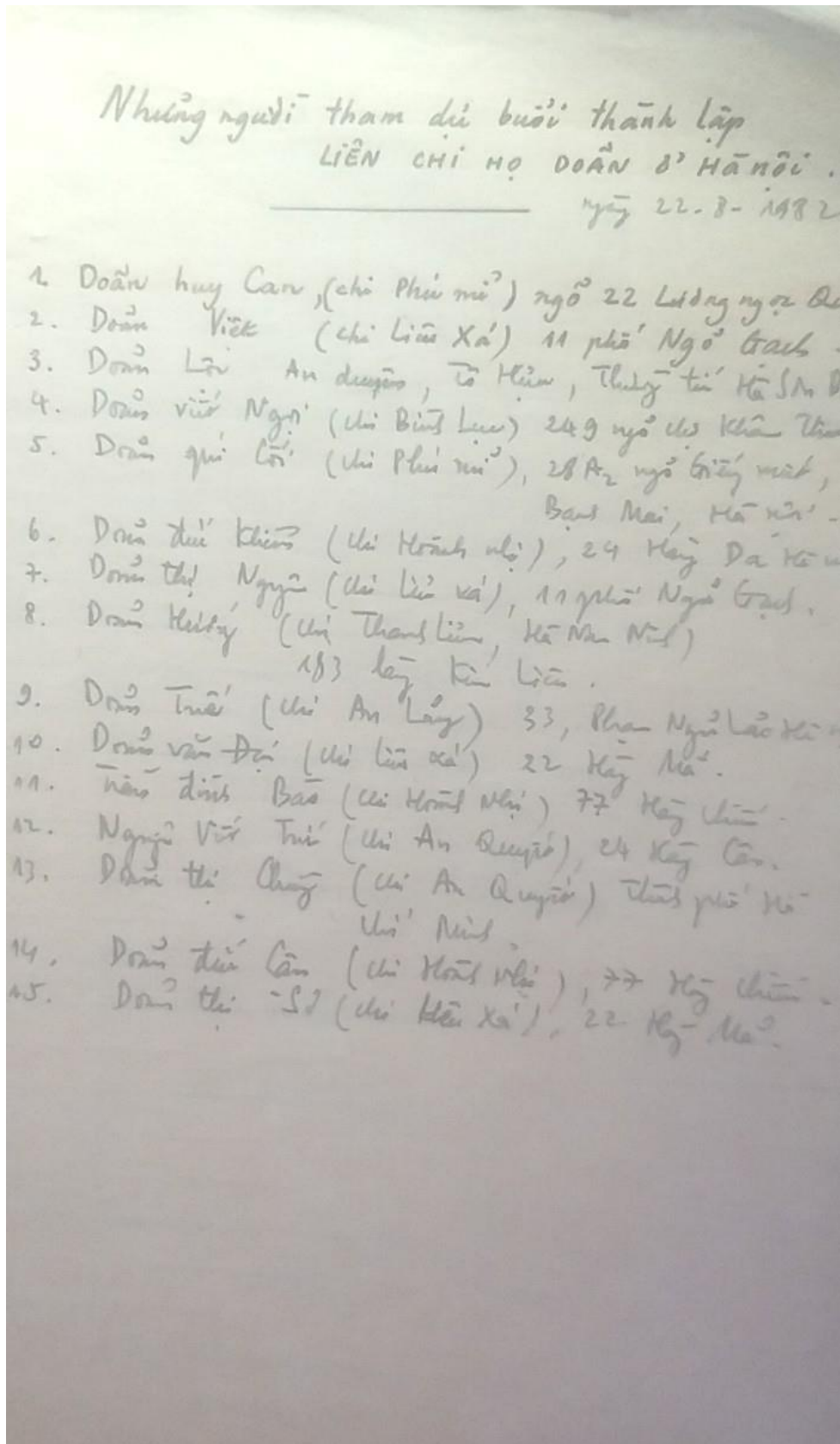
*Ngày 22 tháng 8 năm 1982 và ngày 30 tháng 4 năm 1991 đã trở thành hai trong những mốc son sáng ngời trong lịch sử họ Doãn Việt Nam .*

Hội đồng họ Doãn Việt Nam ngày nay đã kế tục, phát huy những thành quả đáng trân trọng của LCHDHN, đã tạo nên những mốc son mới, đạt được những thành tựu lớn đáng tự hào như ngày hôm nay .

Chúc Đại hội họ Doãn thành công, lựa chọn được những người xứng đáng, đưa họ ta tiếp tục đoàn kết, thân ái, phát triển vững mạnh trên con đường mới, tiếp tục viết nên những trang sử huy hoàng, hiên ngang sánh vai cùng các dòng họ to lớn hơn, cùng xây dựng đất nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh./.

## Bài viết được lưu lại về ngày thành lập LCHDHN





### Một số hình ảnh hoạt động của LCHDHN



Ảnh lễ kỉ niệm 100 năm sinh cụ Doãn Kế Thiện tại trụ sở Hội Liên hiệp VH-NT Hà Nội năm 1991

Hàng trên: Chủ tịch Quốc hội Lê Quang Đạo, thứ tư từ trái sang phải, tiếp theo: bà Doãn Thị Hiên, con gái cụ Doãn Kế Thiện, Trung tướng Doãn Tuế, Thiếu tướng Doãn Sửu, các ông: Doãn Gia Hồng (Cục phó cụ Vật tư Tổng cục Bru điện thân phụ phó Chủ tịch Tập đoàn Hòa Phát Doãn Gia Cường), Đại tá Doãn Huy Chu, Doãn Quý Cối, giảng viên đại học KTQD. Hàng sau: Thượng tá Doãn Chấn Việt (con trai cụ Doãn Kế Thiện), Chu Tấn Cường (Võ sư sáng lập môn phái VoVina cộng hòa Liên bang Đức (con bà Hiên)



Ảnh hội thảo “Thượng tướng quân Doãn Nỗ và họ Doãn trong lịch sử dân tộc” ngày 15 tháng 12 năm 1993 tại trung tâm Văn Miếu, Quốc Tử Giám.



Liên chi Hà Nội họp mặt mừng Xuân tại nhà cụ Doãn Tuế năm 1996, cao tuổi nhất ngồi hàng đầu có Thiếu tướng Doãn Sửu (Chi Nghi Thái), thứ ba từ trái sang phải, cạnh Thiếu tướng Doãn Sửu là cụ Nguyễn Thị Xuyên (phu nhân cụ Doãn Tuế), cụ Doãn Ngọc Trâm (mẹ nữ anh hùng , liệt sĩ Đặng Thùy Trâm ), cụ Doãn Ngọc Thanh, chi Hoàng Mai (chi NS Doãn Mẫn ), ngồi đầu bên phải .



Liên chi Hà Nội họp mặt mừng Xuân tại Miếu Cả (Yên Quyết, Yên Hòa, Từ Liêm ) năm 1997. Ông Doãn Vinh, kính cẩn hạ lễ./.

**TỔNG KẾT HỘI THẢO KHOA HỌC DANH NHÂN DOÃN UẨN**  
**Với việc bảo vệ biên cương vùng đất Tây Nam bộ vào nửa đầu thế kỷ XIX**  
**(30/6/2011 tại thị xã Châu Đốc tỉnh An Giang)**

**Đặng Hoài Dũng** - Chủ tịch Hội khoa học lịch sử An Giang

*Kính thưa chủ tọa hội thảo:* Anh Dương Trung Quốc, phó chủ tịch kiêm Tổng thư ký

Hội khoa học lịch sử Việt Nam

*Kính thưa tất cả các vị khách quý và các vị đại biểu*

Sau một buổi làm việc chúng ta đã lần lượt nghe đề dẫn và cả thầy là 10 báo cáo khoa học. Chúng ta đã lần lượt làm rõ thêm từ quê hương của danh tướng Doãn Uẩn, tấm lòng từ quê hương đối với người con quê Thái Bình, rồi công đức, sự nghiệp đặc biệt là những đóng góp của Người đối với vùng đất An Giang nói riêng, vùng Tây sông hậu thời Người làm Tổng đốc An Hà và đối với cả nước. Qua hội thảo lần này chúng ta nhìn nhận đầy đủ hơn và khẳng định một điều đó là Doãn Uẩn là một danh nhân lịch sử mà chúng ta cần phải tôn vinh một cách đầy đủ và xứng đáng hơn. Riêng hôm nay thì chúng ta càng biết rõ về vấn đề này ngay những người dân ở Châu Đốc, ngay một số trí thức ở Châu Đốc và có những người đang ngồi ở đây vào lúc nghỉ giải lao khi này vừa nói với tôi là trước đây hoàn toàn không biết, không hiểu gì về cụ Doãn Uẩn và vì thế nên ở tại chính thị xã Châu Đốc này, các ngành và toàn dân An Giang, cho đến giờ này vẫn chưa có một công trình nào, một đường phố nào được đặt tên Doãn Uẩn để ghi công ông.

Qua hội thảo, chúng ta đã làm sáng tỏ được rất nhiều điều và từ đó chúng ta khẳng định những chân lý mà Người đã làm được và làm rõ hơn những điều mà lâu nay trong lịch sử vẫn còn sự nhầm lẫn ví dụ như nhầm lẫn về việc ai là người xây dựng nên chùa Tây An ở tại chân núi Sam. Đúng là nhân vật được ghi tên gì đó từ xưa tới giờ tôi chưa được nghe tên đó, tôi không hề biết mà lâu nay chúng ta lại ngộ nhận đó là người đã xây dựng nên chùa Tây An. Do vậy, rõ ràng là kết quả của hội thảo lần này là rất lớn. Hội khoa học lịch sử An Giang chúng tôi cảm ơn tất cả các nhà khoa học đã bỏ công ra nghiên cứu, viết bài đóng góp cho hội thảo lần này. Còn rất nhiều bài viết chưa được trình bày trong hội thảo, riêng tập kỷ yếu mỗi đồng chí, mỗi vị khách có là tập tài liệu quý giá để chúng ta tiếp tục nghiên cứu sâu hơn, rõ hơn để hiểu biết thêm về nhân vật lịch sử Doãn Uẩn, một danh nhân đối với vùng An Giang cũng như của cả nước.

Qua hội thảo này với ý kiến của nhiều vị có lẽ chúng tôi xin chính thức có mấy kiến nghị như sau đối với Tỉnh ủy, UBND tỉnh An Giang và đối với Châu Đốc.

Kiến nghị thứ nhất là nhất thiết phải **đặt tên Doãn Uẩn** cho một số công trình công cộng như *trường học, đường phố và công trình công cộng khác, trước hết ở Châu Đốc và sau đó ở cả tỉnh An Giang* theo như ý kiến đề nghị của anh Dương Trung Quốc vừa phát biểu.

Kiến nghị thứ hai có lẽ là chúng ta sẽ xúc tiến một quá trình và đề nghị UBND thị xã Châu Đốc phối hợp với Ban Liên lạc họ Doãn đề **xây dựng đền thờ** của danh nhân Doãn Uẩn trên địa bàn thị xã Châu Đốc này. Tất nhiên đây là vấn đề mang tính xã hội hóa nhưng phải có người chủ trì và tôi đề nghị người *chủ trì chính là tại địa phương này, UBND thị xã Châu Đốc và có sự hợp tác của Ban Liên lạc dòng họ Doãn*. Và khi phát động chúng tôi nghĩ rằng cái công việc này không khó lắm để chúng ta có thể xây dựng được đền thờ Cụ tại thị xã Châu Đốc, từ đó nó tạo thêm nét đẹp văn hóa cho Thị xã du lịch của chúng ta có thêm một đền thờ đối với một danh nhân, một công thần từ đó nó thể hiện một bản sắc văn hóa, một nét đẹp văn hóa của thị xã và chúng ta tự hào về điều đó.

Kiến nghị thứ ba liên quan đến Ban trị sự chùa Tây An, chúng tôi đề nghị xem xét và sửa lại cho đúng về lịch sử của nhà chùa lâu nay chúng ta đã ngộ nhận. Ngoài ra vừa nãy có kiến nghị, có ý kiến của chị Trần Thị Huệ Linh, tôi hoàn toàn tán thành, đó là **trong chùa nên sắp đặt có cái bài vị cụ Doãn Uẩn** để rồi người dân đến lễ chùa được chiêm bái và tưởng nhớ đến người xây dựng ra cái chùa đó.

Ngoài ra thì qua ý kiến của anh Dương Trung Quốc, Hội khoa học lịch sử An Giang chúng tôi sẽ cố gắng **thực hiện một quyển sách** mỏng chừng khoảng non 100 trang về danh nhân Doãn Uẩn và qua cuốn sách này chúng ta có thể giáo dục các thế hệ, từ người lớn cho đến học sinh và đặc biệt là học sinh, hiểu và nhớ đến công đức của Doãn Uẩn đối với vùng đất An Giang của chúng ta.

Hội nghị tổ chức trong một buổi thì hơi ngắn nhưng mà thú thật là chúng tôi cũng suy nghĩ muốn kéo dài ra một ngày nhưng mà không đủ khả năng đối với một hội địa phương cho nên bị chấm dứt ở đây chắc là còn nhiều đại biểu âm ức lắm nhưng với cuốn tài liệu trong tay thì cũng sẽ thỏa mãn một phần. Rất mong sự thông cảm của các tất cả các vị khách, các vị đại biểu, nhất là các vị từ phương xa đến với hội thảo.

Cám ơn sự đóng góp rất là tích cực của các vị trong Ban Liên lạc họ Doãn Việt Nam như trong bài phát biểu khai mạc, Tôi cũng đã khẳng định rằng sự đóng góp của Ban Liên lạc họ Doãn Việt Nam đã góp phần làm chất lượng hội thảo lần này đạt hiệu quả cao.

Thay mặt Ban tổ chức, Tôi cũng cảm ơn sự phối hợp và đóng góp của UBND thị xã Châu Đốc, nếu không thì chúng tôi không thể tổ chức được hội thảo này với một quy mô lên tới gần 200 đại biểu và mọi kinh phí thì đều phải tự lực.

Chúng tôi cũng xin cảm ơn báo chí, đài phát thanh truyền hình đã đến theo dõi và sẽ đưa tin để cổ vũ và giáo dục đời sống cộng đồng hiểu biết thêm về danh nhân Doãn Uẩn trong địa bàn tỉnh An Giang của chúng ta. Một lần nữa xin cảm ơn và chúc sức khỏe các đại biểu và Tôi xin tuyên bố bế mạc hội thảo khoa học về danh nhân Doãn Uẩn tại đây.

\* \* \* \* \*

Xin trở lại vấn đề Vinh danh cụ Doãn Uẩn.

\*) *Trước Cách mạng Tháng Tám 1945:*

- Cụ được thờ ở Đền Hiền Lương (Kinh thành Huế), từ thời Tự Đức (thờ các võ công có công lao lớn đóng góp cho đất nước trong các triều từ Gia Long đến Tự Đức trong đó có bạn chiến đấu nhiều năm của cụ là Danh tướng Nguyễn Tri Phương). Nay Đền Hiền Lương không còn.

- Cụ được khắc tên vào một trong 9 khẩu Thần công thời Tự Đức ban thưởng cho các danh tướng xuất sắc nhất. Nay những khẩu Thần công ấy không còn.

- Cụ được dân làng Ngoại Lãng lập Đền thờ ở giữa làng (gọi là Tân từ), đến kháng chiến chống Pháp không thờ Cụ ở đây nữa (chuyển Đền thờ làm phòng học, rồi trạm xá...). Bát hương thờ cụ chuyển về thờ ở Đền Thượng của làng, nhưng gần đây bát hương bị kẻ gian lấy mất. Về việc lập lại Đền thờ ở làng, chúng tôi đề nghị Hội đồng HDVN, chi họ Doãn xã Song Lãng phối hợp đề xuất cùng địa phương xây dựng (có thể địa phương cấp đất, dòng họ xây dựng, thậm chí dòng họ trả một phần kinh phí đất).

- Nhà thờ tại gia, con cháu xây dựng, thì trong kháng chiến bị giặc Pháp đốt cháy, bàn thờ Cụ phải đưa lên nhà thờ Tổ họ Doãn Song Lãng.

\*) *Thời gian qua (từ 1990 lại đây):*

- Vào những năm 1990, chi họ Doãn Song Lãng còn quá nghèo, chỉ có thể xây dựng một lãng chung cho 2 cụ Doãn Uẩn và Doãn Khuê, vì thế chọn khu mộ cụ Khuê để xây lãng và làm 2 mộ phần (dĩ nhiên mộ cụ Uẩn là huyền táng). Xây lại nhà thờ cụ Khuê (vì sắp bị đổ) và nhà thờ Tổ (phối thờ cụ Uẩn). Tiếp theo UBND tỉnh Thái Bình cấp 2 bằng Di tích cấp tỉnh cho Nhà thờ và Lãng mộ cụ Doãn Uẩn và cho Nhà thờ và Lãng mộ cụ Doãn Khuê.

- Trong thời kỳ nói trên, mộ chính của cụ Uẩn cũng được xây gạch, mức độ khá khiêm tốn (trước là mộ đất). Mãi đến năm 2022 mộ Cụ mới tôn tạo, tạm coi là khả quan. Vừa qua chi họ Doãn Song Lãng đã làm đường beton vào tới khu mộ. Yêu cầu xây thành lãng chưa thực hiện được, con cháu cần tiếp tục công việc này. Trên cơ sở đó sẽ đề nghị Bộ VH TT & DL cấp bằng di tích cấp Quốc gia (Nhà thờ và Lãng mộ cụ Khuê đã được công nhận là DTQG).

- Tên cụ Doãn Uẩn đã được đặt cho đường phố của các thành phố Đà Nẵng, Châu Đốc. Cách đây 20 năm UBND tỉnh Thái Bình đã quyết định đặt một



đường phố ở Thái Bình mang tên Cụ, nhưng đến nay trên thực địa vẫn chưa có. HĐHDVN cần làm việc cùng UBND tỉnh về việc này. Theo đề nghị trong Hội thảo Khoa học ở An Giang thì Cụ xứng đáng được đặt tên đường phố ở Hà Nội, Tp Long Xuyên và một số thành phố miền Tây Nam Bộ, có thể cả ở Thái Nguyên, Hưng yên,... Đồng thời đặt tên Cụ cho các trường học.

- Việc phát hành một cuốn sách về cụ, thì chi họ Doãn Song Lăng đã tiến hành in cuốn “Dõi theo vó ngựa Mưu lược tướng Doãn Uẩn” của ông Nguyễn Hữu Hiệp và đã gửi biểu nhiều cơ quan ở An Giang và miền Tây Nam Bộ.

- Việc lập bàn thờ Hậu thờ Cụ ở chùa Tân An đến nay vẫn chưa được thực hiện (bài viết của PGS.TS Dân tộc học, Phó chủ tịch Hội Dân tộc học Tp.HCM Trần Hồng Liên “*Tổng đốc Doãn Uẩn với Chùa Tây An và sự phát triển Phật giáo ở Nam Bộ*” đã khẳng định Cụ là người xây dựng ngôi chùa này - đã đăng trong Kỷ yếu nhân ngày Giỗ Tổ 10-3-Quý Mão).

- Việc xây dựng một Đền thờ Cụ ở An Giang như ông Dương Trung Quốc đề xuất cũng chưa được khởi xướng.

- v.v...

Vậy là còn rất nhiều phải làm để vinh danh xứng đáng với công lao của Cụ đóng góp cho đất nước./.

**BÀI PHÁT BIỂU CỦA NHÀ SỬ HỌC DƯƠNG TRUNG QUỐC**  
**tại Hội thảo khoa học “DANH NHÂN DOÃN UẨN**  
**với việc bảo vệ biên cương vùng đất Tây Nam bộ vào nửa đầu thế kỷ XIX”**  
**(30/6/2011 tại thị xã Châu Đốc tỉnh An Giang)**

**Dương Trung Quốc**

PCT kiêm Tổng Thư ký Hội KHLSVN

Kính thưa Chủ tọa Hội thảo, kính thưa các quý vị đại biểu và các bạn đồng nghiệp.

Trước hết chúng tôi rất vui mừng được đến dự ở miền biên viễn xa xôi như thế này một cuộc Hội thảo có mặt khá đông đủ không những người con cháu của cụ Doãn Uẩn, không những có mặt các đồng chí đại diện cho lãnh đạo địa phương mà còn đông đảo các nhà chuyên môn từ nhiều miền đất nước đến đây để chúng ta cùng nhau chia sẻ, cũng là cùng nhau đồng thuận trong việc nghiên cứu và tôn vinh những giá trị văn hóa vì đây là các danh nhân lịch sử.

Một bản bộ tài liệu tham luận rất là dày dặn, được chuẩn bị hết sức chu đáo không chỉ cho thấy năng lực tổ chức của chúng ta mà còn cho thấy sự nhiệt thành của đông đảo những người nghiên cứu mặc dù đây không phải lần đầu tiên chúng ta tổ chức cuộc hội thảo khoa học về cụ Doãn Uẩn. Gắn với dòng họ Doãn, Hội khoa học lịch sử Việt Nam cũng đã hợp tác tham dự một số cuộc hội thảo rồi và với nỗ lực của các nhà chuyên môn của dòng họ và đặc biệt của tỉnh Thái Bình thì nhiều công trình nghiên cứu, nhiều công trình tư liệu đã được công bố. Bởi vậy ngày hôm nay cuộc Hội thảo này thực sự có một ý nghĩa chính là vì, nó được tổ chức tại vùng đất gắn liền với tên tuổi, công nghiệp của cụ Doãn Uẩn, nó gắn liền với một sự nghiệp cực kỳ to lớn trong toàn bộ công cuộc dựng nước và giữ nước của ông cha chúng ta.

Ở đây chúng ta không chỉ nói đến một con người mà nói đến một thế hệ và kể cả một triều đại nữa và tất cả những đóng góp trải qua rất nhiều những thăng trầm của lịch sử để ngày hôm nay chúng ta mới có một giang sơn để chúng ta kế thừa được để chúng ta phát triển và để chúng ta bảo tồn. Vì thế cuộc gặp mặt này với nội dung của nó, nó gắn rất chặt với hơi thở cuộc sống ngày hôm nay của chúng ta, với trách nhiệm của chúng ta và có lẽ sẽ có rất nhiều bài học lịch sử quý báu mà chúng ta rút được từ trong nhân vật lịch sử này và từ trong sự nghiệp của ông gắn kết với sự nghiệp của ông cha ta đã gìn giữ và bảo vệ, tức miền đất Tây Nam này.

Kính thưa các vị đại biểu, các bản tham luận được trình bày và không được trình bày được thể hiện rất rõ trong tập kỷ yếu kia đã đề cập đến rất nhiều lĩnh vực khác nhau, những cách tiếp cận khác nhau, cũng như những giá trị khác nhau về nhân vật lịch sử, chúng tôi xin không nhắc lại và chúng tôi cũng không xin làm công việc của người tổng kết, chúng tôi nói sau bởi chúng tôi muốn nói về nhận thức của mình sau cuộc Hội thảo.

Rất nhiều ý kiến đã đề cập đến cụ Doãn Uẩn, từ những lĩnh vực khác nhau, những đóng góp khác nhau của Cụ. Nhưng, có lẽ cũng đặt ra cho chúng ta một cái suy nghĩ về con người Việt Nam trong lịch sử, những phẩm chất năng lực ấy đã được thể hiện như thế nào thông qua những nhân vật và được đọng lại trong lịch sử như những tấm gương trong đó có cụ Doãn Uẩn. Nó cũng là chỗ dựa cho chúng ta rất nhiều là làm thế nào để phát huy những tiềm lực ấy, cái tiềm năng nằm trong mỗi con người Việt Nam đó trong sự nghiệp chung mặc dầu thời đại có rất nhiều thay đổi.

Những nghiên cứu về cuộc đời con người chỉ tồn tại trong 55 năm tuổi, chúng ta sẽ thấy có một điều này, cái gốc gác, cái gì đã làm nên cái tầm vóc con người ấy, ai cũng nhìn thấy, đó là quê hương, là dòng họ và đặc biệt ai cũng nhìn thấy, đó là cái nguyên lý mà ông cha chúng ta đã tổng kết trong tấm bia đá đặt tại Văn miếu quốc tử giám của Thân Nhân Trung “hiền tài là nguyên khí quốc gia”. Dù cụ Doãn Uẩn đỗ không cao lắm trong thang bậc học vấn khoa cử đương thời, nhưng ngay từ sớm, một người con dân ở tỉnh Thái Bình đã lên tận Cố đô (lúc đó là tỉnh thành Hà Nội) mà học ở một trong những thầy nổi tiếng nhất đương thời là cụ Bùi Huy Bích.

Cũng theo con đường khoa mục nhưng có thể nói, con người này ngay từ đầu, hình như rất sớm đã được Triều đình nhìn nhận, không phải tự nhiên mà vua Minh Mạng, một ông vua có một tầm kinh bang tế thế rất lớn đã đặt tên cho Doãn Uẩn. Và một trong những sứ vụ đầu tiên, có thể nói như một thử thách đầu tiên, là đi vào đất Vĩnh Long, một đường đất rất dài mà như có vị đã nói, xưa kia chắc từ Thăng Long (thủ đô Hà Nội) vào đến Vĩnh Long dài lắm. Một vùng đất mới, tất cả đều rất mới mẻ, tiếp cận với những cộng đồng cư dân, với những hoàn cảnh địa lý và lịch sử và đã gánh vác ngay từ khi bước vào con đường quan trường ở Vĩnh Long. Và chúng ta cũng nghĩ đến một cái lĩnh vực mà chúng ta rất quan tâm là chính sách cán bộ. Người xưa khi đặt đến là để phát huy hết tất cả năng lực.

Giờ đây chúng ta dường như có nghịch lý là cứ có một cương vị chính trị là làm được tất cả, nhưng người xưa lại ngược lại, ai làm được cái gì sẽ có được cương vị tương đương như thế và ta thấy một trong những nguyên lý trị nước của người xưa tức là “hồi ty”.

Cụ là người Thái Bình, không bao giờ ta thấy Cụ trị nhậm làm quan đất Thái Bình cả, đây là luật ngày xưa. Không được làm quan ở quê hương của mình, không được lấy vợ ở nơi mình làm quan (như ý kiến của bác nào đã nói là nếu lấy vợ thì có thể có chuyện này chuyện kia nhất là anh lại làm quan, không được có BĐS ở nơi mình trị nhậm, anh mua ruộng ở quê thì được chứ không được mua ruộng ở nơi anh đang làm tổng đốc), người phó cũng không được phép là người đồng hương với anh và cuối cùng là nếu mà có mâu thuẫn, trưởng phó đều bị cách chức cả hai, đây là cái luật quản lý, quản trị của Nhà nước của ngày xưa là như thế.

Chúng ta thấy điều đặc biệt là Cụ không hề có một chức vụ gì ở đất Thái Bình cả. Nhưng Cụ đi khắp mọi miền đất nước, từ Nam Định, đến Hưng Yên rồi vào làm quân điền ở Bình Định rồi lên dẹp loạn ở các tỉnh phía Bắc, ở Tuyên Quang, ở Thái Nguyên và được giao rất nhiều việc khác nhau. Cụ ở trong bốn bộ của lục bộ triều đình: bộ Lại, bộ Hộ, bộ Hình và cuối cùng là bộ Binh.

Cái tính đa năng ấy nó bắt nguồn từ cái gì, từ một cái tư cách của người nho sỹ được đào tạo và cái thứ hai nữa là gì, là từ cái gốc của hiểu biết về tri thức văn hóa và cách quản trị của nhà nước.

Tôi nghĩ đây là cái điều mà chúng ta có thể học hỏi được rất nhiều và công nghiệp lớn nhất của Cụ chính là ở Trấn Tây, ở miền Tây này. Cho nên cái danh xưng trong rất nhiều danh xưng mà Cụ có, cái danh xưng gần gũi Cụ nhất cũng làm nên cái sự nghiệp lớn nhất khi mà làm Tổng đốc An Hà, được coi là An tây mưu lược tướng và mặc dù hàm của Cụ là Binh bộ thượng thư tức người đứng đầu quân đội nhưng Cụ lại nhận nhiệm vụ ở một nơi mà có thể đang gắn liền với vận mệnh quốc gia.

Tất cả những gì mà Cụ làm trên mảnh đất này mà chúng ta đã tiếp cận từ những nguồn tư liệu khác nhau về quan hệ đối với các nước láng giềng, quan hệ giữa các cộng đồng cư dân khác nhau ở đây có văn hóa khác nhau ở đây như thế nào như các vị đã nói rồi Nhưng, Tôi muốn nhấn mạnh rằng cái đánh giá của Triều đình, cái đánh giá chính thức thì ít nói nhiều đến những cái mưu lược chiến trận mà nhấn mạnh rất nhiều đến tư cách con người.

Khi chúng ta nhấn mạnh, khi ngay Thiệu Trị khi sắc phong, thì gọi là người có thực học, là người làm việc siêng năng, là người chu đáo, là làm quan đại thần ở trong lòng dân... chứ không đề cập đến kinh bang tế thế theo cách nghĩ thông thường của chúng ta như là tăng GDP chẳng hạn hoặc như là giải quyết được việc này việc kia. Hay như vua Tự Đức khi đặt ra Đền Hiến Lương để khen thưởng công thần thì ý tứ là thế này “*khen hiền tài, biểu dương công lao nhưng quan trọng hơn là có cái ngụ ý giáo hóa ở đây*” tức làm gương cho người khác mới quan trọng chứ biểu dương để báo công tôi cho chỉ là một mặt và đây là điều mà chính Cụ cũng truyền dạy những con cháu của Cụ, là gì: không biết là bất tri, mà biết mà không cho con cháu biết là bất nhân. Ngày xưa quan trọng rất nhiều là tư cách con người, giáo dục học làm người là chính và nếu đã làm được con người rồi, thực sự là con người rồi thì con người đó sẽ làm được rất nhiều việc có ích cho nước, cho dân.

Tôi cũng chú ý tới một cái báo cáo của Tổng đốc mới của An Giang người kế vị cụ Doãn Uẩn: *Doãn Uẩn là người công bằng, chính trực, thanh liêm, cẩn thận sau khi chết không có một chút tài sản gì*. Người xưa đã khen là khen đích đáng không khen chung chung và tôi nghĩ đây chính là bài học về xây dựng con người về vấn đề phát huy vai trò con người và cũng như là việc cai trị đất nước của người xưa, cho dù đó là một thời đại lịch sử mà đến

nay không phải đã được thông thoáng trong nhận thức của chúng ta. Bởi vậy chúng tôi muốn lưu ý tới các vị mà đã nghiên cứu các nhân vật của thời kỳ này trong đó có nhân vật Doãn Uẩn là chúng ta phải đề cập đến hai vấn đề rất lớn, mà trong cách thể hiện của các bản báo cáo, tôi cảm nhận được rằng chúng ta vẫn chưa thật nhất quán với nhau:

Thứ nhất là với vùng đất của miền Tây này, nó nằm trong tổng thể cái Đàng Trong, nó nằm trong tiến trình mở mang bờ cõi của Ông Cha chúng ta. Cách đây ít lâu, chúng ta đã long trọng kỷ niệm hơn 300 năm cái mảnh đất Phương Nam được minh định trong lãnh thổ của Đại Việt. Chúng tôi cũng rất muốn nói quan điểm lịch sử của chúng ta lúc này về lịch sử Việt Nam. Trước kia chúng ta quan niệm lịch sử Việt Nam là lịch sử của người Việt, bởi vậy cho nên viết lịch sử chúng ta bắt đầu từ vùng đất tổ Hùng Vương miền trung du Bắc bộ rồi mở rộng dần ra từ sông Hồng đến sông Mã, sông Lam rồi dần dần đi vào đến sông Cửu Long và người ta hình dung ra một quá trình vươn về phương Nam của người Việt.

Đó là một hiện tượng lịch sử nhưng giờ đây khi chúng ta quan niệm lịch sử Việt Nam là lịch sử tất cả những gì diễn ra trong thời gian trên lãnh thổ nước Việt Nam hiện đại. Đây là một quan điểm vừa là mới vừa là phổ quát hiện nay để nó giải quyết những vấn đề lịch sử. Chúng ta ở trên mảnh đất An Giang đều biết, nó gắn liền với một thời kỳ lịch sử của những vương quốc cổ.

Nếu chúng ta không xác lập được một quan niệm chung như thế chúng ta sẽ cảm nhận rằng, là người Việt chúng ta đi xâm lược, đi chiếm cứ đất đai của người khác. Cái hiện tượng mở mang lãnh thổ, thay đổi bản đồ là cái chuyện phổ quát trên toàn thế giới thậm chí cho đến cả giữa thế kỷ XX này.

Nhưng lịch sử nước CHXHCN Việt Nam hiện nay là lịch sử tất cả những gì diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam hiện nay. Bởi vì Thủy Chân Lạp chỉ là một giai đoạn của lịch sử thôi, vì trước Thủy Chân Lạp đã có cả một vương quốc cổ Phù Nam rồi, và trước vương quốc cổ Phù Nam đã có một cộng đồng cư dân mà để lại cho chúng ta cái văn hóa Óc Eo hay Sa Huỳnh ở miền Nam Trung bộ và sự có mặt của người Việt chúng ta là một lớp lang của thời gian lịch sử. Có xung đột không? Có xung đột, nhưng căn bản là quá trình hòa đồng những cộng đồng cư dân và tạo dựng một cái nền văn hóa dân tộc trên cơ sở những cái đóng góp của văn hóa bản địa và các nền văn hóa của các dân tộc anh em.

Vì thế ở đây chúng tôi rất lưu ý các vị, khi đề cập đến các nhân vật và công lao của Doãn Uẩn cũng như các danh nhân khác tham gia vào cái sự nghiệp này là chúng ta phải nhìn nhận cái đó để khi chúng ta viết sử, tránh tạo ra xung đột giữa người Việt với người Chân Lạp.

Đó là hiện tượng lịch sử nhưng nó nằm trong một cái không gian. Ở đây, một trong những đóng góp rất lớn của Cụ là giải quyết được mối quan hệ giữa

Miền - Xiêm và Đại Việt để gìn giữ được cái mảnh đất của chúng ta và nhất là với Doãn Uẩn, dựa trên thực tiễn như anh Nguyễn Quang Ân đã phát biểu, Cụ đã có một cái sáng suốt để đảm bảo tôn trọng chủ quyền của quốc gia chúng ta trong một bối cảnh chính trị cực kỳ phức tạp lúc đó là nổi lên sự tranh chấp cái ảnh hưởng giữa Xiêm và Đại Việt với Chân Lạp.

Còn một lĩnh vực nữa cũng liên quan đến công nghiệp to lớn của cụ Doãn Uẩn với tư cách là một trung thần của triều Nguyễn, Cụ là người đã thực hiện trọn vẹn và có thể nói dùng chữ xuất sắc cái trách nhiệm xây dựng đất nước Đại Nam được yên ổn. Gần đây chúng ta cứ lấn cấn một thời kỳ vì do quan niệm của chúng ta về đấu tranh giai cấp đề cập đến những cái phong trào mà ta gọi là phong trào khởi nghĩa nông dân. Ở đây chúng tôi vẫn thấy dùng chữ khởi nghĩa mà khởi nghĩa tức là làm việc nghĩa rồi đấy. Các cuộc nổi dậy như của Nông Văn Vân, như của Lê Văn Khôi có thời kỳ chúng ta nghĩ đấy là của những người nghèo, bị áp bức nổi dậy.

Có những vấn đề mà triều Nguyễn nảy sinh trong quá trình mà củng cố cái nền tảng của quốc gia thống nhất mới hình thành, nó tạo ra những xung đột xã hội, nó tạo ra những mâu thuẫn xã hội. Nhưng rõ ràng chúng ta coi cuộc nổi dậy của Lê Văn Khôi và Nông Văn Vân là nghĩa quân thì quan điểm của chúng ta về những đóng góp của Doãn Uẩn lại ngược lại và rõ ràng nếu đặt lợi ích quốc gia lên hàng đầu, lúc đó hơn bao giờ hết triều Nguyễn cần một sự thống nhất quốc gia. Cũng như thời kỳ Đinh Bộ Lĩnh và dẹp loạn sứ quân bởi vì cả cái đất phương Nam dài rộng như thế rất nhiều vấn đề nảy sinh trong đời sống xã hội và ngày hôm nay trong công cuộc đổi mới chúng ta cũng thấy tính biện chứng của nó.

Giải quyết như thế nào để bảo đảm vấn đề quan trọng nhất là sức mạnh quốc gia để bảo vệ cái chủ quyền lãnh thổ và để phát triển đất nước. Ở đây có những vấn đề liên quan đến những đánh giá nhà Nguyễn. Nhà Nguyễn là một đặc thù trong lịch sử, việc ban đầu của nó là tiêu diệt nhà Tây Sơn, mà chúng ta vẫn vương vấn nhà Tây Sơn với Quang Trung Nguyễn Huệ, với công là chấm dứt tình trạng cát cứ Đàng trong - Đàng ngoài rồi đánh thẳng giặc Xiêm, giặc Thanh để bảo vệ tự chủ quốc gia.

Nhưng cũng nên nhớ rằng, ngay sau khi Nguyễn Huệ qua đời thì Tây Sơn cũng rơi vào cuộc khủng hoảng, cũng lại anh em chia cắt. Và Nguyễn Gia Long với tư cách là các Chúa Nguyễn, xung đột với quá khứ đã xác lập được cái việc triều đại của mình và có đặc điểm là tất cả các lực lượng, dù có thể có xung đột với nhau trong quyền lực nhưng đều thống nhất với nhau ở chỗ là thống nhất quốc gia. Đây tưởng chừng có nghịch lý là triều đại nhà Tây Sơn, là người đã tạo ra nền tảng thống nhất của nước Đại Việt thì triều Nhà Nguyễn lại là người tiếp tục củng cố cái đó, nhất là trong 3 triều đại mà cụ Doãn Uẩn đã là người có công phò tá, là triều Minh Mạng, Thiệu Trị và đầu triều Tự Đức.

Cụ mất trước khi đất nước ta đứng trước họa xâm lăng từ Phương Tây, cuộc xâm lược của đế quốc thực dân Pháp.

Lịch sử không đặt ra chữ NẾU, rằng nếu Cụ còn sống thì Cụ sẽ ứng xử như thế nào? Nhưng có thể nói là Cụ đã trọn vẹn đóng góp cho vào cái sự nghiệp rất quan trọng là củng cố cái nền tự chủ quốc gia trên một lãnh thổ hoàn thiện ở thế kỷ thứ XIX và nếu ta xác lập được việc đó, thống nhất được với nhau chuyện đó thì chúng ta mới thấy hết được cái tầm vóc đóng góp của Doãn Uẩn đối với lịch sử dân tộc trong đó có cả vùng đất của chúng ta. Nếu chúng ta còn lẩn cấn cái chuyện khởi nghĩa nông dân hay không phải khởi nghĩa nông dân như cuộc nổi dậy của Lê Văn Khôi, hay như Nông Văn Vân thì chúng ta sẽ rất khó có thể đánh giá rõ ràng.

Và cái thứ hai nữa, nếu chúng ta không xác lập được quan niệm rằng lịch sử Việt Nam là lịch sử của tất cả những gì diễn ra trên lãnh thổ của nước Việt Nam hiện đại, tất cả những thành phần những lớp lang của lịch sử các cộng đồng cư dân, các triều đại hoặc là các vương quốc cổ trên đất nước này là nằm trong lịch sử Việt Nam thì chúng ta sẽ lẩn cấn với sự phát triển của nhà nước Đại Việt trong lịch sử. Tôi muốn lưu ý một vài vấn đề ta tạm gọi là vĩ mô để tìm dần ra được bối cảnh một cách đầy đủ, nó biện chúng hơn để chúng ta có thể đặt được vị trí của nhân vật Doãn Uẩn trong cái tổng thể lịch sử ấy Vì thế chúng ta mới càng thấy được cái tầm vóc to lớn và cái công lao to lớn của Doãn Uẩn đối với lịch sử nói chung đối với mảnh đất miền Tây nói riêng trong đó đặc biệt là vùng An Giang của chúng ta.

Cuối cùng chúng tôi cũng chia sẻ với rất nhiều ý kiến của các vị ở đây rằng khi chúng ta đã nhận thức được đóng góp của người có công với nước thì chúng ta phải có cái ứng xử tương xứng, đó là theo cái lẽ thường của cái đạo lý “uống nước nhớ nguồn” và tôi nghĩ rằng, trong những năm gần đây, Đảng và Nhà nước và ngay trên mảnh đất An Giang này đã hết sức quan tâm và một bằng chứng là cuộc hội thảo như ngày hôm nay thì chúng tôi cũng xin nhất trí là trên mảnh đất Châu Đốc, là nơi có những dấu tích của Cụ, rất trực tiếp, trong đó có ngôi chùa Tây An. Chúng ta xác lập được cái tên tuổi của Cụ, khẳng định sự đóng góp của Cụ ở đây bằng những hình thức tôn vinh mà chúng ta đã thấy rất phổ biến rồi, đó là đặt tên cho những con đường hoặc những công trình công cộng.

Chúng tôi xin hoàn toàn đồng ý rằng không chỉ đối với Châu Đốc mà rộng lớn hơn, là cả An Giang và rộng hơn là một số tỉnh nằm trong cái không gian mà Cụ đã thể hiện được sự đóng góp. Và ngoài phía các cơ quan ở Thái Bình là quê của Cụ ra thì ở Hà Nội chúng tôi cũng sẽ, với tư cách là một thành viên trong hội đồng đặt tên đường phố, sau hội thảo này là cơ sở khoa học, chúng tôi sẽ họp để có những kiến nghị thực sự trong cái việc công nhận Doãn Uẩn là một danh nhân quốc gia.

Riêng việc tạc tượng, thì chúng tôi là hội khoa học lịch sử Việt Nam cũng xin ghi nhận cái đề nghị của cuộc vận động mỗi người một giọt đồng đúc tượng danh nhân, nhưng chúng tôi nghĩ rằng đối với những danh nhân cổ ta nên trở lại với cái hình thức rất là cổ điển, truyền thống là xây một ngôi đền thờ và trong ngôi đền đó có thể có tượng nhưng tượng cũng làm theo tượng truyền thống bởi vì với những nhân vật này chúng ta không có được diện mạo, không có được hình ảnh đầy đủ và cái hình thức làm tượng, nhất là tượng đài là cái ngôn ngữ mới, chúng ta chưa có kinh nghiệm vì thế chúng tôi đề nghị là địa phương tạo điều kiện thuận lợi, ngoài quê hương ra thì ở vùng đất này sẽ có một ngôi đền thờ Cụ, đó cũng là làm tăng thêm cái hàm lượng về giá trị văn hóa lịch sử cho vùng đất đang phát huy cái vai trò của du lịch và cái hành hương để bà con chiêm ngưỡng không phải chỉ là những vị thần trong truyền thuyết mà cả những nhân thần, người có công trực tiếp với vùng đất này. Chúng tôi cũng đề nghị là, bên cạnh việc mà chúng ta có thể biên soạn lại cái tập kỷ yếu này để ghi nhận cái đóng góp của chúng ta trong cuộc hội thảo hoặc là tiếp tục công bố những nguồn tư liệu khác như chị Trinh nêu ra, thì tôi rất mong muốn là Ban tổ chức, mà ở đây trực tiếp là các đồng chí, đồng nghiệp của chúng tôi ở An Giang, biên soạn một cuốn sách mỏng thôi khoảng trăm trang đồ lại về cuộc đời và công nghiệp của cụ Doãn Uẩn để cho nhiều người được đọc nhất là thế hệ trẻ, nhất là học sinh và trang bị cho thư viện và bằng cách đó sẽ lan tỏa được cái sự hiểu biết về nhân vật lịch sử đối với nhân dân.

Còn những cuốn sách dày rất là quý nhưng có lẽ chỉ phù hợp với một số đối tượng nào đó thôi, những đối tượng sẽ góp phần nhân lên sự hiểu biết về Cụ và những việc làm này hoàn toàn nằm trong tầm tay và chúng tôi nghĩ rằng đó là việc làm thiết thực nhất.

Cuối cùng thay mặt Hội khoa học lịch sử Việt Nam Chúng tôi xin ghi nhận những đồng nghiệp của chúng tôi ở An Giang đã có những hình thức hoạt động hết sức là phong phú và những cuộc hội thảo mà chúng tôi đã được tham dự cũng như những cuộc hội thảo sắp tới trong chương trình mà Hội khoa học lịch sử An Giang sắp triển khai cho thấy rất rõ được vai trò, cái lý do tồn tại của các bạn đồng nghiệp của chúng tôi đối với địa phương và chúng tôi cũng hiểu rằng làm được việc ấy trước hết là có sự ủng hộ của lãnh đạo địa phương có sự hỗ trợ về tinh thần và vật chất và cơ chế của Tỉnh ủy, UBND và HĐND cũng như trực tiếp hơn là Sở văn hóa - thể thao và du lịch, đồng thời cũng có sự hỗ trợ rất tích cực trong quá trình xã hội hóa để có những nguồn lực tạo nên các cuộc hội thảo và sinh hoạt có ý nghĩa như thế này được tiếp tục trên mảnh đất An Giang.

***Một lần nữa chúng tôi xin cảm ơn Ban tổ chức và xin chúc tất cả các quý vị sức khỏe, thành đạt./.***



**Nhân ĐẠI HỘI họ Doãn 2023, chẵn 30 năm Sự kiện Hội thảo Khoa học “Kỷ niệm 600 năm sinh Doãn Nỗ và họ Doãn trong Lịch sử” Tổ chức tại Văn Miếu HN 15/12/1993, lại nhớ về một người con gái họ Doãn đóng góp rất nhiều công lao trong việc Liên hệ với các nhà sử học, các hội Khoa học Lịch sử các tỉnh, Thành phố ... đó là bà Doãn Đoàn Trinh (con gái cụ Doãn Mậu Côn, cụ Doãn Mậu Côn cùng ông Doãn Quý Cối tham gia Biên soạn Hợp phả 1992. Xin gửi ban biên tập bài viết đã đăng trong Kỷ yếu họ Doãn tháng 4- 2011 (dịp giỗ Tổ tại An Duyên)**

## **NGƯỜI CON GÁI TRÊN 20 NĂM CÀN MẮN CHO VIỆC TÔN VINH DÒNG HỌ DOÃN VIỆT NAM**

**Doãn Quốc Khoa**

Thái Bình cho chi họ Doãn Song Lãng tiến hành xây tôn tạo lăng mộ 2 cụ Đó là chị Doãn Thị Đoàn Trinh (xin phép được gọi bằng chị mặc dù chị đã ở chức bà ngoại), chị thuộc chi họ Doãn Song Lãng, Vũ Thư, Thái Bình; là hậu duệ của Tiến sĩ Doãn Khuê. Chị tốt nghiệp Đại học Tổng hợp Khoa Lịch sử và đã có nhiều năm công tác tại Sở Văn hóa Thông tin Hà Nội. Hơn 10 năm gần đây chị được mời làm việc và được cử làm Phó Giám đốc Trung tâm UNESCO Thông tin tư liệu LSVH Việt Nam cho tới nay, đồng thời chị cũng là Trưởng Tiểu ban di tích của Ban Liên lạc họ Doãn Việt Nam.

Sau những lần nói chuyện và cùng làm việc, tôi biết chị chính thức tham gia vào công việc của dòng họ từ năm 1990, khi vẫn còn khá trẻ và kinh tế rất khó khăn. Từ 1990 đến nay nay đã trên 20 năm càn mẫn, không ồn ào, nhưng chị đã làm được một khối lượng công việc đáng nể phục.

Xin được liệt kê một số công việc chính mà chị đã chủ trì hoặc trực tiếp, hoặc cùng tham gia với dòng họ trên 20 năm qua.

**Năm 1990:** Tổ chức lễ kỷ niệm 195 năm sinh cụ Doãn Uẩn tại xã Song Lãng với sự có mặt của đại diện Sở Văn hóa tỉnh Thái Bình và Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam dự lễ.

**Năm 1992:** Cùng cha là ông Doãn Mậu Côn và các em, chị xin phép Bảo tàng tỉnh Nam Hà cho được tạc và dâng tượng Danh nhân Doãn Khuê tại đền thờ Tiến sĩ Doãn Khuê ở xã Nghĩa Thành - Nghĩa Hưng - Nam Định. Cũng năm này chị phối hợp với Chính quyền xã Song Lãng, huyện Vũ Thư lo chuẩn bị các thủ tục cho việc xếp hạng 2 từ đường thờ Doãn Uẩn - Doãn Khuê cùng Lăng mộ các cụ tại xã Song Lãng - Vũ Thư - Thái Bình.

**Năm 1993:**

- Làm thủ tục đề nghị Sở Văn hóa TT Doãn Uẩn - Doãn Khuê tại xã Song Lãng, Vũ Thư.

- Làm việc với Hội Khoa học lịch sử Việt Nam, các Hội Sử học, ngành văn hóa của 6 tỉnh, với các nhà nghiên cứu lịch sử để chuẩn bị tổ chức Hội thảo khoa học "Kỷ niệm 600 năm sinh Thượng tướng quân Doãn Nỗ và họ Doãn

trong Lịch sử dân tộc". Hội thảo tổ chức ngày 15/12/1993 tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám - Hà Nội đã thành công tốt đẹp.

**Năm 1994:**

- Phối hợp với UBND - Đảng bộ Nghĩa Thành chuẩn bị hồ sơ và hoàn thiện nơi thờ tự để tiến hành xin xếp hạng đền thờ Tiến sĩ Doãn Khuê cùng lễ kỷ niệm lập làng xã Nghĩa Thành và đón bằng di tích đền thờ tiến sĩ Doãn Khuê

- Cùng chi họ Doãn Phương Chiêu lo tạc tượng cụ Doãn Nỗ và các tượng thờ trong di tích, trung tu tôn tạo 3 gian tiền tế của đền, viết hồ sơ di tích, hoàn thiện các thủ tục trình xếp hạng đền thờ Doãn Nỗ.

- Mời khách Trung ương dự lễ kỷ niệm đón bằng di tích tại Phương Chiêu.

**Năm 1995:**

- Biên tập sách kỷ yếu hội thảo về Doãn Nỗ, lo tiền và thủ tục in ấn sách kỷ yếu cùng ông Doãn Đức Toại (Chi Phương Chiêu).

- Cùng các Cơ quan tổ chức lễ kỷ niệm 200 năm sinh của cụ Doãn Uẩn tại xã Song Lãng, mời các đại diện từ Trung ương tới tỉnh về dự.

- In tạp chí Xưa Nay về lễ kỷ niệm.

Năm 1996 - 2003: Chuẩn bị các việc cho 2 di tích Doãn Uẩn - Doãn Khuê để trình xin xếp hạng.

**Năm 2004 - 2005:**

- Kết hợp với ngành văn hóa (từ xã, huyện, tỉnh Thái Bình) để làm xếp hạng hai từ đường + lăng mộ danh nhân Doãn Uẩn - Doãn Khuê.

- Khảo sát thực tế, sưu tầm tài liệu, thuê dịch chữ Hán, đặt bài và biên tập cho việc in sách "Doãn Uẩn thi tuyển".

- Làm việc với UBND tỉnh Thái Bình về tổ chức lễ kỷ niệm.

**Năm 2006:**

- Lo tổ chức kỷ niệm 210 năm sinh Doãn Uẩn và lễ đón bằng Di tích lịch sử văn hóa danh nhân Doãn Uẩn - Doãn Khuê tại Song Lãng.

- Đặt bài viết cho lễ kỷ niệm, lo các việc đưa đón và tiếp đại biểu TW.

- Làm việc thống nhất giữa UBND + Sở Văn hóa thông tin các tỉnh Nam Định, Thái Bình về việc tổ chức lễ kỷ niệm 195 năm sinh và 130 năm ngày mất của danh nhân Doãn Khuê.

- Các thủ tục xin đặt tên đường phố các danh nhân họ Doãn ở các nơi.

- Khảo sát các nơi thờ tự của các Chi họ Doãn ở các nơi (ở Giao Thủy 6 nơi, Hà Nội 3, Huế 2, Thái Bình 5, Hà Tây, Thanh Hóa...) để tranh thủ sự giúp đỡ của các đồng nghiệp ngành văn hóa ở các tỉnh này.

- Luôn giữ mối quan hệ với các Sở Văn hóa + Ban quản lý di tích danh thắng của các tỉnh: Hà Nội, Hà Tây, Hưng Yên, Nam Định, Thái Bình, Thanh

Hóa, Huế, Vĩnh Long, Kiên Giang, An Giang... là những nơi có di tích xếp hạng về các cụ tổ của dòng họ Doãn.

- Làm thủ tục xin đất với UBND xã Song Lãng, Vũ Thư và tỉnh Thái Bình về đường vào Lãng mộ hai danh nhân tại Song Lãng.

**Năm 2007 - 2008:**

- Cùng dòng họ triển khai xây khuôn viên lăng mộ, đường vào lăng.

- Làm việc với Sở Văn hóa TT, Ban quản lý di tích tỉnh Nam Định, với xã Giao An, Chi Hoành Lộ để tiến hành các thủ tục xếp hạng di tích có họ Doãn.

- Làm việc với hội Khuyến học Việt Nam để đăng ký cho hội khuyến học dòng họ Doãn.

- Thống nhất với UBND xã - Đảng bộ xã, trường PTCS Nghĩa Thành để lập "Quỹ khuyến học và phần thưởng Doãn Khuê" trao tặng hàng năm cho học sinh giỏi của trường Nghĩa Thành mang tên Doãn Khuê.

- Tổ chức đưa đại biểu của Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam và Trung tâm UNESCO Việt Nam; Lãnh đạo Ban liên lạc họ Doãn Việt Nam, chi Doãn Khuê về Nghĩa Thành dự lễ đón quyết định trường học mang tên Danh nhân Doãn Khuê. Trao 6 thùng sách, báo, tạp chí cho trường và nhà văn hóa xã Nghĩa Thành - trao tiền ủng hộ (gần 10.000.000đ) của Trung tâm UNESCO và dòng họ chi Doãn Khuê cho nhà trường.

**Năm 2008:**

- Về Giao An, Giao Thủy để tiến hành thủ tục xếp hạng di tích đền thờ cụ Doãn Đình Văn và chùa Giao An.

- Lo mọi việc cho hội thảo khoa học "Kỷ niệm 195 năm sinh, 130 năm mất danh nhân Doãn Khuê tại Văn Miếu - Quốc Tử Giám Hà Nội". Hội nghị do Hội Khoa học LSVN - Trung tâm UNESCO Việt Nam và UBND, Sở VH TT các tỉnh Thái Bình - Nam Định và Trung tâm Văn Miếu đồng tổ chức vào 12 tháng 11 năm 2008 đã thành công tốt đẹp.

- Tạo điều kiện để BLL dòng họ gặp mặt với các cơ quan quản lý xã hội

**Năm 2009:**

- Đón bằng di tích ở Giao An, Giao Thủy.

- Cùng Ban Quản lý di tích + Sở Văn hóa Nam Định lo thủ tục xếp hạng từ đường họ Doãn ở Hoành Lộ, Giao Thủy.

Năm 2010: - Đón bằng di tích Hoành Lộ

- Viết từ điển Địa chí Thái Bình về các nhân vật, nơi thờ tự đã xếp hạng về họ Doãn trên toàn đất Thái Bình đã ấn hành.

Trong quãng thời gian trên, chị đã cùng Ban Liên lạc dòng họ triển khai nhiều việc khác như:

- Dự các lễ kỷ niệm, các ngày giỗ chi của các chi họ các nơi...

- Chị là một trong những người đầu tiên tham gia việc khuyến học dòng họ, cũng là người mở đầu cho việc ủng hộ gần 10.000.000đ cho khuyến học ở Cổ Định Thanh Hóa và ở Nghĩa Thành Nam Định vào năm 2006 - 2007 (trước khi thành lập Hội khuyến học dòng họ Doãn Việt Nam và năm 2009).

- Nhiều lần làm việc với Cục di sản Bộ VH TT, với Ban Quản lý di tích danh thắng Hà Nội về các di tích họ Doãn:

- V/v: Nâng cấp các di tích cấp tỉnh.

- V/v: Xin xếp hạng những di tích mới.

- V/v: Di tích tại An Giang về Doãn Uẩn.

- Làm thủ tục gửi các tỉnh xin đặt tên đường phố cho các danh nhân họ Doãn đã có di tích xếp hạng và đã hội thảo khoa học.

- Nhiều năm đã phối hợp với Sở Văn hóa Thông tin Thái Bình in các cuốn tài liệu địa chí Thái Bình (có viết về danh nhân Doãn Uẩn và Doãn Khuê).

- Năm 2010: Chị đã vào tận An Giang làm việc với các cơ quan hữu quan của tỉnh An Giang và các nhà sử học để chuẩn bị cho Hội thảo khoa học về Danh nhân Doãn Uẩn tại An Giang vào tháng 6/2011.

Hiện nay Truyền hình An Giang đã làm và phát một phóng sự của danh tướng Doãn Uẩn trong mục "Đất và Người An Giang"

- Thống nhất việc đặt tên đường phố mang tên Doãn Uẩn tại thị xã Châu Đốc với sở văn hóa thông tin và Hội sử học An Giang.

- Xin ý kiến lãnh đạo Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam để thống nhất về việc "Giọt đồng đúc tượng danh nhân".

Để triển khai cho các công việc tiến tới Hội thảo Doãn Uẩn ở An Giang chị đã và còn lo nhiều việc (đặt bài các nhà nghiên cứu, các giáo sư, xin tiền công đức, mời khách làm việc với truyền hình An Giang, truyền hình TW cho nội dung về Danh thần Doãn Uẩn, đúc tượng cụ...).

- Thay mặt dòng họ, chị đóng góp nhiều ý kiến cho việc trùng tu tôn tạo, phát huy tác dụng di tích ở các địa phương.

- Cũng thay mặt dòng họ chị tự công đức lớn vào các đình chùa của làng xã nơi có dòng họ Doãn sinh sống và ở Nghĩa Thành - Nam Định (nơi không có người họ Doãn).

- Để làm hoàn thiện việc tôn vinh cho dòng họ Doãn, chị đã đem tâm sức giúp các dòng họ khác ở quê hương làng xóm nên tạo được mối quan hệ gắn bó, kính nể, tôn trọng của dân làng với dòng họ cũng như sự đánh giá tốt của chính quyền địa phương với dòng họ Doãn tại quê hương và những nơi có người họ Doãn sinh sống.

Trên đây là những công việc mà chị đã cống hiến rất nhiều thời gian, nhiều công sức cùng mọi kiến thức, hiểu biết và tận dụng khả năng mọi mối quan hệ xã hội... để giúp hoàn thành công việc của dòng họ mình.

Về kinh phí tổ chức thực hiện các việc trên, chị đã có những đóng góp quan trọng trong việc:

1. Xin kinh phí:

- Tỉnh Nam Định đã cho: Tu bổ di tích đền TS Doãn Khuê xã Nghĩa Thành = 85 triệu.

- Tỉnh Thái Bình (Sở VH TT tỉnh + UBND huyện Vũ Thư): Cho làm đường vào Lăng mộ 2 danh nhân Doãn Uẩn - Doãn Khuê = 40 triệu.

- Trung tâm UNESCO thông tin TL LSVHVN = cho khuyến học và tu bổ đền Tiên sĩ Doãn Khuê = 14 triệu.

2. Kinh phí cá nhân đã chi cũng khá nhiều:

Chị không còn nhớ chi tiết, nhưng tổng cộng công đức cho các công việc: tu bổ, tôn tạo, tổ chức các lễ kỷ niệm, các Hội thảo xếp hạng di tích, sưu tầm tư liệu, ngoại giao, tiếp đón khách mời, in 2 quyển sách, 3 tạp chí, cảm ơn những người ngoài đã giúp đỡ cho công việc dòng họ... khoảng trên 160 triệu đồng. Số tiền không lớn lắm song cũng không phải là nhỏ đối với một cán bộ Nhà nước (nhất là kéo dài từ thời kỳ 15, 20 năm trước, nếu quy thời giá hiện nay thì tương đương nhiều cây vàng). Chị đã gom góp từng đồng tiền làm các công trình khoa học, tiền của từng bài viết báo, tạp chí, bài hội thảo, tiền viết và in sách... và kể cả tiền con, em cho tặng để dòn cho công việc làm tôn vinh dòng họ.

Số tiền trên không tính tiền chi phí cá nhân khi đi lại làm việc, ăn ở và tiền tạc tượng, thuê dịch sách chữ Hán, dịch và viết câu đối của các danh nhân họ Doãn, câu đối của người đương thời ca ngợi các cụ trong qua trình trên 20 năm qua.

Vì là người trong cuộc, biết các việc Chị làm từ năm 1993 khi chuẩn bị tổ chức hội thảo về "Doãn Nỗ và họ Doãn trong lịch sử..." xếp hạng di tích Doãn Nỗ ở Phương Chiểu... Đến việc ở An Giang gần đây, nên Tôi mạn phép Chị xin lược ghi những công việc mà chị đã đóng góp cho Dòng họ.

Xin cảm ơn chị Doãn Thị Đoàn Trinh, một người con gái của họ Doãn đã cống hiến không biết mệt mỏi, thật sự là một sự xả thân trong quãng thời gian dài trên 20 năm về cả thời gian, công sức, trí tuệ, tiền của cho việc tôn vinh Tổ tiên, bảo vệ và phát huy các giá trị vật chất - tinh thần của họ Doãn ta.

*Tháng 3 năm 2011*

**Doãn Quốc Khoa**

## Nhà Hà Nội học Doãn Kế Thiện

Lam Điền | 16/02/2020

(HNNN) - Từ một nhân sĩ trí thức giác ngộ đi theo cách mạng, trải qua trên 50 năm hoạt động liên tục, cụ Doãn Kế Thiện (1891 - 1965) được đánh giá là một nhà hoạt động xã hội xuất sắc. Cùng với đó, cụ còn đạt nhiều thành tựu to lớn về báo chí, văn chương, dịch thuật, nghiên cứu... Với nhiều bài viết, khảo cứu về Hà Nội, cụ được xem là nhà Hà Nội học đầu tiên.



### Dẫn thân vào các hoạt động xã hội

Trong một lần về thăm “làng nhà giáo” Phú Mỹ (xã Ngọc Mỹ, huyện Quốc Oai, Hà Nội), chúng tôi may mắn được gặp ông Doãn Hồi Ngọ, sinh năm 1942, là cháu đích tôn của cụ Doãn Kế Thiện. Ông Ngọ mở tủ lấy cho chúng tôi xem nhiều kỷ vật, nhiều tài liệu quý về cuộc đời hoạt động của cụ. Trong số đó, chúng tôi đặc biệt chú ý đến một bức ảnh cụ Doãn Kế Thiện chụp cùng Chủ tịch Hồ Chí Minh, ở phía trên có bút tích của Người đề tặng cụ vào ngày 3-3-1951: “Thân ái gửi Cụ Doãn Kế Thiện”, có chữ ký của Người và dấu mộc. Một số bức khác là ảnh cụ chụp chung với các nhân sĩ trí thức cùng đi theo cách mạng, với các vị trong Mặt trận Tổ quốc thành phố Hà Nội...

Cụ Doãn Kế Thiện ngay từ nhỏ đã được giáo dục theo truyền thống của một gia đình nhà Nho. Là người có tư chất thông minh, lại ham học, cụ đã vừa học chữ Hán vừa học chữ Pháp, rồi trở thành thầy giáo dạy ở trường tổng khi mới 20 tuổi. Tuy nhiên, cụ chỉ hành nghề “gõ đầu trẻ” gần 5 năm.

Chịu ảnh hưởng của phong trào Đông Kinh Nghĩa Thục khởi phát vào năm 1907 và phong trào thanh niên yêu nước, cụ đã nghỉ dạy học và ra nội thành Hà Nội viết báo, viết văn mang tư tưởng yêu nước. Còn rất trẻ nhưng với những phẩm chất tốt đẹp và tài năng, cụ đã được các “cao nhân” như Tản Đà Nguyễn Khắc Hiếu, Phạm Tuấn Tài và Trúc Khê Ngô Văn Triện... coi là bạn vong niên. Sang năm 1938, cụ tham gia phong trào truyền bá quốc ngữ theo sáng kiến của Đảng Cộng sản Đông Dương.

Trong những ngày đầu của cao trào Cách mạng Tháng Tám năm 1945, cụ làm cố vấn cho chính quyền cách mạng tỉnh Sơn Tây. Tháng 7-1947, cụ tham gia ban vận động thành lập Hội Liên Việt khu XI (Chiến khu Hà Nội) rồi được bầu làm Hội trưởng đầu tiên. Năm 1948, Liên khu III được thành lập, cụ được bầu làm Phó Hội trưởng Hội Liên Việt Liên khu.

Năm 1951, khi Mặt trận Việt Minh bắt tay hợp nhất với Hội Liên Việt để thành lập Mặt trận Liên Việt, cụ là thành viên chính thức của đoàn Hà Nội tham dự Hội nghị thống nhất Mặt trận tại Chiến khu Việt Bắc, được gặp và chụp ảnh lưu niệm với Chủ tịch Hồ Chí Minh, được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Mặt trận Liên Việt. Năm 1955, Mặt trận Liên Việt đổi thành Mặt trận Tổ quốc (MTTQ), cụ được bầu làm Ủy viên Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. Sau đó, về Hà Nội, cụ được bầu làm Chủ tịch MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội và giữ cương vị đó 3 khóa liên tục.



Cụ Doãn Kế Thiện trong Ban chấp hành Trung ương MTTQ Việt Nam.

Cụ Doãn Kế Thiện được biết tới là người sống rất liêm khiết, có nguyên tắc và ngay thẳng. Ngay khi cụ tham gia Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, cụ từng được Chủ tịch Hồ Chí Minh gợi ý rằng, để tiện cho việc công tác, Chính phủ sẽ cấp cho cụ một ngôi nhà bên hồ Tây nhưng cụ đã cảm ơn và xin không nhận. Cụ tiếp tục ở tầng 2 một khu nhà tập thể, có công trình khép kín, nơi làm việc có vách ngăn cách với chỗ ở. Trong giờ làm việc, cụ rất nghiêm túc, kể cả người nhà dù có việc cần thì cũng phải gõ cửa xin phép trước rồi mới có thể được vào gặp. Tuy nhiên, trong đời thường thì cụ lại sống rất thoải mái, rất quý con, quý cháu. Cụ nói rằng đó cũng là một cách để thư giãn, lấy thêm năng lượng sống và làm việc.

Năm 1964, cụ Doãn Kế Thiện được nghỉ hưu. Chính phủ cử người về làng Phú Mỹ xây dựng cho gia đình cụ một ngôi nhà cấp 4, diện tích chỉ hơn 20m<sup>2</sup>. Cụ đã đề xuất được trừ dần vào tiền lương của mình số tiền mà Chính phủ đã ứng trước để làm nhà (2 năm sau, tức là năm 1966, 1 năm sau khi cụ mất, số tiền này mới được trừ hết, có sự đóng góp của con cháu).

### **Nhà Hà Nội học đầu tiên**

Ông Doãn Hồi Ngọ tâm sự rằng, cho đến bây giờ, con cháu cũng như nhiều người quen cụ Thiện vẫn không thể biết rằng, với một “núi” công việc hằng ngày như vậy, cụ làm thế nào để dành được thời gian viết báo, viết văn. Vừa kể vừa đưa ra minh chứng, ông Ngọ cho biết, cụ Doãn Kế Thiện là cộng tác viên thường xuyên của rất nhiều báo và tạp chí như Nam Phong tạp chí, Thực Nghiệp dân báo, Khai Hóa, Mới, Tiểu Thuyết Thứ Bảy, Trung Bắc tân văn, Trung Bắc chủ nhật, Tri Tân tạp chí... Cụ cũng dùng khá nhiều bút danh như: Sở Bảo, Sơn Vân, Long Thành, Tú Sơn, Bất Ác...

Mặc dù cụ viết về nhiều đề tài nhưng chủ yếu là viết về Hà Nội. Lúc đó, cụ là một trong những người viết nhiều nhất về Hà Nội, đi sâu vào nội dung truyền thống lịch sử, văn hóa Hà Nội, qua đó giúp bạn đọc thấy được bề dày ngàn năm văn hiến của Thủ đô. Không chỉ viết cho các báo ở Hà Nội, cụ còn gửi đăng báo ở nhiều địa phương khác. Các bài viết về Hà Nội của cụ trở thành “đặc sản” trên các tờ Công Luận, Trung Lập ở Sài Gòn trong nhiều năm. Cụ đảm nhiệm chuyên mục viết về Hà Nội trên báo Trung Bắc chủ nhật liên tục từ năm 1941 đến năm 1945...



Cụ Thiện chụp ảnh cùng với con cháu.

Năm 1943 là dấu mốc quan trọng trong nghề báo của cụ với việc xuất bản cuốn sách Hà Nội cũ (NXB Đời Mới). Cuốn sách có 20 mục. Qua đây, nhiều bạn đọc lần đầu tiên được biết những chuyện lý thú mà trước đó chưa có ai lý giải như: Do đâu mà trai ở Ngõ Trạm lại ngỗ ngược, gái ở ngõ Tạm Thương lại dữ dằn; tại sao Quảng trường Đông Kinh Nghĩa Thục xưa kia là bãi pháp trường... Cuốn sách đã được tái bản nhiều lần, đến nay đọc vẫn thấy rất thú vị.

Riêng với Báo Thủ đô Hà Nội (tiền thân của Báo Hà Nội mới), từ năm 1955, cụ Thiện đã viết đều đặn cho chuyên mục Cổ tích và thắng cảnh Hà Nội với bút danh duy nhất là Sơn Vân. Đáng chú ý, đây không chỉ là những bài báo



thông thường, nhiều bài là kết quả của việc dày công khảo cứu, sưu tầm. Chẳng hạn, ở bài đầu tiên ra mắt chuyên mục này, cụ là người đầu tiên công bố bài thơ Long Thành quang phục kỷ thực của Ngô Ngọc Du (? - ?, thời Tây Sơn, 1778 - 1802) do cụ sưu tầm được. Đó là bài thơ duy nhất ghi lại giờ phút quân Tây Sơn giải phóng thành Thăng Long vào năm Kỷ Dậu (1789).

Đến năm 1959, cụ Thiện tập hợp các bài đã in trên báo, bổ sung tư liệu đã sưu tập được, in thành cuốn sách *Cổ tích và thắng cảnh Hà Nội* (NXB Văn hóa), tập trung mô tả từ kinh đô Thăng Long xưa đến Hà Nội nay. Theo đánh giá của nhà nghiên cứu Vũ Tuân Sán (1915 - 2017), *Cổ tích và thắng cảnh Hà Nội* chiếm một vị trí đáng tự hào trong kho tàng Hà Nội học vì là viên gạch đầu tiên đặt nền móng cho ngành Hà Nội học hiện đại, là công cụ nghiên cứu hữu dụng về Hà Nội từ xưa đến nay. Không chỉ giới thiệu di tích, danh thắng, sự kiện, nhân vật lịch sử..., cụ còn có nhiều kiến giải dựa trên cơ sở khoa học, là gợi ý cho các nhà nghiên cứu tiếp tục đi sâu tìm hiểu.

Chuyên tâm viết về Hà Nội và dành nhiều tâm huyết cho chuyên mục viết về Hà Nội trên Báo Thủ đô Hà Nội, nhà báo, nhà văn, nhà Hà Nội học Doãn Kế Thiện đã cho thấy tinh thần làm việc hăng say, bền bỉ, nghiêm túc, sức học uyên thâm, bút lực dồi dào. Cuộc đời và tác phẩm của cụ thể hiện tình yêu sâu nặng đối với Hà Nội nghìn năm văn hiến; đã, đang và sẽ tiếp tục cổ vũ bạn đọc hăng hái chung tay góp sức xây dựng Thủ đô ngày càng văn minh, giàu đẹp./.

## KỶ NIỆM 240 NĂM “DOÃN PHẢ LƯỢC THUẬT”

Huyền tôn Doãn Tam Hòe - Kính bái thư!

### Bản gốc và những phiên bản

Cụ Thủy Tổ Đại liên chi An Duyên từ Doãn xá, huyện Đông Sơn, trấn Thanh Hoa di ra An Duyên, huyện Thượng Phúc, trấn Sơn Nam từ giữa thế kỷ XIV. Họ Doãn ở đây phát lên vào cuối thế kỷ XV. Sang đầu thế kỷ XVI nhà Lê sơ suy vong, nhà Mạc cướp ngôi, loạn lạc liên miên, vì thế con cháu họ Doãn từ An Duyên phải di đi các nơi, dần dần xa cách với đất Tổ An Duyên, phả hệ không rõ có được ghi chép đầy đủ và truyền lại ra sao.

Riêng nhánh thứ tư quân tụ ở đất Hoàn Lộ, huyện Giao Thủy, trấn Sơn Nam hạ vào nửa cuối thế kỷ XVI, nhiều đời hiển hách, có ghi chép gia phả đầy đủ. Nhưng, đến đời thứ 6, cụ Cống Cản dấy lên, lãnh đạo nông dân khởi nghĩa (vào những năm 40 thế kỷ XVIII). Triều đình Lê Trịnh đàn áp, đốt phá nhà cửa sách vở, nên gia phả cũng bị mất hết.

Cụ Chính Nghị (thân phụ cụ Cống Cản) đỗ Tú tài, làm nghề dạy học. Cụ có 7 con trai thì 3 người đỗ tú trường, 1 Cử nhân võ, 2 đỗ tam trường. Tú trường Doãn Duệ là con cả, Cử võ Doãn Du là con thứ ba, Tam trường Doãn Bài là con thứ năm, chuyển đến định cư ở Ngoại Lãng và Văn Lãng (nay là xã Song Lãng). Con cháu cụ có nhiều người đỗ đạt và chi họ Doãn Song Lãng nổi tiếng về Nho học của cả vùng Sơn Nam hạ (tỉnh Nam Định cũ, tỉnh Thái Bình sau này), nhưng vì cội nguồn là đất Hoàn Lộ nên không ai viết gia phả riêng.

Cụ Thự (1728-1793) đỗ tú trường năm 1768, làm Tư nghị Quốc tử giám, là con thứ hai cụ Duệ (con cả cụ Duệ là Tam trường Doãn Đôn di vào Hà Đô, trấn Thanh Hoa). Với vai trò là trưởng họ ở Song Lãng, lại là người đỗ đạt cao, trong khi ở Hoàn Lộ đã mất hết phả cũ và không có ai được học hành thành đạt, cụ Thự phải lĩnh trách nhiệm biên soạn lại tộc phả.

Năm Giáp Thìn (1784), khi ấy cụ Thự 57 tuổi, mắt đã kém, cụ phải kê phả cho cụ Thai (con thứ hai, 16 tuổi) ghi lại (con cả cụ Thự là cụ Duyệt 26 tuổi, đỗ tú trường năm 1777, làm Huấn đạo phủ Trùng khánh, Cao Bằng, xa nhà; cụ Duyệt thi Hội đỗ tam trường các năm 1778, 1785, 1787; những người con sau của cụ Thự đang còn rất bé).

Cuốn phả 1784 gồm 2 phần chính, phần đầu là “*Doãn phả lược thuật*”, phần sau ghi chi tiết các thế hệ họ Doãn ngành Hoàn Lộ, Giao Thủy.

Phần đầu (tôi đã chụp ảnh và in lại trong Hợp phả Họ Doãn Việt Nam 2021) được cụ Thai ghi chép năm 1784, cụ Duyệt sửa chữa (khoảng những năm 1785-1788) khá kỹ càng, bằng son. Sau đó liền mấy năm loạn lạc, không ai để ý đến. Năm 1788 cụ Duyệt mất, năm 1793 cụ Thự mất, chắc rằng khi ấy cụ Thai giữ phả, cho đến đầu thế kỷ XIX không ai ghi chép gì thêm.

Đến năm 1804 (Giáp Tý) cụ Thai và em út là cụ Phác đưa phả ra trùng tu. Các cụ đã tìm về cội nguồn, vẽ sơ đồ mộ phần của: Cụ Thủy Tổ, cụ Thượng Thư và cụ Thái Bảo (ở Tử Dương và An Duyên thuộc phủ Thường Tín) và vẽ sơ đồ mộ phần cụ bà tiên thất cụ Chính Nghị (ở Thạch Thán, Quốc Oai).

Ít lâu sau cụ Phác viết lại một bản sạch sẽ, rồi cùng cụ Thai lên Hà Nội xin cụ Bùi Tồn Am điểm chính (cụ Tồn Am là miêu duệ cụ Bùi Xương Trạch, Tiến sĩ đồng khoa với cụ Doãn Hoàn Tuấn). Sau đó, dịp Tết Đinh Sửu (1817) hai cụ mang theo phả lên An Duyên họp họ và từ đây dòng họ Doãn An Duyên quản tụ đông đủ, định ngày giỗ Tổ và ngày giỗ cụ Thái Bảo, phân công người trông coi ba phần mộ Tổ tiên. Xin nói thêm, cụ Thai đỗ tú tài năm 1813 khi ấy cụ đã 45 tuổi, cụ ở nhà dạy học cho con cháu (cụ Dụng là em kề cụ Thai và là thân phụ cụ Uẩn mất năm 1814, cụ Phác người chấp bút cuối cùng của bản phả 1784 và là thân phụ cụ Khuê, cụ Phác mất năm 1824).

Bản phả 1784 được cụ Thai sao lại năm Giáp Ngọ 1834 và các chi ở Hoàn Lộ cũng sao chép và bổ sung.

Năm Quý Mão 1843 trong dịp về phục tang mẹ, cụ Uẩn đã dựa vào các cuốn phả trên, viết một cuốn mới bổ sung nhiều thế hệ sau, phần đầu: “*Doãn phả lược thuật*” được giữ nguyên. Cuốn phả 1843 được cụ Nguyên (cháu nội cụ Uẩn) sao lại và 1 bản sao đã nộp cho chính quyền Pháp bảo hộ. Cuốn phả ấy được lưu giữ ở Viện Bác cổ, sau chuyển đến Thư viện Quốc gia, có lẽ hiện nay đã chuyển đến Thư viện Viện Nghiên cứu Hán Nôm.

Trong những năm 1960 Giáo sư Lê Trí Viễn chủ nhiệm Khoa Văn trường Đại học Sư Phạm Hà Nội khi ấy, giảng về thơ văn cụ Doãn Uẩn và có cho các ông Doãn Nhữ Tiếp, Nguyễn Đăng Na (con cháu họ Doãn) biết về cuốn phả họ Doãn ở Thư viện Quốc gia. Nhờ thông tin đó, sang những năm 1980 các ông Tiếp, Na tìm sao lại và đó là tư liệu gốc cho bản Hợp phả Họ Doãn Việt Nam đầu tiên (in năm 1984) sau 200 năm bản phả do cha con cụ Thự biên soạn.

### Vai trò to lớn của

#### “DOÃN PHẢ LƯỢC THUẬT” đối với Họ Doãn Việt Nam

- Những năm 1804-1817 khi có cuốn phả trong tay, các cụ Thai, Phác đã không ít lần qua lại An Duyên, tạo dựng sự gắn kết tông tộc họ Doãn An Duyên bền chặt đến ngày nay, lúc đầu là Song Lăng với An Duyên, sau lan tỏa ra toàn thể chi Hoàn Lộ. Các thế hệ kế tiếp nhiều người đã tìm về đất Tổ. Khi trưởng thành các cụ Doãn Uẩn, Doãn Khuê cũng đã nhiều lần về An Duyên bái Tổ và về thăm một số chi họ Doãn quanh vùng. Việc cúng giỗ, giữ gìn mộ phần cũng được duy trì, nổi bật là đến những năm 80, 90 cuối thế kỷ vừa qua bà con từ Hoàn Lộ đã chở vôi, gạch lên An Duyên dựng lại nhà thờ Tổ, xây lại mộ các bậc tiền nhân.

- Trải dài qua thời binh lửa của nửa cuối thế kỷ XIX, đến thập niên đầu thế kỷ XX nước ta bị thuộc Pháp, nhưng tương đối bình an, cùng với lòng yêu nước được khơi dậy, con cháu họ Doãn nhiều nơi trên đất Bắc đã đi tìm tòi cội nguồn dòng tộc. Điển hình là cụ tú tài Doãn Quang Tán (chi Phú Mỹ, Quốc Oai) gặp gỡ cụ Doãn Vị (con trai cụ Khuê) nhận họ hàng, trao đổi với nhau lịch sử dòng họ. Cụ Vị (qua sự hiểu biết về phả 1784) đã cung cấp tư liệu cho cụ Tán viết ra gia phả của chi Phú Mỹ (Quốc Oai), chi Yên Quyết (Từ Liêm) và bà con Phú Mỹ đã về An Duyên nhận họ. Ít lâu sau hai cụ nhị trưởng Doãn Đĩnh và Doãn Gia Trung (hai người anh họ của cụ Doãn Vị) đã sang Đình Cao (Hưng Yên) nhận họ và từ cuộc họp mặt ở nhà cụ Doãn Tề (Đình Cao) cuốn phả 1911 ra đời, đồng thời cụ Đĩnh còn sáng tác một bản diễn ca: “**Thế gia bản kỷ**” kèm theo một bản chữ Nôm để con cháu dễ nhớ (ông Phạm Doãn Hòa chi Thái Bạt, Ba Vì đã khắc đá bản chữ Hán và cung tiến cho nhà thờ Tổ ở Cổ Định).

- Trong “*Doãn phả lược thuật*” có một câu: “*Trần mạt, thủy tự Đông Sơn huyện, Doãn Xá xã thiên Sơn Nam xứ, Thượng Phúc huyện, An Duyên xã tại nhân tính Doãn yên*” (nghĩa là: “*Cuối thời Trần, bắt đầu từ làng Doãn Xá, huyện Đông Sơn di cư ra làng An Duyên, huyện Thượng Phúc, xứ Sơn Nam vì thế mà có họ Doãn*”) làm cho hầu hết bà con họ Doãn đất Bắc nghĩ rằng họ Doãn xuất phát từ An Duyên, nên hàng năm vào ngày giỗ Tổ 1-3 khắp nơi kéo về An Duyên làm giỗ, nhất là những năm 80, 90 thế kỷ trước.

- Trở lại bản sao phả ở Thư viện quốc gia. Nhờ bản phả này các nhà nghiên cứu Văn học, Sử học đương đại sớm biết về dòng họ Doãn nổi tiếng. Không rõ có những dòng họ nào có phả nằm trong thư khố quốc gia, như họ ta? Qua nghiên cứu bản phả này phát hiện ra những thiếu sót mà Ban Liên lạc Họ Doãn Hà Nội những năm 1980 đã khẩn trương nghiên cứu biên soạn lại Hợp phả và từ đó ra đời cuốn Hợp phả 1992, mở ra một thời kỳ mới quy tụ họ Doãn cả nước, nhận Cổ Định là đất Tổ của cả họ như gày nay.

Nhân dịp kỷ niệm 240 năm bản “*Doãn phả lược thuật*” và 200 năm ngày mất của cụ Doãn Hoàn Phác, người thứ tư tham gia tu soạn bản phả trên, với lòng ngưỡng mộ các bậc tiền nhân, tôi xin mượn muội kể lễ đôi lời sự tích bản phả để đời sau được biết./.

## TÓM TẮT LỊCH SỬ

### Chi họ Doãn Nghi Đức - thành phố Vinh - tỉnh Nghệ An

#### Doãn Lương

Đầu thế kỷ 19 cụ Doãn Đăng Tiến từ Triệu Sơn (trước đây là Nông Cống) tỉnh Thanh Hóa vào định cư tại Ấp Gia Lạc, làng Đức Hậu, Tổng Kim nay là xã Nghi Đức, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Cụ sinh được hai con trai là: Doãn Đăng Truyền, sinh năm 1812 và Doãn Đăng Hải sinh năm 1815

Cụ Doãn Đăng Truyền có vợ con nhưng mất sớm (trong gia phả có ghi).

Cụ Doãn Đăng Hải sinh được 4 con trai là:

Doãn Đức Đạt, sinh năm 1835, mất năm 1923;

Doãn Tư Mưu, sinh năm 1838, mất năm 1863;

Doãn Tất Văn, sinh năm 1842, mất năm 1924;

Doãn Hữu Tề, sinh năm 1847, mất năm 1896.

Cả bốn người con đều có gia thất nhưng số phận không chiều mọi người. Doãn Tư Mưu cùng vợ và con mất sớm, cụ Doãn Hữu Tề không có con, cụ đã giữ chức “Cai Tổng” một thời gian nhưng mất khi chưa đến tuổi 50.

Gia phả cũ trước đây đã có nhưng năm 1944, do nhà thờ Họ bị hư hỏng nặng vì vậy bị mất. Đến năm 1949, xây cất Nhà thờ mới bằng gỗ 3 gian. Tết “Kỷ Sửu” 1949, Họ được họp tụ trong 3 ngày Tết các nhánh đều về cúng Tổ.

Nhà thờ có đôi câu đối:

*Phong thụ dao thời thâm hữu cảm*

*Mỹ tường vọng xứ lẫm như sinh*

*Dịch nghĩa:*

*Gió lay cây, lòng thêm cảm động*

*Nếp nhà xinh, ngõ người đang còn*

*Chú thích: Tuy tổ tiên, ông bà không còn nữa nhưng nhìn cảnh vật xung quanh thì luôn luôn tưởng nhớ. Nhìn gió lay cành cây lòng tưởng như ông bà đang về, nhìn nếp nhà đẹp lại nhớ đến công xây dựng của tổ tiên mà tưởng tổ tiên như đang còn sống.*

Từ khi vào Nghệ An định cư đến nay, chi họ đã có 9 thế hệ do hai nhánh Doãn Đức Đạt và Doãn Tất Văn nối dõi (trong gia phả mới chép đến đời thứ 8).

Trưởng Chi họ Doãn Nghi Đức TP Vinh là Cụ Doãn Văn Thìn, thế hệ thứ 6, sinh năm “Canh Thìn” 1940, viên chức về hưu, là hậu duệ của cụ Doãn Đức Đạt.

Về nhánh hai (hậu duệ của cụ Doãn Tất Văn) nhánh trưởng là Doãn Tiến Dũng sinh năm 1964 hiện là chủ tịch UBND thị xã Cửa Lò.

Hiện tại, Chi họ có 18 hộ, số nhân khẩu 68, trong đó có 51 nhân đinh (51 trưởng thành cả nam và nữ).

Những năm đầu thế kỷ 21, nhờ có Ban liên lạc dòng họ Doãn Việt Nam, Chi họ đã giao tiếp tìm được nguồn cội dòng họ. Năm 2008, Chi họ đã tổ chức một Đoàn con cháu về đất Tổ để thắp hương lăng mộ Tổ và lễ tạ tại Nhà thờ Tổ làng Cổ Định, Triệu Sơn Thanh Hóa. Từ đó đến nay, cứ hai năm một lần, Chi họ đều tổ chức cho con cháu về thắp hương lăng Tổ và lễ tạ nhà thờ Tổ nhân dịp giỗ tổ 19/3 âm lịch./.

## TỪ BAN LIÊN LẠC CHI HỌ DOÃN HÀ NỘI ĐẾN BAN LIÊN LẠC VÀ HỘI ĐỒNG HỌ DOÃN VIỆT NAM

**Doãn Quý Cối**

*Từ Ban Liên lạc Liên chi họ Doãn Hà Nội đến Ban Liên lạc họ Doãn Việt Nam và Hội đồng họ Doãn Việt Nam ngày nay 40 năm việc quy tụ họ hàng không ngừng phát triển.*

### BAN LIÊN LẠC LIÊN CHI HỌ DOÃN HÀ NỘI

*Ngày 22 tháng 6 năm 1982*, tại nhà bà **Doãn Thị Nguyên** ở 11 phố Ngõ Gạch Hà Nội đã chứng kiến sự kiện lớn của dòng họ ta: Liên chi họ Doãn Hà Nội được thành lập.

Ngày ấy có các vị thuộc các chi sau tham dự :

- Liêu Xá: Doãn Việt, Doãn Thị Nguyên, Doãn Văn Đại, Doãn Thị Sơ, Doãn Vượng.

- An Duyên: Doãn Lộc.

- Phú Mỹ: Doãn Huy Can, Doãn Quý Cối.

- Yên Quyết: Doãn Văn Đỉnh, Doãn thị Bé, Doãn Thị Chùng, Nguyễn Viết Chú.

- An Lãng: Doãn Tuế.

- Hoàn Nhị: Doãn Đức Khiển, Doãn Đức Cận, Doãn Thị Mít, Trần Đình Bào.

- Thanh Liêm: Doãn Hương.

- Bình Lục: Doãn Viết Ngợi.

Ông Doãn Đức Khiển (chi Hoàn Nhị) được phân công làm Trưởng Ban lâm thời.

*Ngày 27 tháng 2 năm 1983*. Liên chi Hà Nội mừng Xuân Quý Hợi tại nhà cụ Doãn Châu Long ở 256 Phố Huế. (Ông Long là con trưởng cụ Hàn Đức, trưởng các chi họ ngành An Duyên). BLL liên chi được chính thức thành lập, cụ Long là Trưởng Ban, các Ủy viên: Doãn Đức Khiển, Doãn Thị Nguyên, Doãn Viết Ngợi, năm 1985 bổ sung ông Doãn Quý Cối.

*Từ năm 1987*, Ban Liên lạc còn lại các vị: **Doãn Châu Long (Trưởng Ban)**, Doãn Viết Ngợi, Doãn Quý Cối.

*Năm 1991*, cụ Doãn Châu Long chuyển cư đi Vũng Tàu. Ban liên lạc gồm các vị: **Doãn Tuế (Trưởng Ban)**, Doãn Mậu Côn, Doãn Quý Cối, Doãn Viết Ngợi, Doãn Thị Hiên, năm 1993 bổ sung thêm: Doãn Chấn Việt, Doãn Vinh, Doãn Thạch Khôi, Doãn Thị Ngoan, Doãn Thị Hà.

*Cuối năm 1995*. (Cụ Doãn Tuế từ trần.) BLL Liên chi Hà Nội gồm các vị: **Doãn Sửu (Trưởng Ban)**,

**Các phó trưởng ban:** Doãn Vinh, Doãn Ngọc Ánh, Doãn Quý Cối

**Các ủy viên:** Doãn Mậu Côn, Doãn Thạch Khôi, Doãn Viết Ngợi, Doãn Hữu Kim, Doãn Phú, Doãn Như Hàm, Doãn Trung Thắng, Doãn Huân, Doãn Ngọc Đồi, Nguyễn Thị Xuyên (Phu nhân cụ Doãn Tuế), Doãn Thanh Hương (

quê Quảng Nam ). Khi cụ Doãn Sửu tuổi cao, sức yếu thì cụ Doãn Ánh làm Trưởng ban.

Khi huyện Từ Liêm trở thành quận của Hà Nội thì Liên chi Hà Nội và chi Yên Quyết hòa nhập ,**cụ Doãn Đính làm Trưởng ban** , năm 2007 cụ Doãn Đính từ trần , **cụ Doãn Long làm Trưởng Ban** .

Khi chi Yên Quyết tách ra khỏi Liên chi Hà Nội ,BLL Liên chi Hà Nội bổ sung các vị: Doãn Cát Phương, Doãn Sinh, Doãn Kim Cúc, Doãn Quyền,Doãn Văn Công, Doãn Quang Tuấn,... Phó BLL họ Doãn Việt Nam **Doãn Tiến Dũng** được phân công kiêm **Trưởng BLL Liên chi Hà Nội** cho đến khi Hà Tây sáp nhập vào Hà Nội .

**Năm 2010**, BLL Liên chi Hà Nội đã hoàn thành sứ mệnh và chuyển sang đảm nhiệm các công việc chính yếu của BLL họ Doãn Việt Nam, lúc đó mọi công việc điều hành trong họ là do BLL họ Doãn Việt Nam thực hiện.

## BAN LIÊN LẠC HỌ DOÃN VIỆT NAM

Nhận thấy sau Hợp phả 1992, rất nhiều chi mới về quy tụ, cần có sự liên kết chặt chẽ trong dòng họ, có nhiều ý kiến đề xuất cần thành lập BLL họ Doãn Việt Nam.

*Năm 1996, vào ngày giỗ tổ ở An Duyên (1 tháng 3 năm Bính Tư), BLL lâm thời họ Doãn Việt Nam được thành lập và chính thức là BLL họ Doãn Việt Nam năm 1997.*

### I. Nhiệm kỳ 1: 1997 - 1999

**Trưởng Ban: Doãn Sửu.**

**Các phó Trưởng Ban:** Doãn Lộc, Doãn Ngọc Ánh, Doãn Vinh, Doãn Văn Đính.

Thư ký: Doãn Thạch Khôi.

**Các Tiểu Ban:**

- Tiểu ban Hợp phả: Doãn Mậu Côn, Doãn Quý Cối, Doãn Long.
- Tiểu ban Thông tin: Doãn Ngọc Ánh.
- Tiểu Ban Tài Chính: Doãn Đính, Nguyễn Thị Xuyên.

**Các ủy viên:**

- **Ở Hà Nội:** Doãn Hữu Kim, Doãn Phú, Doãn Quỳnh, Nguyễn Doãn Huân, Nguyễn Thị Xuyên.

- **Các địa phương khác:**Doãn Chánh (Sơn Đông), Doãn Thế Quốc (Hải Phòng), Doãn Trung An ( Hải Hưng), Doãn Văn Phú, Doãn Đăng Thoan ( Thanh Hóa) Doãn Huy, Doãn Mậu Hòe (Quảng Nam- Đà Nẵng), Doãn Tấn Nghiệp, Trần Doãn Trọng ( TP Hồ Chí Minh)

### II. Nhiệm kỳ 2: 1999-2010:

Ngày 4 tháng 4 năm 1999, tại Yên Quyết đã bầu ra BLL họ Doãn Việt Nam nhiệm kỳ 2 :

**Trưởng BLL :** Doãn Ngọc Ánh (thay cụ Doãn Sửu đang điều trị bệnh)



**Các phó Trưởng Ban:** Doãn Tiến Dũng, Doãn Long kiêm trưởng Tiểu ban Hợp phả., Doãn Hữu Kim.

**Ủy viên thường trực:** Doãn Quý Cối.

**Thư ký:** Doãn Quốc Khoa.

- **Các Ủy viên tại Hà Nội:** Doãn Tam Hòe, Doãn Đình Hoan, Doãn Cát Phương, Doãn Phú, Doãn Văn Sinh, Doãn Trung Đông, Doãn Hữu Tích, Doãn Song Mã, Doãn Quế, Doãn Huân, Doãn Văn Công, ..

- **Các ủy viên tại các tỉnh, thành phố:** Doãn Kinh Đốc, Doãn Viêm (TP Hồ Chí Minh), Doãn Lộc, Doãn Chánh( Hà Tây), Doãn Thế Quốc (Hải Phòng ), Doãn Thế Lâm (Hải Dương), Doãn Văn Phú, Doãn Thanh (TP Thanh Hóa), Doãn Cầu ( Cổ Định, Thanh Hóa), Doãn Hữu Hanh (TP Vinh), Doãn Hữu Hòe ( Nghi Lộc, Nghệ An ) Doãn Thanh Hương (Song Lãng, Thái Bình) Doãn Nhân Kim Sơn, Ninh Bình) Doãn Trung An (Hưng Yên), Doãn Tiến (Thủy Nguyên, Hải Phòng) Doãn Hữu Hanh ( TP Vinh), Doãn Hữu Hoè (Nghệ Lộc- Nghệ An ) Doãn Lập ( Đà Nẵng ), Doãn Nhị (Tam Kỳ – Quảng Nam )

Các ủy viên khác bao gồm các trưởng chi của các chi họ trong cả nước đã gia nhập cộng đồng họ Doãn Việt Nam.

### III. Nhiệm kỳ 3: 2010 - 2016:

**Trưởng BLL: Doãn Tiến Dũng**

*Các phó Trưởng BLL và các tiểu ban chuyên môn:*

- Doãn Tam Hòe, *kiêm Tổng thư ký*
- Doãn Quý Cối, Doãn Quang Thái, sau đó là Tổng thư ký Doãn Tam Hòe. TB Hợp phả
- Doãn Hữu Kim -Doãn Quang Tuấn, Doãn Sinh TB Thông tin truyền thông.
- Doãn Quốc Khoa, Doãn Thị Liễu, TB Khuyến học.
- Doãn Tới, Doãn Hải Bằng, TB Tài chính.
- Doãn Đoàn Trinh, TB di tích.
- Doãn Cát Phương, TB tổ chức các sự kiện.
- Doãn Kim Cúc, Doãn Song Tốt, TB lễ tiết
- Doãn Duân. TB Thanh niên, sinh viên.

*Các Ủy viên tại Hà Nội:* Doãn Quyền, Doãn Kim Cúc, Doãn Duân, Doãn Ngọc Bạch, Doãn Trung Thắng, Doãn Phú, Nguyễn Doãn Thiêm, Doãn Cát Phương, Doãn Văn Công, Doãn Văn Toàn, Doãn Huy Tuân,...

- Hoàn thành xây dựng ngôi nhà thờ Hậu cung và tạo nền móng năm 2014 để tiếp tục xây ngôi nhà Tiền tế

### IV. Nhiệm kỳ 4: Năm 2016 đến 2018:

**- Ban Liên lạc:**

**- Trưởng BLL: Doãn Tam Hòa.**

**- Các phó BLL:** Doãn Quý Cối, Doãn Mạnh Hồng, Doãn Quốc Khoa.

Thường trực: Doãn Minh Tâm, Doãn Trọng Tiên, Doãn Thơm, Doãn Duẩn, Doãn Sinh

Các Tiểu ban:

- TB Hợp phả : Doãn Quý Cối, Doãn Quang Thái và Trưởng BLL Doãn Tam Hòa

- TB Kế hoạch, Xây dựng: Doãn Mạnh Hồng, Nguyễn Doãn Thiềm.

- TB Khuyến học, mừng thọ: Doãn Minh Tâm, Doãn Hiệu.

- TB Thông tin truyền thông: Doãn Quốc Khoa, Doãn Toàn.

- TB Tài chính: Doãn Đức Duẩn

- Thư ký: Doãn Quyền

*Các Ủy viên:* Doãn Kế Thọ, Đinh Quốc Tuấn, Nguyễn Doãn Phương, Nguyễn Doãn Thọ, Doãn Thị Liễu, Doãn Minh Khôi, Doãn Văn Toàn, Doãn Huy Tuấn, Doãn Ngọc Bạch.

## V. Nhiệm kỳ I:

### Năm 2018 đến 10/2022 Thành lập Hội đồng họ Doãn Việt Nam

**- Chủ tịch HDHD: Doãn Tiên Dũng**

**- Các Phó chủ tịch HDHD:** Doãn Tam Hòa, Doãn Quý Cối, Doãn Minh Tâm.

**- Các Ủy viên thường trực:** Doãn Quang Thái, Doãn Quyền, Nguyễn Doãn Thọ  
Doãn Vũ Tích, Doãn Đình Phát, Doãn Hiệu, Doãn Văn Hùng, Doãn Văn Tuấn, Doãn Mạnh Hồng, Doãn Văn Sinh, Doãn Thế Điệp, Doãn Châu, Doãn Đức Duẩn, Doãn Thị Ngọc Bạch, Doãn Bằng, Doãn Văn Toàn.

**- Trưởng ban quản lý di tích An Duyên:** Doãn Đăng

**- Trưởng ban quản lý di tích Cổ Định:** Doãn Thơm

**- Các ủy viên:** Các trưởng Liên chi , trưởng Hội đồng gia tộc các chi gồm có các ông: Doãn Đức Dũng (chi Thổ Hoàng); Doãn Đình Chiến (chi Phúc Thọ); Doãn Mạnh Hà (chi Phú Mỹ); Nguyễn Doãn Sửu (chi Sơn Đông); Doãn Văn Tuyến, Doãn Thị Vân (chi Liêu Xá); Doãn Trung Thắng (chi Đình Cao); Doãn Quế (chi Phương Chiểu); Doãn Thanh (chi Song Lãng); Doãn Ngọc Thuận (chi Hoàn Lộ); Doãn Đình Đan (Hoàn Nhị); Doãn Thắng (Hoàn Nha); Doãn Đình Khiêm (Giao An); Doãn Hoàn (Ninh Bình); Doãn Hữu Quang (Nghệ An); Doãn Hồng Tuyết (Quảng Nam)./.

### Hội đồng họ Doãn Việt Nam nhiệm kỳ II: Từ 10/2022 đến 2023

**Chủ tịch: Doãn Tam Hòe**

**Ba Phó Chủ tịch:** Doãn Minh Tâm, Doãn Thị Thuận, Doãn Huy Chung  
**Các ban chuyên trách :**

1. Ban Thông tin và Truyền thông, do Bà Doãn Thị Thuận làm Trưởng Ban
  2. Ban Khánh lễ do Ông Doãn Hải Bằng làm Trưởng Ban
  3. Ban Thanh niên do Ông Doãn Trung Tuấn làm Trưởng Ban
  4. Ban Tài chính do Ông Doãn Đức Duân làm Trưởng Ban
  5. Ban Xây dựng do Ông Doãn Minh Tâm làm Trưởng Ban
  6. Ban thư lý HĐHĐVN do Ông Doãn Văn Biên làm Trưởng Ban
  7. Ban Khuyến học và Mừng thọ do Ông Doãn Huy Chung làm Trưởng Ban (sau được thay thế bằng Bà Doãn Hồng Nhung)
  8. Ban Kiểm tra do Ông Doãn Văn Chính làm Trưởng Ban
  9. Ban Quản lý di tích Nhà thờ Cổ Định do Ông Doãn Đình Toàn làm Trưởng Ban
  10. Ban Quản lý di tích Nhà thờ An Duyên do Ông Doãn Mạnh Hồng làm Trưởng Ban
  11. Ban công tác Di tích và Di sản do Ông Doãn Nam Khánh làm Trưởng Ban
- Một số ủy viên khác: Doãn Thom, Doãn Hữu Quang, Doãn Sinh, Doãn Mạnh Hà, Doãn Quang Toàn, Doãn Lành.

## ĐẠI HỘI HỌ DOÃN VIỆT NAM

**Doãn Quang Tuấn**

*Kính thưa Đoàn Chủ tịch*

*Kính thưa quý vị Đại biểu!*

Trước tiên tôi gửi lời chúc sức khỏe, lời chào trân trọng nhất tới tất cả các quý vị! Là một thành viên con cháu họ Doãn tôi rất phấn khởi và vui mừng có mặt, được tham luận với Đại hội hôm nay.

Một thời điểm đặc biệt, đánh dấu mốc son của một giai đoạn phát triển mới của dòng họ Doãn chúng ta.

Tôi xin được bày tỏ và tham gia mấy vấn đề sau :

### **I. TĂNG CƯỜNG, CÙNG CÓ SỰ ĐOÀN KẾT THỐNG NHẤT TRONG DÒNG HỌ.**

Trải qua thời gian dài, từ khi cố Trung Tướng Doãn Tuế, Phó tổng tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam, năm 1991 đã cùng một số bậc tiền bối lập Liên chi họ Doãn Hà Nội, vẫn tổ tìm tông và lần đầu tiên về đất Cổ Định nơi phát tích họ Doãn, các cuộc thăm nhau, kết nối dòng họ ngày càng lan rộng. Những cái bắt tay, cái ôm thân thiết thấm tình anh em dòng họ. Những giọt lệ đã rơi vì sung sướng, hạnh phúc ngày gặp mặt đã gắn kết anh em con cháu Doãn tộc lại bên nhau ngày càng bền chặt.

Năm 1997. Ban liên lạc họ Doãn Việt Nam (BLLHĐVN) chính thức thành lập do cụ Doãn Sửu làm Trưởng ban. Các cụ hoạt động rất hiệu quả, họ Doãn ngày càng đông vui. Nhiều cuộc gặp mặt, các buổi sinh hoạt dòng họ được tổ chức trọng thể. Các cuộc hội thảo về danh nhân họ Doãn tại Quốc Tử Giám và An Giang. Kỷ niệm 100 năm hợp phủ tại Đình Cao Hưng Yên là những trang đẹp của tình đoàn kết thân ái của cháu con họ ta thời hiện tại, là biểu hiện của truyền thống của một dòng họ văn hiến, đáng tự hào.

Mấy chục năm qua, BLL hoạt động rất tích cực, từ các cụ trong ban Liên lạc Liên chi Hà Nội (BLLLCHN) đến các cụ trong BLLHĐVN và Hội đồng họ Doãn Việt Nam. Mỗi giai đoạn một vẻ, nhưng đều hướng đến mục đích chung là gắn kết con cháu, viết tiếp gia phả, chấn chỉnh gia quy, giáo dục cháu con, tu bổ, xây dựng và phát triển khu vực tâm linh của dòng họ...và cũng từng ngày, họ Doãn Việt Nam ngày càng đông vui, kết nối được nhiều chi khắp từ Bắc vào Nam; anh em, con cháu được giao lưu học hỏi, sức mạnh dòng họ ngày càng tăng trưởng, bản sắc dòng họ ta ngày càng rõ nét. ngày càng đoàn kết hơn.

Có được những thành quả đó, chúng ta ghi nhận cái tâm, cái Đức, sự làm gương của các vị tiền bối. Dù tuổi cao, sức khỏe giảm sút, điều kiện kinh tế có hạn, các cụ vẫn không quản ngại, tận tâm, tận lực cống hiến cho họ nhà. Các cụ thường xuyên có các cuộc thăm hỏi tiếp xúc với các chi họ, nhất là ngày giỗ Tổ ở các chi, từ đó, sự gắn kết anh em giữa các chi ngày càng bền chặt hơn. Các cụ chính là những tấm gương để cháu con soi vào và trưởng thành.

## 2. XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ BẢO TỒN DI SẢN CỦA DÒNG HỌ

Họ ta có được khu nhà thờ và lăng mộ khang trang thật hiếm có họ nào gìn giữ được, nhờ chi gốc Cổ Định hàng trăm năm vẫn giữ gìn được đó là công đức rất lớn. Năm 2009 đến 2011, một người con ưu tú của dòng họ ta, một doanh nhân thành đạt là ông Doãn Tới gốc Thanh Hóa đã có tâm cùng bà con dòng họ đầu tư xây dựng, tu bổ khu lăng mộ và nhà thờ đáp ứng được những tiêu chí của một di tích lịch sử. Thật vinh dự, nhà thờ Tổ họ ta đã được công nhận Di tích Lịch sử cấp Tỉnh năm 2021.

Ngày giỗ Tổ đầu năm 2023 tại Cổ Định, ông Doãn Tới về dự và có ý tưởng xây dựng khu lăng mộ thành nơi sinh hoạt, khu tâm linh của dòng họ Doãn Việt Nam. Ông đã đầu tư mua thêm đất, rồi đây phương án thiết kế thi công sẽ được triển khai. Họ ta thật tự hào người con xứ Thanh đó, một doanh nhân thành đạt có tâm, có tài, có tiền, và có tầm ảnh hưởng lớn.

Chúng ta trân trọng đức độ của ông! Chúng ta học tập ông bằng cách hết mình cống hiến cho sự phát triển của gia đình và dòng họ bằng khả năng của mình! Chúc ông và gia đình luôn khỏe, hạnh phúc thành công hơn nữa trong mọi lĩnh vực.

## 3. Kiện toàn bộ máy lãnh đạo Hội đồng Họ Doãn Việt Nam.

Từ BLLHDHN, BLLHDVN và HĐHDVN đến nay, dòng họ ngày càng phát triển, như đã trình bày ở trên. Tuy nhiên công việc dòng họ trong giai đoạn mới này, đòi hỏi lớp kế tục phải thích ứng với sự phát triển của xã hội nói chung và của chính dòng họ ta, nhằm sánh vai với những dòng họ khác, góp phần thúc đẩy sự phát triển của các gia đình; của thế hệ trẻ; chăm sóc người già; kết nối sâu rộng và vững chắc trong cháu con cùng cội rễ, Chính vì vậy, đòi hỏi người lãnh đạo phải có tâm, có tầm, có sức lan tỏa, có sự tín nhiệm cao, có phương pháp và kinh nghiệm về hoạt động dòng họ.

Chúng ta tự hào và vui mừng họ ta có một nhân tài đó là ông Doãn Tới, một doanh nhân, một người con họ Doãn đã có nhiều công lao đóng góp cho dòng họ nhiều năm nay.

Mong ông Tới hãy lãnh lấy trách nhiệm nặng nề nhất của họ ta lúc này cùng toàn họ thực hiện thành công những dự định lớn chúng ta đã trăn trở bấy lâu nay. Kính mong các đại biểu lựa chọn những người con ưu tú nữa kề vai sát cánh cùng ông Chủ Tịch mới gánh vác công việc dòng họ, hoàn thành sứ mệnh Tổ tiên ủy thác!

***Chúc Đại hội thành công tốt đẹp. Xin trân trọng cảm ơn Quý vị đã quan tâm theo dõi!***

## NHỚ LẠI NHỮNG NĂM THÁNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN LIÊN LẠC HỌ DOÃN VIỆT NAM

Nguyễn Doãn Thiêm

Hội đồng họ Doãn Việt Nam (HĐHĐVN) đổi tên từ ngày 21-01-2018 mà tiền thân là Ban liên lạc họ Doãn Việt Nam (BLLHĐVN). BLLHĐVN thành lập năm 1997 từ đó đến nay (2023) những người lãnh đạo họ Doãn Việt Nam đã hoạt động không mệt mỏi phục vụ cho dòng họ trong suốt 27 năm qua. Trải qua 27 năm họ Doãn Việt Nam đã tổ chức 6 lần Đại hội. Đại hội I nhiệm kỳ (1997-1999), Đại hội II nhiệm kỳ (1999-2010), Đại hội III nhiệm kỳ (2010-2015), Đại hội IV nhiệm kỳ (2015-2017), Đại hội V nhiệm kỳ (2017-2018), Đại hội VI nhiệm kỳ (2022-2026), tất cả các kỳ Đại hội đều diễn ra tại Thủ đô Hà Nội-Trung tâm văn hóa, chính trị của cả nước. Cũng trong thời gian đó thường trực(TT) BLLHĐVN hay TT HĐHĐVN là những người họ Doãn có tâm đức, có năng lực và nhiệt tình tự nguyện dành thời gian công sức cho cộng đồng họ Doãn, để tập hợp, đoàn kết tất cả những người họ Doãn tại Việt Nam và những người họ Doãn hiện đang sinh sống ở nước ngoài, có chung tâm nguyện hướng về cội nguồn, kết nối dòng họ, tri ân tiên tổ và các bậc tiền bối, vinh danh những người trong dòng tộc có công với dân với nước, giáo dục các thế hệ trẻ học tập, gìn giữ và phát huy những tinh hoa và truyền thống tốt đẹp của dòng tộc.

Qua 6 kỳ Đại hội ngoài nhiệm vụ chung, mỗi kỳ Đại hội họ Doãn Việt Nam lại xây dựng một chương trình cụ thể - Điều này thể hiện rõ nhất trong 2 kỳ Đại hội 3&4 nhiệm kỳ (2010-2015 & 2015-2017). Trong thời gian này Thường trực (TT) BLLHĐVN hay HĐHĐVN đại diện cho họ Doãn Việt Nam đã thống nhất chương trình tôn tạo lăng mộ, xây dựng nhà thờ tổ họ, lập quy hoạch, khảo sát, thiết kế nhiều phương án để chọn ra một phương án tốt nhất để tiến hành xây dựng. Trước khi trưng cầu ý kiến đóng góp của các chi họ trên toàn quốc TT BLLHĐVN đã tổ chức hội nghị phân tích và quyết định đề án xây dựng của hai khu vực. Sau đó TT BLLHĐVN gửi đề án đã được thống nhất lựa chọn tới các chi họ trên toàn quốc để lấy ý kiến đóng góp cho đề án đó. Trên cơ sở ý kiến đóng góp của các chi họ trên toàn quốc, TT BLLHĐVN lựa chọn theo số đông để quyết định phương án thực hiện. Cụ thể:

- 1- Đề án tôn tạo khu lăng mộ các chi họ nhất trí chọn đề án TT BLLHĐVN đã lựa chọn như khu lăng mộ hiện nay đã xây dựng ở Đồn Hậu.
- 2- Đề án xây dựng khu nhà thờ đa số các chi họ đã chọn đề án xây dựng theo kiểu chữ **Nhị** khung bằng gỗ, mái lợp ngói, không thống nhất với đề án TT BLLHĐVN đã chọn nhà 2 tầng bằng bê tông cốt thép.

Theo sự hiểu biết của tôi, trong danh sách 19 thành viên của TT HĐHĐVN Việt Nam được bầu ngày 16-10-2022, trong số những thành viên mà tôi biết, có những thành viên đã từng là lãnh đạo đứng đầu một cơ quan quan

trọng của Nhà nước; có những Nhà giáo, Phó Giáo sư, Tiến sỹ làm việc trong các Đại học danh tiếng; có những thành viên đã hoạt động nhiều năm trong TT BLLHĐVN trước đây và TT HĐHĐVN ngày nay. Thành viên này vừa có *tâm* vừa có *tâm*, hiện đang là chủ một doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả, đồng thời là trưởng BLL của chi họ đã từng đóng góp và có phương án cải tạo nâng cấp khu lăng mộ nơi họ sinh sống. Cũng con người này khi được TT BLLHĐVN giao nhiệm vụ xây dựng nhà Tiền tế trong hệ thống thờ tự Họ Doãn Việt Nam ở Tân Ninh-Triệu Sơn-Thanh Hoá đã làm rất tốt việc này, từ khâu tổ chức, đấu thầu đến khâu ký hợp đồng và thực hiện: trình tự xây dựng cơ bản; nghiệm thu qua các giai đoạn từ sơ chế, tinh chế đến khi lắp đặt và hoàn thiện công trình... Chính vì nguyên tắc làm việc này mà chất lượng công trình được đảm bảo và chi phí chi trả cho công trình được giảm so với quyết toán công trình do nhà thầu đưa ra. Có những thành viên TT BLLHĐVN phụ trách một Ban do điều kiện gia đình khó khăn xin nghỉ nhưng TT BLLHĐVN đã động viên nên thành viên đó vẫn tiếp tục làm việc.

Có những vị lãnh trong TT BLLHĐVN và trong BLLHĐVN, khi việc tôn tạo khu lăng mộ hay xây dựng khu nhà thờ khó khăn về kinh phí đã chủ động đem số đỏ của gia đình thế chấp ngân hàng hay vay tiền anh em trong nhà để có kinh phí chi trả cho nhà thầu đúng tiến độ theo thỏa thuận.

Chính vì có những con người như vậy nên trong 27 năm qua TT BLLHĐVN hay TT HĐHĐVN đã hoàn thành công việc, xây dựng những công trình mang tầm thế kỷ:

1- Ngày 20,21-8-2011 (ngày 21, 22-7- năm Tân Mão) đã tổ chức thành công **Kỷ niệm 100 năm hợp biên gia phả họ Doãn** ở Đỉnh Cao-Phù Cừ -Hung Yên.

2- Ngày 7, 8-4-2012 (17, 18-3 năm Nhâm Thìn) tổ chức khánh thành khu lăng mộ Tổ ở Đồn Hàu-Tân Ninh-Triệu Sơn-Thanh Hóa.

3- Ngày 01, 02-5-2015 (ngày 14, 15-3-năm Ất Mùi) Tổ chức khánh thành nhà Hậu cung ở Tân Ninh-Triệu Sơn-Thanh hóa.

4- Ngày 14, 15-4-2017 (ngày 18, 19-3-năm Đinh Dậu) Tổ chức khánh thành nhà Tiền tế ở Tân Ninh-Triệu Sơn-Thanh hóa

5- Năm 2021 phát hành cuốn Hợp phả họ Doãn Việt Nam.

Trên đây là những sự kiện và những công trình mà những thành viên TT BLLHĐVN trước đây và TT HĐHĐVN ngày nay đương nhiệm để lại cho các thế hệ mai sau, khó có thể các nhiệm kỳ đàn em kế tiếp làm được.

Mong rằng các thế hệ kế tiếp hãy trân trọng gìn giữ những thành quả và biết ơn các thế hệ trước đó để lại.

*Hà Nội, ngày 03-11-2023*

**TRUYỀN THỐNG VĂN HÓA TRÊN 1 NGHÌN NĂM  
CỦA DÒNG HỌ DOÃN ĐÓNG GÓP VÀO TRUYỀN THỐNG  
VĂN HÓA QUÝ BÁU CỦA DÂN TỘC VIỆT NAM**

**Doãn Quang Tuấn *Sưu tầm và biên soạn***

“**Văn tế Thánh nghề giáp**” được truyền tụng tại chạ Kẻ Nưa có đoạn:

“... sơ canh khai phá  
Thập vị tiên công  
Lê, Hứa, Nguyễn, Hoàng  
Doãn, Phan, Ngô, Trịnh..”

Như vậy là từ thời Hùng Vương, cụ tổ họ Doãn cùng các cụ tổ các dòng họ anh em khác đã lập nên Chạ Kẻ Nưa mà thời kỳ bắc thuộc gọi là Cá Na Giáp, thời Lý Trần đổi là Hương Cổ Na, đến thời Lê Trung Hưng gọi là Cổ Định và đến nay đổi là xã Tân Ninh, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Kể từ thời Lý, sử sách ghi chép lại, có nhiều người con họ Doãn cùng với các đại thần các dòng họ khác đảm nhiệm các chức vụ quan trọng trong các Sứ bộ: Thời Lý Thần Tông có Lệnh thư gia Doãn Anh Khái đi sứ nhà Tống (1130); thời Lý Anh Tông có Trung vệ đại phu Doãn Tử Tư sang sứ nhà Tống (1164); Thời Trần Anh Tông có Thái học sinh Doãn Băng Hiến (Tức Hải) làm quan tới Thượng thư bộ Hình đi sứ nhà Nguyên (1322); Thời Trần Minh Tông có cụ Doãn Ân Phủ và thời Trần Dụ Tông có cụ Doãn Thuần Thần đều đi sứ nhà Minh (1372); Thời Lê Thánh Tông có Tiến sĩ Doãn Hoảng Tuấn, Thượng thư bộ Lễ đi sứ nhà Minh (1480) và thời Lê Uy Mục có tiến sĩ Doãn Mậu Khôi Thượng thư bộ Lễ đi sứ nhà Minh (1567)... Các sứ bộ đảm trách việc bang giao hòa hiếu và tranh biện đất đai nơi biên giới. Đặc biệt có sứ bộ do đại sứ Doãn Tử Tư dẫn đầu đã lần đầu tiên đòi được vua Tống chấp nhận tên nước ta là An Nam và Vua nước ta là Lý Anh Tông.

Trong sự nghiệp bảo vệ đất nước, bên cạnh các danh tướng có tên tuổi của các dòng họ có Trụ quốc Thượng tướng quân Doãn Nỗ, Khai quốc công thần triều Hậu Lê, có Phó Quốc vương Doãn Hy có công cứu chúa Trịnh Tùng dẹp yên nội loạn, có An Tây mưu lược tướng Doãn Uẩn, Tổng Đốc An Hà được khắc tên vào bia các vị công thần triều Nguyễn đặt trong Võ Miếu tại Huế. tên ông còn được vua Thiệu Trị cho khắc vào khẩu súng thần công thứ nhất trong số 9 khẩu thần công đặt tại kinh đô Huế với danh hiệu “Thần uy phục viễn đại tướng quân”. Những người họ Doãn được giao trọng trách luôn tuân thủ pháp luật, giữ gìn kỷ cương phép nước: Giám sát Ngự sử Doãn Định thời Trần Dụ Tông; Tiến sĩ Doãn Mậu Khôi thời Lê Uy Mục và thời Lê Cảnh Hưng; Hiến sát tiến sĩ Doãn Đình Đống; Thừa chính tiến sĩ Doãn Mậu Đàm cùng vào thời Mạc; Hiến sát sứ tiến sĩ Doãn Đình Tuấn (tức Tá) thời Lê Thần Tông; Doanh điền sứ - Thượng biện Hải Phòng Đốc học Nam Định - tiến sĩ Doãn Khuê thời nhà Nguyễn (vua Thiệu Trị)... Về văn học có thể tìm thấy trong “Lược truyện các



tác gia Việt Nam” ( *Trần Văn Giáp – NXB sử học – Hà Nội 1962*) Các tác giả họ Doãn: Doãn Hành, Doãn Thư, Doãn Thai, Doãn Uẩn, Doãn Kế Thiện... với những tác phẩm chữ Hán chữ Nôm rất có giá trị... Trong hai cuộc kháng chiến chống xâm lược Pháp và Mỹ, nhiều người con họ Doãn đã hiến dâng tuổi trẻ, tài sức và cả tính mạng mình bảo vệ nền độc lập của Đất nước. Dòng họ ta khắc ghi tên tuổi của cố Trung tướng Doãn Tuế, phó Tổng Tham mưu trưởng QĐNDVN, Tư lệnh Pháo binh đồng thời là người có công lớn trong việc kết nối dòng họ về trong đại gia đình Doãn tộc.

Trong thời đại hiện nay, dòng họ ta tự hào có nhạc sỹ Doãn Nho với nhiều bài hát sống mãi cùng năm tháng. Ông đã được Trao tặng danh hiệu cao quý Nghệ sỹ Nhân dân và giải thưởng Hồ Chí Minh về Văn học và nghệ thuật.

Doãn tộc chúng ta ghi nhận nhiều tấm gương những người mẹ, người vợ hết lòng vì chồng con. Phả họ Doãn chi Phú Mỹ ( Hà Tây) ghi: “ CỤ Nguyễn Thị Rạ, chánh thất cụ Doãn Đăng Khoa góa chồng, nhà nghèo, hai con còn thơ dại. Nhưng bằng đôi bàn tay lao động và nghị lực, chồng mất từ khi cụ mới 28 tuổi , cụ đã ở vậy thờ chồng nuôi dạy con nối chí cha ông. Con trưởng của cụ là Doãn Bá Khanh, 1706, đỗ hương cống, Tam trường thi Hội , được cử làm huấn đạo ở Triệu Phong rồi tri huyện Lục Ngạn - Thanh Oai. Từ đó con cháu kế tiếp nối nghiệp khoa bảng. Cụ Rạ được vua phong “ Tiết phụ”.

Cụ Doãn Uẩn, vị tướng tài kiêm văn võ dưới triều Nguyễn đã ghi trong gia phả hồi ức về mẹ của mình như sau: “...Mẹ ta thường bảo rằng: Ta lúc sinh thời thờ bố chồng nhà cửa thanh bạch mà trong nhà lúc nào cũng có khách, học trò đến ăn học thường có trên chục người, gạo thóc thường không đủ. Mẹ chồng ta thường vay lãi để cung cấp mà vẫn vui vẻ. Khi quân Tây Sơn ra Bắc gặp lúc mất mùa đói kém, ngoài cửa lúc nào cũng có đến vài chục người dân xin ăn. Mẹ chồng ta sai ta đem cơm cháo phát cho, không đủ phải lấy cả ngô khoai phát thêm, nhờ thế nhiều người sống sót. Vì cảnh nghèo đói là thường tình của ta rồi, nên ta quen lắm... Trong nhà có đến hàng ngàn quyển sách nhưng không có gì dùng cho đỡ đói. Mẹ ta chịu khó vất vả nuôi con, chần tằm dệt vải để sinh sống. Nhà không có gạo để dành đến hôm sau, có ngày chỉ có một bữa. Nhưng nếu con có khách vẫn vui vẻ khoản đãi, không lộ vẻ khó khăn mà còn mừng vì con có thầy có bạn.

Việc nhà rất tiết kiệm nhưng việc tế tự, tiếp khách rất đàng hoàng chu đáo... Uẩn mà có lỗi bị mẹ khiển trách ngay, vì thế trong gia đình cũng nhờ được cách dạy bảo nghiêm minh đó ...”

Từ đường họ Doãn ở Song Lãng ( Vũ Thư - Thái Bình) có đôi câu đối:  
“Canh độc lưỡng đồ, độc khả vinh thân, canh khả phú

Kiệm cần nhự tự, cần năng sáng nghiệp, kiệm năng doanh”. Đôi câu đối đó nói lên hai công việc chủ yếu của người xưa là nông và sĩ và sự cần kiệm phấn đấu không ngừng từ nghèo khổ đi lên của dòng họ Doãn:

Thừa thiếu thời, cụ Doãn Khuê được nuôi dưỡng trong truyền thống, gia phong và có ý chí quyết tâm rất cao. Phải ở nhà bác từ nhỏ vừa lao động vừa học tập. Vì ban ngày phải lao động, ban đêm, Người học rất khuya. Chiếc cột xoan hàng ngày Người tựa lưng ngồi học đã lên nước đen bóng. Những ngày chuẩn bị thi cử, Người học hết 2 đĩa dầu lạc hoặc tàn 6-7 que hương mới đi ngủ.

Với nghị lực phi thường và trí thông minh trời phú, năm 26 tuổi, Doãn Khuê đỗ đồng tiến sĩ xuất thân khoa Mậu Tuất niên hiệu Minh Mệnh thứ 19 (1838). Sau đó, Người có nhiều công lao giúp dân giúp nước, khai hoang lập biển, lập nên làng ấp, được dân xã Nghĩa Thành ( Nghĩa Hưng - Nam Hà) thờ làm thành hoàng và đền thờ cụ được công nhận là di tích lịch sử cuối năm 1994.

*Do gia phong, nề nếp trong gia đình nên nhiều người họ Doãn có truyền thống nhân hậu, hiền hòa nhưng không khuất phục trước uy quyền; làm quan thì thanh liêm chính trực.*

Cụ Doãn Uẩn có viết lại về tính tình ông nội của cụ là cụ Doãn Thự như sau: Uẩn tôi thường nghe mẹ kể rằng: ông nhà ta ( nguyên văn tiên cữu là bố chồng) tính tình hiền lành hòa nhã. Lúc bình thường chưa bao giờ thấy ông đổi nét mặt nói nặng với ai. Với kẻ ăn người ở ông lại càng khoan dung. Khi cơm canh nhỡ có chưa chín ông cũng vẫn gượng ăn không hề phàn nàn, có chăng cũng chỉ nhắc: Sao bay không làm ăn cho tử tế một chút. Đại thể như thế cả. Song đến việc dạy dỗ các con thì ông rất nghiêm khắc phép tắc lắm. Bác cả con nay đã thi đỗ làm quan ấy thế mà trước đây có lần ông vẫn đánh roi không tha. Mọi việc mẹ không biết được hết song gia phong nhà ta được như thế này, bọn con nhớ cố gắng học tập.

Ở chi họ Doãn Quế Phong (Quế Sơn - Quảng Nam - Đà Nẵng) có gia đình cụ Doãn Đức Tích và 7 cha con cụ đều có công lao làm nhiều việc thiện cho xã hội đương thời ( khoảng cuối thế kỷ 19). Cụ Doãn Đức Tích (Tức Trọng) được biểu vua ban vì thành tích lạc quyền cho công ích quốc gia. Sáu con trai cụ giàu có làm nhiều việc thiện đều được phong Bá hộ ( các cụ: Bá Ba, Bá Tự, Bá Tuần, Bá Tân, Bá Quát, Bá Lạc )

Ở chi họ Doãn thuộc Đại Lộc (Quảng Nam – Đà Nẵng) cùng thời kỳ đó có Cụ Doãn Công Cảnh đã bỏ tiền ra thuê thuyền vào miền Nam mua gạo về giúp dân qua cơn đói rét vì nạn lũ lụt mất mùa. Cụ vừa giúp cho ăn, lại vừa tạo điều kiện cho dân sản xuất mùa sau và còn cho dân đất để chôn cất... Dân mang ơn đem lễ tết quả biếu đến, cụ đều từ chối, cảm ngại các gia nhân không được nhận. Cụ thường nói đó là cách để lại tiền lâu dài cho con cháu...Phả các chi họ Doãn đều ghi các gương tiền nhân họ Doãn cương trực, thanh liêm như:

“ Đại Việt sử ký toàn thư ” tập 2 – trang 127(NXB KHXH – HN 1972 ) ghi về Cụ Doãn Định ( chi Cổ Định – Thanh Hóa): “ Năm Nhâm Ngọ thời Dụ Tông, Thượng Hoàng đế ngự sử đài, giám sát Ngự sử Doãn Định và Nguyễn Như Vy dâng sớ kháng nghị bị bãi chức”.

Về cụ Doãn Bá Khanh ( Chi Phú Mỹ - Hà Tây) gia phả ghi: Khi cụ làm Tri huyện Thanh Oai có một lần chấm thi, cụ chấm cho một sĩ tử ở xã Văn Giáp là Hoàng Vỹ đỗ đầu xứ. Quan Thừa chính sứ Sơn Nam ăn đút lót của một thí sinh khác dặn cụ cho tên ấy đỗ đầu và hạ Hoàng Vỹ xuống nhưng cụ không nghe. Quan Thừa chính sứ tức giận lắm bèn trả thù bằng cách thi thi lại tỉnh tìm cách đưa Hoàng Vỹ xuống thứ 23. Lúc ấy trước mặt đông đủ các quan tri phủ, tri huyện tại doanh trấn, Quan Thừa chính sứ nói: “ Văn lý của Hoàng Vỹ rất tầm thường mà viên tri huyện Thanh Oai dám lấy đỗ đầu.

Như thế là chấm không tinh, phải mau mà chịu phạt !” Lúc đó không chút sợ hãi, bằng một giọng tự tin cụ nói: Thi lại tỉnh con quyền trông tay quan lớn. Xin khát đến kỳ thi Hương nếu Hoàng Vỹ không đỗ thủ khoa, tôi xin không những chịu phạt mà còn xin trả lại cái chức tri huyện này nữa ,”. Khoa thi hương năm ấy, Hoàng Vỹ không những đỗ thủ khoa, mà còn đỗ liền hội nguyên. Cụ làm quan ở huyện Thanh Oai được 6 năm, lúc mãn hạn phải về hưu. Nghe tin ấy dân làng náo nức rủ nhau đến dinh quan trấn thủ xin lưu cụ lại nhưng không được. Ngày cụ trở về quê, cả đám dân chúng ấy lại rủ nhau đi thuê thuyền tiễn cụ đến tận bến đò Lệnh rồi làm thơ tạ ơn cụ.

Về cụ Doãn Khuê, phả ghi: “ Năm Thiệu Trị thứ 2 ( 1842 ), ... Lúc này quốc hiệu ( tức tang vua Minh Mệnh) chưa hết, nhà vua đã hạ lệnh soạn nhạc và làm nhạc cụ. Cụ cùng với vài ba người trong Ngự sử đài dâng biểu ra sức can ngăn. Nhà vua tức giận lắm. Sau ngày dâng biểu, đến lượt cụ vào trực hầu vua nổi cơn thịnh nộ phán rằng: Người cho Trẫm làm là ông vua như thế nào đây ? Rồi vua đập cái chậu rửa tay xuống đất. Các thị thần không ai là không run sợ, song cũng chẳng ai bị buộc vào tội gì. Sau đó cụ lấy có mình có tật rồi cáo hưu...”

Tài đức vẹn toàn như cụ Doãn Uẩn, danh thần triều Nguyễn đã thể hiện ở truyền thống “ *Kiểm thư đại nghiệp*” nhưng vẫn không quên “ *Kiểm cần nhị tự*”. Chuyện kể rằng : “ Bấy giờ có viên Bó Chánh Hà Tiên đem tặng cụ cái lược đòi mỗi rất quý hiếm. Cụ ngắm nghía khen ngợi một hồi rồi lấy ra từ trong tráp ra một cái lược sừng trâu cũ cụt cả răng mà bảo: “Đây là cái lược mà tôi dùng từ lúc hàn vi nay vẫn dùng nó. Nếu tôi nhận lược báu này thì lược cũ để vào đâu?” Rồi cụ từ chối không nhận tặng vật. Gia phả ghi lại sự việc cụ mất: “ Khi mở tráp của vị danh thần tiếng tăm lừng lẫy, thấy một cuốn sổ nhật ký có ghi còn nợ của người 1000 quan tiền. Các vị quan tỉnh thấy cụ làm quan thanh liêm nên nghèo khó mới tâu xin triều đình ban ơn ngoại lệ đặc cấp cho gia đình cụ 4 mẫu ruộng trích từ công điền ở xã quê cụ .”

Họ Doãn Việt Nam ngày nay kế thừa truyền thống cha ông, về mặt quân sự có cố Trung tướng Doãn Tuế phó Tổng Tham Mưu Trưởng QĐNDVN. Cụ quê ở Văn Tự - Thường Tín - Hà Nội. Hiện nay, Trung tướng Nguyễn Doãn Anh chi An Thượng - Hoài Đức - Hà Nội kế thừa truyền thống cha ông với nhiệm vụ Phó tổng tham mưu trưởng Quân đội Nhân dân Việt Nam. Họ Doãn ta còn có nhiều vị tướng tá tham gia công tác tại các ngành của lực lượng vũ trang.

Về mặt phát triển kinh tế họ Doãn có nhiều doanh nhân thành đạt, tiêu biểu là ông Doãn Tới Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng Giám Đốc tập đoàn Nam Việt quê gốc Thanh Hóa, người đã đóng góp nhiều công lao cho họ nhà.

Về mặt khoa học kỹ thuật phục vụ phát triển kinh tế của đất nước, họ Doãn có một đội ngũ đông đảo các nhà trí thức trong nhiều lĩnh vực khoa học, giáo dục, y tế. Họ ta có những gia đình hiếu học, góp phần tăng trưởng chất xám cho dòng tộc và Đất nước. Tiêu biểu là gia đình Giáo sư Tiến sỹ Doãn Minh Khôi, làng Cốt.

Để có được ngày vui hôm nay, như mong muốn của Tổ tiên, chúng ta không quên công lao kết nối dòng họ của các cụ Trưởng BLLLCHDHN, Trưởng BLLHAVN và Chủ tịch HĐHĐVN cùng các bậc lão thành khác trong dòng họ.

Chúng ta, con cháu họ Doãn ngày nay cùng hòa chung cộng đồng trăm họ Việt Nam. Mỗi chúng ta đang kế thừa và phát huy “*Đức gia phong tộc*” của tổ tiên, bằng nội lực của mình góp phần xây dựng dòng họ ngày càng đoàn kết, vững mạnh cũng chính là góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh, xã hội công bằng văn minh, gia đình hạnh phúc./.

**TỪ HỌ DOÃN THỔ NGŨA - GIÁP NGÓI  
ĐẾN HỌ DOÃN LONG THÀNH NHỮNG GIÁ TRỊ  
LỊCH SỬ VÀ VĂN HÓA**

**Doãn Ngọc Chấn**

**Tham luận tại Đại hội Họ Doãn Việt Nam ngày 03/12/2023 Làng cổ  
Định - Tân Ninh- Triệu sơn - Thanh Hóa.**

*Thưa:.....*

Tháng 9/1960, tại Đại hội lần thứ 3 Đảng lao động Việt Nam, trong lời khai mạc chào mừng đoàn đại biểu Đảng công sản và công nhân quốc tế các nước, Chủ Tịch Hồ Chí Minh tập Kiều.

Quan san muôn dặm một nhà

Bốn phương vô sản đều là anh em.

Hôm nay, ngày 3-12-2023 tại làng Cổ định,xã Tân ninh,Triệu Sơn –Thanh Hóa đại hội lần thứ nhất họ Doãn Việt Nam,tôi cũng xin tập kiều

Họ Doãn nước Việt Nam ta

Quy về Thanh Hóa một nhà anh em.

Kính thưa:.....

Khoảng nửa đầu thế kỷ thứ XVIII - vào năm 1745 Đức tổ Doãn Ngôn lập nên Giáp Thổ Ngõa, thuộc làng Phú Khang xã Tiên thành, huyện Đông Thành - tỉnh Nghệ An (nay là xóm Giáp Ngói, xã Long thành, huyện yên thành, tỉnh Nghệ An)

Năm 2012 Họ Doãn Thổ Ngõa - Giáp Ngói được ban liên lạc họ Doãn Việt Nam đặt tên là “ Chi Yên Thành”.

Năm 2016 được Sở văn hóa, thể thao và Du lịch - UBND Tỉnh Nghệ an đã tên là “ Họ Doãn Long Thành.

**NHỮNG GIÁ TRỊ LỊCH SỬ**

Trong( Bài tựa gia phả họ Doãn ) bằng hán- nôm cung soạn vào Thiệu Trị năm thứ 5 ngày 20/04/1845 có đoạn viết (Tại đời vua Cảnh Hưng nhà Lê tổ ta bị lưu lạc trên đường).

Cổ phả bính dần tháng giêng 1926 bằng Hán - Nôm trong lời tựa (Kính Nghe) có đoạn viết...(Cụ Tổ và thế hệ đầu tiên được truyền lại là người Bắc Kỳ,Quận Hải Dương.hiện nay là tỉnh Hà Đông không rõ Tổng xã nào. Như vậy lịch sử và văn hóa của họ Doãn Long Thành do đức tổ Doãn Ngôn – Một đồng

ầu lạc đường ở tỉnh xứ đông hải dương hay Hưng Yên được cụ Dương giám sinh Quốc tự giám đem về làm con nuôi. Hiện nay ở Hưng Yên họ Doãn có 8 chi, Hải Dương có 3 chi.

Dẫu vậy, cho đến nay chúng tôi vẫn chưa biết được đức song thân, bản quán, chưa kết nối được thân bào của đức tổ khảo.

Là 1 họ nhỏ tuy chỉ mới 12 đời, nhưng con cháu các hệ họ Doãn từ Thổ Ngõa – Giáp Ngói đến họ Doãn Long Thành luôn thể hiện tâm lòng Trung Trinh với tổ quốc.

Trang 22 cổ phả 1845 có 2 dòng thẳng đứng bằng hán nôm viết: “ Ngự Công Thủy tổ chi trưởng tự ( Doãn Dĩ, Doãn Nảo) Ngũ Tây Sơn niên gian vì nguyên Cầu Tặc. Sở cầm Luân. Dịch sự tích”.

(Tạm dịch: “ Tổ bá Doãn Dĩ, Doãn Nảo. 2 Ông là tổ dòng trưởng. Theo ngũ tây sơn. Năm đó đánh giặc Nguyễn Cầu: Bị bắt giam bỏ mất sự tích).

Đặc biệt đời thứ 3 có cụ Tổ Doãn Chấp đang là nho sinh thì gác bút đi theo tây sơn Nguyễn Huệ. Được Hoàng Đế Quang Trung để lại cố sắc hoàng đế Cảnh Thịnh năm thứ 4 công bố ngày 1/5/1796. Hiện tại nhà thờ họ Doãn còn lưu giữ bản gốc của cố sắc tên.

### **Phiên âm:**

### **Cố Sắc**

Bản thổ thị điện. Phụ quốc trí dũng hùng anh. Kiểm sát đại Thần. Âm dương dục tú. Nhạc độc chung linh. Thị Phật kiến. Thính phát văn. Dương hô tại thượng. Cảm tất thông. Cầu tất ứng. Trạc nhi quyết linh. Ký đa tỵ hộ vị công. Cái cử hoài nhu thịnh điện vi.

Hoàng gia chi thừa phi chữ. Lễ Hữu đăng trật. Ứng gia phong mỹ tự. Nhất tự “ KHẢ” gia phong : “ Bản thổ thị điện. Phụ Quốc trí dũng hùng anh. Kiểm sát đại thần linh ứng”.

Cảnh thịnh tứ niên, ngũ nguyệt, nhị nhập thất nhật.

Tỉnh Nghệ An - Huyện Đông Thành, Xã Tiến Thành, Lang Phú Khang, Ngõa phàm phùng tự.

Ngoài ra trong cổ phả 1845 - 1926 có nhiều cụ tổ được ghi lính khô đỏ. Mạc trận vong. Vợ tại giá

Chúng tôi, ngay từ buổi “ Áo vải Cờ đào” của phong trào Tây Sơn Nguyễn Huệ đến Hoàng đế Quang Trung nhiều con cháu họ Doãn Thổ Ngõa đã lần tìm con đường cứu nước chân chính góp phần dành thống nhất Tổ quốc lần đầu tiên dưới thời Hoàng Đế Quang Trung.

Theo bước tiền nhân, trong phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh 1930-1931 các cụ tổ đời thứ 7 Doãn Văn, Doãn Trương, Doãn Giá, Doãn Lương ngày 08/02/1931 đã cùng nhau tại nhà thờ họ Doãn bí mật thành lập chi bộ Đảng Cộng Sản Đông Dương địa phương.

Vì sự kiện này cụ Doãn Văn Doãn Trương bị quan huyện và nhà nước Đại Pháp xử tử hình ngày 06/5/1931

Ngày 19/01/1961, Thủ tướng chính phủ nước VNDCCH Phạm Văn Đồng ký bằng “Tổ quốc ghi công cho liệt sĩ Doãn Văn bí thư chi bộ Đảng Cộng Sản Đông Dương Kim Vân Điện. Liệt sĩ Doãn Trương giao thông viên của chi bộ ĐCSĐĐ 1930-1931 đã hi sinh cho Tổ quốc trong đấu tranh cách mạng ngày 19/02/1931”

Hai cụ Doãn Giá Doãn Lương sau này được ban thường vụ tỉnh ủy Nghệ An công nhận là “lão thành cách mạng, chủ nhiệm Việt Minh, hoạt động cách mạng năm 1931, 1936 trước 01/01/1945”

Trong kháng chiến 9 năm chống Pháp (1945-1954) họ Doãn Giáp Ngồi Long Thành có 6 người đi bộ đội thanh niên xung phong. Có 2 liệt sĩ Doãn Tô đời thứ 8 hi sinh trong chiến quốc Đông Xuân 1952-1953 tại Thượng Lào và liệt sĩ Doãn Hùng. Có 2 người tham gia đánh trận Điện Biên Phủ 1954 là cụ Doãn Mỹ (1926-2001) đời thứ 8. Cụ Doãn Hồng Nghi (1927-2023) đời thứ 8 và các cụ Doãn Chư, Doãn Thái Hòe. Có 2 gia đình cả cha và con đều tham gia lực lượng vũ trang đi bộ đội trong kháng chiến chống Pháp chống Mỹ

Chiến tranh vệ quốc vĩ đại chống Mỹ cứu nước (1954-1975) họ Doãn Giáp Ngồi có hai liệt sĩ Doãn Mai, Doãn Thạch. Nhiều người đi bộ đội. Có người được phong quân hàm đại tá thưởng nhiều huân chương huuy chương huy hiệu Bác Hồ Đại tá Doãn Hoàn (1934-2019) đời thứ 9

Sau năm 1975 nhiều người tham gia chiến trận ở biên giới phía Bắc phía Nam. Hiện nay đang có nhiều con cháu trong các lực lượng vũ trang bảo vệ và xây dựng đất nước. Nếu làm bài toán thống kê đến nay họ Doãn từ Thổ Ngõa có 4 thế hệ liệt sĩ hi sinh cho tổ quốc:

- Xa xưa thời Quang Trung có các cụ Doãn Dĩ, Doãn Nảo, Doãn Chấp
- Xô viết Nghệ Tĩnh có Doãn Văn Doãn Trương
- Kháng chiến chống Pháp có Doãn Tô Doãn Hùng
- Chống Mỹ cứu nước có Doãn Mai Doãn Thạch

Nhiều người được phong quân hàm đại tá. Một người được phong tướng quân đội. Thiếu tướng Doãn Ngọc Sơn.

Tổng kết chiến tranh và hiện nay họ Doãn Long Thành có 65 con trai 1 con dâu 3 con gái lên đường ra trận trong quân đội công an

## GIÁ TRI VĂN HÓA

Nhà thờ họ Doãn Long Thành hiện còn lưu giữ và sử dụng 3 đạo sắc bản gốc các nhà nước phong kiến trung ương phong thần cho hai cụ tổ trong họ

Sắc của Hoàng đế Quang Trung, Hoàng đế Cảnh Thịnh ngày 21/5/1796 phong: “Kiểm sát đại thần linh ứng cho cụ tam thế tổ Doãn Cháp”

- Sắc của vua Thành Thái phong cụ tổ Doãn Ngôn nâng từ “Thành hoàng bản xứ” lên thành “Dực Bảo trung hưng linh phù chi thần” là vị thần làm ổn định, bảo vệ và phát triển nhà nước phong kiến trung ương.

- Phiên âm: Sắc: Nghệ An tỉnh, Đông Thành huyện, Tiên Thành xã, Phú Thọ làng, Thổ Ngõa Giáp.

Phụng sự thành hoàng kiểm sát chi thần. Năm trứ linh ứng hướng lai. Vị hữu giữ phong. Tứ kim phi thừa cảnh mệnh. Diển niệm thần hữu. TRước phong vị “Dực bảo trung hưng linh phù chi thần”

Chuẩn y cụ phụng sự Thần kì tương hữu bảo ngã lê dân.

Thành Thái nhị niên, nhị nguyệt, nhị thập nhất nhật

Sắc của hoàng đế Duy Tân:

Phiên âm: Sắc Nghệ An tỉnh, Đông Thành huyện, Tiên Thành xã, Phú Thọ làng, Ngõa phàm phụng tự

Tòng tiền phụng tự dực bảo trung ương linh phù chi thần, bản xứ thành hoàng chi thần. Tiết kinh phần hạp sắc phong chuẩn kì phụng sự.

Duy Tân nguyên niên, tấn quang đại lễ, kinh phần bảo chiếu đàm ân. Lễ long đăng trật. Đặt chuẩn y cụ phụng sự. Dụng chí Quốc khánh chi thần tự điển

Khâm tai

Sắc mệnh chi bảo

Duy Tân tam niên, bát nguyệt thập nhất nhật

Trpng các văn tế lễ tại nhà thờ lớn họ Doãn Giáp Ngói vẫn lưu truyền từ trước đến nay khi đọc... “kính thỉnh giáng ứng tối linh tôn tổ. Tiên Triệu Cơ sàng đạo khai khẩn phong thổ địa dư dựng nghiệp, xây đời, chiêu dân lập giáp Thổ Ngõa sắc phong mỹ tự “tối linh thượng đẳng thần thánh tiên. Tái gia đăng thượng thượng đẳng thần thánh tiên”

## GIA PHẢ

Nhà thờ họ Doãn Long Thành hiện đang lưu giữ, khai thác sử dụng 3 bản gia phả.

- Cổ phả 1845 bằng Hán Nôm do cụ tổ đời thứ 4 Doãn Hợp tự Doãn Phu viết vào Thiệu Trị năm thứ 5 ngày 20/4/1845. Được xem là “Tuyên ngôn dòng họ Doãn độc lập”. Khẳng định họ Doãn Thổ Ngõa có cội có nguồn có “thủy thổ



truyền từ quận Hải Dương nay cải thành tỉnh Hà Đông không rõ tông xã nào”. Trước đây họ Doãn phụ thuộc vào họ Dương là Cả Phú Thọ.

- Cổ phả Bính Dần 1926 bằng Hán Nôm do cụ tổ đời thứ 7 Doãn Văn với thủ pháp ước lượng có phép tu từ phép đặt câu, phép chính luận trong sáng. Tại lời tựa “kính nghe” cụ tổ Doãn Văn dặn lại hậu thế... “gia ấm tổ ta sớm dựng nền Văn Sơn. Gặp thời nhiễu nhương mà trở nên thế gia vững bền phiệt duyệt. Từ tầng tổ phụ đến nay đã một thời gác bút ra chiến trường lập công giữ nước. Tổ tông mở đầu và bồi đắp cho chúng ta. Con cháu kế thừa sao giám quên ơn sự ghi chép lâu dài

“Phải nhớ rằng, tổ tiên ta đã vượt qua mọi gian khó chông gai để xây dựng nên một dòng họ có con cháu tốt đẹp thông minh, tài giỏi. Xứng đáng là một lệnh tộc, một dòng họ có tầm cao lớn ở Phú giang Ngôã Tháp”.

- Gia phả song ngữ 1982 - viết bằng Nôm - quốc ngữ do 4 cụ tổ bậc túc nho đời thứ tám trong họ.

- Niên hiệu CHXHCNVN - Mùa thu năm Nhâm Tuất 1982

- Ysao phần chữ nôm cổ phả 1845 -1926 và dịch sang quốc ngữ tên người quá cố và bổ sung phần sau

- Chúng tôi trân trọng ghi nhận và đánh giá cao công ơn các bậc tiền nhân, các bậc nhà nho đã để lại cho con cháu những giá trị vật thể, và phi vật thể đầy tinh thần nhân văn và tuyên thống tốt đẹp của dòng họ Doãn - văn hiến qua 3 cuốn gia phả này.

### **KHOA BẢNG**

Nếu nói: Hiền tài là nguyên khí quốc gia. Thì Khoa bảng bút nghiên và hiếu học là truyền thống quý báu. Các thế hệ con cháu họ Doãn từ xưa đến nay.

1- Đức tổ Doãn Ngôn sinh năm Ất Dậu 1705, thời kỳ Lê Trung Hưng. Tại lý lịch hồ sơ khoa học và nhà thờ họ Doãn Long Thành

Sở V H T T và D.L.UBND Tỉnh Nghệ An viết: Năm Bính Ngọ 1726, đời vua Lê Dụ Tông. niên hiệu Bảo thái năm thứ 7, ông Doãn Ngôn tham giữ kỳ thi hương và đậu sinh đồ (tướng đường tú tài thời Nguyễn) “Doãn Ngôn Bảo Thái tiền nhân triều đại hậu lê - Sinh đồ”. Sử sách chép như vậy

Khoa thi năm mậu ngọ 1738 đời vua Lê ý tông niên hiệu Vĩnh Hựu năm thứ tư. Doãn Ngôn tiếp tục thi hương lần thứ hai - và đậu hương cống - tương

đương cử nhân về sự kiện này, sử sách được chép lại như sau. “Thi Tổ tiên Lê triều hương cống Doãn tướng công”.

Vì là con nuôi; đức tổ Ngôn không được bổ làm quan, mà chỉ ở lại quê nhà mở lớp dạy học chữ nho, thay cha nuôi Dương Văn Hành làm lý trưởng Làng cả Phú Thọ.

Đời thứ 4 cụ Doãn Hợp độ tam trường, cụ Doãn Sở trúng thi Trường đời thứ 7 cụ Doãn Văn Đồ tam trường mở lớp dạy học chữ nho, sau đó đi làm cộng sản trở thành Liệt Sĩ.

Tứ chính thể dân chủ cộng hòa 1945. Sự học các thế hệ rất phát triển Làng cử nhân họ Doãn Long Thành năm 2023 có 53 đàn ông con trai tốt nghiệp đại học, 27 con dâu tốt nghiệp đại học, 30 con gái tốt nghiệp đại học, 05 người đào tạo đại học ở nước ngoài, về từ liên Xô; CH Ba Lan; CH Bungari; CH Ấn Độ, nhiều gia đình cha mẹ, con cái đều tốt nghiệp đại học, cao đẳng trung cấp nghề....

Tương lai “Khoa bảng về hiền tài”, nhất định phát triển rực rỡ trên con đường phát triển giáo dục nước nhà.

### **DI CHỈ - LĂNG NỘ**

Hiện tại họ Doãn từ Thổ Ngõa xưa đến Giáp Ngói - Long thành ngày nay còn bảo quản và tôn tạo Lăng mộ đại đức tổ khảo Doãn Ngôn và Bà chính thất nhụ nhân Vũ á nương, mộ đất đã xây lăng Ông Linh - Tam thế Tổ Doãn Cháp và lăng mộ các bậc tổ tiên đời sau..

### **TÊN HỌ VÀ CHỮ LÓT**

- 5 đời đầu là Doãn + Văn+ Tên.

- Từ đời 7,8,9,10,11,12 chữ lót tùy cá nhân tự chọn. đặt giữa chữ Doãn và tên là các từ lót Ngọc, Trí, Hồng, Thanh, Anh, Quang, minh, Mạnh, Tuấn, Việt, Hữu, Bá, Quốc, Đăng, Quý....

### **SỰ PHÁT TRIỂN**

Họ Doãn Long Thành ngày chia làm 2 ngành trưởng và thứ. Phân làm 5 chi 48 phái con cháu. Các ngành chi, phái có nhà thờ và tế tổ của riêng mình.

### **DI SẢN CƠ SỞ THỜ TỰ**

Nhà thờ họ Doãn Long Thành, có từ xa xưa, gần 300 năm tuổi, buổi đầu chỉ 3 gian nhà tranh thờ thiên thần đã giúp đỡ con cháu “Khai sơn phá thạch” thờ vọng cha mẹ không biết ở phương trời nào. Thờ con cháu theo Quang Trung mặt trận vọng.

Năm 1928 họ làm nhà mới bằng gỗ...Nên giám con nguyên ở gian giữa, nhà thờ được hoàn thành vào “Bảo đại tứ niên quỳ đông - kỷ ty 1929”.

Ngày nay, nhà thờ có kết cấu hình chữ tam ( ) Tọa lạc trên diện tích độc lập 888 m<sup>2</sup> do các đời trưởng họ để lại, vật liệu bằng gỗ quý, nhiều đường huynh, đường huyền chạm khắc tinh xảo.

Ngoài giá trị lịch sử, thì giá trị văn hóa lớn nhất, nhà thờ là nơi con cháu không vui lòng ngưỡng mộ các bậc tổ tiên. Đặc biệt vào đại tế 21/12 âm lịch, Gõ đúc Tổ Doãn Ngôn; 21/7 âm lịch giỗ tế Ông Lĩnh Doãn Cháp... và các ngày tế lễ khác cầu yên, cầu khóa trước các kỳ thi.

Nhà thờ còn có huân chương kháng chiến chống Mỹ, chống Pháp, Bằng khen của UBND Tỉnh Nghệ An - UBND Huyện Yên Thành.

Ngày 7/12/ 2016 - UBND Tỉnh Nghệ An tại quyết định số 493/TW UBND đã xếp hạng nhà thờ họ Doãn Long Thành là “ DI TÍCH LỊCH SỬ VÀ KIẾN TRÚC NGHỆ THUẬT”.

Bằng xếp hạng mang đến vinh quang cho nhà thờ, cho dòng họ, cho 12 đời con cháu

Đồng thời chính nhà thờ họ Doãn không những với giá trị tinh thần nhân văn phi vật thể vô giá, mà còn giá trị vật thể đồ sộ cùng 12 đời con cháu với tâm lòng trung tri công hiến, bảo vệ và xây dựng tổ quốc đã làm rạng rỡ hơn, huy hoàng hơn, cao cả hơn, xứng đáng hơn cho bằng xếp hạng

Từ một đồng ấu lạc đường, lia quê hương cha mẹ, thân bào vào năm 1710. Đến nay cụ tổ Doãn Ngôn không những trở thành Thái Thi tổ khảo một dòng họ lớn với 12 đời con cháu đang ngày càng lớn mạnh. Biến Thổ Ngõa từ một vùng đất hoang sơ hẻo lánh thành một Giáp Ngói trù phú, bình yên phát triển mang đầy đủ tinh thần nhân văn của nền văn minh lúa nước Việt Nam, mà còn hai lần được nhà nước phong sắc xuống Thần

Đó là sự đánh giá ngưỡng vọng lớn lao nhất của các nhà nước và của con cháu, nhân dân trong vùng với cụ tổ

Trên đây chưa phải là tất cả chi tiết về giá trị văn hóa lịch sử thực tiễn của một dòng họ 313 năm tuổi. chắc chắn còn nhiều điều thú vị linh thiêng

Dẫu biết hậu sinh không dám và không nên xét bàn chuyện tiền bối, nhất là các bậc từ xa xưa nguyên thủy khi trình bày khó tránh khỏi chủ quan phiến diện

Với tình cảm mong muốn để các bậc tổ tiên mãi mãi là tấm gương sáng soi vào hậu thế mai này. Xin liêu bút trình lên Đại nguyên tổ, thủy tổ họ Doãn Việt Nam từ thuở các vua hùng, các bậc tổ tiên, dòng họ Doãn khác, quý khách và các thế hệ con cháu có mặt tại diễn đàn hôm nay

Hãy để cho các bậc tổ tiên và các thế hệ con cháu họ Doãn, trên toàn cõi Việt Nam phát huy truyền thống văn hóa, lịch sử xứng đáng là một dòng họ văn hiến Việt Nam:

**“MỞ ĐẤT, DỰNG NGHIỆP, CHIÊU DÂN, LẬP QUÁN, XÂY ĐÒI,  
RẠNG NGÒI VĂN HÓA HUY HOÀNG LỊCH SỬ CÙNG THỜI ĐẠI VÀ  
ĐẤT NƯỚC ĐI LÊN”!**

Vinh quang đời đời thuộc về các bậc tổ tiên, các thế hệ họ Doãn Việt Nam: “trung ư quốc, hiếu ư dân, kế thế quang vinh hoàn tổ nghiệp

Chí như sơn, tâm như kính, Vĩnh tuyền đực hậu cưu gia phong”!

### **MÁY Ý KIẾN ĐỀ NGHỊ**

1. Không gọi cụ tổ họ Doãn Việt Nam từ thời các vua Hùng ở Thanh Hóa là “**Triệu tổ**”. Vì cụ không phải là người triệu cơ, sàng đạo, để lại đất đai, cơ nghiệp, cho các thế hệ con cháu trên toàn cõi Việt Nam, mà nên đặt tên gọi là “**ĐẠI NGUYÊN TỔ HỌ DOÃN VIỆT NAM**”

Vì chính cụ mới là thủy tổ, tổ đầu tiên, lớn nhất của chúng ta.

2. Họ Doãn Thanh Hóa là ngành trưởng, chi trưởng, phái trưởng. Họ Doãn ở nơi khác là ngành thứ chi thứ, phát thứ có thể gọi là triệu tổ với ý nghĩa triệu cơ, sàng đạo.

3. Họ Doãn Việt Nam không khuyến học cho con cháu đỗ đại học, việc khuyến học này chỉ để cho cấp họ nhỏ. Họ Doãn Việt Nam chỉ khuyến học cho cấp bậc tiến sỹ, chánh phó giáo sư, chúc mừng cho tướng quân đội, công an, chủ tịch Tỉnh trở lên..

4. Chỉ mừng chúc thọ cho các cụ 100 đến 120 tuổi gọi là “**Bách tuế vi kỳ**”. Còn bậc đại thọ 90 đến 99 tuổi dành cho các họ nhỏ.

5. Để phát triển dân số đình họ Doãn, khi đình con trai các họ nhỏ nên mừng tiền 50.000đ - 100.000đ..

6. Nên làm bằng “**HỌ DOÃN VIỆT NAM**” Để thưởng cá nhân các chi họ có thành tích xây dựng các dòng họ nhỏ 5 năm 1 lần theo giỗ đại nguyên tổ tại Thanh Hóa..

7. Đề nghị đưa ông Doãn Ngọc Lâm trưởng họ Doãn Long Thành vào ban đại diện họ Doãn Việt Nam. Còn các ban khác tùy ông Lâm lựa chọn

***Xin kính trình đại hội, Họ Doãn Long Thành, chi Yên Thành, Nghệ An, Hậu duệ tôn đời thứ 9.***

Ngày 21/10/2023

**Doãn Ngọc Chấn**

## DANH NHÂN VÀ NHỮNG NGƯỜI CON ƯU TÚ CỦA HỌ DOÃN

### Hội đồng họ Doãn Việt Nam

*Bia "Danh nhân và những người con ưu tú của họ Doãn". Để tưởng nhớ công ơn của những người con họ Doãn đã có công với đất nước, dòng họ. Hội đồng họ Doãn đã chuẩn bị dựng bia tại nhà thờ Tổ ở Cổ Định, . Bia chỉ ghi tên những người đã khuất , được ghi trong lịch sử đất nước, địa phương, gia phả từ xưa tới nay. Trong thời đại ngày nay là các nhà quân sự giữ trọng trách trong quân đội, là các nhà văn hóa, Khoa học, các nhà lãnh đạo cao cấp , Có những danh nhân đã được đặt tên cho các đường phố ở thủ đô và các thành phố khác... Toàn văn bia như sau:*

**THEO CỔ PHẢ, CỤ TỔ HỌ DOÃN VIỆT NAM LÀ MỘT TRONG MƯỜI VỊ TIÊN CÔNG ĐẾN KHAI PHÁ CHẠ KẼ NỬA TỪ THỜI HÙNG VƯƠNG (NAY LÀ CỔ ĐỊNH, THANH HÓA). HỌ DOÃN VIỆT NAM ĐÃ SẢN SINH NHIỀU DANH NHÂN VÀ NHỮNG NGƯỜI CON ƯU TÚ GÓP PHẦN DỰNG NƯỚC, GIỮ NƯỚC. DÒNG HỌ DOÃN DỰNG BIA ĐỂ TƯỞNG NHỚ CÔNG ON CÁC VỊ TIÊN LIỆT ĐÃ LÀM RẠNG DANH HỌ DOÃN VIỆT NAM:**

- 1. DOÃN ANH KHÁI, CỔ ĐỊNH, THANH HÓA; ĐỜI LÝ THẦN TÔNG (1128-1138) LÀM LỆNH THƯ GIA, ĐI SỨ NHÀ TỐNG.**
- 2. DOÃN TỬ TU, CỔ ĐỊNH, THANH HÓA; ĐỜI LÝ ANH TÔNG (1138-1175) DẪN ĐẦU SỨ BỘ SANG NHÀ TỐNG.**
- 3. DOÃN BĂNG HÀI (DOÃN BANG HIẾN), CỔ ĐỊNH, THANH HÓA; ĐỖ THÁI HỌC SINH NĂM GIÁP THÌN (1304 ), THƯỢNG THƯ BỘ HÌNH, HÀM THIẾU BẢO, NĂM NHÂM TUẤT (1322) VUA TRẦN MINH TÔNG CỬ ĐI SỨ NHÀ NGUYÊN.**
- 4. DOÃN ĐỊNH, CỔ ĐỊNH, THANH HÓA; TAM TRƯỜNG THI HỘI, LÀM GIÁM SÁT NGỰ SỬ.**
- 5. DOÃN AN PHỦ, BÌNH GIANG, LỘ LẠNG GIANG (HẢI DƯƠNG); NĂM 1317 VUA TRẦN MINH TÔNG CỬ ĐI SỨ NHÀ NGUYÊN.**
- 6. DOÃN THUẬN THẦN, NĂM 1368 VUA TRẦN DỤ TÔNG CỬ ĐI SỨ NHÀ MINH.**
- 7. THƯỢNG TƯỚNG QUÂN DOÃN NỖ (1393-1439), CỔ ĐỊNH, THANH HÓA; KHAI QUỐC CÔNG THẦN NHÀ LÊ, TƯỚNG QUANG PHỤC HẬU, VUA LÊ BAN QUỐC TÍNH. NHÀ THỜ CỤ TẠI PHƯƠNG CHIỂU, TIÊN LỮ, HUNG YÊN ĐƯỢC XẾP HẠNG DI TÍCH CẤP QUỐC GIA.**
- 8. DOÃN HOÀNH TUẤN, AN DUYÊN, HÀ NỘI; ĐỖ TIÊN SĨ NĂM 1478, THƯỢNG THƯ BỘ LỄ, NĂM 1480 VUA LÊ THÁNH TÔNG CỬ ĐI SỨ NHÀ MINH.**
- 9. DOÃN MẠU KHÔI, AN DUYÊN, HÀ NỘI; ĐỖ TIÊN SĨ NĂM 1502, THƯỢNG THƯ BỘ LỄ, TƯỚNG TƯỜNG AN HẬU, NĂM 1507 VUA LÊ UY MỤC CỬ ĐI SỨ NHÀ MINH, SANG TRIỀU NHÀ MẠC LÀM THƯỢNG THƯ, HÀM THÁI BẢO, TƯỚNG HƯƠNG GIANG CÔNG. NHÀ THỜ AN DUYÊN ĐƯỢC XẾP HẠNG DI TÍCH CẤP TỈNH.**

10. DOÃN VĂN HIỆU, YÊN NINH, VIỆT YÊN, BẮC GIANG; ĐỖ TIẾN SĨ NĂM TÂN SỬU (1541), CHỨC TỔNG BINH, TƯỚNG ĐẰNG KHÊ BÁ.
11. DOÃN MẠU ĐÀM (1557-?), CỤ PHÚ, HUNG YÊN; ĐỖ TIẾN SĨ NĂM 1586, HIẾN SÁT SỨ KINH BẮC, THỪA CHÍNH SỨ NGHỆ AN, TƯỚNG THỌ NHAM TỬ. NHÀ THỜ CỤ ĐƯỢC XẾP HẠNG DI TÍCH CẤP TỈNH.
12. DOÃN ĐÌNH ĐÓNG, HOÀNH LỘ, NAM ĐỊNH, ĐỖ TIẾN SĨ NĂM 1571, CHỨC HIẾN SÁT SỨ HẢI DƯƠNG, TUYÊN QUANG, TỔNG TRI GIÁM SÁT NGỰ SỬ, TƯỚNG LA SON HẦU. NHÀ THỜ CỤ ĐƯỢC XẾP HẠNG DI TÍCH CẤP TỈNH.
13. PHẠM DOÃN LY (?-1606) VÕ QUAN THỜI LÊ - TRỊNH, NĂM NHÂM NGỌ (1582) HÀM THÁI BẢO, TƯỚNG QUẬN CÔNG, NĂM CẢNH HUNG THỨ 28 (1767) ĐƯỢC TRUY PHONG THÁI PHÓ, TƯỚNG HÙNG QUỐC CÔNG. NHÀ THỜ CỤ ĐƯỢC XẾP HẠNG DI TÍCH CẤP TỈNH.
14. DOÃN HY (1572-1643), CỐ ĐỊNH, THANH HÓA; TẢ THỊ LANG BỘ HỘ KIỂM HUY VĂN VIỆN THIÊN SỰ, HÀM THIẾU BẢO, ĐƯỢC PHONG PHÓ QUỐC VƯƠNG.
15. DOÃN TUẤN, TỰ ĐÌNH TÁ, CỐ ĐỊNH, THANH HÓA; ĐỖ TIẾN SĨ, HIẾN SÁT SỨ, HANH NGUYỄN TẾ TỰ, DỰC VẠN CÔNG THẦN, GIA PHONG THIẾU BẢO.
16. DOÃN NĂNG (1600-1643), CHỢ MỚI DOÃN, ĐÔNG XUÂN, ĐÔNG SON, THANH HÓA; ĐỜI VUA LÊ THẦN TÔNG (1643) LÀ HỮU TƯỚNG TÀO QUẬN CÔNG, TIỀN ĐÔ ĐỐC, CÙNG CON TRAI TỬ TRẬN Ở THÀNH TRÀO KHẦU, HUNG NGUYỄN, ĐƯỢC DÂN LẬP MIẾU THỜ.
17. DOÃN ĐĂNG THỨC, QUÊ CỐ ĐỊNH, THANH HÓA; TỬ TRƯỜNG THI VÕ, UY VÕ TƯỚNG QUÂN.
18. DOÃN ĐÌNH VĂN, CỤ TỔ CHI HOÀNH NHỊ, THÀNH HOÀNG HOÀNH NHỊ, VUA SẮC PHONG: DỰC BẢO TRUNG HUNG LINH PHỤ TÔN THẦN, TÁI GIA PHONG ĐÔN NGỪNG TÔN THẦN. NHÀ THỜ CỤ ĐƯỢC XẾP HẠNG DI TÍCH CẤP TỈNH.
19. DOÃN TRUNG (CỤ TỔ CHI NGHI THÁI, NGHỆ AN), QUÂN SỰ CỦA ĐÔ ĐỐC ĐẶNG TIẾN ĐÔNG, CÙNG HAI CON DOÃN PHI, DOÃN BẬT LÀ TƯỚNG THỜI TÂY SƠN.
20. DOÃN NGÔN (1705-1787) CỤ TỔ CHI GIÁP NGÓI LONG THÀNH, YÊN THÀNH, NGHỆ AN; KHAI SƠN, PHÁ THẠCH TẠO NÊN GIÁP VẠNG VÀ THỔ NGỌA, DÂN LẬP ĐỀN THỜ, VUA BAN SẮC PHONG: DỰC BẢO TRUNG HUNG LINH PHỤ, BẢN XỨ THÀNH HOÀNG CHI THẦN.
21. DOÃN CHÁP, CHI GIÁP NGÓI, LONG THÀNH, NGHỆ AN; PHÒ VUA QUANG TRUNG, ĐƯỢC SẮC PHONG: “PHỤ QUỐC TRÍ DŨNG HÙNG ANH”, VUA CẢNH THỊNH GIA PHONG: “PHỤ QUỐC TRÍ DŨNG HÙNG ANH KIỂM SÁT ĐẠI THẦN LINH ỨNG”. NHÀ THỜ GIÁP NGÓI ĐƯỢC XẾP HẠNG DI TÍCH CẤP TỈNH.
22. MA DOÃN TRÍ, CHÂU ĐẠI MAN, TUYÊN QUANG; TƯỚNG QUÂN QUẢ CẢM, CHỨC: THỦ HIỆU ĐÔ CHỈ HUY SỨ TY, ĐÔ CHỈ HUY ĐỒNG TRI, TƯỚNG PHỨC TRUNG HẦU. CỤ ĐƯỢC PHỐI THỜ TẠI ĐỀN BẢN NGHÈ, HÙNG MỸ, CHIÊM HÓA.
23. MA DOÃN MẮN, TƯỚNG QUÂN QUẢ CẢM, PHÓ THỦ HIỆU PHÒNG NGỰ SỨ TY, TƯỚNG LƯU HẰNG HẦU, TRIỀU ĐÌNH TRUY PHONG TƯỚNG TÈ QUẬN CÔNG, ĐƯỢC DÂN LẬP ĐỀN THỜ Ở “ĐỀN BA ÔNG”.

24. MA DOÃN GIÁO, CHỨC ĐẠI TƯỚNG QUÂN, CHÂU TRƯỞNG CHÂU ĐẠI MAN, TƯỚC HUY VŨ HẬU.: ĐƯỢC THỜ TRONG: ĐỀN BÁCH THẦN VÀ TẠI ĐỀN BẢN CUÔNG XÃ MINH QUANG, NHÀ THỜ ĐƯỢC XẾP HẠNG DI TÍCH CẤP TỈNH.
25. DOÃN HUY HÀO (1735-1807), PHÚ MỸ, HÀ NỘI, TAM TRƯỞNG THI HỘI, TƯỚNG THỜI TÂY SƠN, BINH KHOA ĐỘ CẤP SỰ TRUNG, TƯỚC TUÂN ĐỨC TỬ.
26. DOÃN UẨN (1795-1850), SONG LĂNG, THÁI BÌNH; AN TÂY MƯU LƯỢC TƯỚNG, THƯỢNG THƯ BỘ BINH, TỔNG ĐỐC AN GIANG - HÀ TIÊN, TƯỚC TUY TĨNH TỬ. NHÀ THỜ VÀ LĂNG MỘ CỤ ĐƯỢC XẾP HẠNG DI TÍCH CẤP TỈNH
27. DOÃN KHUÊ (1813-1878), SONG LĂNG, THÁI BÌNH, ĐỖ TIẾN SĨ NĂM 1838, ĐỐC HỌC NAM ĐỊNH, TRI PHỦ ỨNG HÒA, GIÁM SÁT NGỰ SỬ, THƯƠNG BIỆN KIÊM HẢI PHÒNG SỨ, DOANH ĐIỀN SỨ, HÀM QUANG LỘC TỰ KHANH, NHÀ THỜ VÀ LĂNG MỘ CỤ ĐƯỢC XẾP HẠNG DI TÍCH CẤP QUỐC GIA.
28. DOÃN CHÍNH (1829-1862), CON TRƯỞNG CỤ DOÃN UẨN, QUYỀN TRI PHỦ PHÚ BÌNH (THÁI NGUYÊN), CHÓNG PHỈ NHÀ THANH, TUẤN TIẾT, VUA TỰ ĐỨC TẶNG HÀM THỊ ĐỘC HỌC SĨ, NAM TƯỚC.
29. DOÃN CHI (1840-1874), CON TRƯỞNG CỤ DOÃN KHUÊ, TRI PHỦ NAM SÁCH - HẢI DƯƠNG, LÃNH ĐẠO KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP NĂM 1873-1874, TỬ TRẦN TẠI PHỦ LÝ NAM SÁCH NĂM 1874. THÀNH HOÀNG LÀNG PHÚ MỸ, XÃ BÌNH MINH, KIẾN XƯƠNG, THÁI BÌNH, ĐỀN THỜ CỤ ĐƯỢC XẾP HẠNG DI TÍCH CẤP TỈNH.
30. DOÃN VỊ (1855-1910), CON THỨ BA CỤ DOÃN KHUÊ, LÃNH ĐẠO KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP NĂM 1873-1874 TẠI THÁI BÌNH, NAM ĐỊNH, NHÀ NHO YÊU NƯỚC HOẠT ĐỘNG TRONG PHONG TRÀO ĐÔNG KINH NGHĨA THỰC.
31. DOÃN KẾ THIỆN (1891-1965), PHÚ MỸ, HÀ NỘI, NHÀ VĂN HÓA, NHÀ HÀ NỘI HỌC TIỀN KHU, CHỦ TỊCH MẶT TRẬN TỔ QUỐC THÀNH PHỐ HÀ NỘI.
32. TRUNG TƯỚNG DOÃN TUẾ (1917-1995), AN LĂNG, HÀ NỘI, PHÓ TỔNG THAM MƯU TRƯỞNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM, KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP, MỸ.
33. TRUNG TƯỚNG ĐÌNH VĂN TUY (1922-1990), CHI HỌ DOÃN VÂN ĐÀI, THÁI BÌNH. TỰ LỆNH KIÊM CHÍNH ỦY BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG, KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP, MỸ.
34. THIẾU TƯỚNG DOÃN SỬU, NGHI THÁI, NGHI LỘC, NGHỆ AN; CỤC TRƯỞNG CỤC CHÍNH SÁCH, BỘ TỔNG THAM MƯU, QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM, KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP, MỸ.

Ngày 27 tháng 03 năm 2021

HỘI ĐỒNG HỌ DOÃN VIỆT NAM





HỘI ĐỒNG HỌ DOÃN  
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2021

**VINH DANH TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN  
CÓ NHIỀU ĐÓNG GÓP XD DÒNG HỌ DOÃN VIỆT NAM**

**Hội đồng họ Doãn VN**

Từ khi thành lập BLL Liên chi họ Doãn Hà Nội (năm 1982) kế tiếp là BLL và HĐHDVN tới nay, đã 40 năm họ ta đã hoàn thành nhiều sự kiện lớn. Có được những thành tựu đáng kể ấy là do sự đóng góp của Ban lãnh đạo họ Doãn Việt Nam qua các thời kỳ cùng các chi, các cá nhân tiêu biểu và của mọi người trong cộng đồng họ Doãn Việt Nam.

Hội Đồng họ Doãn Việt Nam (HĐHDVN) đã dự kiến vinh danh các tập thể và cá nhân đã có những cống hiến lớn lao Bản dự kiến này đã được đăng trong kỷ yếu 19/3 vừa qua và trên facebook Hội đồng họ Doãn Việt Nam. Đó là :

- Các vị đã từng có nhiều năm tham gia các BLL, HDHDVN qua các thời kỳ mà có nhiều đóng góp được dòng họ ghi nhận .

- Các chi địa phương và các cá nhân đã tham gia Hội đồng gia tộc của chi và có nhiều đóng góp không chỉ cho chi của mình mà còn cho cộng đồng họ Doãn cả nước .

Hôm nay, HĐHDVN công bố danh sách được vinh danh chính thức sau:

**A. DANH SÁCH TẬP THỂ:**

1. Ban liên lạc liên chi họ Doãn Hà Nội từ năm 1982 đến năm 1996
2. Ban liên lạc họ Doãn Việt Nam và Hội đồng họ Doãn Việt Nam từ năm 1996 đến năm 2021.
3. HDHD Liên chi họ Doãn huyện Giao Thủy tỉnh Nam Định gồm các chi: Hoàn Lộ, Hoàn Nha, Hoàn Nhị và Giao An.
4. HDHD Các chi thuộc tỉnh Hà Tây cũ gồm các chi: Phú Mỹ, Liên chi Văn Cốc, chi Sơn Đồng và chi An Duyên.
5. HDHD chi Cổ Định
6. HDHD các chi thuộc tỉnh Hưng Yên gồm chi: Liêu Xá, Thổ Hoàng, Phương Chiểu  
- Chi Đình Cao tổ chức thành công “Lễ Kỷ niệm 100 năm Hợp biên Gia phá họ Doãn” (8/1911-8/2011).
7. HDHD chi Song Lãng tỉnh Thái Bình.
8. HDHD các chi thuộc Nghệ An: Liên chi Nghi Thái - Nghi Lộc, Chi Long Thành, Yên Thành.
9. HDHD Liên chi họ Doãn tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng

## **B. DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN:**

### **I. Các vị đã có công quy tụ và phát triển dòng họ:**

1. Cố Trung tướng Doãn Tuế, An Lãng, Thường Tín, Trưởng BLL Liên chi HN, liên kết các chi họ, tìm được cội nguồn họ DoãnVN, tổ chức thành công hội thảo “Thượng tướng quân Doãn Nỗ và họ Doãn Trong Lịch sử dân tộc”.

2. Bà Doãn Thị Nguyên - Liêu Xá - Hưng Yên, tham gia thành lập Liên chi Hà Nội năm 1982, Ủy viên BLL Liên chi Hà Nội, nhà bà là nơi thành lập Liên chi họ Doãn HN.

3. Ông Doãn Châu Long, An Duyên, Thường Tín, Trưởng BLL Liên chi HN

4. Ông Doãn Văn Lộc - An Duyên - Thường Tín (Trưởng BLL các chi khởi thủy An Duyên gần 40 năm, ông đã hiến một phần đất ở để xây dựng nhà thờ An Duyên ngày nay.

5. Ông Doãn Văn Đỉnh - Yên Hòa - Cầu Giấy, Biên soạn Hợp phả năm 1984, Trưởng Liên chi họ Doãn Hà Nội- Yên Quyết)

6. Bà Nguyễn Thị Xuyên (Phu nhân ông Doãn Tuế), thường trực BLL họ Doãn Việt Nam

7. Ông Doãn Quý Cối - Phú Mỹ - Hà Nội Tham gia thành lập Liên chi Hà Nội, liên tục là phó Trưởng BLL, phó Chủ tịch HĐHĐVN, biên soạn Hợp phả họ Doãn các năm 1984, 1992, 2021.

8. Ông Doãn Mậu Côn - Song Lãng - Thái Bình, phó trưởng BLL họ Doãn VN, biên soạn Hợp phả năm 1992.

9. Ông Doãn Đức Toại - Phương Chiểu - Hưng Yên, Trưởng Liên chi họ Doãn Hải Phòng, có công lớn trong thành công hội thảo “Doãn Nỗ và họ Doãn trong lịch sử dân tộc” tại trung tâm Văn Miếu – Quốc tử giám và việc công nhân di tích Lịch sử và danh nhân Doãn Nỗ và Quốc gia tại Phương Chiểu, Hưng Yên.

10. Ông Doãn Vinh - Cổ Định - Thanh Hóa, tham gia BLL Liên chi Hà Nội, phó trưởng BLL họ Doãn Việt Nam, người đã liên lạc với BLL Liên chi Hà Nội để tìm được cội nguồn họ Doãn Việt Nam

11. Thiếu tướng Doãn Sửu, Nghi Thái, Nghệ An, Trưởng BLL họ Doãn VN

12. Ông Doãn Ngọc Ánh - Đại Lộc - Quảng Nam, Trưởng BLL Liên chi Hà Nội, Trưởng BLL họ Doãn Việt Nam

13. Ông Doãn Tiến Dũng - Đại Duy - Hưng Yên, Trưởng BLL Liên chi Hà Nội, Trưởng BLL họ Doãn Việt Nam, Trưởng HĐHĐ VN, chỉ đạo thành công xây dựng nhà thờ Hậu Cung, Lãng mộ Tổ họ Doãn Việt Nam tại Cổ Định. Năm 2021 nhà thờ Tổ họ Doãn đã được công nhận là Di tích Lịch sử Văn hóa cấp tỉnh, thành phố.

14. Ông Doãn Tam Hòe - Song Lãng - Thái Bình, Trưởng BLL Họ Doãn Việt Nam, phó CTHĐHDVN, tham gia biên soạn Hợp phả họ Doãn năm 2021, chỉ đạo thành công xây dựng nhà Tiền tế tại Cổ Định.

15. Ông Doãn Thơm - Trưởng HĐGT Cổ Định - Thanh Hóa, tham gia chỉ đạo trực tiếp xây dựng các công trình lớn của họ ta: nhà thờ, lăng mộ Tổ, làm hồ sơ thủ tục cấp bằng Di tích cấp tỉnh “Tù đường họ Doãn VN”,....

16. Ông Doãn Quang Thái - Song Lãng - Thái Bình, UVTT BLL họ Doãn Việt Nam và HĐHDVN, tham gia biên soạn Hợp phả họ Doãn năm 2021

17. Ông Doãn Trung Quyền - Đình Cao, Ủy viên Thường trực BLL và HĐHDVN, Thư ký văn phòng, Trưởng ban tài chính HĐHD,..

18. Bà Doãn Đoàn Trinh - Song Lãng - Thái Bình, Ủy viên BLL họ Doãn Việt Nam, góp phần thành công hội thảo: “ Thượng tướng quân Doãn Nỗ và họ Doãn Trong Lịch sử dân tộc “

## **II. Các vị tiêu biểu đã tích cực xây dựng dòng họ:**

### **1. Tại Ban liên lạc, HDHDVN:**

1. Bà Doãn Thị Hiên - Phú Mỹ- Hà Nội. (BLL Liên chi HD Hà Nội và BLL Liên chi HD TP Hồ Chí Minh)

2. Ông Doãn Long - Yên Quyết - Hà Nội

3. Ông Doãn Hữu Kim - Song Lãng - Thái Bình

4. Ông Doãn Viết Ngợi - Đôn Thư, Bình Lục, Hà Nam (tham gia thành lập Liên chi Hà Nội năm 1982, ủy viên BLL Liên chi Hà Nội thời kỳ đầu.)

5. Ông Doãn Mạnh Hồng - Yên Quyết - Hà Nội.

6. Ông Doãn Minh Tâm - Yên Quyết - Hà Nội

7. Ông Doãn Kim Cúc - Đình Cao - Hưng Yên

8. Doãn Thị Liễu - Sơn Đồng , Hoài Đức.

9. Ông Doãn Văn Sinh - Bạch Mai - Hà Nội

10. Ông Doãn Quốc Khoa - Phương Chiểu - Hưng Yên

11. Ông Doãn Minh Khôi - Yên Quyết - Hà Nội

12. Ông Doãn Đức Duân - Thổ Hoàng - Hưng Yên

13. Ông Doãn Hiệu - Song Lãng - Thái Bình

14. Doãn Thị Ngọc Bạch - Đức Thụ - Hà Nội

15. Ông Nguyễn Doãn Thiêm - chi So - Quốc Oai

16. Ông Doãn Đình Phát - Hoàn Nhị, Nam Định.

17. Ông Doãn Thế Điệp - Giai Lê, Hưng Yên.

**2. Tại BLL, HDHD các chi, liên chi:**

1. Ông Doãn Tân Nghiệp, Đại Lộc (Trưởng BLL Liên chi họ Doãn TP HCM
- 2 Ông Trần Doãn Trợ - Hữu Bị - Nam Định (Trưởng BLL Liên chi họ Doãn TP Hồ Chí Minh)
3. Ông Doãn Thế Quốc, Giai Lệ, Hưng Yên (Trưởng LCHD Hải Phòng )
4. Ông Doãn Thế Lâm - Đình Cao - Hưng Yên
5. Ông Doãn Đình Chiến - Vân Phúc - Phúc Thọ
6. Ông Doãn Đình Khiêm - Giao An - Nam Định
7. Ông Doãn Công Toan - Hoàn Lộ - Nam Định
8. Ông Doãn Đình Thắng - Hoàn Nha - Nam Định
9. Ông Doãn Kế Thọ - Chợ Mới - Thanh Hóa
10. Ông Doãn Mạnh Hà - Phú Mỹ - Quốc Oai
11. Ông Doãn Quang Tuyên - Phú Mỹ - Quốc Oai
12. Ông Doãn Lành – Phú Mỹ , Quốc Oai
13. Ông Doãn Thắng - Chợ mới Doãn - Thanh Hóa
14. Ông Doãn Chánh - Sơn Đồng - Hoài Đức
15. Ông Nguyễn Doãn Sửu - Sơn Đồng - Hoài Đức
- 16.. Ông Nguyễn Doãn Mão - Sơn Đồng - Hoài Đức
17. Ông Doãn Quế - Phương Chiêu - Hưng Yên.
18. Ông Doãn Nam Khánh - Song Lãng - Thái Bình
19. Ông Doãn Mạnh Lực - chi Liêu Xá - Hưng Yên
20. Ông Doãn Văn Tuyên - chi Liêu Xá - Hưng Yên
21. Ông Doãn Thiện Ngữ - Cự Phú - Hưng Yên
22. Ông Doãn Đức Dũng - Thổ Hoàng - Hưng Yên
23. Ông Doãn Trung Quang - Đình Cao - Hưng Yên
24. Ông Doãn Hữu Quang - Nghi Thái - Nghệ An
25. Ông Doãn Liệu - Cổ Định - Thanh Hóa
26. Ông Doãn Thanh - Cổ Định - Thanh Hóa
- 27.. Ông Lê Đình Vân (cháu ngoại họ Doãn)- Cổ Định - Thanh Hóa.

**3. Những gia đình và cá nhân có mức đóng góp công đức bằng tiền từ 50 triệu trở lên.**

1. Ông Doãn Tới - An Giang
2. Ông Đình Quốc Tuấn - Vân Đài - Thái Bình

3. Ông Doãn Văn Hùng - Duy Tiên - Hà Nam
4. Ông Doãn Gia Cường - Phú Mỹ - Quốc Oai
5. Ông Doãn Thái Đức - Thủy Nguyên - Hải Phòng
6. Ông Nguyễn Doãn Phương - Hoàng Mai - Hà Nội
7. Ông Doãn Mậu Diệp - Phú Mỹ - Quốc Oai
8. Ông Doãn Thế Cường - Giai Lệ - Hưng Yên
9. Ông Doãn Văn Hưởng - Phúc Thọ - Lào Cai
10. Ông Doãn Tiến Dũng - Đại Duy - Hưng Yên
11. Ông Doãn Tam Hòe - Song Lãng - Thái Bình
12. Ông Doãn Bảo Quyết - Thủy Nguyên - Hải Phòng
13. Ông Doãn Nho - Yên Hòa - Cầu Giấy
14. Ông Doãn Hữu Long - Nghi Thái - Nghệ An
15. Ông Doãn Văn Chất - Thạch Hòa - Thạch Thất - Hà Nội
16. Gia đình ông Doãn Trung Thắng - Đình Cao - Hưng Yên
17. Doãn Trọng Tiên - Đông Thịnh - Thanh Hóa
18. Doãn Thị Vân - Liêu Xá - Hưng Yên
- 19.. Doãn Quốc Hoàn - Đình Cao - Hưng Yên
20. Doãn Huân - Hoàn Nhị - Nam Định
21. Doãn Văn Nghinh - Hoàn Nhị - Nam Định.

Hội đồng họ Doãn Việt Nam xin ghi nhận và cảm ơn tấm lòng hảo tâm của các gia đình và các cá nhân có tên trên.

Chúc dòng họ Doãn Việt Nam luôn mạnh khỏe, vui vẻ, đoàn kết và cùng nhau xây dựng dòng họ Doãn ngày càng phát triển vững mạnh./.

***Xin cảm ơn!***

**TM. HỘI ĐỒNG HỌ DOÃN VIỆT NAM**

**CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

**Doãn Tiến Dũng**



## HỌ DOÃN Ở VIỆT NAM

### Ban biên tập

Trích nguồn: WIKIPEDIA  
2023

Cho đến nay chưa có tài liệu nào nói rằng có sự liên hệ về huyết thống hay nguồn gốc giữa họ Doãn ở Việt Nam và họ Doãn ở Trung Quốc. Họ Doãn là một dòng họ lâu đời ở Việt Nam. Người họ Doãn có mặt trên vùng đất Kẻ Nưa - Nông Công (nay là Cổ Định, thị trấn Nưa huyện Triệu Sơn) tỉnh Thanh Hóa khoảng từ thời Hùng Vương (ít nhất cũng được trên **2.000 năm**). Tuy là một dòng họ có từ lâu đời nhưng phát triển chậm (do sinh con cháu ít và thừa lại thường hay di cư) nên ngày nay họ Doãn vẫn là một dòng họ không lớn lắm ở Việt Nam.

Ngày giỗ tổ của họ Doãn toàn quốc (được chọn là ngày kỵ húy (ngày mất) của cụ tổ họ Doãn làng Cổ Định) là ngày 19 tháng 3 âm lịch hàng năm.

Đền thờ họ Doãn Việt Nam Hiện nay ở thôn Đình, khu phố 5, thị trấn Nưa (thôn Cổ Định, xã Tân Ninh cũ) huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Cụ tổ họ Doãn là một trong mười người đầu tiên khai hoang lập chạ Kẻ Nưa (dưới chân dãy núi Ngàn Nưa) vào thời Hùng Vương. Đến thời thuộc nhà Hán chạ Kẻ Nưa được gọi là Cà Ná giáp; thời thuộc nhà Tùy - nhà Đường sách sử ghi là Cà Ná Giáp, dân già gọi là Kẻ Nưa; thời nhà Lý - nhà Trần được đổi thành hương Cổ Na. Thời Lê sơ, Lê Thái Tổ đổi Cổ Na thành Cổ Ninh, thời Lê trung hưng được đổi thành Cổ Định (do tránh gọi tên húy của vua Lê Duy Ninh), thời nhà Nguyễn thuộc tổng Cổ Định huyện Nông Công phủ Tĩnh Gia tỉnh Thanh Hóa, sau Cách mạng tháng Tám đổi tên thành Tân Ninh (với chữ Tân nghĩa là mới), nay là thị trấn Nưa.

Họ Doãn Việt Nam là một họ văn hiến có nhiều đóng góp cho dân tộc Việt Nam. Trong lịch sử Việt Nam, kể từ thời nhà Lý cho đến ngày nay, họ Doãn cũng có những cá nhân xuất chúng đóng góp công sức cho dân tộc Việt Nam. Tổng số tiến sĩ nho học thống kê được trong lịch sử khoa cử nho học Việt Nam là 6 người (không kể Doãn Bang Hiến thời nhà Trần không được ghi chép trong sách hay văn bia khoa cử).

### Người Việt Nam họ Doãn có danh tiếng:

Khâm định Việt sử thông giám cương mục viết về mục đích chuyến đi sứ sang Minh của Doãn Hoàn Tuấn, năm 1480.

- Doãn Anh Khái 尹英燾 (?-?), quê Cổ Định Thanh Hóa, giữ chức Lệnh thư gia (thời nhà Lý, triều Lý Thần Tông), đi sứ nhà Tống để đáp lễ việc nhà Tống phong tước Giao Chỉ quận vương cho vua Lý vào năm 1130

- Doãn Tử Tư 尹子思 (?-?), quê Cổ Định Thanh Hóa, (thời nhà Lý, triều Lý Anh Tông), làm Trung vệ đại phu, dẫn đầu sứ bộ sang nhà Tống và khiến nhà Tống công nhận Đại Việt là một nước độc lập với cái tên là An Nam

quốc (xem Quốc hiệu Việt Nam) Tống sử viết:  
 "九月甲申。...。乙未，交趾入貢。" (Tháng 9 âm năm Giáp Thân,..., ngày Ất Mùi (ngày 13 tháng 9 âm năm Giáp Thân tức là ngày 30 tháng 9 năm 1164), Giao Chi sang triều cống.)

- Doãn Ân Phủ 尹恩甫 (?-?), nhà thơ, quê phủ Bình Giang châu Thượng Hồng lộ Lạng Giang thời nhà Trần (nay thuộc Hải Dương), làm quan dưới các thời Trần Anh Tông và Trần Minh Tông. Doãn Ân Phủ được vua Trần Minh Tông cử đi sứ sang nhà Nguyên Trung Quốc năm 1317.

- Doãn Bang Hiến 尹邦憲 hay Doãn Băng Hải (1272-1322 (1332)), quê làng Cổ Định Thanh Hóa, đỗ Thái học sinh hạng Đồng tiến sĩ xuất thân (thứ 8 (đệ bát danh)) năm Giáp Thìn - 1304 (thời nhà Trần, triều Trần Anh Tông), giữ chức Hàn lâm Hiệu úy, Thượng thư bộ Lại năm 1314 (là vị thượng thư bộ Lại đầu tiên thời quân chủ ở Việt Nam), sau đổi làm Thượng thư bộ Hình (năm 1322), hàm Thiếu Bảo. Năm Nhâm Tuất niên hiệu Đại Khánh thứ 9 (1322) làm Chánh sứ (sứ giả) đi sứ sang nhà Nguyên giải quyết tranh chấp biên giới giữa hai nước (khi về mất ở dọc đường), được phong tước Hương hầu, hàm Thiếu phó, được vua ban 100 mẫu đất (khoảng 0,5 km<sup>2</sup>) lập nên làng Doãn Xá (尹舍) thuộc tổng Lê Nguyễn, huyện Đông Sơn phủ Thiệu Thiên, Thanh Hóa, nay là các thôn Ngọc Lậu, Đà Ninh, Đại Từ thuộc xã Đông Thịnh và thôn Nhuệ Sâm, xã Đông Xuân, huyện Đông Sơn và một phần xã Đông Văn (thôn Thiều).

- Doãn Thuần Thân (尹舜臣, ?-?), được Trần Dụ Tông cử đi sứ nhà Minh năm 1368 ngay sau khi nhà Minh lập quốc, để đáp lễ chuyên thiết lập bang giao của sứ thần Dịch Tế Dân do Minh Thái Tổ (Chu Nguyên Chương) cử sang Đại Việt. Vua nhà Minh hỏi về quốc sử và úy lạo sứ thần Doãn Thuần Thân, khen tặng phong tục Đại Việt là: 文獻之邦 (Văn hiến chi bang, đất nước văn hiến)<sup>[23][24][25]</sup>, kèm ngự ban bài thơ: 安南際有陳，冠周制度，禮樂宋君臣。 *An Nam tế hữu Trần, Phong tục bất Nguyên nhân, Y quan Chu chế độ, Lễ nhạc Tống quân thân.* (An Nam lân bang có nhà Trần, Phong tục chẳng như người Nguyên, Mũ áo vẫn giống nhà Chu, Lễ nhạc như vua tôi nhà Tống.)

- Doãn Nỗ 尹弩 (Lê Nỗ 黎弩) (1393-1439), quê Cổ Định Thanh Hóa, (thời Lê sơ, triều Lê Lợi), Trụ quốc công thượng tướng quân, được phong tước Quang Phục hầu, tham gia Khởi nghĩa Lam Sơn, một Khai quốc công thần nhà Lê. Doãn Nỗ là cháu 4 đời của Doãn Bang Hiến.

- Doãn Hoàn Tuấn hay Doãn Hoàng Tuấn 尹宏濬, (Khâm định Việt sử thông giám cương mục bản dịch quốc ngữ chép là Doãn Hoàn Tấn) (?-?), (thời Lê sơ, triều Lê Thánh Tông), đỗ Đệ tam giáp tiến sĩ xuất thân năm 1478, Thượng thư bộ Lễ, đi sứ nhà Minh năm 1480 mang thư trả lời nhà Minh của vua Lê về việc Đại Việt chinh phạt Ai Lao và tranh chấp biên giới Đại Việt-Đại Minh năm 1479, quê An Duyên xã Tô Hiệu huyện Thường Tín tỉnh Hà Tây (nay thuộc Hà Nội). Khâm định Việt sử thông giám cương mục viết: "[...] công văn kể hết tình trạng đánh cướp (của quân nhà Minh) từ đầu đến cuối, nhân tiện kỳ (sứ thần Đại Việt đi sứ), đem trình lên tổng đốc Lương Quảng tra khám xét hỏi. Gặp lúc đó, hoàng đế nhà Minh có sắc văn (gửi sang Đại Việt) nói rằng: *Gần*



đây, được tin viên trấn thủ Vân Nam tâu rằng quốc vương An Nam vô cớ tự tiện điều binh mã đánh phá nước Lão Qua, rồi đánh tiếp nước Bát Bá Tức Phụ. Nếu (vua An Nam) từng làm như thế trước đây, thì hãy rút quân ngay! Vua (Lê Thánh Tông) đem sắc văn đó ra cho đình thần xem. Lê Thọ Vực bày cách rằng: Bây giờ nên dùng lời quyền biến đáp lại (vua nhà Minh) là vì có người ở Đông Quan (nước tôi) chạy trốn sang Lão Qua, nên tôi tự sai binh lên biên cảnh truy bắt, chứ thực không liên quan gì đến Lão Qua và Bát Bá. (Vua Lê) bèn sai hàn lâm thị thư Lương Thế Vinh nghĩ ra soạn thành biểu văn phúc tâu đề cập tới việc tướng La Truyền phá (rào lũy biên giới), việc Lý Quảng Ninh bắt (phái viên triều đình Đại Việt) kể hết vào tờ tấu. Rồi (vua Lê) sai các chính, phó sứ Nguyễn Văn Chất, Doãn Hoàn Tuấn, Vũ Duy Giáo theo lệ cống sứ hàng năm, (mang theo cả biểu văn phúc tâu), sang nhà Minh tùy từng khoản mà ứng đối.”

- Doãn Mậu Khôi 尹茂魁 (?-?), cháu (gọi bằng bác ruột và thừa tự) Doãn Hoàn Tuấn, quê An Duyên Thường Tín Hà Tây, đỗ Đệ tam giáp tiến sĩ xuất thân năm 1502, Thượng thư bộ Lễ, tước Tường An hầu, tới thời Lê Uy Mục được cử đi sứ nhà Minh 1507, sau là Tả phủ tả Đô đốc trấn giữ xứ Hải Dương, sang triều nhà Mạc làm Thượng thư kiêm chương Hàn lâm viện, hàm Thái bảo, tước Hương Giang công, thọ 100 tuổi.

- Doãn Đại Hiệu 尹大效 hay Doãn Văn Hiệu 尹文效, (?-?) người làng Yên Ninh từng thuộc xã Hoàng Ninh huyện Việt Yên tỉnh Bắc Giang, đỗ Đệ tam giáp tiến sĩ xuất thân năm Tân Sửu - 1541, làm quan đến chức Tổng binh, được phong tước Đàng Khê bá, dòng dõi ngành trưởng của tiến sĩ Doãn Mậu Khôi (cháu gọi bằng ông nội).

- Doãn Đình Đống hay Doãn Đình Bảo, con trai thứ tư của Doãn Mậu Khôi, làm quan thời nhà Mạc, triều Mạc Mậu Hợp, tới các chức Khâm sai sứ Hải Dương, Tuyên Quang, quan Hiến sát sứ Ninh Sóc vệ hương (Ninh Sóc là tên cũ của xứ Thái Nguyên), Quốc ty sứ xá nhân, Tổng tri giám sát ngự sử, được phong tước La Sơn hầu, về Giao Thủy Nam Định định cư.

- Doãn Mậu Đàm 尹茂潭 hay còn gọi là Doãn Đàm 尹潭 (1557-?), cháu gọi Doãn Mậu Khôi bằng ông nội, gọi Doãn Đình Đống bằng chú, quê gốc An Duyên Thường Tín Hà Tây, sau chuyển cư tới thôn Cự Phú xã Tam Đa huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên, đỗ Đệ tam giáp tiến sĩ xuất thân năm 1586, làm Hiến sát sứ Kinh Bắc, Thừa chính sứ Nghệ An, được phong tước Thọ Nham tử. Năm 1593, nhà Mạc thua chạy, ông bị quân nhà Lê-Trịnh bắt được, nhưng sau được thả và ra làm quan nhà Hậu Lê đến chức Hiến sát sứ Kinh Bắc.

- Doãn Hy (尹僖, 1572-1643), quê Cổ Định Thanh Hóa, làm quan Tả thị lang bộ Hộ kiêm Huy văn viện thiên sự (triều Trịnh Tùng), hàm Thiếu bảo, nhiều lần theo chúa Bình An vương Trịnh Tùng đánh nhà Mạc, khoảng cuối năm Nhâm Tuất tới đầu năm Quý Hợi (1623) khi Trịnh Xuân nổi loạn. Ông đã cứu thoát Trịnh Tùng nên khi Trịnh Tráng lên ngôi (6/1623) coi ông là ân nhân đã phong cho ông làm Nhân quận công, truy tặng Thượng thư bộ Công.

- Doãn Đình Tá 尹廷佐 hay Doãn Đình Tuấn 尹廷俊 (?-?), quê Cổ Định

Thanh Hóa (nay thuộc thị trấn Nưa huyện Triệu Sơn), đỗ đệ tam giáp đồng tiến sĩ xuất thân, làm quan Hiến sát sứ, hàm Thiếu bảo.

- Doãn Năng (尹能, 1600-1643). Người Làng Phù Lưu phủ Đông Thành trấn Thanh Hoá (nay là thôn Chợ Mới, làng Nhuệ Sâm, xã Đông Xuân huyện Đông Sơn, Thanh Hóa). Trong Đại Việt sử ký có ghi: “Năm Bính Thân 1656 triều Lê Trung Hưng, niên hiệu Thịnh Đức Thứ 4 đời Vua Lê Thần Tông về việc truy xét những người chết trận, Tặng, Phong ghi “*Doãn Năng làm Đô đốc đồng tri-Táo Quận Công cấp cho ruộng, dân, lộc và lập đền thờ*”. “Năm Quý Mùi Dương Hoà thứ 8 đời Vua Lê Thần Tông (1643) Hữu tướng Táo Quận Công, Tiền Đô Đốc cùng con trai tử trận ở thành Trào Khẩu- Hưng Nguyên. Dân chúng lập miếu để thờ phụng”.

- Doãn Huy Hào (1735-1807) phò vua Quang Trung được phong chức Binh Khoa đô Cấp sự trung (tước Tuân Đức tử) là cụ tổ chi thứ nhất của họ Doãn làng Phú Mỹ xã Ngọc Mỹ huyện Quốc Oai Hà Nội, hiện táng tại Chùa Vạc, thôn Văn Khê, xã Nghĩa Hương huyện Quốc Oai Hà Nội.

- Doãn Văn Xuân 尹文春 (?-1836), hương công khoa Kỷ Mão (1819) cùng Trương Đăng Quế làm Trục học dạy hoàng tử con vua Minh Mạng, án sát Quảng Yên, án sát Bắc Ninh, lang trung Trấn Tây Thành và án sát Định Tường (1836), quê xã Quảng Phú tổng Hưng Thịnh Hạ huyện Lễ Dương phủ Thăng Hoa trấn Quảng Nam (nay thuộc phường An Phú, thành phố Tam Kỳ tỉnh Quảng Nam).

- Doãn Uẩn 尹蘊 (1795-1850), đời thứ 9 kể từ Doãn Đình Đống, An Tây mưu lược tướng, Thượng thư bộ Binh, Tổng đốc An Giang - Hà Tiên thời nhà Nguyễn, được phong tước Tuy Tĩnh tử truy tặng hàm Hiệp biện Đại học sĩ, quê Song Lăng Vũ Thư Thái Bình.

- Doãn Khuê 尹奎 (1813-1878), em họ Doãn Uẩn, đời thứ 9 kể từ Doãn Đình Đống, quê Song lăng Vũ Thư Thái Bình, đỗ Đệ tam giáp tiến sĩ xuất thân năm 1838 (thời nhà Nguyễn), Đốc học kiêm Hải phòng sứ, Doanh điền sứ, hàm Quang lộc tự khanh, là lãnh đạo của cuộc kháng chiến chống Pháp ở Bắc kỳ lần thứ nhất (tại địa bàn hai tỉnh Thái Bình và Nam Định ngày nay) năm 1873-1874.

- Doãn Chính 尹正 (1829-1862), Tuy Tĩnh nam (con cả Doãn Uẩn), quyền tri phủ Phú Bình (Thái Nguyên), chống phi nhà Thanh (tàn dư Thái Bình thiên quốc), bị vây hãm, hết lương, phải tuân tiết, được Tự Đức tặng hàm Thị giảng (thị độc học sĩ). Sách Thái Bình phong vật chí chép: sau khi ông tuân tiết, quân triều đình nhà Nguyễn đánh và thu lại được phủ thành Phú Bình, Nguyễn Tri Phương khi đó đang là Kinh lược đại thần ở Bắc Kỳ đến tận phủ thành Phú Bình lập đàn tế, bài văn tế có câu: *遠不愧古人, 近不愧名臣之後, 下則為河岳, 上則為日星之光。Viễn bất quý cổ nhân, cận bất quý danh thần chi hậu, Hạ tắc vi hà nhạc, thượng tắc vi nhật tinh chi quang. (Xa không thẹn với cổ nhân, gần không thẹn là con danh thần, Sống với đời ví như sông núi, thác về trời sánh tựa ánh dương dạng ngời.)*

- Doãn Ê (尹氏) (1840-1874), tức Doãn Chi, con cả của Doãn Khuê, tri huyện

Chân Định (Kiến Xương - Thái Bình), tri phủ Nam Sách - Hải Dương, tham gia lãnh đạo kháng chiến chống Pháp năm 1873-1874, tại Thái Bình, Nam Định. Từ trần tại phủ lý Nam Sách năm 1874. Ông được dân làng Phú Mỹ tổng Thịnh Quang huyện Trực Định phủ Kiến Xương (nay thuộc xã Bình Minh huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình) thờ làm thành hoàng làng.

- Doãn Vị 尹胃 (1855-1910), con trai thứ ba của Doãn Khuê, quê Song Lãng Vũ Thư Thái Bình, tham gia lãnh đạo kháng chiến chống Pháp năm 1873-1874 tại Thái Bình và Nam Định, nhà nho yêu nước hoạt động trong Phong trào Đông Kinh Nghĩa Thục ở tỉnh Thái Bình đầu thế kỷ XX.

- Doãn Kế Thiện 尹繼善 (1891-1965), nhà văn hóa, Chủ tịch Mặt trận tổ quốc thành phố Hà Nội, quê Phú Mỹ huyện Quốc Oai tỉnh Hà Tây.

- Doãn Tuế (1917-1995), trung tướng Quân đội Nhân dân Việt Nam, tư lệnh binh chủng Pháo Binh, Phó Tổng tham mưu trưởng Quân đội Nhân dân Việt Nam, quê thôn An Lăng xã Văn Tự huyện Thường Tín tỉnh Hà Tây, dòng dõi ngành trưởng của tiến sĩ Doãn Mậu Khôi.

- Doãn Mẫn (1919-2007), quê làng Hoàng Mai (Kẻ Mờ) Hà Nội, nhạc sĩ thuộc thế hệ đầu tiên của nền tân nhạc Việt Nam.

- Doãn Quốc Sỹ (1923-), anh ruột Doãn Nho, nhà văn thời Việt Nam Cộng hòa.

- Doãn Quang Khải (1925-2007), cháu gọi Doãn Kế Thiện bằng bác ruột, quê Phú Mỹ huyện Quốc Oai TPHN, nhạc sĩ quân đội, tác giả bài Vì nhân dân quên mình.

- Doãn Sửu (1927-2017), quê xã Hưng Chính huyện Hưng Nguyên tỉnh Nghệ An, thiếu tướng, cục trưởng Cục Chính sách Tổng cục Chính trị QĐND Việt Nam.

- Doãn Nho, (1933), quê Hạ Yên Quyết quận Cầu Giấy Hà Nội, Nghệ sĩ Nhân dân, nhạc sĩ Quân đội Nhân dân Việt Nam, giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật năm 2017.

- Doãn Hoàng Giang (1938-), quê Kim Sơn Ninh Bình, cháu 5 đời của Doãn Uẩn và Doãn Khuê, Nghệ sĩ Nhân dân, đạo diễn sân khấu.

- Doãn Thế Cường (1958-), Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Hưng Yên nhiệm kỳ 2013 - 2016. Đại biểu Quốc hội khóa 12.

- Doãn Mậu Diệp (1959-), quê ở làng Phú Mỹ xã Ngọc Mỹ huyện Quốc Oai tỉnh Hà Tây, nguyên phó bí thư tỉnh ủy Hòa Bình, thứ trưởng Bộ Lao động - TB và Xã hội (Việt Nam), Chủ tịch Hội đồng lương quốc gia. (2010-2019).

- Doãn Văn Sở (1956-), chuẩn đô đốc, Tư lệnh Vùng 5 Hải quân Nhân dân Việt Nam (2011-2016), quê Kim Sơn, Ninh Bình.

- Doãn Thái Đức (1966), thiếu tướng (2018), Tư lệnh (nguyên Phó Tư lệnh-Tham mưu trưởng) QĐ1, Quân đội Nhân dân Việt Nam, nguyên Tư lệnh Sư đoàn 308 - Quân đoàn I (2011-2013), Cục trưởng Cục Cứu hộ cứu nạn – Bộ Tổng tham mưu (2020), Trung tướng năm (2022), quê làng Câu Tử xã Hợp Thành huyện Thủy Nguyên Hải Phòng,

- Nguyễn Doãn Anh (1967), quê xã An Thượng huyện Hoài Đức, TP Hà Nội, Trung tướng (2019) Phó Tổng Tham mưu trưởng - Bộ Tổng Tham mưu -

QĐNDVN, Ủy viên TW Đảng khóa 13.

- Doãn Anh Thơ (1972), phó Tổng Kiểm toán Nhà nước (12/2020, quê quán Nghi Thái, Nghệ An,...

**Ban biên tập**

HỘI ĐỒNG HỌ DOÃN  
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cố Định, ngày 12 tháng 10 năm 2023

**Kính gửi: Các Anh, Chị, Em và các con cháu dòng họ Doãn Việt Nam**

Ngày 3/12/2023, dòng họ Doãn Việt Nam sẽ tổ chức Đại hội đại biểu họ Doãn toàn quốc ở Cố Định - Thanh Hóa, với mong muốn bầu ra một HĐHD có năng lực và uy tín để lãnh đạo dòng họ ngày càng Đoàn kết, Phát triển và Thịnh vượng.

Để các ACE và các con cháu có điều kiện làm quen, gần gũi, giao lưu, thăm hỏi, động viên, chia sẻ,.. cùng hợp tác và giúp đỡ nhau trong cuộc sống. HĐHD xin công bố Danh sách Họ tên, nơi làm việc, ngành nghề kinh doanh và số ĐT của từng người để tiện kết nối và liên hệ,.. đề nghị các ACE và các cháu tham gia hưởng ứng.

(Bản danh sách này sẽ được cập nhật tiếp bổ sung để biên tập và in vào trong cuốn kỷ yếu Đại hội Đại biểu họ Doãn Việt Nam tới đây, mọi thông tin liên lạc sẽ được lưu giữ lâu dài).

TT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	NƠI LV (CHI GỐC)	NGÀNH NGHỀ KD	SỐ ĐT
1	Doãn Tới	1954	An Giang (Hàm Rồng)	Cá Basa xuất khẩu	0913 877005
2	Doãn Hữu Tuệ	1969	Đắc Lắc (Nghệ An)	Kinh doanh chế biến Caphê	0939 888826
3	Doãn Thị Vân	1968	Hà Nội (Liêu Xá)	Thang máy, các DA khác	0983 236879
4	Doãn Tuấn Minh	1971	Hà Nội (Đại Duy)	Xuất khẩu lao động	0913 573264
5	Doãn Quốc Khoa	1958	Hà Nội (Phương Chiểu)	Quy hoạch Kiến trúc	0914 388957
6	Doãn Trung Thắng	1950	Hưng Yên (Đ.Cao)	Thiết bị Y tế	0948 172987
7	Ng. Doãn Phương	1961	Hà Nội (Hoàng Mai)	Bs.BVĐHY Dược - ĐHQG	0912 860666
8	Doãn Văn Chắt	1950	Hà Nội (Phúc Thọ)	KD xăng dầu	0989 398259
9	Đình Quốc Tuấn	1962	Hà Nội (Vân Đài)	Công nghệ Thông tin,..	0904 332625
10	Doãn Quốc Trung	1977	Hà Nội (Đ.Cao)	Thiết bị Y tế	0903 269606
11	Doãn Văn Hùng	1955	Hà Nội (Duy Tiên)	Xây dựng Thủy điện	0913 249088
12	Doãn Mạnh Hồng	1947	Hà Nội (Cót)	XD Hạ tầng	0913 208386
13	Doãn Minh Khôi	1954	Hà Nội (Cót)	Tvân Kiến trúc, Q.Hoạch	0913 502839

14	Doãn Trung Chức	1961	Hà Nội (Đ.Cao)	Xuất khẩu lao động	0825 858202
15	Doãn Trung Sơn	1967	Hà Nội (Đ.Cao)	Bảo hiểm Chubb	0903 230973
16	Doãn Huy Tuân	1973	Hà Nội (Ch.Dương)	Cơ khí, SX xe đạp điện	0909 009990
17	Doãn Văn Sinh	1954	Hà Nội	Nhà hát kịch HN	0913 222417
18	Doãn Hồng Nhung	1976	Hà Nội (Đông Yên)	Tổ chức sự kiện	0988 559999
19	Doãn Bằng	1964	HN (Phượng Dực)	VTV - Quay phim	0984 391188
20	Doãn Thị Thuận	1962	Hà Nội (Cót)	Báo chí	0913 568792
21	Doãn Đức Dẫn	1974	Hà Nội (Thỏ Hoàng)	Kinh doanh T/bị PCCC	0562 869999
22	Doãn Trung Phóng	1975	Hà Nội (Đ.Cao)	XDGT, Hạ tầng Khu CN	0983 436166
23	Doãn Hải Bằng	1964	Hà Nội (Cót)	Tổ chức sự kiện, MC	0903 299975
24	Doãn Thế Trung		H N (Thường Tín)	Kiến trúc xây dựng	0904 164021
25	Doãn Mai Phương	1973	Hà Nội (Đ.Cao)	Thiết bị Y tế	0913 306180
26	Doãn Thị Hương		Hung Yên (Đ.Cao)	Dược phẩm	0962 740099
27	Doãn Hồng	1973	Hà Nội (Đại Dục)	Bsỹ BVK Tân Triều	0904 160620
28	Doãn Hữu Linh	1978	Hà Nội (Thanh Liêm)	BsV.Tim MạchQG-BVBM	0915 868363
29	Doãn Trung San	1994	Hà Nội (Đ.Cao)	Bs Nội tiêu hóa - BVĐHY	0342 172570
30	Doãn Đăng Dũng	1964	Thanh Hóa	Cty Cây xanh	0986 454373
31	Doãn Trung Sang	1997	Hà Nội (Đ.Cao)	Bs G. đình Nội trú-BVĐHY	0368 989629
32	Doãn Thế Điệp	1984	Hung Yên (Giai Lệ)	SX Cơ khí và Nhôm kính	0964 168111
33	Doãn Văn Biên	1986	Hà Nội (Tiền Hải)	BDS thổ cư	0826 544569
34	Doãn Tuyền	1957	Hà Nội (Hoài Đức)	BDS,..	0912 128874
35	Doãn Đạt	1982	Hà Nội (Phúc Thọ)	Ngân Hàng Vietcombank	0904 617619
36	Doãn Tuấn Anh	1963	Hà Nội	Thiết kế Cầu đường	0903 293280
37	Doãn Hồng Nhung	1968	Khương Đình - HN	Gv khoa Luật-ĐHQGHN	0912 034084
38	Doãn Thu Quỳnh		Hà Nội	Cty chứng khoán SHS	0936 388887
39	Doãn Trung Canh	1962	Đà Nẵng (Đ.Cao)	Bất động sản	0982 181555
40	Doãn Trung Quyết	1982	Quảng Ninh (Đ.Cao)	Dấm gỗ xuất khẩu	0914 160984
41	Doãn Thanh Bình	1978	Hà Nội (Đ.Cao)	Tư vấn, xây dựng	0935 746686
42	Doãn Mạnh Cường	1974	Hà Nội (Đ.Cao)	Thiết kế in ấn	0982 442295
43	Doãn Trung Hậu	1985	Quảng Ninh (Đ.Cao)	Dấm gỗ xuất khẩu	0869 011566

44	Doãn Trung Thăng	1974	Quảng Ninh (Đ.Cao)	Nhà hàng ăn uống	0912 388996
45	Doãn Văn Quỳnh		Đồng Nai	Thiết kế, Q.cáo, in ấn	0908 229587
46	Doãn Mỹ Lương		Hung Yên	Đại lý vật tư XD	0985 626788
47	Doãn Quân		Hoành Nhị - ND	Xây dựng giao thông	0912 147500
48	Ng. Doãn Thắng		Son Đồng - HN	XD dân dụng (nhà thờ)	0986 866562
49	Doãn Nội		Hà Đông - HN	Bất động sản	0966 271973
50	Doãn Lành		Hà Nội (Phú Mỹ)	Kinh doanh Giải khát	0989 900767
51	Doãn Thị Giang		Hà Nội (Cổ Định)	Tài chính - Ngân hàng	0947 298082
52	Doãn Lân		Phúc Thọ - HN	Xây dựng dân dụng - GT	0915 945768
53	Doãn Thị Lịch		Thanh Hóa	Giáo dục	0919 670676
54	Doãn Nga		Hà Nội (Giao Thủy)	Nước tẩy rửa: Bát, cốc, ..	0914 393420
55	Doãn Thị Lĩnh	1978	Khánh Hòa (Đ.Cao)	Yến Sào	0886 364558
56	Ng. Doãn Hưng	1978	Son Đồng - HN	Xây dựng (nhà thờ)	0986 667352
57	Doãn Thị Thủy	1989	Hà Nội (Cổ Định)	Tài chính - Ngân hàng	0975642509
58	Doãn Giang		Hà Nội (Phúc Thọ)	Xuất khẩu lao động	0905 987066
59	Doãn Yên		HN (Thường Tín)	Vàng Bảo Tín Minh Châu	0984 089979
60	Doãn Văn Quốc	1970	Duy Tiên - Hà Nam	Đại lý vật tư ngành mộc	0912 376290
61	Doãn Lan	1960	Lào Cai (Phúc Thọ)	Khách sạn	0932 226789
62	Doãn Tuấn		Khánh Hòa	Yến Sào	0935 839279
63	Doãn Trung Thành	1969	Hung Yên	Đại lý Hoa quả	0982 552473

**Ban biên tập**





**DANH SÁCH CÁC CHI HỌ DOÃN VIỆT NAM**  
**CẬP NHẬT NĂM 2023**

<b>Địa phương</b>	<b>Stt Chi</b>	<b>Chi họ Doãn</b>	<b>Số Nhân đình</b>	<b>Trưởng họ và các thành viên chủ chốt</b>
<b>Thanh Hóa</b>	1	Cổ Định-TT Nưa-Triệu Sơn-Thanh Hóa	72	Doãn Thơm 0987422663 (tr họ), Doãn Đăng Dũng 0932318256, Doãn Hiệp 0347591687
	2	Doãn Xá (Đại Từ)-Đông Thịnh-Đông Sơn-Thanh Hóa (Doãn Trọng 1)	30	Doãn Trọng Quang 0388709312 (tr họ), Doãn Trọng Đạt (con) 0398881726, Doãn Trọng Lý 0949651977
	3	Doãn Xá (Đại Từ)-Đông Thịnh-Đông Sơn-Thanh Hóa (Doãn Trọng 2)	30	Doãn Trọng Sánh (tr họ)
	4	Doãn Xá (Đại Từ)-Đông Thịnh-Đông Sơn-Thanh Hóa (Doãn Trọng 3)	42	Doãn Trọng Hà 0919638168 (tr họ), Doãn Quốc Thắng 0983691812
	5	Doãn Xá-Đông Thịnh-Đông Sơn-Thanh Hóa (Doãn Trọng 4)		Doãn Trọng Phái 0964785516 (tr họ), Doãn Trọng Vĩnh 0971079012
	6	Doãn Xá-Đông Thịnh-Đông Sơn-Thanh Hóa (Doãn Hữu 1)	97	Doãn Hữu Hợi (tr họ), Doãn Hữu Hà 0799033475
	7	Doãn Xá-Đông Thịnh-Đông Sơn-Thanh Hóa (Doãn Hữu 2)	180	Doãn Chi Đăng 0947558318 (tr họ), Doãn Hữu Lạn 0384507644, Doãn Hữu Lương 0988279786
	8	Doãn Xá-Đông Thịnh-Đông Sơn-Thanh Hóa (Doãn Hữu 3)		Doãn Hữu Hải (tr họ), Doãn Huy Sơn 0979980668
	9	Doãn Xá-Đông Thịnh-Đông Sơn-Thanh Hóa (Doãn Đình)		Doãn Đình Nhân 0982030568 (tr họ), Doãn Đình Khuyên 0941129986
	10	Doãn Xá-Đông Thịnh-Đông Sơn-Thanh Hóa (Doãn Huy)		Doãn Huy Vân 0367218836, Doãn Huy Thuần (con) 0969642833, Doãn Huy Thành 0362899363
	11	Doãn Xá-Đông Thịnh-		Doãn Tất Cơ 0398935548,

		Đông Sơn-Thanh Hóa (Doãn Tất)		Doãn Tất Nghiêm
	12	Doãn Xá-Đông Thịnh- Đông Sơn-Thanh Hóa (Doãn Đức)	30	Doãn Đức Hải 0983690153, Doãn Đức Hà 0972675778, Doãn Đức Thúc 0363531847
	13	Doãn Xá-Đông Thịnh- Đông Sơn-Thanh Hóa (Doãn Văn 1)		Doãn Văn Đông 0963069809 (tr họ)
	14	Nhuệ Sâm (chợ Mới)- (Đông Xuân, TT Rừng Thông)-Đông Sơn-Thanh Hóa (Doãn Văn 2)	89	Doãn Văn Thắng 0944818860 (tr họ), Doãn Văn Quang 0372858836, Doãn Kế Thọ
	15	Đông Yên-Đông Sơn- Thanh Hóa		Doãn Ngọc Hải 0948521009, Doãn Hồng Nhung 0988559999
	16	Hoàng Xuyên-Hoàng Hóa-Thanh Hóa	175	Doãn Thành Vinh 0978722554 (tr họ), Doãn Thị Lịch 0947491536
	17	Thọ Ngọc-Triệu Sơn- Thanh Hóa	80	Doãn Văn Thắng 0983038481
	28	(làng Trành (Doanh Xá 营舍)) Dinh Xá-TP Thanh Hóa-Thanh Hóa (gốc từ Vân Đình Hà Nội)	200	Doãn Quốc Hảo 0852243453 (tr họ)
	29	Hàm Rồng-TP Thanh Hóa-Thanh Hóa (gốc từ Vân Đình Hà Nội)	9	Doãn Ngọc Tiến 0977595088 (tr họ), Doãn Tới (An Giang)
	30	Hoàng Hợp-Hoàng Hóa- Thanh Hóa (gốc từ Vân Đình Hà Nội)	5	Doãn Phú 0913225659
	80	Khả Đô (可都)-Ngọc Đô- Yên Ninh-Yên Định- Thanh Hóa (gốc từ Song Lãng)		(ghi trong hợp phả), HĐHDVN chưa kết nối được
	18	Hưng Lễ (Quảng Xương)- Quảng Hưng-TP Thanh Hóa-Thanh Hóa		(ghi trong hợp phả), HĐHDVN chưa kết nối được
	19	Nga Sơn-Thanh Hóa		(ghi trong hợp phả), HĐHDVN chưa kết nối được
<b>Hà Nội</b>	20	An Duyên-Tô Hiệu- Thường Tín-Hà Nội (gốc từ Doãn Xá)	39	Doãn Văn Chính 0912791708 (tr họ), Doãn Thế Phương, Doãn Đăng 0384554770

21	An Lãng-Văn Tự- Thường Tín-Hà Nội	65	Doãn Văn Trình 0983540586 (tr họ) 0911540596, Doãn Văn Kỳ 0977179659, Doãn Tuấn
22	Nhị Khê-Thường Tín-Hà Nội	9	Doãn Trọng Phan, Doãn Hiệu 0968684488
23	Chương Dương-Thường Tín-Hà Nội		Doãn Quang Toàn 0904022668, Doãn Huy Tuấn 0909009990
24	Phúc Trạch-Thống Nhất- Thường Tín-Hà Nội		Doãn Văn Nghinh 0374940085 (tr họ)
25	ĐứcThụ-Lê Thanh-Mỹ Đức-Hà Nội	40	Doãn Đức Cường 0396274204 (tr họ), Doãn Ngọc Bạch 0987572992
26	Phượng Dực-Phú Xuyên- Hà Nội	300	Doãn Hùng (tr họ Doãn Tông) 0913532725, Doãn Quý Thuần 0369469945
26	Phượng Dực-Phú Xuyên- Hà Nội		Doãn Hòa (tr họ Doãn Văn) 0378151986
27	Vân Đình-Ứng Hòa-Hà Nội	200	Doãn Thúc 0393052232 (tr họ)
31	Bình Đà-Bình Minh- Thanh Oai-Hà Nội		
32	Nam Phương Tiến- Chương Mỹ-Hà Nội		Doãn Tiến Bào 0985042447, Doãn Tiến Mạnh 0975297522
33	Phượng Đồng-Phụng Châu-Chương Mỹ-Hà Nội (Lê Doãn)		Lê Doãn Thanh 0353256448
34	An Hạ-An Thượng-Hoài Đức-Hà Nội (Nguyễn Doãn)	198	Nguyễn Doãn Xã (tr họ), Nguyễn Doãn Thái 0904660924, Nguyễn Doãn Tuyền 0912128874
35	Dương Liễu-Hoài Đức- Hà Nội (Nguyễn Doãn)	104	Nguyễn Doãn Thanh 0947590991
36	Sơn Đồng-Hoài Đức-Hà Nội (Nguyễn Doãn, gốc từ Cổ Định)	410	Nguyễn Doãn Sửu 0854550262 (tr họ), Nguyễn Doãn Hưng 0986667352
37	Bồng Lai-Hồng Hà-Đan Phượng-Hà Nội (gốc từ Cổ Định)	318	Doãn Chiến 0985908508 (tr họ), Doãn Mạnh Thắng 0967165822
38	Vân Cốc (Vân Phúc, Vân Nam)-Phúc Thọ-Hà Nội	1200	Doãn Đình Chiến 0943591566 (tr họ), Doãn Văn Hà 0915546603, Doãn Trung Tuấn 0971495555
39	Hòa Mục-Hòa Thạch-	120	Doãn Khắc Chiến 0385161552 (tr

	Quốc Oai-Hà Nội		họ), Doãn Khắc Thiệp 0913312439
40	Phú Mỹ-Ngọc Mỹ-Quốc Oai-Hà Nội	345	Doãn Mạnh Hà 0838228299 (tr họ), Doãn Mạnh Hiếu 0912290834, Doãn Tiến Thọ, Doãn Huy Tạc
41	So-(Cộng Hòa, Tân Hòa)-Quốc Oai-Hà Nội (Nguyễn Doãn)	353	Nguyễn Doãn Thiêm 0913319038, Doãn Quang Tuấn 0981308768
42	Yên Quán-Tân Phú-Quốc Oai-Hà Nội (Nguyễn Doãn)		Nguyễn Doãn Đình Tuyên 0983148756
43	Hạ Đình-Thanh Xuân-Hà Nội	55	Doãn Huy 0986101080, Doãn Hồng Nhung 0912034084
44	Cót-Yên Hòa-Cầu Giấy-Hà Nội	412	Doãn Mạnh Hồng 0913208386 (tr họ), Doãn Minh Tâm 0913214852, Doãn Minh Khôi
45	Phú Đô-Nam Từ Liêm-Hà Nội (nay ở tỉnh Hòa Bình và ở Nguyễn Lương Bằng-Đống Đa)	16	Doãn Bảo Minh 0987980880, Doãn Thị Khương 0374989080
46	Bạch Mai-Hai Bà Trưng-Hà Nội	50	Doãn Sinh (tr họ)
47	Thanh Mai Hoàng Mai-Hoàng Văn Thụ-Q Hoàng Mai-Hà Nội	60	Doãn Khoa 0395146485 (tr họ), Doãn Lưu 0912352402
48	Thôn Đông Hoàng Mai-Hoàng Văn Thụ-Q Hoàng Mai-Hà Nội	30	Trịnh Doãn Vinh 0913249697, Doãn Thảo 0903433455
49	Thôn Đoài Hoàng Mai-Hoàng Văn Thụ-Q Hoàng Mai-Hà Nội (Nguyễn Doãn)	96	Nguyễn Doãn Phương 0912860666 (tr họ)
50	Thôn Đoài Hoàng Mai-Hoàng Văn Thụ-Q Hoàng Mai-Hà Nội		(ghi trong hợp phả), HĐHDVN chưa kết nối được
51	Cổ Diên-Hải Bối-Đông Anh-Hà Nội (Nguyễn Doãn)		Nguyễn Doãn Đông 0966091248 (đã mất)

	52	Đông Viên-Phù Đông-Gia Lâm-Hà Nội	110	Doãn Hữu Ninh 0379731982, Doãn Hữu Thanh 0912391304
	53	Thái Bạt-Tông Bạt-Ba Vi-Hà Nội (Phạm Doãn)	500	Phạm Doãn Giang 0982281720 (tr họ), Phạm Doãn Ban 0392269235
<b>Bắc Giang</b>	54	Yên Ninh Yên Dũng-TT Nêch-Việt Yên-Bắc Giang (gốc từ An Duyên)		(ghi trong hợp phả), HĐHĐVN chưa kết nối được
	55	Cao Lôi-Ninh Sơn-Việt Yên-Bắc Giang	240	Doãn Văn Mỹ 0936133835, Doãn Văn Phong 0362702360
	56	nhóm họ Doãn TT Vôi-Lạng Giang-Bắc Giang (gốc từ Tam Giáp Hà Nam)	3	Doãn Văn Triệu 0912352958
<b>Hà Nam</b>	57	Tam Giáp-Duy Hải-Duy Tiên-Hà Nam (gốc từ Chi trưởng An Duyên)	81	Doãn Văn Hùng 0913249088 (tr họ)
	58	Thanh Tâm-Thanh Liêm-Hà Nam		Doãn Hữu Liêm 0355390675 (tr họ)
	59	Lam Cầu (Duy Tiên)-Lam Hạ-TP Phủ Lý-Hà Nam		Doãn Huy Chung 0903249540
	60	(Đôn Thư Trịnh Xá-Bình Lục)-Trịnh Xá-TP Phủ Lý-Hà Nam		(ghi trong hợp phả), HĐHĐVN chưa kết nối được
<b>Hung Yên</b>	61	Phương Chiêu-Hung Yên (gốc từ Cổ Định)	23	Doãn Đình Quý 0385161118 (tr họ), Doãn Đức Mạnh 0936652151, Doãn Quốc Khoa 0914388957
	62	Thổ Hoàng-Ân Thi-Hung Yên (gốc từ Chi trưởng An Duyên)	143	Doãn Tuấn Vy 0913059244, Doãn Đức Duẩn 0858536666
	63	Liêu Xá-Yên Mỹ-Hung Yên (gốc từ Chi 2 An Duyên)	260	Doãn Văn Tuyên 0973218770, Doãn Văn Lượng 0912264177
	64	Cự Phú-Tam Đa-Phù Cừ-Hung Yên (gốc từ chi 3 An Duyên về My Động Hải Dương nay là Tam Đa Hưng Yên)	107	Doãn Thiện Ngữ (tr họ), Doãn Thiện Ngôn 0902176888, Doãn Thanh Luận 0973214054
	65	Đình Cao-Phù Cừ-Hung	740	Doãn Thanh Bình 0935746686 (tr

		Yên (gốc từ Cự Phú)		họ), Doãn Trung Thắng 0948172987, Doãn Trung Quyền
	66	Đại Duy-Đoàn Đào-Phù Cừ-Hung Yên (gốc từ Cự Phú)	430	Doãn Đình Hồng 0979635645 (tr họ), Doãn Ngọc Ánh 0986054689
	67	Giai Lệ-Lệ Xá-Tiên Lữ- Hung Yên (gốc từ Cự Phú)	180	Doãn Hữu Đức 0386633013 (tr họ), Doãn Thế Điệp 0964168111
<b>Nam Định</b>	68	Hoành Lộ (Hoành Sơn, Nam Điền Nghĩa Hưng, Nghĩa Lâm Nghĩa Hưng)- Hoành Sơn-Giao Thủy- Nam Định (gốc từ An Duyên)	350	Doãn Đình Thiện 0344934863 (tr họ), Doãn Đình Tri 0944655204, Doãn Đình Đồng
	69	Hoành Nha (Giao Tiên, Xuân Vinh Xuân Trường)-Giao Tiên-Giao Thủy-Nam Định (gốc từ Hoành Lộ)	320	Doãn Đình Thắng 0973628173 (tr họ), Doãn Xuân Đài 0977628598, Doãn Thanh Bình 0912117300
	70	Hoành Nhị-Ngô Đồng, Giao Hà, Hoành Sơn- Giao Thủy-Nam Định (gốc từ Hoành Lộ)	1350	Doãn Đình Đan (tr họ), Doãn Đình Toàn 0395977471, Doãn Đình Đầu
	71	Giao An-Giao Thủy-Nam Định (gốc từ Hoành Lộ)	240	Doãn Đình Đăng 0357511100 (tr họ), Doãn Văn Chinh 0968116832
	85	Hữu Bị Mỹ Lộc-Mỹ Trung-TP Nam Định- Nam Định (Trần Doãn, gốc từ An Duyên về Vĩnh Lại HD (Vĩnh Bảo HP), rời về ND)		Trần Doãn An 0945238630 (tr họ), Trần Doãn Hồi 0914823832, Trần Doãn Án 0838752498
	72	Gia Hòa (嘉禾) Mỹ Lộc- Lộc An-TP Nam Định- Nam Định (gốc từ Hoàng Mai, nay định cư tại Hà		Doãn Hùng Tiến 0913226494, Doãn Trà My

		Nội)		
	73	Xuân Đài-Xuân Trường-Nam Định (gốc từ Thanh Mai-Hoàng Mai-Hà Nội)		(ghi trong hợp phả), HĐHDVN chưa kết nối được
<b>Thái Bình</b>	74	Hải Triều-Tân Lễ-Hung Hà-Thái Bình		(ghi trong hợp phả), HĐHDVN chưa kết nối được
	75	Duyên Phúc-TT Hưng Hà-Hung Hà-Thái Bình	180	Doãn Công Nguyên 0386405367 (tr họ)
	76	Vân Đài-Chí Hòa-Hung Hà-Thái Bình	120	Doãn Đức Nhật 0984777491 (tr họ)
	77	Vân Đài-Chí Hòa-Hung Hà-Thái Bình (Đình Doãn)	160	Đình Quốc Tuấn 0904332625 (tr họ), Đình Văn Thuật 0977767014 Đình Doãn Văn Dung 0983583189
	78	Song Lăng-Vũ Thư-Thái Bình (gốc từ Hoàn Lộ)	526	Doãn Quốc Sự 0399506065 (tr họ), Doãn Văn Thiêng 0389950097, Doãn Nam Khánh (0919998196, ở Hà Nội)
	79	Đông Châu-Tiền Hải-Thái Bình (gốc từ Song Lăng)	50	Doãn Công Hoan 0357427613 (tr họ), Doãn Văn Biên 0985643655, Doãn Tiến Dũng 0984613743
<b>Ninh Bình</b>	81	Như Độ-Như Hòa-Kim Sơn-Ninh Bình (gốc từ Hoàng Mai)	150	Doãn Tới (Ninh Bình) 0355397395 (tr họ)
	82	Trường Yên-Hoa Lư-Ninh Bình (gốc từ Hoàn Lộ)	75	Doãn Ngọc Hoàn 0917897109 (tr họ), Doãn Hữu Vị, Doãn Văn Bích 0906145733
<b>Hải Phòng</b>	83	Công Hiến-Vĩnh Bảo-Hải Phòng (Nguyễn Doãn, gốc từ An Duyên)		(ghi trong hợp phả), HĐHDVN chưa kết nối được
	84	Cổ Am-Vĩnh Bảo-Hải Phòng (Đào Doãn, gốc từ An Duyên)		Đào Doãn Nhân
	86	Câu Tử-Hợp Thành-Thủy Nguyên-Hải Phòng (gốc từ Hoàn Lộ)	200	Doãn Việt Mới 0768336695, Doãn Văn 0395573289

<b>Nghệ An</b>	87	Giáp Ngôi-Long Thành-Yên Thành-Nghệ An	300	Doãn Lâm 0914504702 (tr họ), Doãn Ngọc Sơn, Doãn Ngọc Thìn
	88	Nghi Đức-Vinh-Nghệ An (gốc từ Cổ Định)	51	Doãn Văn Thìn, Doãn Văn Lương 0912922679 (tr họ), Doãn Văn Tạo 0914385450
	89	Nghi Thái, Nghi Xuân, Nghi Phong-Nghi Lộc- Nghệ An (gốc từ Cổ Định)	318	Doãn Văn Tiến 0983093232, Doãn Hữu Quang 0915233484, Doãn Hữu Việt 0384726730
	90	Thanh Đồng-Thanh Chương-Nghệ An (Nguyễn Doãn)	300	Nguyễn Doãn Nghi 0913400386, Nguyễn Doãn Hợi
	91	Thanh Khai-Thanh Chương-Nghệ An (Nguyễn Doãn)	400	Nguyễn Doãn Ba 0372125918
	92	Thanh Liên-Thanh Chương-Nghệ An (Nguyễn Doãn)	100	Nguyễn Doãn Uyên
	93	Thanh Ngọc-Thanh Chương-Nghệ An (Nguyễn Doãn)	300	Nguyễn Doãn Thanh, Nguyễn Doãn Tình 0377940562
	94	Xuân Tường-Thanh Chương-Nghệ An (Nguyễn Doãn)	500	Nguyễn Doãn Trì, Nguyễn Doãn Minh
<b>Hà Tĩnh</b>	95	Kỳ Hòa-Kỳ Anh-Hà Tĩnh	80	Doãn Phú 0386126625, Doãn Đình Hoa
<b>Quảng Bình</b>	96	Cự Nẫm-Bố Trạch- Quảng Bình	140	Doãn Hòa 0378733955, Doãn Ngật 0967581304, Doãn Tuấn 0359579043
<b>Quảng Nam</b>	97	An Hà, Tam Phú-An Phú-Tam Kỳ-Quảng Nam (gốc từ Nghệ An)		Doãn Thụy 0913482122 (tr họ)
	98	Đại Phong-Đại Lộc- Quảng Nam		Doãn Đức Hòa 0772350225 (tr họ)
	99	Hóa Mộc Châu-TT Ái Nghĩa-Đại Lộc-Quảng Nam		Doãn Bốn 0382368401 (tr họ)



	100	Phước Âm-Bình Triều- Thăng Bình-Quảng Nam		Doãn Thành Trì 0905158268 (tr họ)
	101	Quế Phong-Quế Sơn- Quảng Nam		Doãn Hồng Tuyết 0702572586 (tr họ)
	102	Tam Xuân-Núi Thành- Quảng Nam	678	Doãn Bá Quý 0913427280 (tr họ)
<b>T.Thiên Huế</b>	103	Phú Lộc-Thừa Thiên Huế (gốc từ Quảng Nam)		(ghi trong hợp phả), HĐHDVN chưa kết nối được
<b>Bắc Ninh</b>	104	Kim Đào Phá Lãng-TT Thừa-Lương Tài-Bắc Ninh		Doãn Duy Thực
<b>Phú Thọ</b>	105	Hạ Hòa-Phú Thọ		Doãn Thanh Cao (đã mất)
	106	Sơn Dương-Lâm Thao- Phú Thọ (Nguyễn Doãn)	300	Nguyễn Doãn Thủy (tr họ), Nguyễn Doãn Huân 0914081523, Nguyễn Doãn Trường 0914566814
<b>Tuyên Quang</b>	107	Chiêm Hóa-Tuyên Quang (Ma Doãn, gốc từ Quảng Nam)	100	Ma Doãn Lường 0912760471 (tr họ), Ma Doãn Kiện 0395088336
<b>Sơn La</b>	108	TP Sơn La-Sơn La	200	Doãn Văn Hiến 0911563399 (tr họ), Doãn Hồng 0904160620
<b>Hải Dương</b>	109	An Xá-Quốc Tuấn-Nam Sách-Hải Dương	135	Doãn Đức 0932333484 (tr họ), Doãn Thế Sơn 0382190438, Doãn Thế Long 0904279281
	110	Hiền Sỹ-Tây Kỳ-Tứ Kỳ- Hải Dương (Nguyễn Doãn)		Nguyễn Doãn Dục
	111	nhóm TP Hải Dương-Hải Dương	0	Doãn Trung Thông 0913503789
<b>Quảng Ninh</b>	112	nhóm TP Cẩm Phả- Quảng Ninh (gốc từ Hữu Bị)	4	Trần Doãn Quang 0987998826
<b>Hòa Bình</b>	113	nhóm TP Hoà Bình-Hòa Bình	6	Doãn Văn Đức 0963132389

<i>Yên Bái</i>	114	nhóm TP Yên Bái-Yên Bái		Doãn Thu Thảo 0908398445 (đầu mới)
<i>Lào Cai</i>	115	nhóm TP Lào Cai-Lào Cai		Doãn Văn Hường
<i>Phía Nam</i>	116	Ban liên lạc họ Doãn phía Nam-TP Hồ Chí Minh		Doãn Đức Quỳnh 0908229587
	117	Ban liên lạc họ Doãn Tỉnh Đắk Nông	50	Doãn Chánh 0947270803, Doãn Bá Đây 0989254980, Doãn Thị Hoa 0352906089
	118	nhóm TP Buôn Ma Thuật-Đăk Lăk		Doãn Hữu Long 0917635357
	119	nhóm TP Long Xuyên-An Giang	3	Doãn Tới (AG), Doãn Chí Thiên 0936663666
	120	nhóm TP Cần Thơ	3	Doãn Anh Tuấn 0907265026
	121	nhóm TP Biên Hòa-Đồng Nai	10	Doãn Văn Đồng 0903814616
	122	nhóm TP Nha Trang-Khánh Hòa		Doãn Tuấn 0935839279
	123	nhóm Thủ Dầu Một-Bình Dương	6	Doãn Bá Phấn 0918684517
	124	nhóm Cà Mau (gốc từ Quảng Nam)	72	Doãn Văn Lanh 0919624302
	125	nhóm Đà Lạt-Lâm Đồng		Doãn Hồng Hải 0986320392
	126	Tánh Linh-Đức Linh-Bình Thuận (gốc từ Quảng Nam)		Doãn Đức Sơn 0853616826
			<b>16053</b>	

**TỔNG HỢP****Doãn Hiệu - ĐT: 0988 082 276**